

Chung Ngộ Niệm

Diễm Phúc

dịch

Chứng nghiệm

Trích dịch từ web Reminders of Reality của **Emmanuel Elliot**

Diễm Phúc dịch 11.2017-2019

© Phiên bản 11.2019 góc nhỏ

Chứng Nghiệm

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com>

Diễm Phúc
dịch 2017-2019

gn
2019

Mục lục

1. Hỏa hoạn	9
2. Không có gì trở ngại và không hề khó khăn	9
3. Cảnh báo	10
4. Giúp đỡ bạn	11
5. Quá đổi yêu thương	13
6. Người tiên phong buổi đầu	13
7. Kết thúc bình yên	17
8. Ba tôn giáo gặp nhau	20
9. Cầu nguyện	21
10. Nơi cửa vào Thiên Đàng	23
11. Khoảnh khắc Subud	23
12. Đôi tay nâng đỡ	24
13. Xua tan mây mù	24
14. Lần khai mở ngoài dự tính	25
15. Quyền tự do lựa chọn	27
16. Cổng vào Thiên Đàng	29
17. Wisma Subud tâm linh ở đâu ?	31
18. Một ngày đáng nhớ của một người mẹ Subud	32
19. Trắc nghiệm về sự quy thuận	33
20. Cha tôi đi sang thế giới bên kia	34
21. Chứng nghiệm latihan về sự ra đi của mẹ tôi	36

22. Tiền kiếp là người da đỏ ở Bắc Mỹ	41
23. Chứng nghiệm linh hồn thoát xác	42
24. Một chứng nghiệm khác về linh hồn thoát xác	45
25. Giấc mơ gặp gỡ thiên thần	45
26. Sự thông thái trong lúc bị khủng hoảng	47
27. Cầu xin tha thứ	48
28. Sự nhắc nhở đúng lúc	48
29. Phụ giúp Bapak	48
30. Viếng mộ Bapak	51
31. Lựa chọn cẩn thận	58
32. Quá gần với Ibu	60
33. “Thế này mới là latihan”	62
34. Khiêu vũ trong latihan	64
35. Chứng nghiệm chưa trọn vẹn	66
36. Một Latihan tuyệt vời nhất từ trước đến nay	69
37. Bị đóng đinh trên thánh giá	70
38. Những cuộc gặp gỡ	71
39. Cột ánh sáng	73
40. Lập ý trước khi nhện chạy	75
41. Pho tượng Phật có đôi mắt bằng ngọc bích	77
42. Cầu nguyện cho Subud	80
43. “Công việc do Thượng Đế giao phó”	81

44. Tên Subud	83
45. Tên Subud hàm ý gì?	86
46. Latihan ở trên Thiên Đàng	87
47. Ria – Con gái đầu lòng của chúng tôi	89
48. Bima – Con trai thứ hai của chúng tôi	91
49. Thánh linh trong mùa Giáng Sinh	93
50. Lần đầu tiên tôi gặp Subud	95
51. Trải nghiệm cận tử	97
52. Câu thần chú thầm lặng	98
53. Ân huệ	100
54. “Trong Subud không có bí mật”	111
55. “Cứ ngồi yên một chỗ”	114
56. Một tình huống khó xử	116
57. Một thiên thần đến chào tạm biệt	119
58. Các thiên thần giúp tôi chào tạm biệt cha tôi	127
59. Được các thiên thần cứu thoát nạn	127
60. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy thiên thần	128
61. Các thiên thần đến giúp người hấp hối	130
62. Gặp thiên thần khi bị tông xe	132
63. Các thiên thần có mặt đông hơn	134
64. Những lời nói tác động đến latihan	135

65. Đôi giày màu đỏ	136
66. Khai mở đúng lúc	137
67. Hồ sơ định mệnh	138
68. Cánh diều trong mơ	139
69. Làm theo chỉ dẫn	140
70. Đôi mắt của Bapak	143
71. Sự thanh lọc vẫn tiếp diễn ở thế giới bên kia	144
77. Ngủ bù	144
82. Cú té ngã hoàn hảo	145
74. Tìm nhà (lần thứ nhất)	146
75. Tìm nhà (lần thứ hai)	148
76. Vỏ bọc che chở	150
77. Nhớ lại chuyện được chữa lành bệnh	151
78. Gặp rắn độc viper	152
79. Ai có thể nhịn chay?	153
80. Được xoa bóp trong tháng nhịn chay	156
81. Món quà nhận được vào cuối tháng nhịn chay	157
82. Bước đi giống như Đức Mẹ Maria	158
83. Thiên thần hiện ra trên xe buýt	158
84. Sự thăng thiên	160
85. Những phụ nữ cao quý nhất trên thiên đàng	161
86. Con rắn chuông ở cửa ra vào	162

89. Sâu sắc hơn sự hành lễ bình thường	162
90. Tiếng nói nội tâm	163
91. Chứng nghiệm với tiền bạc	164
92. Thời gian ngưng đọng	165
93. Món quà sinh nhật tuyệt vời nhất từ trước đến nay	166
94. Đầu của con ở đâu?	167
95. Người lạ mặt trên xe lửa	169
96. Sống chung với khủng hoảng	172
97. Nơi trú ẩn bình yên	173
98. Chứng nghiệm ở nhà thờ	174
99. Được cột ánh sáng cứu mạng!	175
100. Hiệp sĩ áo đen	178
101. Đối thoại với cái lưới của mình	179
102. Con sẽ trải qua trạng thái này	183
103. Tháng dành cho tổ tiên	184
104. Tháng dành cho ông bà tổ tiên	185
105. Đoàn tụ	190
106. Cá tính đích thực	190
107. Chuyện ma	191
108. Giống như phơi quần áo mới giặt trên một tảng đá	193
109. Giảng hòa	195
110. Những điều nhỏ nhặt lại là những điều lớn lao	195
111. Là một chiếc cầu	197

112. Latihan trong lúc làm việc nhà	198
113. Kiểm đủ tiền đi dự hội nghị	199
114. Điềm may về tiền bạc	200
115. Nắm trái cảm giác ở thế giới bên kia	200
116. Con đường phía trước	202
117. Xin đừng hỏi tại sao tôi biết	203

1. Hỏa hoạn

Cách đây mấy năm, một cặp vợ chồng trong nhóm Subud của chúng tôi chuyển đến sống trong căn nhà mơ ước của họ trên ngọn núi đỉnh bằng (núi mặt bàn) trong một hẻm núi. Tất cả các huynh đệ trong nhóm Subud của chúng tôi đều được họ mời đến dự tân gia. Khi vừa bước vào nhà họ, tôi bỗng cảm nhận và nghe tiếng: «Lửa cháy». Tôi hỏi anh chủ nhà: «Anh có quan tâm đến vấn đề hỏa hoạn trong khu vực này không?». Anh ấy đáp: «Hơn năm mươi năm nay, khu nhà trên ngọn núi đỉnh bằng này không có hỏa hoạn.»

Hai năm sau, một trận hỏa hoạn quét qua vùng này và ngôi nhà của họ bị thiêu rụi sạch không còn gì hết - không còn sót gì cả ngoại trừ một bức tượng bán thân nhỏ tạc Bapak bằng đất nung do một hội viên trong nhóm chế tác. Bức tượng Bapak đã được tìm thấy trong đồng tro tàn.

Một hội viên Subud khác trải qua một cơn hỏa hoạn gần giống như thế và cũng tìm thấy tấm hình Bapak của họ không bị lửa làm hư hại.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/63.html>

2. Không có gì trở ngại và không hề khó khăn

Trong một giấc mơ, Bapak đang cầm trong tay những lá bài như thể Bapak đang chơi bài với ai đó. Bapak bảo tôi lặp lại theo Người một câu bằng tiếng Indonesia. Khi Bapak nói hết câu đó, tôi đang nghĩ, Bapak ơi, con không biết nói tiếng Indonesia. Bapak bảo tôi: «Hãy lặp lại».

Thật kinh ngạc đối với tôi, tôi có thể nói đúng từng từ từng chữ và nói lại được hết những điều Bapak đã nói. Và khi tôi đang lặp

lại những điều Bapak đã nói, điều đó dường như chỉ tuôn ra như một dòng suối nhỏ xinh đẹp, không có gì trở ngại và không hề khó khăn.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/63.html>

3. Cảnh báo

Vào khoảng 11 giờ đêm trong tháng Ramadhan mà tôi đã trải qua ở Tahiti, tôi đang ngồi tịnh tâm trong phòng tôi, lúc đó một ông lão xuất hiện trước mặt tôi. Ông lão bị sún hai cái răng cửa ở hàm trên, và đại thể trông giống như một người già nua và nghèo khổ. Mặc dù không phải là người dân ở quần đảo Pô-li-nê-di, tôi cảm nhận ông lão có quê quán ở Tahiti. Ông đứng vừa nhìn tôi trừng trừng vừa chỉ trỏ quở trách theo cách của người xưa, vung cả cánh tay từ cùi chỏ tới bắp và chỉ ngón tay về phía tôi kiểu như buộc tội. Ông lão hiện ra đang nói nhưng tôi không nghe được tiếng của ông. Sau vài giây, ông ấy biến mất, tôi cũng không nghi vấn gì về điều ông ám chỉ.

Tôi ngồi thắc mắc: “Sao ông ấy mắng nhiếc tôi thậm tệ đến thế? Đó là bởi chuyện gì đó mà tôi đã gây ra, hay là ông ấy đang cảnh báo tôi?”

Bỗng dưng, điện thoại reo. Đó là vợ của một người bạn mới mà tôi đã gặp trước đó một tuần khi tôi đến Tahiti, và mặc dù chồng của cô ấy đang đi làm, cô ấy lại mời tôi đến nhà dùng cơm trưa. Tôi đã lịch sự từ chối. Theo cảm giác của mình, tôi cảm thấy người đàn ông đã quở trách tôi là cha của cô ấy, khuyên tôi không nên đi, mà thật sự tôi cũng không đi cho dù ông ấy có xuất hiện hay không, vì làm như vậy sẽ không chính đáng vì một số lý do, ngoài chuyện thực tế tôi đang nhịn chay.

Sau đó, tôi đã đến chỗ họ vài lần khi cả hai vợ chồng họ có ở nhà.

Có một lần chúng tôi lên lầu để tìm vật gì đó trong phòng đọc sách, và trên cái tủ ngăn kéo ở điểm dừng đầu cầu thang trên cùng có mấy tấm hình. Một trong những tấm hình đó là hình của ông lão mà tôi đã thấy, trông ông còn trẻ và đẹp trai và khỏe mạnh. Tôi dò hỏi: “Đó là một người đàn ông điển trai – ông ấy là ba của chị phải không?”

Cô ấy đáp: “Vâng, tôi giữ tấm hình này vì tôi chỉ biết ba mình khi ông ấy lớn tuổi hơn lúc chụp hình, ông đã sún mấy cái răng cửa. Chuyen đó xảy ra khi họ hút thuốc phiện.”

Điều đáng chú ý là người đàn ông đó vẫn già nua sau khi chết. Trái lại, những hội viên Subud mà tôi tình cờ gặp được sau khi họ mất tất cả đều trở lại đáng vẻ như thời thanh xuân.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/63.html>

4. Giúp đỡ bạn

Tôi có một người bạn sinh trưởng trong một gia đình Hội giáo và sống ở Luân Đôn. Tôi thường xuyên đến thăm anh ấy khi tôi ở Oxford. Anh ấy đã lập gia đình và cả hai vợ chồng anh ấy đều vào Subud. Chúng tôi chỉ rủ nhau đi chơi, cảm thấy dễ dàng tận hưởng tình bạn với nhau mà không cần làm gì nhiều ngoại trừ nói chuyện về đạo Hội và Subud. thỉnh thoảng, chúng tôi đi đến thánh đường Hội giáo Regent's Park. Có lần anh ấy kể cho tôi nghe một số chuyện mà anh đã làm trong quá khứ khiến anh ấy rất hổ thẹn và nói rằng tôi là người duy nhất anh ấy dám thổ lộ những chuyện này. Vào một kỳ nghỉ cuối tuần khi tôi đến thăm anh ấy, anh nhờ tôi trắc nghiệm về latihan của anh. Trong buổi trắc nghiệm đó, tôi nhận được trong latihan anh ấy rất giận Thượng Đế, anh ấy đã đổ lỗi cho Ngài đã ban cho anh ấy số phận hẩm hiu. Khi tôi kể cho anh ấy nghe chuyện này, anh ấy nói đó là sự thật. Tôi nói với anh ấy đó là sự thanh lọc và anh nên để tự nó diễn ra cho đến khi latihan

của anh tự động thay đổi. Tuy nhiên, anh ấy nói với tôi mình cảm thấy mặc cảm tội lỗi quá đến nỗi không thể để những cảm xúc ấy tuôn ra. Một lần nữa tôi khuyến khích anh ấy hãy bộc lộ những gì anh ấy tiếp nhận được trong latihan. Lúc đó, tôi đã vào Subud được khoảng 5 năm và chưa là phụ tá và thật sự thì tôi không biết khuyên anh ấy điều gì hay giúp đỡ anh ấy bằng cách nào khác hơn thế.

Sau khi tôi rời khỏi Oxford, tôi viết thư hỏi thăm anh ấy nhưng người trả lời thư lại là vợ anh ấy, chị nói rằng bạn tôi đã mất vì đau tim.

Vài năm sau, tôi chuyển đến sống ở Bangkok, ở đó có một nhóm Subud nhỏ và tôi thường xuyên đến tập latihan với nhóm. Có lẽ, tôi đã ở Bangkok ít nhất được 10 năm thì tôi bắt đầu gọi tên bạn mình trong latihan như thể để động viên anh ấy. Tôi cảm nhận anh ấy ở trong trạng thái tuyệt vọng sau khi mất. Chuyện này diễn ra trong mấy tuần rồi sau đó ngừng lại.

Trong latihan mấy tuần sau đó, không khí đột nhiên thay đổi và tôi có một hiện ảnh một nhóm những người nam ngồi thành nửa vòng tròn, mặc dù tôi chỉ có thể nhìn thấy họ từ phía sau lưng. Tôi cảm nhận họ đang chờ một người nào đó đến (có lẽ Bapak). Sau đó, một người trong nhóm họ quay lại và tôi thấy đó là bạn tôi. Anh ấy mỉm cười với tôi và tôi biết bây giờ anh đã ổn rồi.

Tôi nghĩ chúng ta chỉ có thể giúp đỡ những người thân trong gia đình mình sau khi họ mất qua latihan của chúng ta và vì thế tôi viết thư hỏi Ibu Rahayu xem chúng ta có thể giúp được bạn bè như thế không. Ibu trả lời là được, đặc biệt là nếu người bạn đó đã tiếp nhận latihan và Ibu cầu nguyện cho chúng nghiệm này sẽ không phải là gánh nặng cho latihan của tôi.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/63.html>

5. Quá đổi yêu thương

Khi tôi còn trẻ, tôi ở gần một con phố tên là phố Y và nó có hình giống như chữ Y. Không biết bằng cách nào đó, mấy năm sau, tôi mơ thấy mình đang đi trên phố Y và đột nhiên chúa Giê-su cũng ở đó, trên lối đi bộ. Chúa Giê-su nói: “Tất cả những điều ta hy vọng và mong đợi nơi con là con hãy cư xử cho đúng phép.”

Chúa Giê-su nói tôi được Thượng Đế, Bapak, Đức Mẹ Maria và cả chúa Giê-su yêu thương rất nhiều. Thế rồi trong khoảnh khắc đó, tôi cảm thấy buồn và nói: “Khi xuống đây rồi, chuyện đó khó lắm” và tôi bật khóc. Chúa Giê-su nói Ngài không bao giờ xa tôi và Ngài yêu thương tôi.

Sau đó, giấc mơ chấm dứt.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/63.html>

6. Người tiên phong buổi đầu

Năm tôi 23 tuổi, tôi có những điềm báo tâm linh đầu tiên đến bất ngờ ngoài sự mong đợi. Vào năm 1953, khi đang ngồi trong phòng ăn trưa của văn phòng làm việc ở ngân hàng của chúng tôi ở Hồng Kông, bỗng dưng trong tôi một cảm nhận tâm linh tràn ngập và càng lúc càng lan tỏa rộng hơn – cuối cùng cảm nhận đó bao bọc lấy tôi hoàn toàn. Điều đó giống như ánh sáng thiên đàng phát ra xuyên qua khắp cả người tôi. Nó mang lại cho tôi cảm giác giống như được nhận một ân huệ, mặc dù tôi không nên phân tích chuyện gì đang xảy ra – mà chỉ việc tuân theo nó. Tôi có cảm giác rằng nếu tôi đang ở trong một căn phòng tối, tôi có thể làm cả căn phòng đó phát sáng. Một lúc sau, chứng nghiệm đó phai nhạt dần, nhưng rồi trở lại vài lần nữa. Khi đang đi bộ trên phố, ân phúc đó bỗng dưng đến bao bọc lấy tôi. Điều đó như thể tôi đang nhảy múa với nhịp điệu chậm giữa chốn đông người. Vì tôi quan tâm sâu sắc đến triết

học phương Đông nên tôi có thể hiểu được điều gì đang xảy đến cho tôi. Tôi biết mình không thể điều khiển được ánh sáng đó và tự hỏi làm sao tôi có thể tự mình phát khởi lại chứng nghiệm đó.

Khi tôi nhận được yêu cầu của một nhà truyền giáo để làm một bộ phim tài liệu về đề tài con thuyền phúc âm của bà ấy ở nơi trú bão, tôi đã nắm bắt cơ hội này để làm một phiên bản thể hiện những chứng nghiệm của riêng mình. Trong bộ phim đó, tôi xây dựng nhân vật một chàng trai đánh cá có những chứng nghiệm giống như chứng nghiệm của chính tôi sau khi một người bạn của anh ấy mất. Tôi hài lòng với nhà truyền giáo đó về bản tường thuật về Ki-tô giáo. (Xin mời quý vị xem video clip sau đây: https://www.youtube.com/watch?v=JA_FqFU0wcM.)

Hơn nữa, trong tôi nảy sinh sự thôi thúc muốn nói ra cho những người khác ở xứ thuộc địa của Anh quốc này biết về chứng nghiệm của tôi, những người có thể có những chứng nghiệm tương tự như tôi. Tôi gửi thư cho biên tập viên của báo South China Morning Post vì mục đích này. Chỉ có vài đọc giả hồi đáp, trong số đó có Ngài Đại úy Cảnh sát, một nhà cầm quyền quan trọng ở thuộc địa này. Ông quan tâm đến việc thành lập một nhóm tu theo ông J.G. Bennett và mời tôi phục vụ với tư cách người đứng đầu vì ông không thể để cho công chúng biết ông thích những chuyện tâm linh. Tôi không mấy nhiệt tình về ý tưởng tu tập theo theo phương pháp kỷ luật tinh thần của Gurdjieff lúc đó do ông Bennett lãnh đạo.

Một lá thư khác khiến tôi quan tâm nhiều hơn. Lá thư này đến từ một người tên là Husein Rofé, ông ấy đã bị kẹt lại ở Hồng Kông, không thể trở lại Indonesia được nữa. Anh Rofé đã nói về một vị sư phụ người Indonesia có những quyền năng độc nhất vô nhị và sự tu tập của sư phụ đó dẫn đến một chứng nghiệm tương tự như tôi đã trải qua. Anh Rofé đã khai mở cho tôi, nhưng những chứng nghiệm tâm linh đã ra đi và không trở lại. Mặc dù, latihan mang lại cho tôi một cái gì đó khác biệt, nhưng khoảng năm mươi năm sau, những chứng nghiệm thiêng liêng vào thời tuổi trẻ của tôi mới trở

lại khi tôi quy thuận và phó thác trong lúc ở nhà.

Tôi tập latihan ở Hồng Kông được mới bốn tháng thì có người đề nghị nên mời Bapak đến thăm thuộc địa này như chuyến công du ngoại quốc đầu tiên của Người. Anh Rofé đã “chuyển hóa” một số khách trong khách sạn nơi anh ấy ở thành hội viên Subud, trong số những người đó có ông lãnh sự In-đô-nê-si-a. Trước đó, Rofé đã chữa lành bệnh cho con của ông lãnh sự. Tuy nhiên, vào lúc đó, trụ sở Subud đang được chuyển từ Yogyakarta đến Jakarta, chính vì thế, Bapak cần phải có mặt ở Jakarta. Thay vì Bapak đến Hồng Kông, Người mời tôi đến In-đô-nê-si-a ở đó một tháng với tư cách là khách mời của người. Tôi đã đến đó và ở nhà cha của anh Icksan Ahmad.

Vì thế, vào tháng 5 năm 1955, khi đó là tháng Ramadhan, tôi bay đi In-đô-nê-si-a, đem theo một va-li đựng đầy sách triết học về thuyết thần bí để đến chất vấn vị sư phụ vĩ đại này – mặc dù tôi không bao giờ thực hiện được dự tính đó của mình, nhưng tôi định cho người ta thấy mình không phải là kẻ có hiểu biết non kém để họ có thể tự đắc; họ nói tôi đang suy nghĩ quá nhiều nên không tiến bộ nhiều. Khi tôi rời khỏi In-đô-nê-si-a sau một chuyến đi ghé thêm Bali, cái va-li đầy sách triết học của tôi vẫn còn nguyên chưa lần nào được mở ra. Nhưng khi ra về, tôi cảm thấy nhẹ bỗng, như đang bay bổng trên đôi cánh, lòng ngập tràn hy vọng. Bapak đã khuyên tôi nên mời anh Prio Hartono đến quốc gia kế tiếp mà tôi sẽ được phái đến công tác, lúc đó là Canada, nhưng sau đó lại bị đổi sang Nhật Bản. Trong một lần dừng chân ở Beirut, một thương nhân nói với tôi: “Anh là một người tốt.” Không biết anh ta cảm nhận được ánh sáng phát ra từ tôi hay anh ấy thường nói câu đó với tất cả mọi người?

Kế tiếp là đến Cairo, tôi muốn làm một bộ phim về thánh đường Hồi giáo Al Aqsa ở đó. Nhưng thay vì làm phim, tôi lại bị một đám sinh viên giận dữ đuổi tôi chạy. Anh hướng dẫn viên du lịch đưa tôi đi đã gắng sức đẩy được tôi ra xa đến phía sau cái cổng và anh ấy đã cứu tôi khỏi bị họ hành hung, và tôi biết đây là dấu hiệu cho

thấy họ đang phản đối mình.

Ở châu Âu, tôi cố gắng thuyết phục người ta về ân huệ mà Bapak đã mang đến cho thế gian, nhưng chẳng có tác dụng gì với ai hết. Tôi đã làm thế mặc dù lúc đó mình không thể khai mở được cho ai, và cũng chưa được bổ nhiệm làm phụ tá. Sau chuyến đi châu Âu, tôi muốn nói về Subud một lần cuối nên tìm đến một người bạn tốt ở Hamburg, Đức xem sao, mặc dù vào thời đó – năm 1955 – đường xá còn thô sơ và chiếc xe hơi mà tôi thuê để đi bị bể bánh xe. Trên đường đi, trời bắt đầu mưa và gạch lát đường cùng với cây cối làm cho đường trở nên trơn trượt như băng. Tôi có thể cảm thấy mình mất lái, vì thế tôi đành phải chọn một trong hai cách: hoặc tông xe mình vào một chiếc xe hơi khác đang chạy ngược chiều với mình hoặc là lao xe mình vào một cái cây bên lề đường. Tôi chọn cách thứ hai, và một sự bình an đến bao trùm lấy tôi. Tôi lấy hết can đảm, nghiêng người, cong tay lại trước vô-lăng, khi chiếc xe đung vào gốc cây, lật úp và lao từ con đê xuống đồng cỏ phía dưới. Đang bị té xấp, tôi lật ngược lại ngòi dậy và kiểm tra thấy mình vẫn còn sống sót mà không bị thương tích gì nên tôi quay kiếng xe xuống và tuột ra ngoài khỏi chiếc xe bị bẹp dúm. Mấy chiếc xe hơi đang chạy trên đường dừng lại, những người đi xe đó muốn biết tài xế của chiếc xe bị lật còn sống hay không. Trước mặt họ, họ nhìn thấy người tài xế đó vẫn còn sống, đứng dậy và vung chân lên đá đá sau một cú thoát nạn kỳ diệu.

Tôi đã giữ bí mật chuyện tôi đến thăm sư phụ ở Indonesia không cho ngân hàng nơi tôi làm việc biết, nhưng bằng cách nào đó họ đã biết được chuyện đó qua những cuộc điện thoại. Điều đó đã khiến họ đi đến quyết định chuyển công tác cho tôi đến miền Viễn Đông một lần nữa, và lần này đến Nhật Bản. Một chuyến phiêu lưu tuyệt vời khác!

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/63.html>

7. Kết thúc bình yên

Sau kỳ nghỉ tuyệt vời ở Gower (*chú thích: bán đảo Gower với những bãi tắm xinh đẹp ở miền Nam xứ Wales, nằm hướng về phía tây trong eo biển Bristol, Vương quốc Anh*), chia sẻ nụ cười, tình yêu thương và latihan, tôi cảm thấy rất hài lòng và thanh thản. Tôi đến dự hội nghị với thái độ tôi sẽ giúp ích bất cứ điều gì mà tôi có thể làm được trong khả năng của mình, bởi vì tôi cảm nhận Hội nghị sẽ là một phần thưởng đối với mọi hội viên tham dự sau một khoảng thời gian đặc biệt như thế.



Bán đảo Gower

Khi đã ổn định chỗ rồi - dựng lều và đã đăng ký xong ở bàn tiếp đón khách đến - tôi vội vàng chạy đi tập latihan. Trong buổi latihan này, tôi thoáng biết đũa con gái mà tôi đã mất trong lần bị sẩy thai (khi tôi mới mang thai được ba tháng vào năm 1996) đang hiện diện. Tôi đã ao ước có được đũa con gái này và đã có thai khi tôi chưa ở với người chồng hiện giờ của tôi khá lâu. Chúng tôi kết hôn với nhau năm 1997, sau năm tôi bị sẩy thai, và sinh được ba đũa con trai liên tiếp và tôi hiếm khi nghĩ về những chuyện trong quá khứ. Tôi biết đũa con đã mất của tôi là con gái và đặt nó tên là Harebell – tên một loài hoa nở rộ vào lúc ấy và loài hoa đó rất thanh nhã và có ý nghĩa đặc biệt đối với tôi. Mấy năm sau đó, một phụ nữ (một cô đồng, mặc dù chẳng biết vì lý do gì mà chúng tôi gặp nhau), bảo tôi rằng có một em bé gái đang ngồi chơi trên sàn nhà muốn cho tôi hay nó bình an vô sự. Tôi hỏi cô ấy bé gái đó mấy

tuổi, và tôi biết nó là Harebell con tôi, vì thế tôi không ngạc nhiên khi có cảm nhận là Harebell hiện diện trong latihan của tôi.



Hoa chuông xanh - Harebell.

Ngày hôm sau, tôi suy nghĩ và tôi vội vã chạy tới buổi sinh hoạt tâm linh và tham gia vào một nhóm với bốn chị em khác. Đó là một buổi sinh hoạt tuyệt vời mà tất cả các chị em chúng tôi đều hài lòng, và trong những điều được nói đến, chúng tôi chuyển sang thảo luận về thế giới của những vong linh và những linh hồn cần giúp đỡ để tiến xa hơn, và tôi tự hỏi mình tại sao con gái của tôi đã không tiến hơn. Lúc đó bỗng dưng tôi nảy ra ý nghĩ nếu con gái tôi được sinh ra thì bây giờ nó được 18 tuổi rồi và có lẽ nó muốn được khai mở... Tôi lắng nghe những ý nghĩ này và ngày hôm sau vội chạy đến bàn phụ tá và hỏi xem tôi có thể làm rõ điều này được không. Đầu tiên, chúng tôi làm trắc nghiệm xem chúng tôi có thể giúp được gì cho con gái tôi hay con tôi cần chúng tôi giúp điều gì. Đối với tôi, điều đó như thể nâng một tảng đá khổng lồ lên và hoàn toàn không thể nào làm được! Kế đến chúng tôi trắc nghiệm

xem con gái tôi có muốn được khai mở hay không và (một lần nữa đối với tôi), nó cầu xin được khai mở và vì thế chúng tôi khai mở cho nó. Tôi cảm thấy, và có lẽ trông như tôi đang tổng ra ngoài một khối nước và sau đó bỗng dừng mọi sự thay đổi và nâng lên thì chúng tôi biết rằng việc khai mở đã xong. Tôi cảm thấy sự hiện diện tràn đầy tình yêu thương của mẹ tôi ở bên phải tôi (mẹ tôi mất năm 2003) và Harebell bên trái tôi – điều này cảm thấy hoàn toàn tự nhiên – sự tiếp nối trong Subud của những người phụ nữ trong gia tộc. Có lẽ đây là một trải nghiệm không bình thường từ trước tới nay, nhưng điều đó rất xác thực, và tôi nghĩ chuyện đó đã diễn ra.

Tuy nhiên, ngày hôm sau, khi tôi đang tập latihan thì cảm thấy Harebell trở lại trong latihan và nói với tôi rằng tên của nó là Salama và nó muốn tôi tha thứ cho nó vì nó đã không được sinh ra. Chỉ vì nó không thể chịu đựng được chuyện đó. Tôi chợt nghĩ không ai muốn những chuyện như thế (sẩy thai rồi mất con) xảy ra với mình. Tôi rất hiếm khi rơi nước mắt trong lúc tập latihan, nhưng tôi thấy mình đang gào khóc. Cuối cùng, tôi không thể nín khóc được và một người bạn tốt bụng đề nghị tôi cần được giúp đỡ thêm và vì thế tôi đến bàn phụ tá một lần nữa. Cũng chị phụ tá dễ thương đó xuất hiện gần ban phụ tá. Tôi biết tôi phải giải tỏa cảm giác đó (không phải trước kia tôi nghĩ tôi đang vướng mắc) và vì thế chúng tôi xin một xuất latihan ngắn để giúp tôi giải xả. Đó là lần tiếp nhận latihan bất thường nhất đối với tôi: tôi có cảm giác hai cánh tay bị dính chặt vào hai bên hông (tôi thường cử động tay rất nhiều!) và rồi tôi bắt đầu thờ đốc – thờ ra thật mạnh từ sâu bên trong (tôi nghĩ có lẽ mình bị tăng thông khí phổi!; *chú thích: chứng bệnh thờ quá nhanh, người bị bệnh này thờ nhanh hoặc sâu khi lo lắng hoặc hoảng loạn*) – sau đó tôi hắt hơi thật lớn hai lần rồi cười khi tôi biết chuyện đó đã chấm dứt, và chị phụ tá kia cũng thế. Điều đó như thể chị ấy ở bên trong tôi - nhưng ai mà biết được ...

Tôi rất khoan khoái dễ chịu vì đã có thể theo được đến hết quá trình này khi nó lộ ra và tôi chia sẻ điều đó với vị phụ tá siêu phàm của mình, và bây giờ chia sẻ nó với những người khác. Tôi không thể

tưởng tượng ra chuyện này được giải quyết êm thấm hơn ở nơi nào khác ngoài Hội nghị này và tôi cảm thấy được ân phúc có được một cơ hội như vậy và từ đó đến nay tôi có cảm giác bình yên/thanh tịnh. Tôi hy vọng chuyện này có thể giúp cho những người khác.

Tái bút: Theo thông tin trên hầu hết các trang mạng mà tôi tìm được trên Google, Salama có nghĩa là “Hòa Bình”.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/62.html>

8. Ba tôn giáo gặp nhau

Khi mới là một thiếu niên, tôi phản đối gay gắt ý niệm về Thượng Đế. Một ngày kia, tôi bước đi trên vỉa hè không cẩn thận nên bị té văng ra đường, có một tiếng rít thẳng, và một chiếc xe tải lớn vừa kịp thắng gấp dừng lại ngay khi bánh xe suýt chạm vào khủy tay trái của tôi. Ngay khi chuyện này xảy ra, tôi hét thất thanh: “Giê-su!” Tiếng kêu này tự nhiên được thốt ra. Đó không phải là lời thề nguyện. Sau đó, tôi không thể nào phủ nhận với chính mình là tôi đã gọi Thượng Đế thật to trong giờ phút nguy hiểm, việc đó cho thấy có điều gì đó trong tôi rõ ràng tin tưởng vào Thượng Đế và – điều tệ hại nhất là – tiếng gọi đó lại là một thuật ngữ trong Ki-tô giáo.

Sau nhiều năm tập latihan, tôi được chứng thực, và là một người đi dự lễ nhà thờ đều đặn, tôi thường xuyên đọc những giáo điều, điều mà vào thời thiếu niên, tôi sợ hãi trước khi nhìn thấy. Như tôi đã giải thích trong một bài báo trước đây (tựa đề “Ki-tô giáo” trên trang web “Reminders of Reality”), tôi có thể toàn tâm toàn ý đọc các giáo điều vì bên trong tôi phát triển một sự hiểu biết về ý nghĩa tâm linh ẩn sau chuyện kể về Chúa Giê-su.

Tôi đã trải qua một thời kỳ luôn bức bối, khó chịu vì ý nghĩ chống đối đạo Hồi, trong khi vào lúc đó nhiều hộ viên Subud đang theo

đạo Hồi. Tôi phải chờ máy bay khá lâu ở Kuala Lumpur để đi dự Hội Nghị Subud Thế Giới được tổ chức ở Jakarta năm 1971 cùng với khoảng một trăm hội viên Subud Anh Quốc khác. Trong khoảng thời gian chờ đợi đó, tôi đón xe buýt để đi xem Thánh đường Hồi giáo Quốc gia, khi tôi đến đó vào ngày hôm ấy thì chỉ thấy Thánh đường đóng cửa. Có một khung sắt nhỏ mà tôi có thể nhìn trộm xuyên qua để thấy phần bên trong của Thánh đường. Khi tôi làm như thế, tôi có cảm giác y hệt như tôi đã từng có ở Anh quốc khi tôi đi bộ vào một nhà thờ hay một nhà thờ lớn đã lâu năm, cảm giác đây là nơi người ta thờ phụng Thượng Đế. Chính vào khoảnh khắc đó, tất cả sự chống đối đạo Hồi trong tôi tan biến hết và tôi hạnh phúc để nói rằng sự chống đối đó không bao giờ trở lại nữa.

Nhiều năm sau đó, tôi đến Thái Lan vào thời điểm diễn ra lễ hội Songkran (chú thích: lễ hội mừng năm mới theo truyền thống của Thái Lan hay Tết của người Thái, thường diễn ra vào khoảng tháng tư hằng năm, đặc biệt trong lễ hội này có phong tục té nước). Tôi đi thăm một trong những ngôi chùa cổ ở Chiang Mai và thấy pho tượng đức Phật Thích Ca bằng vàng được đưa ra bên ngoài chánh điện và đặt ở sân chùa. Người ta xếp hàng chờ đợi đến lượt mình được tắm Phật bằng nước thơm (đổ nước thơm lên tượng Phật), và tôi cảm thấy mình nên tham gia cùng với họ mới phải. Khi đứng xếp hàng chờ tắm Phật, tôi cũng có cảm nhận mà tôi đã có khi đi lên để được ban thánh thể. Khi tôi đổ tách nước lên đầu tượng Phật, tôi hiểu được ý nghĩa của nghi thức này – rửa sạch những điều dơ bẩn, ô trược để linh hồn con người đích thật bên trong chúng ta có thể soi sáng cuộc đời mình.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/62.html>

9. Cầu nguyện

Tôi rất tin tưởng vào việc cầu nguyện. Trong cuộc đời tôi, những lời cầu nguyện của tôi thường xuyên được linh ứng. Thánh Kinh Koran dạy chúng ta rằng Thượng Đế sẽ đáp lại phần lớn những lời cầu nguyện của chúng ta, nhưng không phải là tất cả mọi lời cầu nguyện,

và lý do để giải thích cho việc đó là Ngài cũng muốn thử thách chúng ta. Tôi biết một số người, cả trong và ngoài Subud, có những chứng nghiệm giống như tôi về việc cầu nguyện. Gần đây, tôi đến thăm Điện thờ Đức Mẹ Maria Đồng Trinh ở Walsingham, Norfolk, Anh quốc, ở nơi đây tôi vô cùng cảm động khi nhìn thấy rất nhiều phiến đá tri ân ốp trên tường do những người tin cậy Đức Mẹ đặt ở đó để tỏ lòng biết ơn Mẹ Maria vì lời cầu nguyện của họ với Mẹ đã được linh ứng. Bapak nhiều lần nói đến tầm quan trọng của việc cầu nguyện. Bapak bảo chúng ta “hãy cầu xin” Thượng Đế giúp cho latihan của chúng ta tốt hơn và giúp chúng ta tiến bộ, và nếu không cầu xin có thể chúng ta bị mắc kẹt. Bapak cũng nói rằng việc cầu nguyện định hướng cho chúng ta và latihan của chúng ta hướng tới Thượng Đế và khi không cầu nguyện thì latihan của chúng ta không được định hướng. Ngày nay, vợ tôi và tôi nghe theo lời khuyên của Ibu Rahayu, và là những phụ tá, chúng tôi cầu nguyện ngay trước lúc tập latihan rằng xin Thượng Đế ban cho các hội viên tiếp nhận được ân huệ latihan.

Tôi có một số bằng chứng về tầm quan trọng của việc cầu nguyện cho những người khác. Một lần nọ, bà tôi hiện về thăm tôi, khi đó bà được ánh sáng màu xanh dương bao bọc xung quanh. Bà đến để cảm ơn tôi đã cầu nguyện cho bà. Chuyện đó xảy ra khoảng ba tháng sau khi bà mất. Tôi có thể đến thăm cha tôi ở thế giới bên kia hai lần và được cho thấy latihan và những lời cầu nguyện của tôi đã giúp cha tôi tiến bộ như thế nào. Cách đây vài năm, tôi tiếp nhận được trong một giấc mơ rằng tôi phải cầu nguyện cho một người anh em Subud, người này đã bỏ Subud trước đó, để anh ấy trở lại tập latihan. Khi tôi lo là việc cầu nguyện cho anh ấy, sau một khoảng thời gian, tôi lại tiếp nhận trong một giấc mơ rằng việc tôi nên tiếp tục cầu nguyện là điều vô cùng quan trọng. Tháng trước, anh ấy gửi email cho tôi nói rằng anh đã trở lại tập latihan và điều đó khiến anh hạnh phúc thế nào. Con trai tôi làm trong ngành kinh doanh âm nhạc, và đang sử dụng thuốc phiện và chìm sâu vào lối sống hết sức không lành mạnh. Hai vợ chồng tôi, gia đình bên vợ tôi cũng trong Subud, một số bạn bè Subud, cả mẹ tôi và nhóm cầu nguyện trong nhà thờ của mẹ đã cùng nhau cầu nguyện trong hơn hai năm trời để con trai tôi có thể tìm được lối thoát ra khỏi lối sống nghiện ngập đó. Một ngày kia, con trai tôi bị một tai nạn kỳ

quái, và kết quả là nó suýt chết. Khi nó hồi phục, nó thay đổi hoàn toàn, nói về Thượng Đế, bắt đầu cầu nguyện và ra khỏi ngành kinh doanh âm nhạc rồi bỏ hẳn thuốc phiện. Nó đã được khai mở và bây giờ tập latihan thường xuyên.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/62.html>

10. Nơi cửa vào Thiên Đàng

Tôi mơ thấy mình đang đứng trước cánh cửa vào thiên đàng. Đó là một cánh cửa màu trắng đơn sơ và tôi đang nắm tay vặn cửa, cảm thấy kiệt sức và thanh thản, suy nghĩ rồi tự nói với mình “Hết rồi”. Tôi không mở cửa ngay mà nhìn lại phía sau và gọi con chó Lance của tôi, rồi chờ nó tới để cùng đi chung với tôi trước khi cả hai chúng tôi bước qua cánh cửa vào trong. Cánh cửa này trông giống như cánh cửa mà tôi thấy chúa Giê-su đã mở và chờ cho con chó Toby chạy vô. Khi chạy vào bên trong qua cái cửa đó, Toby mỉm cười và ve vẩy cái đuôi tỏ vẻ sung sướng như thường ngày. Giấc mơ đó xảy ra một hay hai ngày sau khi con chó Toby chết vào tháng 9 năm 2012.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/62.html>

11. Khoảnh khắc Subud

Vào ngày giỗ đầu của chồng tôi, tôi đến thăm một nơi yêu thích để rải tro thiêu hài cốt của anh ấy. Khi tôi đến đó, chẳng có điều gì như ý. Trời mưa phùn và khu dã ngoại thì đóng cửa vì có một số công nhân đang thay thế những cái bàn. Tôi quay lưng lại cảm thấy sao mình lại ngốc nghếch vậy, rồi đi và ngồi trên bãi tắm ẩm ướt nhìn ra biển xám xịt. Khắp xung quanh tôi là những viên đá cuội to và ướt màu xám, trắng và nâu kem. Tôi nghĩ ít ra tôi có thể lượm vài

viên đem về nhà để đặt vào khu vườn đá của chồng tôi. Khi tôi nhìn lướt qua để lựa chọn thì bỗng nhiên một viên đá nhỏ khiến tôi chú ý – nổi bật một màu đỏ/nâu đậm. Tôi cúi xuống lượm viên đá đó lên và thấy mình đang cầm một viên thạch anh có hình trái tim nhỏ vừa vặn trong lòng bàn tay tôi.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/62.html>

12. Đôi tay nâng đỡ

Đạo gần đây, khi tôi đang đứng trên bậc cao nhất của cầu thang trong nhà chúng tôi, miên man suy nghĩ cái cầu thang này phức tạp quá, nào là được chia ra thành từng phần và kết nối với các phòng và bậc thang rộng để nghỉ chân giữa cầu thang. Đột nhiên, tôi thấy mình rớt cầu thang, nhưng kỳ lạ thay, không chút sợ hãi hay có bất kỳ cảm xúc nào. Thật kinh ngạc đối với tôi, tôi thấy hai bàn tay thật to ấn vào hai bàn tay tôi và trong tích tắc của một giây đồng hồ sau đó, mọi thứ trở lại chỗ cũ như trước khi tôi té và tôi lại đang đứng trên bậc cao nhất của cầu thang. Tất cả xảy ra quá nhanh. Tôi nhìn xung quanh mình xem có ai chứng kiến cảnh vừa xảy ra hay không nhưng không thấy ai hết. Những người khác trong nhà đều đang bận rộn làm việc riêng của họ.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/62.html>

13. Xua tan mây mù

Đầu tiên, trong latihan, tôi được hỏi lại một câu hỏi. Là một hội viên Subud, bạn có thể làm gì? Tôi đưa ra câu trả lời – tôi chứng kiến những điều tôi tiếp nhận được trong latihan – tôi nói và sống theo sự thật tâm linh đó chính là Subud. Chỉ có thể - đơn giản thôi.

Sau đó, trong latihan của tôi, một hiện ảnh đến trong ý thức của tôi – về những đám mây màu xám nhạt – và tôi hiểu rằng khi mình được khai mở, điều đó giống như một cơn gió bắt đầu thổi nhẹ. Và qua nhiều năm, thỉnh thoảng gió bắt đầu thổi đủ mạnh để làm rạn nứt những đám mây đó, thì mặt trời có thể chiếu xuyên qua – khiến tôi có thể nhìn thấy rõ hơn và để khắp nơi có thể tắm trong ánh nắng mặt trời. Dần dần, gió trở nên mạnh hơn vì thế có nhiều ánh sáng mặt trời hơn mây – nhờ đó tôi được tắm trong ánh sáng nhiều hơn. Nhưng bởi điều đó lại càng phải lưu tâm hơn khi mây bay qua che ngang mặt trời thì khi đó dường như tôi tắm hơn rất nhiều. Nhờ vậy mà tôi có thể thấy được ánh sáng và bóng tối rõ ràng hơn; trong chính mình, cũng như mọi thứ khác.

Tôi có một khoảng thời gian giữa lúc tập latihan khi tôi có một sự ý thức thật sự về thực tại của latihan. Bỗng dưng tôi cảm thấy sự thanh thản tuyệt vời này và có sự nhận thấy bên trong rằng đó là vì tất cả những hành trang ký ức mà tôi thường mang theo bên mình đã bị cất đi – trong phút chốc – và tôi được tự do. Thế là đủ; tôi không cần gì khác nữa. Biết rằng tôi đã thoát khỏi hành trang ký ức của tôi vào lúc đó là đủ rồi.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/62.html>

14. Lần khai mở ngoài dự tính

Khi một anh hội viên Subud trẻ người California đến thăm tôi ở Đan Mạch, chúng tôi đi tham quan nhiều nơi, trong đó có đến thăm Viện Bảo tàng Thời Tiên Sử Moesgård ở Aarhus. Tôi muốn chỉ cho anh ấy xem “Người Grauballe”, một xác ướp nam hai ngàn năm tuổi được tìm thấy ở một đầm lầy. Khi một người nông dân tìm thấy cái xác này được bảo quản rất tốt trong một cái đầm lầy chứa hắc-in tự nhiên được tích tụ do hắc-in rò rỉ từ lòng đất trên phần đất của ông ấy, thật ra ông ta báo với cảnh sát đó có thể là một trường hợp xác người bị giết hồi xưa. Nhưng cảnh sát đã chuyển

giao cái xác này cho Viện Bảo Tàng Moesgård, họ đã xác nhận cái xác đó của một người đàn ông đã sống vào thời kỳ Đồ Sắt vào năm 200 trước Công Nguyên, khi ấy người này bị bóp cổ hoặc treo cổ, có thể để làm vật hiến tế. Bây giờ, ông ấy như thể đang nằm ngủ, nghiêng sang bên phải và hai chân ông gấp lại trong hòm kiếng để trưng bày, được người ta ngắm từ mọi phía.

Làn da sạm màu được bảo quản một cách hoàn hảo cho thấy toàn bộ tấm thân lỏa thể của ông rõ mồn một từng chi tiết, kể cả kiểu tóc, những sợi râu trên mặt dài khoảng 3mm, móng tay, móng chân và núm vú còn nguyên vẹn. Với đôi mắt nhắm, gương mặt ông trông thật thanh thản. Một số người gọi đó là cái xác ướp được bảo quản tốt nhất trên thế giới, chỉ nhờ vào Bà Mẹ Thiên Nhiên.

Chúng tôi đứng lặng yên ở chỗ đó một hồi lâu, kinh ngạc và kính sợ. Sau đó, tôi hỏi người anh em Subud của mình: “Tôi thắc mắc không biết bây giờ linh hồn của xác ướp này đang ở đâu?”, anh bạn ấy đáp lại: “Tôi cũng đang nghĩ giống như anh vậy!” Chúng tôi nhìn xung quanh và nhìn vào những sảnh lớn kề bên, chỉ thấy có hai chúng tôi ở đó, không có ai khác. Tôi đề nghị với anh bạn của tôi: “À, hay là chúng ta thử trải nghiệm điều này xem sao?” Anh ấy đáp: “Được thôi,” rồi chúng tôi đứng tĩnh tâm một chút, chờ đợi trong trạng thái sẵn sàng tiếp nhận bên trong. Khi chúng tôi cảm thấy mình đã an tịnh hoàn toàn, chúng tôi bắt đầu – sẵn sàng tiếp nhận câu trả lời.

Chúng tôi đứng đó, bất động và tĩnh lặng, có thể sau khoảng mười phút thì chúng tôi cảm thấy sự tiếp nhận chấm dứt. Sau đó, tôi hỏi người anh em Subud của tôi xem anh ấy đã tiếp nhận được gì. Anh ấy đáp: “Ban đầu, tôi cảm thấy nặng nề và buồn bã, khi biết rằng linh hồn của người này vẫn còn quanh quẩn ở gần cái xác của ông ấy, bị giam cầm trong cái sảnh lớn của Viện Bảo Tàng này, điều đó kéo dài khoảng vài phút, nhưng rồi sau đó, chậm chậm, dần dần, linh hồn ông ấy được thoát ra khỏi cái xác của mình và ra khỏi cái hòm kiếng, rồi sau đó di chuyển ra khỏi viện bảo tàng này rồi đi vào trong không trung, thoát khỏi thế gian này!” Tôi chỉ có thể nói

với người anh em Subud của mình: “Sự tiếp nhận của anh trùng khớp với những gì tôi tiếp nhận – đến từng chi tiết!”

Cả hai chúng tôi đều xúc động sâu sắc, và đồng ý với nhau rằng, nhờ thánh ý của Thượng Đế Toàn Năng, chuyện này hóa ra lại là một lần khai mở hoàn toàn ngoài dự tính, chỉ với hai anh em Subud đóng vai trò là những công cụ thấp hèn của Ngài. Và tất cả chuyện này đã hiển lộ cho chúng tôi biết, chúng tôi chỉ đứng đó, bên ngoài hoàn toàn bị động và không biểu lộ ra ngoài bất cứ điều gì!

Theo một bài đã đăng, tôi nhớ trong một buổi nói chuyện của Bapak, tôi nghĩ đó là ở Pa-ri, Người đã nói rằng khi chúng ta thoát khỏi những nafsu (ham muốn) của mình vào lúc lâm chung, nếu Thượng Đế muốn thì việc khai mở cho người chết dễ hơn khai mở cho người sống bởi vì người chết khi đó đã thoát khỏi bất cứ sự chống đối nào để được khai mở cho họ vào Subud. Thế nhưng Bapak cũng dặn thêm rằng nếu những người thân quyến của người đã qua đời vẫn còn sống, chúng ta cần hỏi xem họ có đồng ý cho mình khai mở hay không, như vậy mới đúng phép.

(Chú thích: “Người Grauballe” là một xác ướp trong đầm lầy được phát hiện vào năm 1952 ở một đầm lầy chứa than bùn gần làng Grauballe ở Jutland, Đan Mạch. Xác ướp đó là của một người đàn ông đã sống vào cuối thế kỷ thứ 3 trước Công Nguyên, vào đầu thời kỳ Đồ Đá ở Đức. Nguồn: Grauballe Man – Wikipedia; https://en.wikipedia.org/wiki/Grauballe_Man.)

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/53.html>

15. Quyền tự do lựa chọn

Tôi bị hấp dẫn bởi bài báo gần đây của một người cha có đứa con trai bảy tuổi bỗng nhiên miêu tả Bapak tiếp nhận “Công vào Nước Trời”. Người cha ấy đã viết: “Tôi rất kinh ngạc! Những lời này!

Những lời này xuất phát từ đâu?”

Tôi thấy những ngôn từ lạ lùng đó vượt xa trình độ hiểu biết của chúng ta, đột nhiên bật ra, do latihan sinh ra từ một cảnh giới nào đó ở xa chúng ta. Đây là một chuyện đã xảy ra với tôi cách đây mấy năm. Tôi lựa chọn làm một điều sai trái. Trong nhận thức dù biết rằng chuyện đó là sai trái, nhưng cho dù thế nào tôi vẫn lựa chọn làm sai. Sáng hôm sau, khi tôi đang thức giấc, trong lúc lơ mơ nửa thức nửa ngủ, những lời này đã đến trong tâm trí tôi: “Mỗi người được quyền lựa chọn tạo ra cái bóng của chính anh ta.”

Mặc dù những lời này xuất hiện trong tâm trí tôi, nhưng không phải từ tôi. Tôi cũng phản ứng giống như người cha trong câu chuyện được đăng gần đây – tôi rất đỗi ngạc nhiên. Những lời đó! Những lời đó xuất phát từ đâu? Chắc chắn là không phải từ trong tâm trí tôi!

Điều đầu tiên làm tôi kinh ngạc là từ ngữ và giọng điệu như trong Kinh sách. Thông thường tôi không dùng những từ ngữ như thế trong khi nói chuyện! Tôi là một phụ nữ, thế tại sao tôi lại nói về bản thân mình như thể tôi là một người đàn ông? Khi tôi ngẫm nghĩ về ý nghĩa sâu xa của những lời lẽ đó, và ngữ cảnh phát sinh của nó, dường như đó là một thông điệp sâu sắc đối với tôi.

Điều đó đã mang lại trong tâm trí tôi học thuyết về quyền tự do lựa chọn. Chúng ta được ban cho quyền tự do lựa chọn những hành động đúng hoặc sai. Người ta tự do lựa chọn, nhưng mỗi sự lựa chọn đều đưa tới kết quả. Những lời đó nhắc tôi nhớ rằng mỗi chúng ta “tạo ra cái bóng của chính mình” tùy vào những điều chúng ta lựa chọn.

Những lời đó ban đầu nghe như điềm chẳng lành, nhưng sau đó tôi nhận thức ra câu nói đó tuyệt đối công bằng và thậm chí đúng luật nhân quả. Bất cứ lúc nào chúng ta đứng ở nơi có ánh sáng, chúng ta tạo ra một cái bóng. Cái bóng đó ghi nhận những hành động của chúng ta, nó là một nhân chứng lặng lẽ phản ánh trung thực những

gì chúng ta làm.

Những lời nói đó, cho dù đến từ đâu, vẫn lưu lại trong tôi. Tôi rất biết ơn lời nhắc nhở ân cần đó về mối quan hệ nhân – quả của việc lựa chọn làm đúng hay làm sai.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/62.html>

16. Cổng vào Thiên Đàng

Farhan (7 tuổi) và Hadiya (4 tuổi) luôn luôn xin cha cùng cầu nguyện với chúng khi tôi cho hai con tôi đi ngủ. Mới đây, Farhan đã xem một bộ phim tài liệu về những lỗ đen của vũ trụ. Những lỗ đen này đã có những tác động bi thảm lên thái dương hệ của chúng ta, và chúng sẽ nuốt chửng thái dương hệ trong một triệu năm nữa, và kể từ lúc đó nó lo lắng về chuyện tận thế. Cách đây mấy ngày, Farhan thức giấc lúc nửa đêm, thật sự hoảng sợ, vì thể đạo gần đây nó năn nỉ tôi cùng cầu nguyện với nó thường xuyên hơn trước nữa.

Cách đây hai đêm, Farhan xin tôi cầu nguyện rằng xin Thượng Đế và các Thiên Thần của Ngài hãy bảo vệ nó là cất đi những nỗi lo sợ của nó và ban cho nó sự bình an. Tôi hỏi: “Trước đây, con đã nghe cha nhắc đến từ latihan rồi, đúng không?”, nó trả lời: “Vâng, thưa cha.” “À, có một người rất đặc biệt được người ta gọi là Bapak, người này đã truyền latihan cho những người khác, và Ngài rất gần Thượng Đế. Bapak đã mất cách đây gần ba mươi năm và cha biết rằng Bapak vẫn đang theo dõi chúng ta. Chúng ta cũng có thể nhờ Bapak giúp đỡ.” Chúng tôi nói chuyện thêm một hồi nữa, cùng nhau cầu nguyện rồi con trai tôi ngủ.

Tôi hôm qua, khi tôi đặt con trai tôi lên giường, chúng tôi lại bắt đầu nói về Thượng Đế nữa, và nó bắt đầu hỏi những câu hỏi về Bapak. Tôi kể cho con tôi nghe chuyện Bapak nhận được latihan lần đầu tiên như thế nào vào một đêm đặc biệt khi Người ra ngoài

đi dạo, khối sáng từ trên cao đã đi vào thân thể của Bapak như thế nào và cách Bapak đi về nhà để nằm xuống chờ chết, không biết điều gì đang xảy ra. Tôi giải thích rằng Bapak không chết, nhưng thay vì vậy, Người được khiến cho ngồi dậy, khiến cho bước đi qua một phòng khác và cầu nguyện, và những điều như thế đã diễn ra trong hàng trăm đêm cho đến cuối cùng, Bapak có thể truyền được điều giống như Người đã trải qua cho những người khác.

Không để một giây nào trôi qua, Farhan ngay lập tức nói: “Vì thế Bapak đã tiếp nhận được Công vào Thiên Đàng?! Bapak là người đã tiếp nhận được Công vào Thiên Đàng, và điều đó có nghĩa là dành cho cả thế giới này.”

Tôi rất kinh ngạc! Những lời này! Chúng từ đâu ra? “Công vào Thiên Đàng – thật hoàn hảo làm sao!!

Tôi kể cho con trai tôi nghe là ông bà nội của nó đã gặp Bapak và cha nó cũng được gặp Người nhưng lúc gặp thì tôi chỉ có 4 hay 5 tuổi. Nó nói: “Ôi chao, con phải hỏi xin ông bà nội một tấm hình Bapak. Con muốn nhìn thấy Bapak!” Tôi nói: “Ừ, để cha tìm trên điện thoại xem!” Tôi cầm điện thoại của mình lên và tìm “Bapak Subuh” và tìm được vài tấm hình. Farhan bỗng thốt lên: “Chao ôi! Bapak trông giống như thể Ngài là một tổng thống!” Tôi hỏi con tôi ý con muốn nói là Bapak giống như mẫu người làm tổng thống hay Bapak trông giống tổng thống Obama. Con tôi đáp: “Bapak giống mẫu người làm tổng thống.” Tôi chỉ có thể tưởng tượng ra đối với một đứa bé mới 7 tuổi, một vị tổng thống phải là một người cao quý nhất trong những người cao quý, giống như một ông vua!

Chúng tôi cũng nói thêm đôi điều về Bapak, rồi sau đó tôi hỏi con tôi con có bao giờ nghe nói đến một người tên là Giê-su chưa và nó trả lời: “Dạ thưa không ạ.” (Vợ tôi và tôi chưa bao giờ nói chuyện với các con của chúng tôi về tôn giáo.) Tôi nói “À, Giê-su là một người rất đặc biệt, một người cũng giống như Bapak. Giê-su cũng rất gần với Thượng Đế và chúng ta cũng có thể cầu xin Ngài giúp đỡ”. Farhan trả lời” “Con nghĩ Giê-su chỉ là một từ thô tục!” Thật

là buồn cười!

Tôi đã có một cuộc nói chuyện thật đáng kinh ngạc với đứa con trai bé bỏng của mình! Tôi sẽ không bao giờ quên được điều đó.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/62.html>

17. Wisma Subud tâm linh ở đâu ?

Vào năm 1973, lúc đó tôi hơn ba mươi tuổi, tôi có một giấc mơ cứ đọng lại mãi trong tôi mặc dù thực tế tôi thường không nhớ lại được những giấc mơ. Tối hôm đó, trước khi đi ngủ, tôi và chồng tôi đã cãi vã với nhau nảy lửa, đây là điều rất bất thường đối với chúng tôi. Bình thường, chúng tôi sống trong cảnh chiến tranh lạnh.

Trong giấc mơ này, vợ chồng tôi biết Bapak đã gọi chúng tôi đến Cilandak và chúng tôi bay đến đó trong cơ thể bằng xương bằng thịt của mình. Bapak đang chờ chúng tôi ở nhà của Pak Sudarto, Bapak mặc đồ bình thường và khi chúng tôi đến đó, Bapak đang tựa vào cái tủ lạnh của Darto xem truyền hình. Cilandak dường như rất vắng vẻ, mặc dù Marjam Kibble ở đâu đó ngoài sau, và Pak Harjono và Ismana cũng ở quanh đó.

Đầu tiên, Bapak bảo vợ chồng tôi hãy thôi gây gổ với nhau, rồi Bapak cho tôi một công việc liên quan đến việc quyết định ai nên được phép đến ở tại Wisma Subud. Kế đến, Bapak làm mẫu cho tôi thấy công việc Người yêu cầu tôi làm bằng cách cầm trong tay Người từng cái phong bì có lời thỉnh cầu, không mở phong bì ra, sau đó tiếp nhận từ nội dung bên trong phong bì là “Được” hay “Không được”. Tôi quả quyết với Bapak rằng tôi không thể làm được chuyện này (vào lúc đó, tôi chỉ mới được khai mở có ba năm), nhưng Bapak nhanh chóng làm một động tác như thể để xóa tan việc tôi tự nghi ngờ bản thân mình.

Sau đó, Bapak đưa tôi lên trời để tôi nhìn xuống trái đất. Bapak và tôi ở trên không trung xa thăm thẳm nhưng tôi vẫn nhìn thấy Wisma Subud. Tuy nhiên, đó không phải là Wisma Subud (ở Cilandak) mà chúng tôi biết. Wisma Subud mà tôi thấy từ trên không là một nhà rông khổng lồ giống như những cái nhà mà chúng tôi thấy ở những cộng đồng sinh sống trong rừng già rậm rạp. Nhà rông đó được đánh dấu bằng một trong những lá cờ nhỏ xíu như những lá cờ mà chúng ta thường thấy ở các buổi tiệc, trên đó ghi tên của những loại phô mai đặc sản. Cũng từ trên không trung, tôi có thể nhìn thấy những nơi khác cũng có những lá cờ mang tên chẳng hạn như Hari Krishna, Yoga và những pháp môn tâm linh khác trên khắp thế giới. Ngôi nhà rông của chúng ta thật khổng lồ mặc dù nhìn từ rất xa.

Giấc mơ đó xảy ra vào năm 1973 và vào thời đó người ta chưa nói nhiều về Borneo, nơi những người Dayak sống trong những ngôi nhà rông, nhưng ngày nay tôi có thể dễ dàng tin rằng Wisma Subud tâm linh hiện tọa lạc ở Kalimantan.

Nguồn: : <http://remindersofreality.weebly.com/45.html>

18. Một ngày đáng nhớ của một người mẹ Subud

Lúc đó, tôi đang học năm cuối ở trường đại học, đã kết hôn và lên kế hoạch sẽ sinh con sau khi tôi tốt nghiệp, nhưng tôi lại liên tục tiếp nhận bỗng một đứa bé trong tay mình khi tôi tập latihan. Chuyện này diễn ra trong mấy tuần liên tiếp, rồi từ “bai” vang lên (được phát âm là “ba-i”). Khi tôi về nhà vào một buổi tối sau latihan khác cũng tiếp nhận một em bé sắp ra đời, tôi biết rằng đó là tiếng Ả Rập, và tin chắc điều đó vì trong từ điển tiếng Ả Rập từ “bai” có nghĩa là “em bé”. Nhưng như thế vẫn chưa đủ để thuyết phục được tôi. Vì thế, trong latihan kế tiếp, tôi tiếp nhận tiếng nói rất lớn bằng tiếng Anh để tôi không thể bỏ qua điều đó... “EM BÉ!!!!!!”

Tôi tiếp tục lơ là sự gián đoạn này chen vào kế hoạch đã tính toán cẩn thận của mình, đó là theo dự định của tôi, tôi sẽ mang thai sau khi tốt nghiệp đại học. Thế là đúng rồi, nhưng trong latihan kế tiếp tôi nhận được những chỉ dẫn chính xác – cánh tay trong tư thế bồng một đứa bé v.v... - bỗng dưng tôi đứng sựng lại ngay tại chỗ, mắt nhắm, yên tĩnh rồi tôi nghe thấy: một giọng nói vang lên. Một thiên thần. Nữ thiên thần đó nói, rất đỗi dịu dàng: “Con không biết... rằng những em bé là do Thượng Đế ban cho hay sao?” khi đó nước mắt tôi tuôn trào rồi tôi òa khóc nức nở (không thể tin rằng mình đã không đủ tin tưởng), đến một lúc tôi bỗng nhiên ngừng khóc, và giọng nói của vị thiên thần đó cất lên trở lại: “Thượng Đế đang cố gắng ban cho con một ân huệ. Phải chăng con đang nói rằng con không muốn nhận ân huệ đó?”

Ngay sau khi latihan chấm dứt, tôi ra gặp chồng tôi và chúng tôi đi thẳng về nhà. Michael, con tôi, chắc chắn đã được thụ thai vào đêm hôm đó, vì ngày hôm sau tôi đã quay lại sử dụng các biện pháp tránh thai để bảo đảm vào thời điểm nào tôi sẽ mang thai theo kế hoạch của riêng mình.

Con xin cảm tạ Thượng Đế là con đã không làm theo dự tính của con.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/45.html>

19. Trắc nghiệm về sự quy thuận

Vào một sáng thứ bảy nọ, tôi phải thức giấc vì cảm thấy bất thường nơi lồng ngực của mình. Tôi có cảm giác như thể tim tôi đang quận thắt trong vài giây rồi sau đó được thả lỏng ra. Những cơn quận thắt xảy ra cách khoảng cứ độ mỗi phút một lần. Không hề đau đớn và tôi cảm thấy an tĩnh. Tôi tự hỏi không biết chuyện gì đang xảy ra và mình nên làm gì đây. Có thể sức khỏe của tôi đôi khi diễn biến bất thường hoặc có thể đó là dấu hiệu báo trước tôi sẽ bị bệnh

tim. Mình có nên đến bệnh viện để kiểm tra sức khỏe tim mạch không? Bị đau tim vào lúc này sẽ thật bất tiện. Tôi sống một mình và mới vừa chuyển đến sống ở một thành phố mới và bắt đầu một công việc mới. Tôi hơn năm mươi tuổi và rất khỏe mạnh và trước đây không có vấn đề gì về tim mạch. Khi tôi đang nằm trên giường suy ngẫm xem mình nên làm gì, tim tôi vẫn tiếp tục quặn thắt. Để thoát khỏi hoàn cảnh nan giải của mình, tôi chỉ còn cách phó thác điều đó cho Thượng Đế. Ngay lập tức, tôi nhìn thấy những ngôi sao vàng sáng chói phía trên cái giường tôi đang nằm nỏ bung ra giống như pháo hoa. Thế rồi trái tim đang quặn thắt của tôi bỗng trở lại nhịp đập bình thường. Tôi cảm thấy khỏe khoắn lại, thức dậy liền ngay sau đó và bắt đầu một ngày mới rất hân hoan. Tôi hiểu chứng nghiệm này vừa là sự thanh lọc cho tôi vừa là một trải nghiệm về mức độ quy thuận của tôi.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/45.html>

20. Cha tôi đi sang thế giới bên kia

Mối quan hệ giữa tôi với cha tôi luôn luôn không thuận thảo và trước khi cha tôi mất, tôi đã xa cách ông ấy. Cuộc sống hỗn loạn đầy sóng gió của cha tôi ở nhiều nước khác nhau đã gây ra những ảnh hưởng rất tai hại cho tôi và hai anh em trai của tôi. Tôi đã bỏ nhà ra đi khi còn rất trẻ nhưng tôi đã may mắn gặp được latihan khi tôi mới vừa 18 tuổi. Latihan đã giúp tôi chữa lành những tổn thương tinh thần trong tôi và sau đó latihan đã giúp tôi xây dựng một cuộc sống gia đình riêng của mình ổn định hơn.

Cuộc sống gia đình của tôi với cha mẹ tôi thật bất loạn, và chứng nghiệm rượu của cha tôi và sự tái hôn vội vã của ông với người vợ thứ hai sau khi người mẹ mắc chứng bệnh tâm thần của tôi tự tử chết làm cho cảnh nhà tôi càng bi đát hơn. Hoàn cảnh nhà tôi lâm ly giống như trong vở nhạc kịch xưa vào thời nữ hoàng Victoria. Cha và mẹ kế của tôi ở cách xa chỗ vợ chồng tôi; vì chúng tôi có

mấy đứa con nhỏ nên khó đi thăm ông bà; do đó, tôi ít khi liên lạc với cha.

Tuy nhiên, trong giai đoạn cuối đời lúc cha tôi đang bệnh nặng, tôi có một chứng nghiệm mà tôi chưa bao giờ nghĩ nó có thể liên quan đến mối quan hệ cha con của chúng tôi. Một hôm, có tiếng gõ cửa trước nhà tôi và tôi rất ngạc nhiên khi thấy một người phụ nữ đang đứng ở bậc thềm, chị ấy nói với tôi rằng chị là phụ tá miền mới được bổ nhiệm và chị vừa mới đến vùng chúng tôi đang ở. Chị tìm thấy địa chỉ nhà tôi trong quyển Niên Giám Subud và cảm thấy bị thôi thúc phải đến thăm tôi. Tôi mời chị ấy vào trong nhà mình và giải thích cho chị biết hiện giờ hai vợ chồng tôi sắp sửa đi tập latihan ở một nhóm nhỏ ở địa phương của mình, và chị ấy rất sẵn lòng cùng đi tập latihan với chúng tôi.

Nhóm này có một số hội viên nữ cao tuổi, và latihan của cả nhóm luôn luôn trầm lặng, không có biến đổi mặc dù họ rất chân thành và trân quý latihan. Tôi và chị phụ tá miền đến viếng thăm nhóm chúng tôi đã tập latihan với nhóm. Đột nhiên, những hội viên nữ trong nhóm bỗng phát ra những tiếng hát lãnh lót rất hay và một nguồn năng lượng rất mạnh tràn qua chúng tôi. Trong latihan này, tôi thấy một quả bong bóng chứa không khí rất lớn, và tôi được khiến phải ôm quả bóng bóng này rồi ráng sức đẩy nó lên cao. Quả bong bóng này nặng khủng khiếp và tôi nghĩ không bao giờ có quả bong bóng được bơm không khí nào lại nặng đến thế. Tuy nhiên, tôi được khiến cho tiếp tục gắng hết sức để đẩy cái bong bóng đó lên và cuối cùng khi tiếng hát của những chị hội viên bay bổng thật cao thì tôi cảm thấy cái bong bóng thoát bay được lên không, và tôi nhìn thấy nó bay bồng bềnh phía trên chúng tôi. Những chị hội viên trong nhóm nói đã bao nhiêu năm nay họ chưa từng có một latihan mạnh như vậy!

Sau khi tập latihan xong, tất cả chúng tôi đi về nhà, và ngay khi tôi vừa bước vào cửa nhà mình thì điện thoại reo. Chị dâu của tôi gọi cho tôi, chị ấy vừa nhận được một cuộc gọi từ bệnh viện báo tin cha tôi mất vào đúng lúc chúng tôi đang tập latihan. Vào lúc cha tôi

mất, thời đó chưa có điện thoại di động, nên chúng tôi không được bệnh viện báo tin là cha tôi đang hấp hối. Chúng tôi cũng không nghĩ là cha tôi sắp mất. Tôi cảm nhận vào lúc đó mình là người duy nhất trong gia đình vào Subud nên Thượng Đế đã dùng tôi để giúp linh hồn cha tôi rời khỏi thể xác của ông và latihan của chị phụ tá miền đã tiếp thêm năng lượng cho nhóm Subud nhỏ của chúng tôi. Chị phụ tá miền không biết rằng cha tôi đang bệnh nặng.

Sau đó, tôi có hàng loạt những chứng nghiệm khác trong latihan về cha tôi; trong đó, tôi được Thượng Đế cho thấy linh hồn của cha tôi đã tiến bộ sau khi ông ấy mất.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/45.html>

21. Chứng nghiệm latihan về sự ra đi của mẹ tôi

Trong quyển *Susila Budhi Dharma* của Người, Bapak đã viết nếu một người tập latihan chân thành “sự tiên bộ của người đó sẽ mang lại lợi ích cho cha mẹ mình, cho dù họ có muốn điều đó hay không.” Bapak cũng viết: “Người ta có thể nói rằng một người con có thể có khả năng giúp cha mẹ mình lên một cõi giới cao hơn,” và “Ngay cả khi người con không có ý định sửa chữa những lỗi lầm của cha mẹ mình thì phần tâm linh của cha mẹ họ tự nhiên sẽ được ảnh hưởng.” Khi tôi đọc những điều này, tôi hy vọng có thể một ngày nào đó, nhưng cũng không biết bằng cách nào, điều này sẽ thật sự xảy ra đối với hoàn cảnh khó khăn của gia đình tôi.

Vì hoàn cảnh đó mà tôi đã rời gia đình ra đi khi tôi mới 18 tuổi đầu và vào Subud ngay sau đó, với hy vọng Subud sẽ giúp tôi cảm thấy nhẹ nhàng hơn và giúp tôi có thể có một cuộc sống ổn định và sáng suốt hơn cha mẹ tôi. Cả cha và mẹ tôi đều không thích vào Subud nên vào lúc đó trong gia đình tôi chỉ có một mình tôi vào Subud. Vào thời đó, nếu bạn chưa đủ 21 tuổi, bạn cần phải có một lá thư của cha mẹ cho phép bạn vào Subud, và cha mẹ tôi đã viết lá thư

cho phép tôi vào Subud sau khi họ nghe nói phái nam và phái nữ tập latihan riêng!

Mẹ tôi đã từng là một đứa trẻ mồ côi được những người theo thuật Thông Linh nhận nuôi dưỡng. Những người theo phương pháp này thực hiện nghi thức xoay cái bàn để gọi hồn những người chết, điều đó làm cho mẹ tôi khiếp sợ; bà sợ rằng Subud sẽ giống như thế. Mặc dù, tôi giải thích cho mẹ nghe là Subud không giống như thuật Thông Linh, nhưng tôi hiểu nỗi sợ của bà và vẫn tiếp tục tập latihan của mình mà không sợ gì cả. Tuy nhiên, bảy năm sau khi tôi vào Subud, tôi kết hôn và chồng tôi là một hội viên Subud. Sau đó không lâu, mẹ tôi có một chứng nghiệm lạ.

Hai vợ chồng tôi ghé thăm mẹ tôi trên đường chúng tôi đi dự một hội nghị Subud được tổ chức trọng thể trở về. Ở hội nghị này, tôi đã có một latihan mạnh nhất từ trước tới giờ. Khi chúng tôi gặp mẹ tôi, mẹ tôi kể cho chúng tôi nghe rằng vào đêm trước đó, bà được ba người phụ nữ mặc sà rông trông giống như người Malaysia đến đánh thức bà dậy, họ nói với bà rằng bây giờ đã đến lúc bà nên được khai mở để vào Subud. (Trước đây, mẹ tôi đã từng sống ở Ma-lay-xi-a nên bà biết trang phục họ mặc là của người Malaysia, trang phục đó khá giống với trang phục của phụ nữ In-đô-nê-xi-a.)

Theo lời mẹ tôi kể, phòng ngủ của mẹ tôi bỗng dưng ngập tràn ánh sáng chói lọi, mặc dù lúc đó không có mở đèn, rồi mẹ tôi nhìn thấy tôi đang bay bổng bên gần trần nhà và còn khuyên mẹ tôi đừng sợ mà hãy quy thuận Thượng Đế. Mẹ tôi nói đó không phải là trong mơ. Chứng nghiệm này còn làm cho mẹ tôi hoảng sợ hơn nữa vì sau đó mẹ tôi nói bà cảm thấy một sự rung động rất mạnh mà bà không thể tự mình dừng lại được và mẹ tôi bảo tôi giúp bà dừng lại! Tôi không biết làm sao trước tình huống này nên báo cho nhóm Subud địa phương biết, họ yêu cầu tôi đưa mẹ đến nhóm để được chính thức khai mở. Mẹ tôi từ chối không đến để được khai mở ở nhóm, vì thế tôi viết thư cho Sudarto Martohudojo (phụ tá của Bapak) nói về chứng nghiệm của mẹ tôi và ông Sudarto cũng khuyên rằng mẹ tôi nên được khai mở, nhưng bà vẫn một mực từ

chối. Ông Sudarto khuyên tôi đừng nên ép buộc mẹ tôi làm gì cả.

Sau đó, mẹ tôi phát bệnh thần kinh và Parkinson rất nặng và bà trở nên suy sụp tinh thần trầm trọng. Cuộc sống của mẹ tôi với cha tôi đã đẩy bà vào những hoàn cảnh nguy hiểm đe dọa đến tính mạng, điều đó đã đẩy gia đình tôi trở thành những người tị nạn ở ba vùng chiến tranh khác nhau và những điều căng thẳng khác trong cuộc sống hôn nhân đã khiến cho mẹ tôi rơi vào bi kịch trong nhiều năm. Tuy nhiên, một điều lạ lùng là cha tôi là người duy nhất chăm sóc cho mẹ tôi, và ông từ chối tất cả mọi sự trợ giúp và hỗ trợ từ phía con cái cũng như chính quyền địa phương và các hội từ thiện. Cha tôi vẫn hết lòng hết dạ chăm sóc cho mẹ tôi và đến cuối đời của mẹ, cha đã tổ chức những buổi lễ cầu nguyện riêng cùng với mẹ, và cùng chung với mẹ cầu xin chúa Giê-su giúp đỡ và ban bình an cho mẹ. Bệnh tình của mẹ kéo dài trong hai năm và mẹ tôi luôn bị đau đớn và khô sở giày vò cho đến mức bà đã phải tự tử.

Dĩ nhiên, tôi rất đau lòng và tôi càng đau buồn hơn nữa khi chúng tôi lái xe trên đường đến dự đám tang mẹ tôi, và tôi cũng không biết phải làm cách nào để vượt qua nỗi đau này. Riêng tôi rất buồn vì mặc dù thật sự thì tôi không dám mong là latihan của mình sẽ tác động đến linh hồn của cha mẹ mình theo cách mà Bapak mô tả trong sách của Người, nhưng tôi không thể ngờ rằng thực tế mẹ tôi đã bị hành xác đến mức bà phải tự kết liễu cuộc sống của mình.

Khi chúng tôi lái xe đến gần nhà thờ hơn, nơi đám tang của mẹ tôi được tổ chức, bất thành linh tôi có một chứng nghiệm tự nhiên đến mạnh đến nỗi tôi phải bảo chồng tôi đang lái xe dừng lại. Mặc dù, tôi nghĩ nếu dừng xe lại, chúng tôi có thể sẽ đến nhà thờ trễ và không kịp dự lễ tang nhưng tôi không thể nào chịu nỗi nếu tiếp tục lái xe đi tiếp. Tôi hoàn toàn tỉnh táo và biết mình đang ngồi trên xe ở ghé trước bên cạnh chồng tôi, ngay lúc đó tôi cảm thấy linh hồn của mình được nhắc bổng lên ra ngoài thể xác của tôi và lúc đó từ trên cao tôi có thể nhìn thấy chính mình vẫn đang ngồi trên xe. Tôi được kéo lên cao hơn nữa, cao hơn nữa và rồi bỗng dưng tôi thấy chính mình ở trong một nhà thờ tràn đầy ánh sáng. Tôi thấy

có những người ngồi ở những hàng ghế được xếp theo hai dãy bên trong nhà thờ và tất cả những người đó đều mặc áo choàng dài màu trắng. Rồi tôi được bảo rằng những người đó là ông bà tổ tiên của tôi và họ mặc đồ trắng có nghĩa là họ đã chết và họ đến để chứng kiến lễ tang của mẹ tôi.

Sau đó, tôi nhận ra rằng mẹ tôi một bên đang tựa vào cánh tay của tôi, thật sự trông mẹ bệnh rất nặng, bên kia mẹ tựa vào tay của cha tôi đang đỡ mẹ. Cha tôi và tôi phải đỡ mẹ tôi khi chúng tôi chậm chậm đi trên lối đi chính giữa nhà thờ để tiến về phía bàn thờ. Ở cuối lối đi có một nhân vật tỏa hào quang sáng chói đang đứng đó mà tôi biết rằng đó là đức chúa Giê-su. Gương mặt Ngài sáng chói đến nỗi tôi không thể nhìn trực diện được; từ trái tim Ngài phát ra những tia sáng, sự ấm áp và tình yêu thương. Khi chúng tôi đến gần Ngài, Ngài đã trao Thánh Lễ cho mẹ tôi từ chén thánh và sau đó một cánh cửa mở ra và một mình mẹ tôi đi qua. Bà đã được nhận vào.

Sau đó, tôi được cho biết rằng đó là Thiên Đàng, nơi tôi sẽ đến khi tôi chết và tôi được hỏi bây giờ tôi có muốn ở Thiên Đàng hay không? Câu hỏi này làm tôi khiếp sợ vì lúc đó tôi có ba đứa con nhỏ và tôi cầu xin cho tôi được phép trở lại thế gian về với các con tôi. Sau đó, tôi được bảo rằng tôi có thể quay về cuộc sống của tôi ở thế gian và một quyết định được báo cho tôi biết là tôi sẽ sống cho đến lúc tôi được ít nhất 63 tuổi sau khi tôi hoàn thành công việc của mình trên thế gian và tôi có thể tiếp tục sống cho đến tuổi mà tôi được ban cho.

Sau đó, tôi nhập trở lại vào thể xác của mình một cách an toàn và chúng tôi đã có thể đến dự đám tang đúng giờ; trong suốt khoảng thời gian chứng nghiệm, tôi hoàn toàn ý thức rằng mình vẫn cùng lúc đang ngồi trên ghế trong xe hơi.

Toàn bộ chứng nghiệm này đưa đến kết quả là đức tin của tôi vào Thượng Đế càng thêm mạnh mẽ và niềm tin của tôi vào những lời của Bapak rằng latihan của một người có thể ảnh hưởng đến tình

trạng linh hồn của cha mẹ họ. Sau này, một chuyện khác tình cờ xảy ra là tôi được mời làm chuyên viên về liệu pháp nghệ thuật trong một bệnh viện tâm thần để giúp đỡ những bệnh nhân mà trước đó đã tìm cách tự tử. Công việc của tôi là cố gắng giúp đỡ những bệnh nhân đó tìm thấy hạnh phúc trong cuộc sống trong quá trình phục hồi và trở lại cuộc sống bình thường. Tôi thích công việc này đến nỗi tôi đã làm liên tục trong mười hai năm cho đến lúc tôi nghỉ hưu.

Chú thích (trích từ Internet):

Thuật Thông Linh là một hệ thống tín ngưỡng hoặc nghi lễ tôn giáo dựa trên việc giao tiếp với linh hồn của những người chết, đặc biệt là thông qua những người được xem là đồng cốt.

Thuật Thông Linh hay thuyết duy linh là một tín ngưỡng tin rằng tính cách con người vẫn tồn tại sau khi họ chết và người chết có thể giao tiếp với người sống thông qua những người đồng cốt nhạy cảm.

“Liệu pháp nghệ thuật” là một phương pháp thể hiện mang tính sáng tạo được sử dụng như là một kỹ thuật điều trị. Liệu pháp nghệ thuật có nguồn gốc từ các lĩnh vực nghệ thuật và tâm lý trị liệu và có thể có nhiều định nghĩa khác nhau. Liệu pháp nghệ thuật có thể tập trung vào quá trình tạo ra nghệ thuật mang tính sáng tạo, như chính tên gọi của liệu pháp đó, hoặc tập trung vào việc phân tích những biểu hiện qua sự trao đổi, tương tác giữa bệnh nhân và chuyên viên trị liệu.

“Liệu pháp nghệ thuật” là một chuyên ngành về sức khỏe tâm thần, trong đó khách hàng được chuyên viên về nghệ thuật trị liệu hỗ trợ, sử dụng các phương tiện truyền thông nghệ thuật, quá trình sáng tạo và tác phẩm nghệ thuật là kết quả của quá trình đó để khám phá những cảm xúc của bệnh nhân, hòa giải xung đột về cảm xúc, nuôi dưỡng sự nhận thức bản thân, quản lý hành vi và thói nghiện ngập, phát triển những kỹ năng xã hội, cải thiện định hướng thực

tế cho họ ...

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/45.html>

22. Tiền kiếp là người da đỏ ở Bắc Mỹ

Trong một latihan, tôi chứng nghiệm một nghi lễ của người dân da đỏ ở Bắc Mỹ. Trong nghi lễ đó, tôi được đưa trở về một cao nguyên ở Canada hay Bắc Mỹ gì đó vào thời điểm cách đây vài trăm năm. Một con chim trắng lớn đang bay lượn vòng phía trên đầu tôi, bay càng lúc càng gần hơn, vừa bảo vệ tôi vừa đồng thời nói với tôi điều gì đó. Tôi thấy mình ở trong một khung cảnh đầy tuyết rất thân quen, lúc đó tôi là một phụ nữ người da đỏ Bắc Mỹ, một thầy thuốc, đang đỡ một em bé trên lưng và đi lại khi trời đang có tuyết. Tôi cùng với một người phụ nữ khác đang cố gắng giúp đỡ một ông lão. Chúng tôi làm việc thâu đêm chế biến những lá cây và dầu rồi thực hành các nghi lễ. Câu chuyện xảy ra cho tôi là ông lão ấy là cha tôi trong tiền kiếp đó. Ông ấy là một tù trưởng của bộ lạc, một người thông thái và tốt bụng. Tôi là con gái của một tù trưởng, và có lúc trong latihan tôi cảm nhận mình đội một cái mũ có gắn ba chiếc lông chim trắng trên tóc, có lẽ đó là lông của con chim trắng to lớn kia, và tôi tự hào ngẩng cao đầu.

Trong tiền kiếp tôi là người phụ nữ da đỏ này, nhiều người đàn ông da đỏ trong bộ lạc của tôi rất thích tôi, nhưng tôi chỉ muốn xem họ là bạn – hay có thể nói là tôi chỉ xem họ như những người anh trai mà thôi. Mặc dù, tôi có địa vị cao, tôi luôn mơ về nơi nào đó khác. Tôi ngồi trong ca-nô và nhìn qua bên kia sông hướng về phía nền văn minh của người da trắng. Tôi đem lòng yêu một người đàn ông da trắng đẹp trai, và tuy không biết hết tất cả những chuyện đã xảy ra trong tiền kiếp đó, tôi biết rằng mình đã bỏ bộ lạc của mình ra đi và chịu nhiều đau khổ, bởi vì người đàn ông da trắng đó có địa vị cao trong xã hội da trắng của anh, và gia đình của anh ấy không chấp nhận tôi.

Chúng tôi có với nhau một đứa con, một bé gái, và bối cảnh cho tôi biết rằng nhiều hội viên Subud cũng tham gia vào những vai diễn trong vở kịch đó. Điều này như thể tất cả chúng ta đều đóng lại những vai diễn khác của mình, tuy nhiên trong những vở kịch khác nhau, để hiểu xem chúng ta có thể tu học và giúp cho tâm mình phát triển rộng lớn hay không.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/48.html>

23. Chứng nghiệm linh hồn thoát xác

Một ngày nọ, sau khi đi tập latihan xong trở về nhà, khi tôi đang nằm trên giường đọc sách trong đêm khuya khoắc, đầu tựa trên thanh gỗ đầu giường, gối kê sau đầu. Lúc đó hơn 11 giờ đêm và tôi vẫn hoàn toàn tỉnh trí, bỗng nhận thấy, một cảm nhận latihan giống như một dòng năng lượng rất thanh khiết chạy trong cơ thể tôi.

Chuyện kể tiếp tôi biết là tôi lên cao gần trần nhà; thật sự tôi có thể nhìn thấy thể xác của mình vẫn còn nằm trên giường và quyển sách rớt xuống bên cạnh. Chao ôi! Tôi tự hỏi tôi có thể di chuyển được hay không, và khi cảm thấy đủ yên tâm, tôi có thể chuyển động xung quanh phòng ngủ của mình bằng cách bay lượn ngay dưới trần nhà. Tôi có một cảm giác tĩnh lặng, bình yên tuyệt đối và tách rời mọi thứ, đồng thời cũng nhận thức được sự tồn tại của mình mà hoàn toàn không còn sợ hãi điều gì cả. Điều đó không bình thường, trong trạng thái bình thường bạn có một cảm giác sợ hãi chừng nào chúng ta còn thể xác này. Nhưng lúc đó cảm giác sợ hãi không còn nữa, và một ý nghĩ nảy ra trong ý thức của tôi rằng ngay cả một viên đạn cũng không thể làm hại tôi vào lúc này. “*Tôi có thể đi lang thang xung quanh ở bên ngoài không?*” Tôi nghĩ đến mình, và trước khi ý nghĩ đó đi vào trong đầu tôi thì tôi đã ở bên ngoài rồi. Cảm giác tự do này thật khác thường, mặc dù sau một lúc có một cảm giác không chắc chắn, giống như một sự che chở hơn là nỗi sợ hãi. “*Điều gì sẽ xảy ra nếu tôi không thể nhập trở lại*

vào thể xác của mình?”

Sau đó, có điều gì đó xảy ra mà đến hôm nay tôi vẫn không thể hiểu hay giải thích được: như thể có một khoảng không gian trống không, vì chuyện kể tiếp tôi biết được là tôi trở lại giường ngủ của mình. Đèn trong phòng vẫn còn sáng và quyển sách vẫn còn nằm trên giường. Không có gì thay đổi ngoại trừ tôi cảm thấy lạnh, mặc dù không bao lâu sau thì tôi cảm thấy ấm trở lại. Điều đó còn hơn cả cảm giác sung sướng, hạnh phúc vô biên và nó kéo dài rất lâu, lâu lắm. Tôi hoàn toàn tỉnh táo và nửa mong chờ được thoát xác bay lên một lần nữa! Khi bình minh lên, tôi tắt đèn và ngủ.

Điều gì đó đã xảy ra vượt ra ngoài sự hiểu biết thông thường của tôi, nhưng tôi không hề mất ý thức trong một khoảnh khắc nào cả. Trong chứng nghiệm linh hồn thoát xác đó, tôi hầu như không nhận thức hay không biết thời gian trôi qua. Toàn bộ chứng nghiệm này rất thật, như thể một cuộc đi bộ dưới phố nơi tôi đang sống. Kết quả là chứng nghiệm này giúp tôi đủ can đảm để qua được những tình huống nguy hiểm và gay go trong những năm sau đó. Tuy nhiên, tôi có một phản ứng tự nhiên là không muốn chia sẻ chứng nghiệm này với những người khác.

Sau đó ít năm, một anh hội viên Subud khác trong nhóm chúng tôi cũng có một chứng nghiệm linh hồn thoát xác. Anh ấy lớn tuổi hơn và khôn ngoan hơn và chỉ chia sẻ chứng nghiệm đó với vài người bạn thân thiết trong Subud. Anh ấy có một đức tính thật đáng ngưỡng mộ là cho đến khi anh ấy mất cách đây vài năm: anh ấy hiếm khi bỏ tập một xuất latihan nào. Nếu anh ấy có vắng đến tập latihan thì cũng không hơn một chục lần trong hơn năm mươi năm.

Vào giữa thập niên sáu mươi của thế kỷ trước, một người bạn tốt của tôi và cũng là một hội viên Subud là anh Rusli, lần đầu tiên anh đến Ciladak trong tháng chay Ramadhan. Khi trở về nhà, anh ấy kể cho tôi nghe: một đêm nọ, anh tập latihan và đang nằm trên tấm thảm trải sàn trong phòng tập lớn, chỉ cảm nhận latihan, khi đó anh thức mắc về gia đình của anh và cuộc sống của anh sẽ ra

sao khi anh trở về nhà. Bỗng nhiên, anh ấy cảm thấy linh hồn anh tách ra và tự do chuyển động; anh ấy tuân theo cảm nhận của mình và trong một khoảng thời gian ngắn anh ấy đã ở nhà mình cách đó hàng ngàn dặm. Anh ấy ở trong nhà mình, đang bay lơ lửng phía trên, và có thể nhìn thấy vợ của anh ấy đang pha trà. Anh ấy đùa giỡn chạm vào vợ mình làm chị ấy giật thót người và suýt nữa thì chị làm đổ nước trà! (Sau đó một thời gian, tôi cũng có thể chứng thực điều này cho bản thân mình.)

Khi anh Rusli đang nói về chứng nghiệm này của anh ấy, tôi nhận ra nó cũng khá gần giống với chứng nghiệm của chính tôi, ngoại trừ chuyện anh ấy đã đi xa mấy ngàn dặm. Thật kinh ngạc, nguyên văn lời anh ấy là: “Tôi không hề sợ nếu như có ai đó dùng gươm chém tôi một nhát,” giống hệt như phản ứng của chính tôi.

Ngày hôm sau, anh ấy kể chứng nghiệm này cho Bapak nghe. Bapak nhận xét: “Con đã được ban cho một ân huệ,” “Nếu chuyện này xảy ra một lần nữa, con đừng đi lang thang quá xa vì con có thể sẽ không tìm được đường để quay trở về!”

Qua nhiều năm, tôi đã gặp nhiều anh chị em Subud có những chứng nghiệm tương tự, mặc dù bạn không cần phải là một hội viên Subud để có được chứng nghiệm như thế. Ví dụ, vào đầu thập niên tám mươi của thế kỷ trước, khi tôi đang sống ở nước ngoài, tôi bị một tai nạn xe máy nghiêm trọng, lúc đó tôi bị một tài xế say rượu đang lái xe với vận tốc hơn 100 dặm/giờ (160 km/giờ) tông vào. Trong thời gian bình phục sau tai nạn đó, một người bạn đồng nghiệp ở cơ quan tôi đến thăm và kể cho tôi nghe một tai nạn đường bộ thảm khốc mà chính anh ấy là nạn nhân. Anh ấy gần như bị gãy cột sống, bị mất cảm giác từ thắt lưng trở xuống, và đã có một chứng nghiệm linh hồn thoát xác trong khi anh ấy đang được phẫu thuật, trong thời gian diễn ra chứng nghiệm đó, anh ấy có thể quan sát toàn bộ quá trình phẫu thuật. Kết quả của chứng nghiệm thoát xác đó khiến cho anh bạn đồng nghiệp David của tôi trở thành một người thích tìm hiểu về những chuyện tâm linh. Và sau khi bình phục trở lại cơ quan làm việc, thỉnh thoảng tôi nói chuyện

với David về Subud và latihan. David và vợ anh ấy đã vào Subud và họ vẫn tập latihan đều đặn cho đến hôm nay!

Một người con trai còn trẻ tuổi của một hội viên Subud khác cũng có một chứng nghiệm linh hồn thoát xác khi cậu bé ấy còn ở tuổi thiếu niên, mặc dù phải sau một thời gian cậu bé ấy trưởng thành, lập gia đình và có con cái, cậu ấy cũng được khai mở để trở thành hội viên Subud.

Tôi có một niềm tin mạnh mẽ rằng không có sự ngẫu nhiên nào trong cuộc đời, và một niềm tin chắc chắn xuất phát từ kinh nghiệm latihan của mình rằng ngay cả việc hiện hữu ở đây trong chu kỳ này cũng không phải là sự ngẫu nhiên.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/47.html>

24. Một chứng nghiệm khác về linh hồn thoát xác

Tôi cũng có một chứng nghiệm về linh hồn thoát xác trong khi đang tập latihan, khi đó tôi bay lơ lửng ngay phía trên thể xác của tôi, bay ở gần trần nhà của phòng khiêu vũ mà lúc ấy chúng tôi đang thuê. Tôi được cho thấy sự sống trước và sau cuộc sống trên thế gian này ... cũng giống như bài viết của một hội viên Subud về chứng nghiệm linh hồn thoát xác đã đăng trước đó: sống động và hoàn toàn không còn sợ điều gì.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/47.html>

25. Giác mơ gặp gỡ thiên thần

Đây là một phần trong một giấc mơ dài hơn.

Người ta đang tổ chức một sự kiện Subud và tôi muốn xem địa điểm diễn ra sự kiện như thế nào. Tôi bước vào căn phòng được chiếu sáng dịu nhẹ: đó là một phòng rất to, tôi cảm thấy căn phòng này giống như một mái vòm tròn được chống đỡ vững chắc có thể di chuyển được và được trang trí với tông màu xám bạc rất dễ thương; trần nhà rất cao màu xanh dương trần đầy sức sống trông như có chiều sâu với những ngôi sao màu vàng kim lấp lánh trên nền xanh. Theo đường bao vòng quanh căn phòng, tôi có thể thấy những cái bàn được trang trí và bày thức ăn rất đẹp – không gian này thật bao la.

Tôi đứng giữa mọi vật, đắm mình trong không gian này, và kinh ngạc bởi nó quá bao la.

Đột nhiên, tôi nhận thấy một người đàn ông trông giống như người Ả Rập, tóc đen, mặc đồ màu sậm [Tôi không thể nhớ được về ngoại của người đó trông như thế nào ngoại trừ một điều chính xác là người đó không mặc veston và không đeo cà-vạt.] Tôi có thể nói rằng xét về tỉ lệ so với chiều cao của tôi thì người đó có lẽ cao khoảng 9,1 m hay 9,2 m và sự hiện diện của người đó thì chắc chắn là không thể nào xác định được. Ông ấy đi về phía tôi và nói: “Con thích căn phòng này không?” Tôi nói cả căn phòng này thật đáng kinh ngạc, thật sự rất đẹp.

Ngửa đầu về phía sau để nhìn lên gương mặt của ông ấy, lúc đó tôi nhận ra về chiều cao và vóc dáng thì ông ấy quá cao lớn đến nỗi đầu của ông gần như cao đến tận những ngôi sao trên trần nhà, tôi nói: “Hoặc là ông quá cao lớn hoặc là con quá bé nhỏ.” Ông ấy nhìn xuống tôi và nói với giọng thương cảm, ấm áp và trìu mến: “Con không bé nhỏ lắm đâu.”

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/47.html>

26. Sự thông thái trong lúc bị khủng hoảng

Gần đây những chứng nghiệm được một phụ tá nêu lên nhắc tôi nhớ lại một chuyện vui đã xảy ra khi tôi mới làm phụ tá ở nhóm miền trung Luân Đôn (Anh quốc) vào cuối thập kỷ tám mươi của thế kỷ trước. Tôi được phân công có mặt trong một buổi gặp mặt với một hội viên dự bị vào một buổi tối nọ, vì như thường lệ vào lúc đó, chúng tôi có một nhóm khoảng năm hay sáu người phải nam quan tâm tìm hiểu Subud. Không may là anh phụ tá kia, người có nhiệm vụ cùng với tôi tham dự buổi gặp mặt các hội viên dự bị hôm đó, đã không đến được. Tôi hơi lo lắng khi phải tham dự một mình vì đôi khi có thể có sự tranh luận sôi nổi, vì thế tôi đến gặp một anh hội viên khác đang ngồi trong nhà bếp, tôi không quen biết anh này. Tôi hỏi: “Anh đã vào Subud được một thời gian rồi phải không?” Anh ấy đáp: “Vâng, dĩ nhiên rồi.” “Anh có thể vào dự buổi gặp mặt các hội viên dự bị cho đến khi anh phụ tá kia đến được không?” Anh ấy đáp: “Được thôi.” Sau đó, tôi nói vấn đề với anh hội viên này hãy để phần tôi nói chuyện với những hội viên dự bị là chủ yếu nhưng nếu anh được họ hỏi thì anh hãy nói một cách trung thực. Hóa ra anh hội viên này thật thông thái, anh đưa ra những câu trả lời đầy đủ thông tin và xuất sắc. Thật sự, khi anh phụ tá kia không thể đến được, tôi rất đổi vui mừng vì có anh hội viên mà tôi chưa quen biết này tham gia buổi gặp mặt những hội viên dự bị.

Sau đó, khi anh phụ tá lẽ ra phải có mặt cùng tôi trong buổi gặp mặt những hội viên dự bị đó gặp tôi, anh ấy hỏi tôi rằng tôi đã xoay xử một mình như thế nào. Khi tôi kể cho anh ấy nghe những điều đã xảy ra, anh ấy bị sốc. Anh ấy nói: “Anh không biết rằng gã ấy đang bị khủng hoảng sao?” “Thật sự, anh ta không nên có mặt trong nhà Subud!” Tôi nghĩ, có lẽ là không nên, nhưng anh ấy thật sự vẫn rất có ích cho những hội viên dự bị. Vì Bapak đã nói những hội viên đang bị khủng hoảng thường có sự thông thái và hiểu biết sáng suốt vô cùng. Điều này cũng nhắc tôi nhớ rằng trong Subud không ai giỏi hơn ai hết và cái mác phụ tá cũng không đảm bảo hiểu biết thâm sâu hơn.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/47.html>

27. Cầu xin tha thứ

Cách đây gần ba mươi năm, tôi trải qua một cuộc phẫu thuật cắt túi mật. Trong quá trình phẫu thuật, tôi được gây mê. Sau ca phẫu thuật, bác sĩ giải phẫu đến gặp tôi trong phòng bệnh nhân nơi tôi được đưa đến và bác sĩ nói rằng trong suốt ca phẫu thuật, tôi liên tục gọi Thượng Đế để cầu xin Ngài tha thứ cho tôi.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/47.html>

28. Sự nhắc nhở đúng lúc

Có một lần tôi tiếp nhận một latihan cực kỳ mạnh trong đêm tưởng nhớ ông bà tổ tiên vào tháng trước tháng Ramadhan. Tôi khóc suốt latihan và cầu xin Thượng Đế tha thứ. Sau đó, khi tôi đi ra khỏi phòng tập latihan, tôi nghe một giọng nói bên trong tôi bảo “Thượng Đế thì to lớn còn con thì nhỏ bé”. Điều đó dường như tôi cần được nhắc nhở!

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/47.html>

29. Phụ giúp Bapak

Tôi đang thức khuya vào một Đêm Quyền Năng trong tháng Ramadhan. Ngày hôm đó, tôi cảm thấy hơi bất an và không vui mà chẳng biết vì lý do gì. Lúc đó là sau nửa đêm, và tôi đang ngồi tịnh tâm, cố gắng cảm nhận latihan, thì bỗng dưng tôi nghe một giọng nói bên trong tôi bảo: “Con không hạnh phúc.” À, con biết điều đó.

Sau đó, giọng nói đó bảo: “Nguyên nhân mà con không hạnh phúc là do con không gần gũi với Bapak.” À, bây giờ, điều này đã phản ánh đúng tâm trạng của tôi. Cách đây mấy tháng, tôi đã xin thôi làm phụ tá, sau thời gian hoạt động rất tích cực trong gần 20 năm ở hai nhóm Subud có nhiều hội viên. Trắc nghiệm cùng với các phụ tá đồng nhiệm với tôi cho thấy đã đến lúc tôi tạm ngưng làm phụ tá một thời gian. Mặc dù tôi chắc chắn rằng mình đang làm đúng, tôi để ý thấy sau khi xin ngưng làm phụ tá, tôi bắt đầu cảm thấy mình xa cách Bapak. (Chuyện này xảy ra sau khi Bapak mất mấy năm.)

Sự tiếp nhận vẫn tiếp tục diễn ra và giọng nói bên trong bảo: “Một cách để đến gần Bapak là khi con làm việc cho Bapak và giúp Bapak phát triển Subud”. Ôi chao! Tôi rất xúc động: “Mình là ai mà nhận được một thông điệp quan trọng đến thế?”

Một lúc sau trong đêm đó, tôi thật sự cảm thấy cần nghe một bài nói chuyện của Bapak và tôi bật lên nghe một bài trong băng ghi âm mà tôi mới mượn được từ thư viện Subud của nhóm tôi. Đó là một bài nói chuyện mà từ trước tới giờ tôi chưa từng nghe. Hai mươi phút sau hay độ chừng như vậy, anh Sharif bắt đầu phiên dịch và tôi nhận thấy mình đang đi nhầm đường lạc lối mất rồi. Anh Sharif nói: “Bapak biết rằng anh X (một hội viên người Indonesia) của chúng ta trước đây không gần gũi với Bapak. Bapak để ý thấy từ lúc anh ấy đi hành hương haji đến Mecca trở về, bây giờ anh ấy cảm thấy gần gũi Bapak hơn. Nếu anh chị em muốn được ở gần Bapak, anh chị em nên làm việc cho Bapak để giúp Bapak phát triển Subud ...” Thông điệp này quá rõ ràng!

Không bao lâu sau tháng Ramadhan đó, tôi có một giấc mơ. Trong giấc mơ đó, tôi thấy Muchtar Martins (chủ tịch Hội Subud Thế Giới – WSA– nhiệm kỳ 1993 - 1997) đang đẩy một tảng đá lên đồi. Rồi tôi nghe một giọng nói cất lên: “Con có thể làm được chuyện đó, con nên giúp anh ấy.” “Vâng”, tôi nghĩ: “Mình thật sự nên giúp anh ấy.” Cảnh kế tiếp cho thấy tôi đang đi kế bên Muchtar, đẩy một tảng đá lên đồi như anh ấy. Mặc dù tảng đá của tôi nhỏ hơn tảng đá của anh ấy. Tôi có thể cảm nhận được sự nặng

nề của gánh nặng đó, nhưng trọng lượng nặng đó cũng vừa với sức chịu đựng của tôi, không quá nặng cũng không quá nhẹ.

Vào lúc ấy, tôi có cảm tưởng rằng cả hai chứng nghiệm này là những điều sẽ xảy ra trong tương lai. Ngay sau đó, dường như chuyện tạm ngưng làm việc cho Subud là đúng đối với tôi, đặc biệt là khi tôi đang trải qua nhiều thay đổi trong cuộc sống thế gian của mình.

Những thông điệp này dường như báo cho tôi biết rằng, đến một thời điểm thích hợp trong tương lai, tôi sẽ hoạt động trở lại, và đó là điều tốt cho tôi. Có lẽ những thông điệp đó cũng đồng thời là lời cảnh báo đối với tôi rằng tôi không được rút lui khỏi những hoạt động của Subud mãi mãi. Tôi phải thú nhận rằng nhiều lần tôi đã từng nghĩ đến chuyện rút lui khỏi các hoạt động Subud mãi mãi, đặc biệt là vào những lúc khó khăn. Và tôi cảm thấy mình chỉ muốn tập latihan, chứ không còn muốn làm bất cứ việc gì khác cùng với các anh chị em Subud nữa.

Gần năm năm sau, tôi được yêu cầu trở lại làm phụ tá nhóm. Tôi cảm thấy không thoải mái về chuyện hoạt động trở lại vì tôi quá bận bịu với cuộc sống thế gian của mình. Tôi đồng ý trải nghiệm chuyện đó và thật ngạc nhiên đối với tôi, kết quả trải nghiệm cho thấy việc tôi trở lại làm phụ tá thật sự tốt cho tôi và tốt cho nhóm Subud của tôi. Vì thế tôi trở lại làm phụ tá nhóm và sau đó khoảng một năm, tôi trở thành Phụ Tá Quốc Gia.

Từ lúc tôi hoạt động trở lại, tôi chứng nghiệm một ân huệ và latihan của tôi thâm sâu hơn. Thật kỳ lạ là từ lúc đó, đời sống thế gian của tôi bắt đầu ổn định hơn, hạnh phúc hơn và hầu hết những vấn đề khó khăn mà tôi đã phải đối mặt, dần dần biến mất. Bây giờ, tôi cảm thấy vô cùng biết ơn vì đã được ban cho cơ hội trở lại làm việc cho Bapak. Tôi nghiệm ra rằng là một phụ tá của Bapak, mặc cho những thử thách và khó khăn không thể tránh khỏi sẽ đến với mình, là một ân phước thật sự và cũng là một cơ hội để phát triển.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/31.html>

30. Viếng mộ Bapak



Mặt chính diện mộ Bapak – Tháng 6-2017

Viếng thăm mộ Bapak ở Suka Mulia luôn là một sự kiện đặc biệt. Đó là nơi thanh bình và khiết tịnh nhất mà tôi từng biết. Nơi đó mang lại cho tôi cảm giác giống như đang ở nhà mình hơn bất kỳ nơi nào khác trên thế giới này. Cũng giống như nhiều hội viên Subud khác, tôi có một số chứng nghiệm cá nhân quan trọng ở đó, mà tốt hơn là tôi nên giữ riêng cho mình. Nhưng tôi muốn chia xé chứng nghiệm này; tôi đã ở lại qua đêm ở Suka Mulia (tên của khu mộ của gia đình Bapak tọa lạc ở Cipanas) cùng với hai huynh đệ Subud, trong đó có một anh là người Indonesia, anh này rất thân

cận với Ibu. Đó là một dịp hết sức đặc biệt vì chúng tôi được phép ở lại nhà của Ibu trong đêm đó, một ngôi nhà nhỏ trong khu đất ở Cipanas của Bapak (nhà này nằm cách mộ Bapak khoảng vài trăm mét). Sau khi tới Suka Mulia, từng người một, chúng tôi cầu nguyện trước mộ Bapak.



Mặt bên hông mộ Bapak – Tháng 6-2017

Không khí ở đây có sự tác động kỳ diệu và cả mấy anh em chúng tôi đều lâng lâng thả hồn theo những cảm nhận riêng của mình. Tôi nhớ mấy anh em chúng tôi cùng ngồi bên nhau ngoài trời tối, chẳng ai nói gì nhiều, mỗi người tự cảm nhận sự yên tĩnh bên trong. Chúng tôi quyết định đi ngủ sớm, dự định sẽ cầu nguyện thêm một lần nữa trước khi trở về Jakarta vào sáng sớm mai.



Mộ Bapak – Tháng 2-2017



Những bậc thang dẫn lên mộ Bapak (Nguồn: Internet)

Chẳng hiểu sao tôi không thể tài nào ngủ được và quyết định thức dậy, một mình trở lại mộ Bapak. Tôi mặc thêm cái áo ấm dài bằng len màu trắng vì lúc ấy ngoài trời khá lạnh, rồi bắt đầu đi bộ về phía cổng vào khu mộ cách nhà của Ibu độ năm trăm mét, từ cổng này có những bậc thang dẫn lên khu mộ của Bapak và những người trong gia đình Bapak. Ngoài trời tối hơn tôi tưởng rất nhiều và tôi thận trọng dò tìm đường đi, đi theo những khúc quanh co của lối đi dẫn tôi qua một khu đất có những cây cối và hoa kiểng rất hữu tình, có tiếng chim hót và côn trùng gáy mà tôi không biết tên của những loài chim và côn trùng đó.



Cảnh vật bên ngoài nhà mộ Bapak – Tháng 6-2017

Bất thình lình, tôi thấy một bóng đen đứng một bên lối đi mà tôi đang đi tới. Bóng đen đó có dạng giống như người, nhưng cao hơn. Phải chăng bóng đen đó là một trong những hồn ma đang cố gắng đến gần cội nguồn linh thiêng? Tôi có nghe nói về nhiều hồn ma làm lạc đang lang thang quanh quần nơi đây. Trong khoảnh khắc chạm trán với bóng ma đó, tôi nghĩ đến chuyện quay lại, trở về nhà Ibu. Nhưng rồi tôi tự nhủ, với cái áo khoác trắng dài tôi đang mặc, chắc chắn tôi mạnh hơn và trong sạch hơn cái bóng ma đen tối đang vất vưởng trong mây bụi lùm đó. Ý nghĩ đó giúp tôi can đảm và trong tích tắc sau đó, bóng đen kia biến mất.



Đường lên mộ Bapak – Tháng 6-2017

Trong lúc tôi đi, dường như tôi phải đi bộ rất lâu mới tới được đích đến của mình; đến gần Bapak và phó thác mình cho Đấng Toàn Năng. Cảm thấy lạnh lẽo và tôi cũng không hoàn toàn chắc chắn tại sao mình lại muốn đến mộ Bapak vào lúc này, tôi chỉ tiếp tục đi về phía trước. Đó là một khoảnh khắc tuyệt diệu khi cuối cùng, tôi đã mở được cánh cửa kính của nhà mộ, để dếp bên ngoài, vào trong quỳ xuống bên chân ngôi mộ linh thiêng này, nơi di hài của Bapak đang an nghỉ. Ngay chính thời khắc tôi bắt đầu cầu nguyện để xin phó thác, tôi bỗng nghe thấy một bản đồng ca rất hay của nhiều giọng hát xung quanh mình. Điều đó như thể hàng trăm thiên thần đến với tôi và họ bắt đầu dâng lời cầu nguyện của chính họ cùng với tôi. Linh hồn tôi cảm thấy được nâng lên cao và trải nghiệm niềm vui khôn tả. Tiếng nhạc dường như đến từ khắp muôn phương! Khi tôi ngẩng lên nhìn, tôi nhận thấy giờ cầu nguyện vào lúc bình minh 4 giờ sáng đã bắt đầu và âm vang của

những lời cầu nguyện của các tín đồ Hồi giáo xa xa từ những ngọn núi và những thung lũng xung quanh Suka Mulia đang đồng vọng. Vào thời khắc đó, tôi cảm nhận mình đang cùng lúc vừa hòa mình với các tầng trời và cả trần gian, phút giây được hợp nhất với thiên đàng và dương thế, và tôi xin cảm tạ Bapak và Thượng Đế Toàn Năng đã ban cho tôi ân huệ này.



Mộ Bapak – Tháng 6-2017

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/31.html>

Chú thích của người dịch: Suka Mulia (hay Suka Mulya) là tên của khu mộ của đại gia đình của Bapak tọa lạc ở làng Cipanas trung tâm hành chính của quận Cipanas, được thành lập vào năm 1740, ở phía bắc của khu nhiếp chính Cianjur, tỉnh Tây Java, Indonesia. Di hài của Bapak và những thành viên trong đại gia đình được cải táng ở đây sau khi Bapak mất bảy năm. Khu đất ở Cipanas của Bapak rộng bao la cả mấy hecta. Cipanas tọa lạc trong thung lũng của núi

Gede, cách thành phố thủ đô Jakarta khoảng 86 km (hay 53 dặm) về hướng đông nam, cách Wisma Subud ở Nam Jakarta khoảng hơn 90 km. Tên gọi “Cipanas” nghĩa là “nước nóng” hay “suối nước nóng” trong ngôn ngữ Sundan vì nơi này có những suối nước nóng lưu huỳnh. Ngoài ra, Cipanas còn được gọi là Kota Bunga, trong tiếng Indonesia nghĩa là “Thị trấn ngàn hoa” vì Cipanas nằm ở độ cao 1080 m so với mực nước biển nên có khí hậu ôn đới, cây cối xanh tốt, hoa tươi thắm sắc giống như Đà Lạt của Việt Nam. Cảnh thiên nhiên ở Cipanas đẹp thơ mộng, hữu tình, một số nơi cảnh đẹp ngoạn mục như cảnh Đà Lạt, so với Đà Lạt Cipanas chỉ còn thiếu những ngôi biệt thự kiểu Pháp, nhưng Cipanas còn hoang sơ hơn Đà Lạt nên giống như “nàng công chúa ngủ trong rừng”. Người Việt Nam đi giữa Cipanas cứ tưởng mình đang đi ngoạn cảnh Đà Lạt.

Kính mời quý huynh đệ chưa đến Suka Mulia xem một đoạn video clip ngắn quay cảnh khu mộ Bapak của một hội viên Subud vào năm 2009 để dễ hình dung hơn khi đọc bài này:

<https://www.youtube.com/watch?v=ILKt7NvDLG0>

Thêm một video clip của Subud Indonesia quay cảnh Suka Mulia vào năm 2008:

<https://www.youtube.com/watch?v=D31NsNv9vVk>

31. Lựa chọn cẩn thận

Thình thoảng, gần cuối một hội nghị hay một cuộc họp mặt Subud, tôi cầu nguyện và xin Thượng Đế cho biết nếu có bất cứ ai mà con cần tha thứ cho họ hay bất cứ người nào cần tha thứ cho con, và con cần cải thiện mối quan hệ của mình với ai. Tôi cầu xin Thượng Đế hướng dẫn cho mình điều này trước khi tôi trở về nhà.

Một lần nọ, sau khi cầu nguyện như vậy, một ngày trước khi hội

ngại bề mặt, tôi đã sắp xếp một buổi trắc nghiệm cho riêng cá nhân mình. Tôi khẩn thiết cần trắc nghiệm một điều rất quan trọng đối với tôi. Tôi đã cẩn thận chọn một phụ tá quốc gia và một phụ tá quốc tế cho buổi trắc nghiệm quý giá này. Ngay trước lúc trắc nghiệm như đã sắp xếp, tôi đã vào ngồi tịnh tâm trong phòng tập luyện.

Tôi cố tình đến sớm để chuẩn bị bản thân mình được càng nhiều bao nhiêu thì càng tốt bấy nhiêu và ở trong trạng thái yên tịnh.

Sau đó một lúc, hai phụ tá mà tôi đã cẩn thận lựa chọn bước vào, nhưng tôi bị sốc và kinh hãi vì họ đã quyết định mời một phụ tá thứ ba cùng tham gia trắc nghiệm. Người anh em này tôi không thích và chẳng tin cậy chút nào cả và có lẽ anh ta là người cuối cùng mà tôi muốn có mặt ở đó! Sự bình an và thanh tịnh của tôi hoàn toàn biến mất và thay vào đó tôi thấy lòng mình tràn đầy tức giận và thất vọng nào nề. Ngay lập tức, tôi nghĩ đến chuyện hủy bỏ buổi trắc nghiệm này, nhưng rồi tôi nhớ lại lời cầu nguyện của mình.

Tôi tức giận Thượng Đế một hồi vì nghĩ rằng Ngài đã chơi khăm tôi, nhưng rồi sau đó tôi nhận ra là chính mình đã cầu xin điều đó mà, và thật sự nếu có một người tôi cần cải thiện mối quan hệ của mình với người đó thì không ai khác hơn là người anh em này. Vì thế tôi quyết định cứ tiến hành trắc nghiệm để xem kết quả thế nào.

Đối với những câu hỏi trắc nghiệm đầu tiên, tôi hầu như không thể nào tiếp nhận được câu trả lời vì tôi vẫn còn quá buồn rầu. Một lúc sau, mọi chuyện trở nên dễ dàng, đặc biệt là khi tôi thấy người anh em này thật lòng đang cố gắng hết sức để giúp đỡ tôi. Đến cuối buổi trắc nghiệm này, tất cả những cảm xúc tiêu cực nơi tôi hoàn toàn biến mất và chúng tôi ôm nhau trong tình thương mến nồng ấm.

Từ lúc đó, người anh em ấy trở thành một trong những anh em Subud thân thiết nhất của tôi. Giờ đây chúng tôi thật sự hòa thuận với nhau và thường có những buổi nói chuyện dài và thú vị với

nhau. Không cần phải nói, toàn bộ buổi trải nghiệm “quan trọng” này, thực sự là để tôi học cách mở lòng mình ra với một người anh em. Con xin cảm tạ Thượng Đế.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/31.html>

32. Quá gần với Ibu



Hình: Ibu Rahayu phát biểu trước khi cắt bánh trong lễ kỷ niệm 70 Subud Indonesia tháng 2-2017 ở Jogjakarta. Anh Raymond Lee đứng kế bên Ibu để thông dịch. Nguồn: Subud Voice, tháng 3-2017

Giống như rất nhiều hội viên Subud, tôi thật sự yêu quý Ibu Rahayu. Cách đây nhiều năm, Ibu tham dự Hội Nghị Quốc Gia của nước chúng tôi và Ibu có một số buổi nói chuyện. Hôm đó, tôi quá bận rộn đến nỗi tôi phải vội vã lao đi để kịp giờ đến nghe buổi nói chuyện của Ibu. Khi tôi đến và vào trong hội trường, Ibu đã bắt đầu buổi nói chuyện rồi. Tôi tìm một chỗ để ngồi nhưng không còn chỗ

nào trông ngoại trừ một cái ghế chưa có ai ngồi, không xa cái bục và cũng không xa chỗ Ibu đang ngồi. Ngày hôm trước, Ibu Ismana đã ngồi đó để ghi chép. Lần này, tôi không thấy Ibu Ismana đâu cả, vì thế tôi nghĩ: “Thế thì mình có thể ngồi đó, mình muốn ngồi xuống và không có ai đang sử dụng cái ghế này. Điều đó cũng thật tốt khi mình được ngồi gần Ibu Rahayu.” Tôi cố gắng cảm nhận bên trong chính mình xem tôi đang làm đúng hay không, một cảm nhận nhẹ nhàng cho thấy điều đó là không thích hợp, tất nhiên một lúc sau Ibu Ismana có thể sẽ đến.

Tôi quyết định đi tới chỗ cái ghế đó và ngồi xuống. Ngay sau đó, tôi cảm thấy thanh thản, nhắm mắt lại, và bắt đầu ngập chìm trong cảm nhận latihan rất mạnh đồng hành với những lời của Ibu Rahayu. “Ôi trời ơi”, một lúc sau tôi nghĩ: “Có lẽ đó là vì tôi đang ngồi rất gần với Ibu, nhưng cảm nhận này quả thật rất mạnh.”

Cảm nhận đó càng lúc càng mạnh hơn, đến mức tôi có thể cảm thấy phần bên trong của tôi muốn rời khỏi thể xác của mình. Đến lúc đó, “cái tôi” của tôi như thể gần như biến mất. Tất cả những gì tôi cảm nhận là sự trống không và sự cảm nhận latihan dâng tràn. Tôi bắt đầu hoảng sợ; có thể tôi sắp chết. Vì thế tôi cầu nguyện: “Xin Thượng Đế đừng để linh hồn con rời khỏi thể xác của con, con chưa muốn chết, con còn trách nhiệm lo cho vợ và các con của con.” Sau đó, mọi thứ trở nên yên lặng, ngay cả những lời của Ibu Rahayu cũng thôi không đến với tôi nữa. Tôi mở mắt ra và thấy Ibu vẫn ngồi đó trên bục cùng với anh Raymond Lee và chị Muti ngồi kế bên Ibu. Mọi thứ dường như bình thường, ngoại trừ Ibu đã ngừng nói.

Sau đó một lúc, Ibu nói tiếp, và anh Raymond thông dịch: “Ibu Rahayu cảm thấy những điều Ibu đang nói quá cao đối với một số anh chị em, đó là lý do tại sao Ibu ngừng lại. Ibu không muốn ai bị khủng hoảng.” Sau đó, Ibu tiếp tục buổi nói chuyện. “Ôi trời”, tôi nghĩ, và ngơ ngác nhìn xung quanh xem có ai đang nhìn mình chăm chăm hay không, nhưng may mà không có ai làm như thế!

Tôi nhớ là khi tôi lái xe về nhà sau buổi nói chuyện đó của Ibu, tôi cảm thấy rất trong sạch và được nâng lên cao như thể tôi ở một nơi cao hơn vị trí bình thường của mình. Sau đó hai ngày, Ibu có một buổi nói chuyện khác. Lần này tôi chắc chắn là mình không dám ngồi quá gần với Ibu nữa!

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/32.html>

33. “Thế này mới là latihan”

Trước đây, vợ tôi thường tập latihan ở nhóm Subud khác với tôi vì giờ tập latihan ở nhóm đó tiện lợi hơn cho cô ấy. Một buổi tối nọ, hai vợ chồng tôi đi chung đến tập latihan ở nhóm của vợ tôi. Sau buổi tập latihan đó, khi tôi đang nói chuyện với mấy anh em bên nam, bỗng tôi thấy mình chú ý đến anh A, tôi hầu như không biết tí gì về anh A, anh ấy là hội viên khá mới. Tôi bắt đầu cảm thấy có sự thôi thúc bên trong mình, và tôi biết đó là lúc bên trong tôi muốn tôi làm một điều gì đó. Tôi dường như nhận được một sự chỉ bảo cần phải tiếp xúc với anh A và đề nghị làm trắc nghiệm với anh ấy. Tôi cảm thấy không thoải mái khi phải làm thế vì hai chúng tôi gần như chưa biết nhau, và tôi cũng không phải là phụ tá của nhóm này. Vì thế, tôi quyết định bỏ qua cảm nhận này, dù sao tôi cũng muốn đi về nhà.

Lúc đó, sự thôi thúc bên trong tôi càng lúc càng mạnh hơn và cùng với sự thôi thúc đó là một cảm nhận tình trạng thật sự khẩn cấp đến nỗi tôi không thể chống cự được nữa nên tôi đành phải đến tiếp xúc với anh A. Tôi bắt đầu tán gẫu với anh hội viên mới này và một lúc sau tôi hỏi anh ấy rằng anh ấy cảm nhận latihan như thế nào. Anh ấy đáp là cho đến lúc này anh ấy nghĩ mình không cảm nhận được gì cả và cách anh ấy nói nghe có vẻ thất vọng. Sau đó, tôi hỏi anh ấy xem anh ấy cảm thấy cần trắc nghiệm không thì anh ấy đáp ngay là rất muốn. Tôi đi gặp hai phụ tá trong nhóm đó để đề nghị họ cùng tham gia trắc nghiệm, trước tiên tôi cũng xin lỗi họ là mình

đã đường đột can thiệp vào việc này trong nhóm họ, nhưng họ vui vẻ với chuyện này.

Sau một xuất latihan ngắn cùng với nhau, tôi đề nghị bắt đầu với một số câu trắc nghiệm ý thức về thân thể.

Chúng tôi chỉ đi xa đến chỗ trắc nghiệm câu hỏi đầu tiên thôi, hỏi “Hãy tiếp nhận latihan trong lồng ngực của anh em”, khi đó đột nhiên một latihan rất mãnh liệt tuôn xuống với chúng tôi. Tôi cảm thấy mình giống như một ống dẫn, bản ngã bình thường của tôi biến mất, và tất cả những gì còn lại là một ống dẫn rộng lớn, hay một cái phễu, latihan cực kỳ mạnh mẽ liên tục tuôn xuống qua cái phễu đó, Ân Huệ của Thượng Đế tràn đầy nơi tôi. Đây là một trong những latihan mạnh nhất mà từ trước đến giờ tôi nhận được. (Sau đó, chúng tôi chia sẻ với nhau về trải nghiệm này, hóa ra mấy anh phụ tá kia cũng tiếp nhận giống như tôi.)

Cùng lúc đó, một điều tuyệt vời bắt đầu diễn ra. Anh A, người mà từ trước đến giờ chưa bao giờ cử động trong latihan, thì bây giờ bắt đầu cử động, rồi một lúc sau anh ấy cũng bắt đầu ca hát. Các anh chị em có thể thấy anh A rạng rỡ với latihan đó. Cả bầu không khí trong phòng tập latihan dường như tràn đầy Quyền Năng của Thượng Đế và sau đó, tất cả các anh em chúng tôi đều tràn ngập niềm vui và biết ơn Đấng Tạo Hóa.

Không cần phải trắc nghiệm thêm bất cứ câu hỏi nào nữa và khi chúng tôi trắc nghiệm xong, anh A đến ôm chầm từng phụ tá trong khi nước mắt anh đang rơi. Anh ấy luôn miệng nói trong sự kính sợ: “Thế này mới là latihan”.

Cũng trong tuần lễ sau buổi trắc nghiệm đó, vợ của anh A, người được khai mở trong khoảng thời gian anh A được khai mở, đã nói với một phụ tá nam trong nhóm đó rằng chị ấy rất biết ơn những gì đã xảy ra cho chồng chị ấy. Chị ấy cũng nói thêm rằng, dạo gần đây anh A đã cầu nguyện với Thượng Đế và đã nói với Ngài rằng: “Kính thưa Thượng Đế, hôm nay đến tháng này, con đã được khai

mở được một năm rồi mà con không cảm nhận được gì cả. Nếu đến cuối tháng này mà con vẫn không cảm nhận được gì, con sẽ rời bỏ Subud.” Buổi trải nghiệm của chúng tôi hôm ấy đã diễn ra trước thời điểm cuối tháng đó.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/31.html>

34. Khiêu vũ trong latihan

Vào thập niên 70 của thế kỷ 20, giữa các hội viên nam của Subud Hòa Lan có bất hòa một chút. Nhiều hội viên đang cố gắng làm theo lời khuyên của Bapak là thành lập các doanh nghiệp, nhưng qua đó cho thấy cùng làm việc với nhau một cách hòa thuận không phải luôn luôn dễ dàng.

Giữa lúc bất hòa đó, Bapak đến thăm Subud Hòa Lan trong một chuyến công du thế giới của Người. Vào một buổi tối, trong hội trường lớn của khách sạn Rotterdam Hilton, sau latihan của phái nữ, đến lượt phái nam. Bapak ngồi trên sân khấu, và anh Sharif ngồi bên cạnh Bapak. Sau khi Bapak nói những lời quen thuộc “Xin vui lòng bắt đầu latihan”, chúng tôi bắt đầu tập latihan của mình. Sau đó, có một chuyện bất thường xảy ra. Thay vì latihan kéo dài 30 phút như thường lệ, chúng tôi ngạc nhiên vì chỉ sau 10 phút, chúng tôi nghe Bapak nói “Chấm dứt”.

Tôi nghĩ “Lạ quá”. Chuyện xảy ra sau đó còn lạ lùng hơn nhiều. Tôi không thể tin vào tai mình khi nghe anh Sharif thông dịch: “Bapak muốn các anh khiêu vũ với nhau.” Phản ứng đầu tiên của tôi cũng giống như của những anh em còn lại trong nhóm là “Ất hẳn là tôi nghe nhầm câu này rồi, Bapak hẳn phải nói điều gì khác,” bởi vì không ai cử động cả. Chúng tôi chỉ đứng đó sững sờ nhìn lên sân khấu.

Sau đó Bapak, với nụ cười rạng rỡ trên gương mặt Người, với tay

cầm lấy mi-rô và nói lớn bằng tiếng Anh: “Hãy nhảy múa đi nào, hãy khiêu vũ đi nào!” Tôi không bao giờ quên được sự ngỡ ngàng bối rối trong khoảnh khắc đó. Tôi nghĩ rằng đa số chúng tôi thà nghe Bapak bảo “Bây giờ hãy nhảy xuống sông Meuse đi” còn dễ thực hiện hơn là nghe bảo “Hãy khiêu vũ đi”. Những người đàn ông Hòa Lan từ trước tới nay chưa bao giờ là những vũ công cừ khôi nhất, và chắc chắn là không thể nhảy múa đẹp khi họ bị ép buộc phải khiêu vũ với nhau như thế này. Sau đó, chúng tôi bắt đầu khiêu vũ với nhau một cách miễn cưỡng, có những nhóm gồm ba hay bốn người hợp thành vòng tròn nhảy múa với nhau, những nhóm khác đông người hơn hợp thành những vòng tròn lớn hơn. Thậm chí có vài cặp đôi còn nhảy điệu valse. Tất cả những động tác nhảy múa đều diễn ra trong trạng thái latihan.

Bapak như đang tận hưởng những giờ phút vui vẻ sáng khoái trong cuộc đời của Người. Bapak luôn miệng tươi cười khi quan sát cảnh tượng đó và Bapak chỉ cho anh Sharif thấy những hội viên nam mà dường như Bapak thấy latihan của họ đặc biệt vui nhộn hơn những người khác. Tôi nhớ trong khoảng 10 phút đầu sự tiếp nhận thật sự khá đau đớn, giống như một sự tra tấn trong tâm mình hay đó là sự thanh lọc. Một lúc sau, sự tiếp nhận trở nên dễ dàng hơn và tất cả chúng tôi dường như thoải mái hơn. Vào lúc Bapak nói “Chấm dứt”, tôi thật sự bắt đầu thích thú sự tiếp nhận này được một hồi và cảm thấy không sao cả nếu latihan kéo dài thêm một chút nữa. Khi đó, tôi trở nên ý thức được bầu không khí trong phòng tập latihan đã thay đổi hoàn toàn và tôi cảm nhận về các huynh đệ của mình theo một cách khác. Tôi cảm thấy lồng ngực mình rộng mở và tất cả chúng tôi trở nên một. Thật đáng kinh ngạc! Bapak đã nở nụ cười như một người cha đối với chúng tôi trước khi Người ra về.

Chúng tôi ra khỏi hội trường dùng để tập latihan rồi tóa vào phòng giải lao, các chị em bên nữ đang chờ chúng tôi ở đây. Tất cả các chị em đều nhìn chúng tôi một cách sùng sốt khi chúng tôi bước vào. Rồi một chị thốt lên: “Bapak đã làm gì với các anh thế? Trông anh nào cũng tỏa sáng rạng rỡ!”

35. Chứng nghiệm chưa trọn vẹn

Vào một buổi sáng sớm năm 1978, tôi đã giật mình thức giấc vì một cảm giác làm cả thân thể tôi rung lắc dữ dội, lúc đầu tôi tưởng đó là một trận động đất. Khi tôi mở mắt ra, đầu tiên tôi nhìn thấy khối sáng đầu tiên xuyên thủng màn đêm đen tối. Toàn thân tôi vẫn còn đang lắc lư theo nhịp rung động của quả đất và ngôi nhà, khi đó bỗng dưng tôi chú ý thấy trong khối sáng hạ thấp xuống như thế, những tấm màn cửa và đồ đạc khác trong phòng không hề bị rung lắc hay dịch chuyển gì cả. Khi tôi nhấc đầu lên và nhìn xuống phần thân mình và chân cẳng tôi, tôi thấy thân thể tôi vẫn nằm yên trên giường, không xê dịch chút nào. Tôi bị bán loạn một lúc rồi sau đó nhận ra là sự rung động mạnh mà mình cảm nhận được đến từ bên trong bản ngã của chính mình. Cường độ rung động đó tăng mạnh hơn từng giây từng phút, buộc tôi phải buông đầu mình xuống gối trở lại. Bây giờ tôi cảm thấy giống như ai đó đang kéo thật nhanh một sợi dây thừng có đường kính 3 inch (khoảng hơn 7cm) qua cơ thể tôi từ trên đầu xuyên qua thân mình tôi xuống tới chân tôi rồi ra ngoài. Giống như ai đó đang kéo một sợi dây thừng qua hai bàn tay tôi, tôi cảm thấy sự ma sát vào da ram ráp, cảm nhận được lực kéo đó chạy rất mạnh (như là đang rung lắc dữ dội) với tốc độ rất lớn qua người tôi. Bởi vì cường độ của lực kéo này gia tăng, nó “cuốn phăng hết tất cả” những điều mà lúc đầu tôi biết và sợ, để tâm tôi trở nên an tịnh và trí óc tôi cũng an tịnh, sáng suốt và không còn lo lắng, băn khoăn nữa.

Lực chuyển động hay sự rung động dữ dội trong khắp thân thể tôi mạnh quá đến nỗi tôi không còn chút sức lực nào để nhúc nhích. Hơn nữa, tôi không có ý định muốn cử động, tự nhiên cảm thấy mình nên quy thuận theo những gì mình đang trải qua. Nói cách khác, chính latihan mang lại một sự an tịnh bên trong và quy thuận thâm sâu khi latihan đang diễn ra để trí óc tôi vẫn cảm thấy nhẹ

nhàng thanh thản, vui lòng chấp nhận và quan sát những gì đang xảy ra với mình. Lúc đó, tôi để ý thấy một khối sáng phía trên tôi, cách tôi một khoảng xa đang chậm chậm tiến gần về phía tôi (hay tôi đang tiến đến gần khối sáng đó?) Khi tôi càng được kéo đến gần khối sáng đó, cảm giác quy thuận của tôi càng tăng mạnh hơn và tôi tự hỏi: “Có phải mình sắp chết không? Phải chăng mình đang trải nghiệm cái chết đang diễn ra?”

Ngay khi tôi có ý nghĩ này thì câu trả lời đã hiện ra trong trí tôi: “Không, không phải con sắp chết đâu bởi vì con chưa làm xong công việc mà con phải làm khi được sinh ra trên thế gian này, và cũng bởi con chưa lo liệu xong cho vợ con của con.” Câu trả lời này khiến tôi quá đỗi kinh ngạc, nhằm để đáp lại sự thắc mắc của tôi, những ý trong lời đáp đó không phải là của tôi và lại đến quá rõ ràng và có một uy lực thâm lặng trong trí tôi.

Trong lúc đó, khối sáng ấy và tôi vẫn đang tiến đến gần nhau hơn, khối sáng đó dường như trở nên mạnh hơn và lớn hơn, giống như mặt trời, và cảm giác thanh tịnh trong tôi trở nên thoang thoảng nhẹ nhàng và êm dịu. Cảm giác đó tiếp tục tăng dần lên, sau đó gia tăng hơn nữa để trở thành niềm vui sướng, và tiếp tục lan tỏa và tăng lên đến độ say sưa ngây ngất. Không chỉ dừng lại ở đó, cảm giác ấy tiếp tục tăng lên, cho đến lúc sự say sưa ngây ngất lên đến độ nó trở thành sự đau đớn và vẫn tiếp tục tăng lên nữa. Khối sáng giống như mặt trời ấy thậm chí vẫn đang tiến đến gần tôi hơn, và cơn đau trở nên quá dữ dội đến nỗi lúc bấy giờ tôi há hốc miệng thở hổn hển và gắng sức chịu đựng để quy thuận theo chứng nghiệm này. Đột nhiên, giữa lúc đau đớn tột cùng không còn chịu đựng được nữa, tôi nghe giọng nói của mình cất lên ước ao: “Ôi, Thượng Đế ơi, con không đủ sức chịu đựng nữa!”

Chứng nghiệm đó chuyển đổi ngay tức thì. Nó không dừng lại hẳn mà chỉ lắng dịu bớt đi, như khi người ta rút chân ra khỏi chân ga xe ô tô. Cường độ mãnh liệt chấm dứt và dần dần tôi trở lại trạng thái bình thường một cách dễ dàng đến khi tôi hoàn toàn ý thức được mình đang nằm trên giường. Tuy nhiên, tôi vẫn cảm thấy rất

an tịnh, và một sự thanh thản êm đềm khác thường. Tôi nằm đó một lúc, quá thích thú mê mẩn đến nỗi không nhúc nhích gì hết và cũng quá say sưa, đắm chìm trong đó đến nỗi chẳng muốn nhúc nhích gì nữa, chỉ tiếp nhận trạng thái phúc lạc và kỳ diệu đang bao trùm lấy tôi.

Thế nhưng tôi cũng ý thức được những cảm nhận khác. Vì sự hiện hữu của tôi trên thế gian này tự nó cũng đã khẳng định lại một lần nữa, thì những ham muốn tầm thường và sự hối tiếc của tâm mình cũng thế. Tôi cảm thấy thất vọng về bản thân mình, vì tôi “biết” chứng nghiệm này về bản chất là một ân phước hay một ân huệ. Phải chăng bằng cách nào đó tôi đã tự mình thả tay để buông rơi hay chào thua trước thử thách này? Tại sao mình lại van xin Thượng Đế để chứng nghiệm đó dừng lại? Tôi sẽ chứng nghiệm được gì nữa nếu tôi có thể vượt qua được cơn đau đó? Làm sao mà một người như tôi có được một chứng nghiệm như thế?

Đối với một người lảng tránh thảo luận về tôn giáo, một người chỉ dám lắng nghe bất cứ khi nào người ta thảo luận về thuyết thần học hoặc Thượng Đế, bởi tôi cảm thấy mình chẳng am hiểu gì hết, tôi cảm thấy không còn cần thiết để xem xét đến những chuyện tâm linh như thế. Không hiểu bằng cách nào đó mà tôi lại hiểu được! Trong một trạng thái đó, suy nghĩ và cảm xúc của tôi sụt giảm đến mức thấp nhất để trở thành những kẻ tôi tớ tận tụy phục vụ cho bản chất con người của tôi, con người đích thực của tôi - con người mới được khám phá này - tôi tự nhiên biết được Thượng Đế và quyền năng của Ngài. Khi tôi được nâng lên để trải nghiệm niềm vui sướng ngọt ngào đến ngất ngây hạnh phúc, tôi biết rằng mình chỉ có thể gọi đó là “niềm tin nguyên thủy rất chắc chắn về sự hiểu biết đó” vì tôi được nâng lên đến một trình độ hay trạng thái cao hơn. Và khi trải nghiệm đó đến hồi đau đớn, tôi cũng biết và đồng thời hiểu rõ nguyên nhân là do tôi còn quá thấp kém, chưa chuẩn bị đủ để hiện hữu ở nơi đó hay cõi giới đó. Tôi hiểu rằng mình cần phát triển tâm linh hơn nữa và cần được thanh lọc cho trong sạch hơn để du hành trong cõi giới đó trong tâm thái thoải mái, dễ chịu.

Cũng có một ý nghĩ tự đến trong tâm trí tôi để giải đáp thắc mắc của tôi rằng có phải tôi đang sắp chết hay không. Cả hai lời nhận xét trong ý nghĩ đó đều không phải là những điều mà trước đây tôi nghĩ về tôn giáo và tâm linh: rằng những việc mà chúng ta phải làm trên thế gian này, và chuyện đáp ứng nhu cầu cuộc sống của gia đình mình vẫn diễn ra sau khi mình chết đi. Tôi ngẫm lại thật sự từ trước đến giờ mình chưa bao giờ nghĩ đến chuyện đó. Trước đây, tôi cứ tưởng rằng đời sống tâm linh giống như cuộc sống của một thầy tu hay một hành giả yoga, tất nhiên là phải xa lánh chuyện thế gian, và những mối bận tâm về mặt thế tục không có liên quan gì đến chuyện tâm linh.

Tôi nằm đó với những cảm xúc lẫn lộn.

Con xin cảm tạ Thượng Đế vì đã Ngài ban cho con chứng nghiệm này để giúp con mở mang kiến thức và có niềm tin chắc chắn về một sự sống tuyệt vời hơn mà giờ đây đối với con đó dường như chỉ còn là một tiếng vọng xa xăm. Nhưng tôi cũng cảm thấy bực tức bởi cảm giác thất bại – cảm giác mình đã bỏ cuộc giữa chừng vì đã không thể để cho chứng nghiệm đó diễn ra trọn vẹn đến cùng.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/31.html>

36. Một Latihan tuyệt vời nhất từ trước đến nay

Một bài viết được đăng trên trang web Reminders gần đây gợi cho tôi nhớ đến một tình huống đặc biệt khi thành lập nhóm Subud San Jose vào đầu thập niên 70 của thế kỷ trước. Nhóm của chúng tôi gồm 8 thành viên, và trong đó có hai phụ tá nam và tôi là một trong hai phụ tá đó. Trước khi lập nhóm, trong khi đến thăm Wisma Subud, tôi đã hỏi ý kiến của anh Darto về chuyện này và anh ấy khuyến khích tôi nên lập nhóm mới. Khi trải nghiệm với các phụ tá miền, chúng tôi trải nghiệm câu hỏi: “Tôi cảm nhận như thế nào đối với anh phụ tá đồng nhiệm trong nhóm mình?” Lúc tiếp nhận

câu trả lời, tôi rất đỗi ngạc nhiên vì nhìn thấy mình phải quỳ mọp dưới chân anh ấy cầu nguyện. Tôi quá sức ngạc nhiên đến nỗi tôi chỉ đứng đó trơ trơ chứ không tuân theo sự tiếp nhận như thế. Khi được hỏi, tôi kể lại chuyện này. Thật ngạc nhiên là không ai hỏi tôi tại sao tôi không tuân theo sự tiếp nhận đó, tôi cảm thấy không hài lòng với sự tiếp nhận đó.

Sau khi trung tâm Subud mới được thành lập vài tháng, một chuyện bất thường khác xảy ra. Đó là tối thứ sáu và tôi dự định đến thăm một bạn nữ sau khi tập latihan xong. Chúng tôi tập latihan của mình xong thì ngồi tĩnh tâm một lúc, một anh hội viên trong nhóm không tiếp nhận được gì hết trong xuất latihan này lên tiếng. Anh hội viên này ở cách xa trung tâm Subud 50 dặm (khoảng hơn 80 km) và anh ấy thất vọng với xuất latihan này cũng như thất vọng với những hội viên khác cùng tập xuất latihan này với anh ấy. Sau khi anh này nói thế, hai anh hội viên khác nói họ cũng thất vọng với xuất latihan này và muốn tập thêm một latihan khác. Thậm chí trong giọng nói của họ cũng biểu lộ sự tức giận. Anh hội viên đầu tiên lên tiếng lúc này nói rằng anh thật sự mong đợi một điều gì đó đặc biệt và nếu những gì anh trải qua trong xuất latihan vừa rồi được cho là một latihan tuyệt vời thì anh ấy sẽ bỏ Subud. Vì thế, chúng tôi lặng lẽ tập thêm một latihan nữa tiếp sau đó, nhưng latihan này là latihan tuyệt vời nhất mà từ trước đến nay không ai trong chúng tôi có được.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/32.html>

37. Bị đóng đinh trên thánh giá

Trong chuyến công du Anh quốc của Bapak vào năm 1970, trong một xuất tập latihan nhóm, tôi có một chứng nghiệm mãnh liệt, trong chứng nghiệm này, tôi bị đóng đinh trên thánh giá. Mắt tôi mở ra và tôi thấy Bapak đang tập latihan cùng với chúng tôi. Bapak nhìn lướt qua tôi và với cái nhìn đó, Bapak đã giải cứu cho tôi thoát

khởi hình phạt trên cây thánh giá. Điều này được tôi cảm nhận bên trong như là một bằng chứng cho biết trình độ tâm linh cao siêu của Bapak, Người đã từ cõi giới đó xuống thế. Tôi đã được giáo dục để trở thành một người theo thuyết vô thần và bây giờ đây là bằng chứng về Quyền Năng của Thượng Đế. Đối với tôi, chỉ có Thượng Đế mới có quyền giải thoát cho chúng ta.

(Sau đó nhiều năm, tôi tiếp nhận được tôi là một trong những người đàn ông bị treo lên thánh giá cùng ngày với Đức Chúa Jesus.) Cũng chính trong chuyến viếng thăm đó của Bapak, một huynh đệ trong phái đoàn của Bapak đã bỏ tờ tiền giấy mệnh giá hai dollar Úc vào túi xách của tôi. Nội cảm của tôi cho tôi biết rằng đó là sự hướng dẫn của Bapak và tôi trân trọng giữ gìn tờ hai dollar đó như một niềm lành.

Giống như một Thiên Thần Hộ Mệnh, anh hội viên người Hòa Lan trước đây đã giới thiệu tôi vào Subud vào thập niên 60 của thế kỷ trước, đã xuất hiện trở lại trong cuộc đời của tôi vào năm 1972 khi tôi đang trải qua một thời kỳ bị thanh lọc mạnh và đau khổ. Anh ấy đến nhóm tôi ở Luân Đôn để tập latihan. Và không lâu sau đó, anh tặng tôi vé máy bay để tôi đến Indonesia. Sự việc quan trọng này đã làm thay đổi cuộc đời tôi. Tôi không bao giờ trở về sống ở Anh quốc nữa, vì sau một năm ở Cilandak, nghe theo lời khuyên của Bapak, tôi di cư đến Úc. Khi tôi đáp máy bay xuống nước Úc, tờ tiền giấy hai dollar bí ẩn vẫn còn trong hành lý của tôi.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/32.html>

38. Những cuộc gặp gỡ

Ba năm trước khi tôi được khai mở để vào Subud, trong thời gian tôi ở chung với anh bạn tên J, trong một căn hộ thuê ở Hampstead, vào một buổi sáng chủ nhật, tôi thấy Đức Chúa Jesus đến bằng cách đi xuyên qua bức tường của căn hộ chúng tôi. Chúa Jesus vẫn

tay, gật đầu ra hiệu cho tôi đi theo Ngài rồi Ngài ra đi cũng bằng cách xuyên qua bức tường khác của căn hộ chúng tôi. Tôi nghĩ: “Ôi Chúa ơi! Nếu mình là một người ngoan đạo thì mình sẽ nói mình đã nhìn thấy ánh sáng thiêng liêng!” nhưng thực tế là ít nhiều gì tôi cũng là một kẻ vô thần, một người Do Thái có cuộc sống trần tục và trước đây là một môn đệ dự bị theo pháp tu Gurdjieff. Đức Chúa Jesus mà tôi gặp có gương mặt hao hao giống hai đứa chúng tôi: cũng mắt có mí lót, mũi cao và vành tai rộng.

Ngay sau khi tôi có chứng nghiệm này, tôi và anh J chia tay nhau để mỗi người chọn cho mình một lối rẽ trên đường đời. Tôi lên thuyền đi Hòa Lan, ở đó tôi sớm kết bạn với một người đàn ông Hòa Lan tên là F. Trước khi gặp tôi, anh F đã được khai mở Subud và anh ấy đã sống ở Coombe Springs. Ở F, một lần nữa tôi lại thấy gương mặt giống hệt như gương mặt của Đức Chúa Jesus mà tôi đã gặp, và chính anh F là người giới thiệu Subud cho tôi biết. Tôi muốn vào Subud, nhưng tôi quá sốt ruột không thể ở tạm đâu đó gần Amsterdam trong ba tháng để chờ khai mở, vì thế tôi lên đường đi Tây Ban Nha. Ở đó, trên một hòn đảo nhỏ, tôi đã tình cờ gặp được những thông tin tham khảo về latihan, và một số người sống ở đó vào lúc ấy sau này cũng vào Subud.

Khi tôi còn là môn đệ dự bị theo pháp tu Gurdjieff, tôi đã thấy một quyển sách về Subud, nhưng khi tôi hỏi, họ nói đó là một phái đồng bóng phát sinh từ “Công phu” (giáo lý Gurdjieff) và họ đã giải tán Subud rồi. Một trong những lý do tôi không tiếp tục theo pháp tu Gurdjieff là vì đối với tôi nó quá “lý trí”. Năm 1966, tôi trở về Luân Đôn, ở đó một chị bạn làm trong một hiệu sách hỏi tôi cần quyển sách nào. Tôi nói quyển “Concerning Subud” của tác giả John Bennett. Chị ấy tìm được quyển đó cho tôi và khi tôi vừa đọc những dòng ghi chú trên những trang trắng dùng để ghi chú sau trang bìa của quyển sách, tôi biết chắc rằng Subud dành cho tôi. Cũng ngay hôm ấy, tôi tình cờ gặp một anh bạn người Canada, anh ấy vừa được khai mở và anh ấy chỉ cho tôi biết nên đến đâu để tìm latihan. Đó là một nhà thờ cổ Huguenot ở phố Monmouth. Hóa ra đây là nơi tôi thường đi bộ ngang qua vào năm tôi mười

bảy tuổi, lúc đó tôi cảm thấy thiếu thốn một cái gì đó và đang tìm kiếm thứ đó.

Trong thời gian tôi dự bị để vào Subud, tình cờ tôi gặp lại anh J, người bạn đã từng ở cùng căn hộ thuê. Tôi bắt đầu kể cho anh J nghe về Subud một cách hăng say. Anh ấy nói với tôi anh đã làm phụ tá được hai năm. Sau đó, tôi dọn đến ở trọ cùng với anh J một lần nữa, và latihan đột khởi phát động ở tôi trong suốt thời gian đó trước khi tôi được khai mở chính thức.

Sau khi tôi được khai mở, có lần tôi đang đi bộ ngang qua khu vườn Kensington, khi tới gần một băng ghế ở công viên, tôi nhìn thấy sư phụ Gurdjieff, đích thực là ông ấy! Tôi biết ông ấy đã mất trước đó mấy năm và không hiểu sao tôi biết rằng sư phụ Gurdjieff biết ông ấy đã chết. Sư phụ nhìn tôi và biết tôi, nhưng trông thấy hồn ma của ông ấy ngồi đó trên băng ghế công viên như thể làm tôi hết sức kinh sợ hãi hùng nên tôi vội vã đi qua thật nhanh để tránh cái nhìn chăm chăm của ông.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/32.html>

39. Cột ánh sáng

(Bài này được viết ở Bangalore, Ấn Độ, trong lúc đang tham dự cuộc họp của Hội Đồng Subud Thế Giới cách đây vài năm.)

Tôi luôn cảm thấy mình được “đáp lại” một cách vô hình - về mặt tâm linh - vì mình đã nỗ lực để vượt đường xa đi dự những cuộc hội họp Subud quốc tế.

Đầu tiên, cụ thể là trong xuất latihan này, tôi được đưa đến một nơi mà tôi cảm nhận giống như “nơi mà tôi có thể hỏi bất cứ điều gì”. Ở nơi đó, tôi đã hỏi Thượng Đế để latihan lan tỏa rộng khắp thế giới thì cần những gì. Tôi hỏi câu này cho chính mình và cho một

người khác.

Khi đó, tôi được khiến cho cử động nằm sấp, mặt úp xuống sàn nhà và tay chân soãi ra. Tôi cảm thấy như thể mình đang bị kéo đuôi ra bao bọc cả quả cầu bằng với kích thước trái đất, rồi tôi khóc to lên. Tôi cảm nhận giống như mình đang được dùng để làm trung gian và để che chở - thân thể tôi đang che chở cả thế giới. Một điều thoáng qua trong tâm trí tôi là có lẽ tôi đang được chỉ cho biết thế nào là một thiên thần.

Sau đó với rất ít cử động, tôi được khiến cho lật ngửa lại, vẫn nằm trên sàn nhà, hai cánh tay dang ngang giống như bị đóng đinh trên thánh giá. Tôi đã trải nghiệm được HAM NGHĨA của sự kiện Chúa Jesus kêu vang thông thiết để van xin Đức Chúa Cha Thương Xót nhân loại - sự kiện Chúa Jesus đã can thiệp.

Trong khi tôi vẫn đang nằm ngửa trên sàn nhà, một khối sáng hình cầu từ trên đi xuống người tôi và đi vào bên trong cơ thể tôi. Khối sáng đó nằm trong cơ thể tôi - tôi không nói được lời nào - mặc dù khối sáng đó rất nặng, giống như tôi đang chứa cả thế giới bên trong mình; và khi đó tôi tiếp nhận được tiếng nói: “Bapak đây”, câu này thì tôi nói lớn thành tiếng. Không cần phải nói, tất cả chuyện này rất trang nghiêm và rất thật.

Sau đó, tôi được khiến cho ngồi dậy với tư thế tòa sen (hay kiết già, hai chân bắt chéo) trên sàn nhà (lần này cử động cũng khá hạn chế); tay trái gõ gõ trên quả đất một cách nhịp nhàng; còn tay phải đưa lên không trung, tôi nhận thấy tư thế này giống với tư thế ngồi của Đức Phật Thích Ca; tôi tự hỏi mình đang ở đâu, rồi cảm nhận tôi đang ở bên trên quả đất – đang lơ lửng, tách rời khỏi mặt đất. Bên dưới tôi, trái đất đang quay, là “những bánh xe luân hồi”; những bánh xe này quay xung quanh trái đất mỗi lúc một nhanh hơn. Kế đến là một linh hồn bước vào trường thời gian này, và tôi nghĩ đó là Đức Đại Lai Lạt Ma, nhưng dường như Ngài đã bị tình trạng hiện tại của thế gian - những lực lượng gây ra sự hỗn loạn và đen tối - làm lu mờ và áp đảo.

Kế tiếp, một cột ánh sáng tâm linh rực rỡ, sáng một cách kinh ngạc đến mức không thể tin nổi và chói lòa (tôi cảm nhận) tỏa ra từ trên “Thiên Đàng” (hay từ một cõi giới rất cao theo những gì tôi có thể hiểu được) chiếu xuống Trái Đất. Từ trước đến giờ tôi chưa bao giờ nhìn thấy một cột ánh sáng như thế. Từ cột ánh sáng đó, những sóng năng lượng màu trắng quét ra, đầy hết, lọc sạch ô trược tổng ra ngoài. Tôi tự hỏi: “Cột ánh sáng đó là gì? Phải chăng tôi đang đứng trong cột ánh sáng đó?”

Đến cuối cùng, tôi mở mắt ra, Ibu Rahayu đang ngồi ngay trước mặt tôi. Tôi bắt đầu xúc động khóc, cảm tạ Thượng Đế đã ban cho mình chứng nghiệm này.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/32.html>

40. Lập ý trước khi nhịn chay

Trước khi bắt đầu Nhịn Chay trong Tháng Linh Thiêng, theo phong tục tập quán, vào cuối những buổi cầu nguyện, người ta cần Lập Ý để thực hành việc Nhịn Chay. Tôi đã có những chứng nghiệm ngay sau khi tôi dâng ý nguyện nhịn chay trong tháng Ramadhan của mình lên Thượng Đế. Điều này xảy ra trong vài năm, rồi sau đó ngừng lại. Những chứng nghiệm này rất đa dạng và không nhất thiết phải liên quan đến việc Nhịn Chay, chẳng hạn như chứng nghiệm sau đây.

Bỗng dưng, tôi thấy mình ở bên trên vài mét một khu rừng nhiệt đới có tán lá dày đặc, không giống như bất cứ khu rừng nào tôi đã thấy trước đó. Phía trước tôi khoảng 30 mét là một cái hồ bùn lầy có đường kính khoảng 200 mét. Một vài cù lao nhỏ, cùng những lùm cây bụi cỏ lớn nhỏ khác nhau, và những loài cây thủy sinh mọc nổi trên mặt nước phân bố rải rác khắp mặt hồ. Ngay lập tức, tôi cảm thấy khó chịu vì độ ẩm quá cao, những làn hơi nước dưới hồ bốc lên và hơi nước thoát ra từ những cây cỏ ở đó, rồi tôi cảm

thấy quá khó thở đến nỗi tự mình phải há miệng rộng ra và phồng mũi to ra.

Lúc đầu, khi tôi nhìn thật kỹ khắp cả khu rừng nguyên sinh rộng lớn này, tôi thấy không có dấu hiệu nào cho thấy có động vật sống ở đây, cho đến khi có một chuyển động làm tôi chú ý. Phía trước tôi khoảng 60 mét và hơi chệch về phía bên phải tôi một chút, có một vật gì đó, đầu tiên tôi nghĩ đó là một khúc gỗ nằm kế bên một lùm cây, hay là một cái gì đó đang nằm bất động trong khung cảnh này, bây giờ đang chuyển động thật sự. Đó là một con vật cao to khổng lồ với cái cổ dài vươn lên tới tận ngọn cây. Sự chuyển động của nó khiến tôi chú ý là do những cành cây nhỏ và mềm của cái cây ngay bên trên nó bật mạnh trở lại vì những mảng lá xanh bị xé toạt ra. Con vật đó lùi về phía sau khi những cây cối mà nó giật mạnh dạt ra trống chỗ, rồi nó bước lên một chỗ cao hơn một chút nên tôi có thể nhìn thấy được cái bụng và phần trên cùng của chân nó, còn phần dưới của cơ thể nó chìm khuất dưới nước. Với những mớ lá cây lủng lẳng hai bên khốe miệng nó, con vật này đứng đó nhai lá cây một cách thông thả khi nó vừa dùng miệng bứt lá cây vừa nhai từ từ và đầu ngẩng cao giữa không trung.

Tôi giật mình khi nhận ra mình đang gặp được một cá thể của loài khủng long Brontosaurus. Cơ thể của nó có hình dáng giống như tê giác hay hà mã, mặc dù có kích cỡ lớn hơn rất nhiều. Nhưng nó có cái cổ rất dài – thậm chí dài hơn cả phần thân khổng lồ của nó – giúp nó vươn tới những ngọn cây, và cái cổ càng lên cao càng hẹp dần đến cái đầu nhỏ xíu (so với thân hình đồ sộ của nó). Tôi có một cảm giác rõ ràng là mình thiếu kiến thức về loại sinh vật này. Nó dường như không ý thức, gần như hoàn toàn làm theo bản năng, và ắt hẳn là bị điều khiển bởi nhiệm vụ lần ắt là phải dung nạp đủ thức ăn cho cái thân thể khổng lồ của nó trên thảm thực vật dồi dào đó. Khi tôi hít vào, tôi vẫn còn cảm giác thấy hô hấp rất khó. Nhu cầu ô-xy của chính bản thân tôi khiến tôi tự nghĩ phải chăng có quá ít khí ô-xy trong khí quyển trong giai đoạn này của sự sống trên trái đất.

Những chứng nghiệm xảy ra “trong linh hồn” như thế có thể giúp ta hiểu ngay về những nội dung mình được cho thấy, chẳng hạn như chứng nghiệm này giúp tôi hiểu ra rằng con vật có cơ thể khổng lồ đó đã khiến nó phải ăn trong tư thế đứng dưới nước bất cứ khi nào nó có thể tìm được một nơi có nước để đứng bởi vì lực đẩy của nước giúp nó đỡ mệt hơn. Nó ăn trong tư thế đầu vươn cao và cổ rướn dài ra đến mức tối đa vì như thế sẽ giúp cho thức ăn đi xuống cuống họng dài của nó dễ dàng hơn mà không bị ách tắc. (Sau này, tôi có kiểm chứng lại trong sách vở xem “những sự kiện này” đã được người ta biết đến hay chưa hay đã có những giả thuyết về điều này, nhưng tôi không tìm thấy bằng chứng nào hỗ trợ cho chứng nghiệm của mình. Cũng có thể có người sẽ hỏi tôi nếu chứng nghiệm này diễn ra “trong linh hồn” thì làm sao mà tôi bị khó thở? Tôi không có ý muốn biết điều đó. Tôi chỉ đang muốn nói đến một chứng nghiệm – có lẽ tôi đã được cho biết rằng nồng độ khí ô-xy vào giai đoạn tiến hóa đó vẫn còn chưa cao chăng?)

Mặc dù chứng nghiệm này có vẻ kéo dài khá lâu, nhưng có lẽ nó chỉ diễn ra trong vài giây theo cách tính thời gian của cõi trần chúng ta.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/32.html>

41. Pho tượng Phật có đôi mắt bằng ngọc bích

Cuối cùng, nó kia rồi - hòn đảo Sri Lanka huyền thoại - thảm thực vật xanh mát ngút ngàn, tươi tốt sum suê trải dài bên dưới chào đón khách phương xa. Đã từ lâu lắm rồi tôi đọc được một bài luận văn được viết vào những thập niên đầu của thế kỷ trước bởi một hành giả đi tìm chân lý, tác giả của bài viết đó đã gặp được pho tượng Đức Phật Thích Ca ở ngoại ô thành phố thủ đô Colombo: một hình ảnh quá ấn tượng đến nỗi đã tác động sâu sắc làm ông ấy thay đổi thế giới quan của mình. Tôi đã mơ tưởng một ngày nào đó mình cũng sẽ được đứng trước sự hiện hữu của sự huyền bí đó. Trước khi

tôi rời Honolulu (nước Mỹ), tôi có hỏi thăm mấy người bạn người Sri Lanka, những bạn có quê quán ở Colombo, để xem họ có nghe nói về pho tượng Phật Thích Ca có đôi mắt màu xanh ngọc bích hay không. Nhưng không một ai biết cả.

Chuyến bay ngắn của tôi từ Madras đến Colombo dường như có cảm giác ngắn hơn nhờ cuộc trò chuyện sinh động với một phụ nữ trẻ quyến rũ người Singhal. Khi máy bay đáp xuống, tôi hỏi cô ấy có biết pho tượng Phật đó hay không. Cô ấy trả lời “Không”, lắc lư mấy lọn tóc quăn đen huyền. “Nhưng nếu có một pho tượng như thế thì đôi mắt bằng ngọc bích đã bị mất trộm từ lâu rồi.”

Khi tôi đến khách sạn của mình cách con đường chính vài khối nhà hướng về phía biển, ở vùng ngoại ô Colombo, tôi được chào đón bởi những tin tức làm mình thất vọng. “Chúng tôi rất tiếc nhưng một đoàn khách du lịch vừa đến trước ông và chúng tôi không còn phòng dành cho ông.” Một cách hết sức vô tư, không chút may lo lắng, anh nhân viên lễ tân nhắc điện thoại lên. Sau một cuộc đàm thoại ngắn, anh ấy báo cho tôi biết anh ấy đã thu xếp được cho tôi một nơi ở một khách sạn hơi xa một chút về phía bãi biển. Chuyện xảy ra như thế lại hóa hay, nếu không có chuyện đôi khách sạn này thì tôi không thể tìm được pho tượng Phật có đôi mắt bằng ngọc bích. Gần khách sạn nơi tôi lưu trú là một dinh thự cổ rộng lớn được xây từ thời Victoria trên một bãi tắm riêng của dinh thự đó, và mãi cho đến thời gian gần đây chỉ có duy nhất khách sạn này trong khu vực này. Thế thì đây ắt hẳn là nơi tác giả của bài luận văn đó đã ở cách nay lâu lắm rồi. Tôi có thêm chút hy vọng.

Chuyến taxi của chúng tôi vào ngày hôm sau có điểm đến cuối cùng là khuôn viên của một ngôi đền. Chiếc taxi chạy vào một cái cổng được mở sẵn và đậu xe dưới một cái cây. Ở bên trái của tôi là dãy nhà một tầng hình chữ nhật dài có nhiều cột. Tôi đi theo những người khác bước lên những bậc thềm rộng để lên hành lang, rồi đi ngang qua một phòng trống để vào bên trong chánh điện. Phía trên chúng tôi, một gương mặt khổng lồ mờ mờ hiện ra, khiến cho tất cả chúng tôi phải chú ý. Được sơn màu vàng rực rỡ, những điểm nổi

bật được viền màu đen. Đôi mắt đen có ánh nhìn rất thuyết phục nhìn lại chúng tôi rất chăm chú và nghiêm nghị. Không còn nghi ngờ gì nữa, chúng tôi đang đứng trước một kiệt tác nghệ thuật. Nhưng đây có phải là pho tượng Phật mà mình đang tìm kiếm hay không? Tôi không chắc. Không bao lâu sau, chúng tôi rời khỏi nơi này và trở về khách sạn của mình.

Đêm đó giấc ngủ của tôi diễn ra chập chờn. Một khuôn mặt to lớn được sơn phết cùng nụ cười le lói và ánh mắt xuyên thấu tâm can hiện ra trong những giấc mơ của tôi. Cuối cùng, khi bình minh vừa ló dạng, một mình tôi khởi hành đi đến ngôi đền đó một lần nữa.

Vào những thời khắc này trong buổi sáng tinh sương, nơi đây rất vắng vẻ, u tịch. Tôi leo lên những bậc thang rộng và giật mình khi thấy bóng của một vị tu sĩ trẻ trên hành lang. Choàng chiếc áo nhà tu màu vàng nghệ hở một bên vai (trang phục của các vị tu sĩ theo phái Nam tông), vị tu sĩ ấy đang kính cẩn thấp đèn trên một bàn thờ nhỏ với tất cả lòng sùng đạo. Cũng như lần trước, tôi bước vào trong qua cánh cửa mở để vào bên trong chánh điện. Gần như ngay lập tức, vị tu sĩ đó đi theo sau tôi vào trong và đóng cánh cửa phía sau chúng tôi lại. Bây giờ chỉ còn ánh sáng từ ngoài chiếu vào bên trong qua cánh cửa thứ hai, có lẽ cánh cửa này cách bàn chân của tượng Phật hơn 18 mét, và ánh sáng đến từ ngọn đèn được thấp bằng dầu dừa tỏa sáng yếu ớt mà vị tu sĩ này đặt ở khoảng giữa gương mặt khổng lồ của tượng Phật và tôi. Ở một chỗ có ánh sáng mờ mờ gần đó, tôi chợt hiểu ra là vị tu sĩ đang ra dấu chỉ chỗ cho tôi đứng. Sau đó chỉ còn lại tiếng bước chân trần trên nền nhà lui dần về phía lối đường khi vị tu sĩ đó lặng lẽ đi vào bên trong vẫn còn tối.

Đôi mắt bằng ngọc bích không ai có thể nhầm lẫn được, nhìn về phía tôi và tôi biết rằng mình đang đứng trước một bức tượng của bậc chánh đẳng, chánh giác. Những giác quan của tôi dường như ngừng hoạt động khi đôi mắt màu xanh đó nhìn thẳng vào tôi, xuyên thấu tâm can tôi. Bây giờ chỉ còn sự nhận thức về một thực tại sống động hòa tan vào thế giới ảo tưởng mà từ trước đến nay tôi gọi đó là nhà mình.

Tất cả những gì mà từ trước đến nay tôi đã nghe nói, tất cả những điều tôi đã nghiên cứu, suy nghiệm, và hiểu biết về Phật giáo bỗng chốc tan biến trong khoảnh khắc nhận được sự thức giác trực tiếp này. Tôi cảm nhận mình đang ở trong một trạng thái mơ màng, khi đó thân thể của tôi bị tách ra thành những phần tử nhỏ xíu tỏa sáng lung linh. Cá tính của tôi dường như biến mất, những mối lo lắng, bận tâm của chính bản thân mình cũng tan biến. Những nỗi thăng trầm, những mối lo toan trong cuộc sống hàng ngày không còn ý nghĩa gì cả khi sự tỉnh giác tập trung vào một trọng tâm trong suốt như pha lê, ở đó tất cả là một.

Thông điệp của Đấng Giác Ngộ tỏa sáng từ nét mặt bí ẩn với nụ cười hiền hòa và đôi mắt với ánh nhìn sâu sắc mà phạm nhân không sao hiểu thấu. Sự thanh tịnh, buông xả và an vui bao trùm lấy tôi. Con người ta dường như không thể hiểu thấu được nghiệp quả cho đến khi lớp vỏ cứng của thế gian này tan ra và tất cả những gì còn lại là niềm phúc lạc dâng trào. Trong khoảng không gian tràn ngập phúc lạc đó bỗng vang lên một tiếng nói dường như để nói với tôi những lời này: “Hãy ghi nhớ, hãy nhớ lấy điều này.”

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/31.html>

42. Cầu nguyện cho Subud

Sau khi đọc xong quyển sách của anh Emmanuel Elliott (người lập ra website www.remindersofreality.weebly.com, một trang web đăng các chứng nghiệm của các hội viên Subud được viết bằng tiếng Anh) và đọc thêm những thông tin nói về Fatima, tôi bắt đầu cảm thấy mình nên cầu nguyện cho tất cả những hội viên Subud rằng những lời cam kết của chúng ta đối với Subud cần nên làm mới để có hiệu lực trở lại và tăng cường mạnh mẽ hơn. Tôi bắt đầu đeo sợi dây chuyền có cái mặt là biểu tượng “Đức Mẹ Ban Ôn”.

Trong thời gian khoảng một tuần, tôi có giấc mơ này: tôi đang

đứng trước một cái bàn, trên bàn đó có hai cây nến, được trang trí bằng những hình ảnh của Đức Mẹ Maria và những hoa văn có hình hoa lá. Lúc đó một giọng nói cất lên: “Lời cầu xin của con đã được ban ơn.” Và tôi hiểu rằng chứng nghiệm đó có liên quan đến Đức Mẹ Ngàn Hoa của chúng ta.

Khi tôi nhận thức được và nghiên cứu về Đức Mẹ Ngàn Hoa, nguồn thông tin tham khảo duy nhất là quyển tiểu thuyết Jean Genet. Nhưng lúc đó tôi nhớ đến video của anh Sharif Horthy trên Youtube, trong đó anh Sharif kể chi tiết về chứng nghiệm của anh rằng những gì Bapak đã làm là gieo những hạt giống. Đến đây thì tôi cảm nhận hình ảnh trong giấc mơ của mình rất tương hợp với chứng nghiệm của anh Sharif, bởi vì tôi tin rằng nhiều hội viên đang cầu nguyện cho Subud đơm hoa kết trái trên thế giới này.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/33.html>

43. “Công việc do Thượng Đế giao phó”

Trong xuất tập latihan vào một đêm thứ hai mùa đông, chỉ có hai hội viên nữ đến tập, tôi là một trong hai người đó. Phòng tập latihan yên tĩnh và chúng tôi bắt đầu latihan. Chỉ một chút xíu sau, tôi bắt đầu cảm nhận có một vong hồn của một người phụ nữ khác hiện diện trong phòng tập latihan, và tôi nhìn thấy bà ấy mặc dù hai mắt tôi đang nhắm. Tôi trải qua một cảm giác thật kinh khiếp về người phụ nữ này. Đó là một phụ nữ mà có một chuyện gì đó bà ấy đã làm khi bà còn sống rất hèn hạ và đê tiện. Bà ấy đi ngang qua phòng tập latihan rồi ngồi vào cái ghế mà lúc này tôi ngồi tịnh tâm trước khi tập latihan và ngay lúc đó bà ấy bỗng trở nên cực kỳ to lớn, và càng lúc càng phình to hơn nữa và thậm chí có vẻ hăm dọa hơn. Tôi phải thú nhận là những sợi lông trên cánh tay tôi đang dựng đứng lên khiếp sợ! Tôi cầu xin Thượng Đế bảo vệ tôi và xin Ngài chỉ dẫn cho tôi nên ứng phó như thế nào. Cơ thể của tôi đáp lại bằng cách đứng sùng sững thẳng người và đứng trụ một cách rất vững chãi,

chắc chắn. Sự tiếp nhận này tiếp diễn như thế cho đến khi xuất tập latihan chấm dứt, nhưng những cảm giác đó và sự hiện diện của bà ấy thì vẫn còn.

Rồi sau đó, vào sáng sớm ngày thứ năm, khi tôi còn đang ngủ thì sự xuất hiện của vong hồn người phụ nữ ấy trong phòng ngủ của chúng tôi khiến tôi thức giấc, nhưng lần này bà ấy dịu dàng, mềm mỏng hơn lần trước rất nhiều. Trong trạng thái nửa thức nửa ngủ, tôi được cho biết những chuyện bà ấy đã làm. Bà ấy cùng hai người đàn ông tông phạm đã cướp đi mạng sống của hai cô gái trẻ và mưu toan lấy mạng cô gái thứ ba. Cô gái thứ ba này đã tự mình xoay xở để cứu mạng cho chính cô ấy nhờ cái chết của người phụ nữ mà vong hồn bà đã đến gặp tôi trong xuất latihan tôi thứ hai vừa rồi. Chuyện đó diễn ra đến đây thì chấm dứt cho đến xuất tập latihan vào tối thứ năm.

Tôi cùng chị hội viên hôm trước đến tập latihan. Khi chúng tôi khởi sự latihan thì vong hồn của người phụ nữ đó lại đến. Đầu tiên, bà ấy đi về phía tôi trong tâm trạng giận dữ, nhưng khi càng đến gần tôi thì bà ấy trở nên yếu dần đi và đồng thời bà ấy trở nên ăn năn, hối lỗi hơn. Cuối cùng, bà ấy quỳ gối xuống, nước mắt bà tuôn tràn, cầu xin tôi giúp đỡ. Tôi đứng đó và suy nghĩ: bây giờ mình phải làm gì? Tôi cầu xin Thượng Đế hướng dẫn tôi và phái một số thiên thần đến giúp tôi.

Hai thiên thần đến giúp tôi, mỗi vị đứng một bên, còn tôi ở giữa. Vong hồn của người phụ nữ đó mong muốn được tha thứ, bà ấy mong muốn Thượng Đế tha thứ cho mình. Bà ấy không biết phải làm gì hay bà không biết phải làm sao để được tha thứ. Tôi nói: “Tất cả những gì bà cần làm là cầu xin được tha thứ.” Mọi thứ đã sẵn sàng, và không có gì khó khăn, tôi cần tập một xuất latihan cho vong hồn của người phụ nữ này để giúp cho việc tha thứ cho bà có thể bắt đầu.

Sau đó, một sự nặng nề khủng khiếp được lấy đi; ước nguyện của vong hồn đó đã được đáp ứng, lúc đó bà ấy được thanh thản. Sau

khi bà ấy nói chuyện với hai cô gái trẻ mà bà đã hãm hại rồi quay lưng ra đi. Tôi hỏi các thiên thần bà ấy đi đâu, và các vị đáp bây giờ bà ấy được đi lên trình độ thứ nhất để làm một con người. Vào lúc này, các thiên thần và những cô gái kia ra đi, để cho tôi tập xong xuất latihan của mình. Từ đó về sau, vong hồn của người phụ nữ đó không đến gặp tôi nữa và tôi cảm nhận được một sự thanh tịnh vô cùng từ trên ban xuống cho mình. Con xin tạ ơn Thượng Đế. Con sẽ mãi mãi là tôi tớ phụng sự Ngài. Chuyện này xảy ra tuần trước, và tôi chờ đợi “Công Việc do Thượng Đế giao phó” kế tiếp, theo cách nói của tôi.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/33.html>

44. Tên Subud

Khi tôi nghe nói các hội viên Subud có tên Subud, tôi thật sự không biết phải nghĩ gì. Điều đó nhắc tôi nhớ đến những môn đồ theo giáo phái Bhagwan và Hare Krishna, tất cả họ đều đổi tên và tôi nghĩ chuyện này khá kỳ quặc và điều đó cho thấy họ thiếu cá tính. Có lẽ tôi nên đề cập đến chi tiết này, tôi được khai mở sau khi Bapak đã qua đời, vì thế tôi chưa bao giờ có được một phần nào đó sự tiếp xúc trực tiếp hay những chứng nghiệm thoáng qua tâm trí mà các huynh đệ tiên phong tiếp nhận được khi họ ở xung quanh Bapak. Dù sao đi nữa, tôi cũng không có ý định đổi tên của mình và tôi nghĩ tên Thánh trong Kitô giáo của tôi là tốt rồi. Thành thật mà nói, tôi rất thích cái tên này, có thể nói thậm chí tôi còn tự hào về tên mình nữa, vì nó có nghĩa là “Trân Châu” (viên ngọc quý).

Tôi sẽ kể cho các anh chị em nghe điều gì đã làm tôi đổi ý. Đó là trong khoảng thời gian diễn ra hội nghị Subud quốc gia, đây là hội nghị quốc gia đầu tiên mà tôi tham dự, những hội viên đến dự được sắp xếp ở trong một tu viện ở một vùng nông thôn trong suốt kỳ nghỉ cuối tuần. Latihan của phái nữ diễn ra trong một căn phòng rất cao có những cửa sổ bằng kính đã bị ố mờ. Tôi nhớ latihan vào

ngày thứ nhì bắt đầu với những giọng ca vang lừng và hoang dại. Có lẽ âm thanh phát ra của khoảng 30 hội viên nữ tràn ngập không gian căn phòng, tất cả mọi người đã cống hiến một bản đồng ca gây ấn tượng sâu sắc, và cùng lúc đó đa số các chị em đều di chuyển xung quanh phòng tập. Tôi cảm thấy thật sống động và hạnh phúc khi hòa cùng với tất cả những linh hồn này, câu nguyện và ca ngợi Đấng Tạo Hóa Toàn Năng! Đứng giữa không gian này, cùng với tất cả các huynh đệ khác nhau về mọi mặt, nhưng thống nhất trong việc thờ phụng Thượng Đế của chúng tôi, tôi cảm thấy ánh sáng mặt trời từ bên ngoài rơi ngay trên đầu tôi và tràn ngập khắp thân thể tôi và ý thức của tôi cho đến khi tôi trở thành ánh sáng đó và trở nên một với ánh sáng đó. Tôi ý thức được thể xác của mình và cùng lúc đó cảm thấy mình mở rộng và thanh nhẹ hơn xác phàm của mình rất nhiều. Khi điều đó đang xảy ra, tôi gọi: “Cha ơi” và lặp đi lặp lại nhiều lần. Thế rồi câu đó trở thành: “Ngài là Cha của con” và khi nói ra như vậy, lòng tôi tràn ngập niềm vui sướng và cả sự kính sợ mà ngôn từ không sao diễn tả được. Tôi ở trong một trạng thái khác, cảm nhận “được khai sáng”, nhưng tôi vẫn hoàn toàn ý thức được mình là ai và đang ở đâu. Tôi (“Cái Tôi” bình thường của tôi) một phần được hòa tan vào ánh sáng đó và tôi không để ý là latihan kết thúc cho đến khi đa số mọi người rời khỏi phòng tập.

Sau chứng nghiệm này, tôi có một mối quan hệ với mọi thứ xung quanh tôi và thể xác phàm của mình khác với bình thường trước đó và tôi cảm thấy không cần nói chuyện trong nhiều giờ liền. Cảm giác này rất thanh nhẹ và quý giá và cả con người tôi trở nên một với chính mình. Tôi muốn lưu giữ cảm giác này mãi mãi! Suốt thời gian còn lại trong ngày hôm đó, tôi dần dần trở lại là chính mình như bình thường, cảm nhận sự thanh tịnh và an hòa sâu sắc trong tâm mình. Sau một thời gian tôi rất đổi cô đơn và có những lúc buồn nản, chán chường thời tuổi trẻ và khi mới bước vào tuổi trưởng thành, chứng nghiệm này có ý nghĩa rất nhiều đối với tôi đến nỗi tôi muốn chắc chắn rằng mình sẽ không bao giờ quên ân huệ này mà mình đã nhận được. Vì thế, tôi nghĩ một cái tên Subud sẽ là một dấu hiệu thể hiện lòng biết ơn và đồng thời đó cũng là sự nhắc nhở để tôi nhớ đến quyền năng nhận được khi mình quy

thuận. Ý nghĩa của cái tên mà tôi nhận được từ Ibu Rahayu là: “Ân huệ dồi dào”.

Không bao lâu sau khi tôi nhận được cái tên này, tôi có một giấc mơ rõ rệt. Giấc mơ này cho tôi thấy một gánh nặng đã trút khỏi vai tôi khi tôi chấp nhận cái tên mới của mình. Đó là khi tôi ra đời, tôi đã được đặt tên giống như tên của người vợ trước của cha tôi, bà ấy qua đời khi còn rất trẻ vì bệnh ung thư chỉ sau khi phát bệnh hai tháng. Chỉ một năm sau khi người vợ trước qua đời bỏ lại người chồng và đứa con trai vừa mới lên ba tuổi, cha tôi tái hôn với mẹ tôi và sang năm sau thì tôi ra đời. Từ những ngày thơ ấu, tôi luôn luôn nhận biết được có điều gì đó đau buồn ở cha tôi. Thực tế là tôi cảm thấy rất thương xót cho cha tôi và tôi luôn tự hỏi không biết cha mình có bao giờ thật sự bộc lộ nỗi đau khổ của ông về sự mất mát quá lớn ấy hay không. Vì được đặt theo tên của người vợ quá cố của cha, dường như vô tình tôi có một sự nhận thức rất mạnh mẽ về nỗi đau trong lòng của cha mình vì ông đã mất đi người vợ đầu tiên yêu dấu của ông và người mẹ của con trai ông. Vì thế, sau giấc mơ đó, tôi nhận thức được việc xin một cái tên Subud hàm ý là một bước cần thiết để giải thoát khỏi những xiềng xích vô hình đã trói chặt tôi với những điều đã xảy ra trước khi tôi đến thế gian này, một gánh nặng không phải của tôi. Điều này giống như một sự cứu giúp rất lớn, thậm chí tất cả những người còn lại trong gia đình tôi đều nghĩ rằng tôi bị mất trí và tôi đang theo một giáo phái kỳ quặc nào đó.

Sáu năm sau, tôi nhận được một cái tên khác từ Ibu Rahayu, khi Ibu phúc đáp một lá thư của tôi hỏi về một chuyện khác. Trong thư, Ibu nói cái tên phù hợp cho tôi lúc này là một cái tên khác. Ý nghĩa của tên mới là “Người có lòng nhân từ”. Tôi thật sự rất thích cái tên mới này và đổi tên một lần nữa, chuyện này cũng dễ dàng thôi vì tôi mới vừa chuyển ra nước ngoài sinh sống và dù sao thì cũng không ai biết tôi. Tôi luôn luôn giữ lại cái họ của mình và vẫn rất hài lòng về cái họ đó. Cái họ của tôi giúp cho tôi trở nên mạnh mẽ hơn và bám trụ vững hơn vào chính bản thân mình, đồng thời trong lúc đó tôi vẫn cảm thấy lòng mình rộng mở, bao dung và khoáng

đạt. Tôi cảm thấy thật diễm phúc bất cứ khi nào tôi ý thức lắng nghe ai đó gọi tên mình.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/33.html>

45. Tên Subud hàm ý gì?

Vào năm thứ hai sau khi tôi được khai mở vào Subud, tôi viết thư cho Bapak để xin một cái tên mới.

Vào thời đó, khi anh chị em xin một cái tên mới, theo thông lệ Bapak sẽ gửi cho anh chị em một chữ cái đầu tiên rồi yêu cầu anh chị em gửi lại cho Bapak MƯỜI cái tên do anh chị em chọn bắt đầu bằng chữ cái mà Bapak đã cho để Người chọn cho anh chị em một cái tên phù hợp nhất trong mười tên mà anh chị em gửi. Tôi được Bapak cho chữ R. Tôi rất vui mừng và viết ra ngay một loạt chín cái tên bắt đầu bằng chữ R, tất cả đều là những cái tên theo văn hóa Đông phương, tới đó thì tôi bí, không thể nào nghĩ ra được một cái tên nữa sao cho nghe có vẻ thích hợp. Cuối cùng, tôi đành phải chọn một cái tên rất Tây phương mà tôi cảm nhận là hay, bắt đầu bằng chữ R. Khi tôi nhận được thư hồi âm từ Cilandak do Bapak ký tên, đó chính là cái tên Tây phương bắt đầu bằng chữ R!

Tôi phải giải thích rất nhiều điều cho gia đình tôi hiểu về chuyện đổi tên của tôi, mặc dù khi sinh ra tôi được đặt một cái tên tiếng Anh. Ngược lại, phía cộng đồng Subud chấp nhận cái tên mới của tôi một cách êm xuôi, không có chuyện gì bàn cãi. Về phần mình, tôi cảm thấy như thể một gánh nặng đã được nhấc ra khỏi vai mình và cuộc sống của tôi dường như trôi qua một cách êm đềm, yên ổn.

Sau đó vài năm, đứa con đầu lòng của chúng tôi được sinh ra, vợ chồng tôi viết thư cho Bapak xin tên cho con, và lần này Bapak cũng cho con tôi chữ cái đầu tiên là R, và Người kèm theo lời chỉ dẫn rằng người cha có thể chọn tên cho con mình. Tôi chọn một

cái tên cho con tôi rồi sau đó làm trắc nghiệm về cái tên đó xem có hợp không.

Trước khi đưa con thứ hai của tôi chào đời, trong một lần tập latihan, tôi tiếp nhận mình nằm trên sàn phòng tập ở tư thế của một bào thai và liên tục lặp đi lặp lại một cái tên bắt đầu bằng chữ H. Tôi nhận ra sự tiếp nhận này có điều gì đó liên quan đến đứa con sắp ra đời của chúng tôi, nên tôi viết thư ngay cho Bapak. Bapak xác nhận rằng cái tên mà tôi tiếp nhận được trong latihan thật sự là cái tên tôi có thể đặt cho con mình nếu đứa trẻ được sinh ra là con trai, và Bapak cũng gửi thêm cho tôi một cái tên khác phòng trường hợp đứa trẻ được sinh ra là con gái. Đó là cách mà tôi đặt tên cho hai đứa con trai của mình.

Khi ngẫm lại chuyện này, tôi tin rằng nếu tôi không đổi sang tên mới, cuộc sống của tôi ở hai quốc gia hải ngoại sẽ không bao giờ được như thế này và cuộc sống của các con tôi có thể cũng đã đi theo hướng khác.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/33.html>

46. Latihan ở trên Thiên Đàng

Hai vợ chồng tôi đang đi nghỉ mát ở hải ngoại. Gần chỗ chúng tôi nghỉ mát có một nhóm Subud nhỏ, thế nên chúng tôi quyết định liên lạc với một hội viên trong nhóm đó để xin phép đến tập latihan chung với họ. Họ rất hoan hỷ đồng ý cho chúng tôi đến để cùng tập latihan, và ngày hôm sau, chúng tôi đến nhà của một hội viên mà nhóm đó dùng để tập latihan. Ngoài hai vợ chồng tôi còn có hai hội viên nam và hai hội viên nữ khác. Trước khi tập latihan, chúng tôi trò chuyện vui vẻ và uống trà. Từ trước đến nay, tôi chưa từng gặp những huynh đệ trong nhóm này, nhưng vợ tôi thì biết một chị hội viên trong nhóm. Tôi trò chuyện với anh chủ nhà, một người đàn ông lịch thiệp, quý phái, cao tuổi, trang trọng và khá dè dặt. Là một

người có tính hướng ngoại, thường hay bắt chuyện với người khác, tôi phải công nhận là tôi đã không thể làm cho anh ấy nói chuyện cởi mở với tôi được. Sau một lúc, phái nam và phái nữ tách riêng ra, và sau ít phút tĩnh tâm chúng tôi bắt đầu tập latihan.

Đó là một latihan rất thâm sâu và tuyệt vời ngoài sự mong đợi! - khác hẳn những xuất latihan bình thường của tôi. Tôi cảm thấy như mình đang ở trên Thiên Đàng, mọi thứ xung quanh tôi rất yên bình, trong sạch, tinh khiết và tràn đầy Ân Huệ của Thượng Đế. Tôi mở mắt ra và nhìn thấy anh chủ nhà cao tuổi quý phái ấy đang đứng đưa hai tay lên cao, rõ ràng là anh ấy đang chìm đắm trong một latihan thâm sâu, và tôi biết rằng đó chính nơi xuất phát cảm nhận đặc biệt này. Anh này dường như đang làm một kênh dẫn cho latihan đặc biệt này. Khi chúng tôi tiếp tục tiếp nhận latihan, một cảm giác gần gũi và tình yêu thương dành cho anh ấy bắt đầu phát triển trong suốt xuất tập latihan này.

Sau khi tập xong latihan, chúng tôi uống trà cùng với các chị em. Lần này cảm giác của tôi đối với anh chủ nhà cao tuổi đó khác hẳn so với lúc chúng tôi vừa mới đến. Chúng tôi đã nói chuyện thân mật với nhau trong suốt khoảng thời gian còn lại, khi ấy tôi cảm thấy rất gần gũi và yêu mến anh ấy. Người đàn ông này từ trước đến nay tôi chưa từng gặp nhưng tôi cảm thấy anh ấy giống như một người anh em rất thân thiết và điều đó như thể chúng tôi đã quen biết nhau từ nhỏ đến giờ. Sau này, tôi được gợi nhớ đến một điều mà Bapak đã nói về những phụ tá, những phụ tá thật sự quy thuận trong latihan có thể là một kênh dẫn latihan cho các hội viên và nếu điều đó xảy ra các hội viên sẽ cảm thấy thật sự gần gũi với những phụ tá đó.

Sau khi chân thành cảm ơn anh chủ nhà và các huynh đệ trong nhóm đó vì đã tiếp đón chúng tôi nồng hậu, hai vợ chồng tôi xin phép ra về và tôi không còn dịp nào trong đời gặp lại anh chủ nhà ấy nữa. Một thời gian sau cũng trong năm đó, chúng tôi hay tin anh chủ nhà ấy đã qua đời một cách an lành sau khi chúng tôi đến thăm nhóm của anh vài tháng. Lúc đó thì tôi hiểu ra tại sao xuất

latihan hôm ấy có cảm giác siêu phàm như trên thiên đàng. Tôi tin chắc rằng đó chính là một sự nếm trải trước về Thiên Đàng, nơi mà người anh thân thương đó đang trên đường đi về nơi ấy. Kính chúc sự huynh chuyển hành trình trở về tốt đẹp; hy vọng chúng ta sẽ gặp lại nhau.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/33.html>

47. Ria – Con gái đầu lòng của chúng tôi

Hai vợ chồng tôi cưới nhau đã bốn năm nhưng vẫn chưa có con. Thực sự, chúng tôi bắt đầu thắc mắc không biết mình có khả năng sinh con hay không, vì thế một ngày vợ tôi bàn tính chuyện sinh con nuôi. Đối với tôi, đây là một quyết định rất khó khăn, vì thế chúng tôi quyết tâm chờ sự chỉ dẫn rõ ràng từ Thượng Đế trước khi chúng tôi đi đến quyết định cuối cùng là chọn giải pháp xin một đứa con nuôi.

Trong thời gian chờ đợi được chỉ dẫn, chúng tôi chỉ “ngồi yên một chỗ” và chờ câu trả lời thích hợp, theo đúng lời khuyên của Bapak như Người thường hay nói bằng tiếng Hòa Lan một cách khá tâm đắc: nếu các con không biết mình nên làm gì thì “Op de plaats rust” (nghĩa là: “Cứ ngồi yên một chỗ, đừng động tay động chân gì cả”).

Mấy ngày sau, tôi có một giấc mơ mà đến bây giờ nó vẫn còn đọng lại sâu sắc trong ký ức của tôi. Trong giấc mơ đó, tôi thấy vợ mình đang đẩy một chiếc xe đẩy em bé màu xanh dương trên đường phố và mặc bộ đồ màu xanh dương. Sáng hôm sau, khi tôi thức giấc, điều đầu tiên tôi nói với vợ mình một cách hoàn toàn chắc chắn là: “Em yêu, em đừng lo lắng nữa, Thượng Đế vĩ Đại sẽ ban cho em một đứa con.” Rồi tôi kể cho vợ tôi nghe về giấc mơ đó. Ba tháng sau, vợ tôi mang thai thật sự, và đứa con đầu lòng mà chúng tôi mong chờ bấy lâu, một đứa con gái, đã chào đời vào ngày thứ sáu, 13 tháng 3 năm 1970.

Lúc đó, tôi đang dạy tiếng Indonesia cho các hội viên của Hội Indonesia – Úc ở miền Nam nước Úc, và trong số các học viên của tôi có một đôi vợ chồng trẻ là Tiến sĩ Aleric Maude, một giảng viên ở trường Đại học Flinders, và vợ anh ấy là Anabel.

Một hôm nọ, anh Aleric đến nói với tôi: “Thầy Subagio, vợ chồng em quyết định không sinh thêm con nữa. Thầy có phiền không nếu chúng em tặng thầy cái xe đẩy em bé cũ ở nhà em?” Khi anh Aleric mang chiếc xe đẩy em bé đó đến nhà chúng tôi, tôi quá đỗi sửng sốt khi nhìn thấy chiếc xe đẩy chỉ toàn một màu xanh dương. Đó chính là chiếc xe đẩy em bé màu xanh dương đúng y như tôi đã thấy trong giấc mơ của mình!

Khi con tôi được vài tháng, vợ tôi đưa con ra ngoài đi dạo trên chiếc xe đẩy đó. Nhìn vợ tôi đẩy chiếc xe em bé màu xanh dương và mặc bộ đồ màu xanh dương, tôi nhận ra đó chính là cảnh mà tôi đã thấy trong giấc mơ của mình mới hơn một năm về trước.

Khi con tôi chào đời, vợ chồng tôi không chuẩn bị sẵn một loạt những cái tên để chọn đặt cho con như đa số những đôi vợ chồng sắp sinh con khác, và bởi vì chúng tôi có 30 ngày để đăng ký khai sinh cho con mình. Janet (vợ tôi) và tôi cùng thống nhất ý kiến là chúng tôi nên “gửi thư xin tên” để con mình có một cái tên đúng hợp, mặc dù không biết đến khi nào tôi mới nhận được thư phúc đáp nếu được cho tên.

Ngày nào vợ tôi cũng hỏi tôi: “Anh nhận được tên con chưa?”, điều này cũng dễ hiểu thôi, và tôi đáp: “Kiên nhẫn một chút đi em yêu, vẫn chưa hết thời hạn đăng ký khai sinh cho con mà em.” Tuy nhiên, nhiều ngày trôi qua, và đến ngày thứ 28, tôi vẫn chưa nhận được tên cho con mình.

Cuối cùng, vào sáng ngày thứ 29, một ngày trước ngày hết hạn làm giấy khai sinh cho con mình, tôi đi vào phòng em bé và con gái bé bỏng của tôi tươi cười rạng rỡ với tôi. Đúng khoảnh khắc đó, từ “Ria” lóe lên trong đầu tôi. Trong ngôn ngữ Indonesia, “ria” có

nghĩa là tươi sáng và sinh động, vì thế vợ chồng tôi đặt tên cho con gái của mình là Riawati, nghĩa là “một người nữ có tính cách sống động”, phản ánh tính cách bên trong của cháu. Bây giờ Ria 43 tuổi, và cháu thật sự luôn luôn tràn đầy sức sống. Cháu có nhiều bằng cấp bậc đại học, một số bằng danh dự và các giải thưởng, và cháu quan tâm đến rất nhiều thứ trong cuộc sống.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/34.html>

48. Bima – Con trai thứ hai của chúng tôi

Bởi vợ chồng tôi đã chờ đợi gần 5 năm mới được Thượng Đế Toàn Năng ban cho đứa con đầu lòng, anh chị em có thể tưởng tượng chúng tôi vui mừng và ngạc nhiên đến mức độ nào khi chỉ mới chín tháng sau khi sinh con gái đầu lòng Ria, vợ tôi phát hiện cô ấy có thai lần thứ hai!

Tôi cũng không nhớ lý do tại sao nhưng vào khoảng thời gian đó, tôi quyết định làm prihatin (một cách tự tiết chế, giảm bớt sự hưởng thụ những nhu cầu và những thú vui trong cuộc sống để cầu nguyện cho một việc gì đó), và chúng nghiệm có được trong lần prihatin này là một trong những điều khó diễn tả bằng lời nhất.

Mỗi đêm, sau khi vợ tôi đi ngủ, tôi thường ngồi trên một cái ghế sofa thư giãn (loại ghế thường được làm bằng gỗ, có hai phần gỗ cong ở chân với tác dụng chuyển động như bật tới trước hoặc bật ra sau khi có người ngồi lên đó) bên cạnh giường ngủ của chúng tôi, tĩnh tâm tiếp nhận latihan mà không cử động. Thông thường tôi tiếp nhận latihan như thế cho đến gần sáng, hoặc ít nhất cũng đến nửa đêm. Một đêm nọ, trong tháng thứ bảy thai kỳ của vợ tôi, như thường lệ tôi vẫn ngồi yên, tĩnh tâm trên cái ghế mà tôi thường ngồi để tiếp nhận latihan mà không cử động, lúc đó vào khoảng 2 giờ sáng, tôi thấy mình biến thành một người khác - rõ ràng là một người cao quý giống như một thầy tu bậc thượng phẩm mặc

áo choàng trắng. Dự cảm của tôi cho tôi biết rằng người này có linh hồn cao quý hơn tôi. Sững sốt ngồi lặng người trên ghế, tôi bị choáng ngợp bởi nhiều cảm xúc pha trộn: khiêm cung, sợ hãi vì điều bí ẩn lạ lùng này, kính sợ, biết ơn và một niềm vui thanh thản và yên bình.

Tôi cũng sợ sệt đôi chút, nhưng vui mừng say sưa vì đặc ân có được chứng nghiệm như thế này, điều mà tôi chưa từng gặp trước đây. Đường như sau độ khoảng vài phút, mà có lẽ chỉ vài giây thôi, con người cao quý đó rời khỏi người tôi và biến mất vào trong bụng của Janet (vợ tôi) trong lúc tôi đang trở lại con người bình thường của mình.

Đến lúc đó, tôi đi ngủ, và sáng hôm sau, tôi kể cho Janet nghe về chứng nghiệm mà tôi nhận được trong đêm hôm trước, và nói với vợ tôi: “Em yêu, em được ban cho một đứa con trai và nó có linh hồn cao quý hơn anh, con trai chúng ta nên được đặt tên là Bima và một cái tên thứ hai là Rachman.”

Lần này, tôi không phải chờ đến 29 ngày mới nhận được một cái tên đúng hợp cho con trai tôi!

Bima là trụ cột, người bảo vệ và người tiên phong trong gia đình Pandawa trong sử thi Mahabarata, thiên sử thi Ấn Độ giáo trong văn hóa Java, và có những đức tính: chính trực, công bằng và trung thực, trung thành, nói thật và luôn luôn dùng những lời lẽ giản dị, dễ hiểu. Rachman là một từ tiếng Indonesia có nguồn gốc Ả Rập, nghĩa là người có tâm hòa ái và lòng từ bi.

Bima được sinh ra sau chị gái Ria của nó đúng một năm rưỡi, vào ngày chủ nhật 13 tháng 9 năm 1971, và những người quen biết Bima đều đồng ý rằng cháu thật sự là một người đàn ông trẻ tế nhị, chu đáo, nhạy cảm, liêm chính, trong sáng, cao thượng và trung thực - một linh hồn đẹp với một bộ óc thông minh, hiện thân của linh hồn cao quý trong chứng nghiệm đó đã đi vào trong bụng của vợ tôi.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/34.html>

49. Thánh linh trong mùa Giáng Sinh

Có một tòa nhà bốn tầng của chính phủ được xây theo kiểu kiến trúc thời nữ hoàng Anne nằm giữa cung điện Hampton Court và làng Hampton. Một bên tòa nhà này nhìn ra công viên Hampton, nơi có những bãi cỏ xanh mượt, nhiều cây ngô đồng, cây sồi và cây hạt dẻ. Ở bên kia tòa nhà này, có một vườn hoa hồng rất dễ thương trải dài xuống tận dòng sông Thames không ngừng tuôn chảy. Ngày xưa, tòa nhà này thuộc quyền sở hữu của Huân tước Bearstead nào đó, nhưng trong chiến tranh nó đã trở thành tài sản của công, rồi cuối cùng là bệnh viện phụ sản với 35 giường. Ngày nay tòa nhà này được mọi người biết đến với tên gọi Nhà Bearstead.

Nơi đây đã trở thành nhà của tôi trong sáu tháng khi tôi nỗ lực tham dự khóa về học về thực hành tốt về phương diện khoa học và nghệ thuật trong ngành sản khoa. Mỗi tuần, tôi chỉ về nhà mình được một đêm. Tôi mệt mỏi liên tục vì tôi có thể bị gọi bất cứ lúc nào cho dù là ngày hay đêm khi có một ca sinh. Bác sĩ thực tập chuyên khoa của tôi và người hướng dẫn cho tôi, người luôn cho tôi những lời khuyên, ở Bệnh Viện Kingston, cách chỗ tôi khoảng 8 km, và thỉnh thoảng hai nơi này hoàn toàn tách biệt vào ban đêm vì sương mù của thung lũng sông Thames ngăn cách. Người cố vấn của tôi là một gã đàn ông người Ái Nhĩ Lan vô dụng, ông ta chỉ quan tâm đến những công việc của cá nhân ông, lời khuyên đúng chuẩn mực tôi thường được nghe từ ông là “Hãy cho bà ấy một chút morphine, cháu à!” Nhưng quả thật là một đặc ân tuyệt vời khi được chứng kiến rất nhiều ca sinh nở và nghe tiếng khóc của rất nhiều em bé mới chào đời. Rõ ràng, chúng ta hiện ra từ một nơi vô định và đến cuối cuộc đời của mình chúng ta biến mất vào nơi vô định.

Hay chúng ta từ đâu đến rồi cuối đời đi về đâu?

Một buổi tối vào giữa tháng mười hai, tôi đi ra ngoài trời vào trong khu vườn để tập hít thở. Tôi rất mệt. Tôi nhìn khắp vườn hoa hồng đến những ngọn đèn Giáng Sinh treo dọc theo hai bên bờ sông Thames và bắt đầu suy nghĩ về ý nghĩa của Lễ Giáng Sinh và hoài nghi về cách người ta lợi dụng Lễ Giáng Sinh để kinh doanh cùng với những bài thánh ca cứ hát đi hát lại trong sự náo động vô nghĩa.

Bỗng nhiên tôi tự hỏi: “Tôi thắc mắc không biết Chúa Jesus thật sự như thế nào?”

Tôi đi bộ một lúc thì được khiến cho dừng lại và một cảm giác, một loại rung động, bắt đầu phát khởi trong khoang bụng tôi. Sự rung động này tiếp tục diễn ra cho đến khi tất cả mọi sự căng thẳng, tất cả mọi sự buồn rầu, lo lắng biến mất. Cảm giác này sau đó đi lên trên ngực tôi rồi đến cổ họng tôi và hoạt động giống như dưới bụng tôi, chỗ đám rối mặt trời xung quanh rốn. Sau cùng, sự rung động đó lên đến não của tôi, và hoạt động của nó làm cho tôi tĩnh lặng hoàn toàn. Không lâu sau đó, một cảm giác phức tạp viên mãn giống như một cơn mưa bằng ánh sáng vàng đang tuôn xuống trên tôi, và quan niệm của tôi về lễ Giáng Sinh từ đó đã đổi khác hoàn toàn.

Ăn bên dưới áp lực và sự đả xỏ đi mua sắm trong mùa Giáng Sinh, qua âm điệu chói tai của những bài thánh ca được hát đi hát lại hoài và ngoài những yêu cầu của các nghi lễ tôn giáo và dưới tất cả những điều đó là chuyện đôi khi buộc phải tặng quà, còn có một điều nhất định nào đó. Điều đó được gọi là Thánh Linh trong mùa Giáng Sinh. Phải chăng đây là một sự nhận biết bên trong chúng ta rằng thật sự có một Quyền Năng Cao Hơn, quyền năng đó muốn chúng ta được hạnh phúc và để được như thế, chúng ta cần tích cực yêu thương lẫn nhau và yêu thương chính bản thân mình?

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/39.html>

50. Lần đầu tiên tôi gặp Subud

Gia đình tôi đã có mối quan hệ quen biết với Bapak Subuh Kính Mến cách đây hơn 80 năm, vào giữa thập niên 30 của thế kỷ trước, ngay cả trước khi Subud ra đời.

Vào thời đó, Bapak đã khai mở cho những người lớn hơn Bapak 20 - 30 tuổi. Trong số những người được Bapak khai mở đó có bác của tôi là Kanjeng Raden Tumenggung Tondonegoro, Ngài Thủ Tướng của Vương quốc Hồi giáo Surakarta Hadiningrat ở miền Trung Java. Lúc đó, bác tôi khoảng năm mươi mấy gần sáu mươi tuổi, còn Bapak độ khoảng ba mươi mấy tuổi, và Bapak thường kể cho anh rể của tôi là Pak Wisnu Brojohudoyo ở Cilandak, Jakarta về những điều bác tôi chứng nghiệm khi bác được khai mở. Những người bà con họ hàng bên thông gia của cha mẹ tôi cũng được Bapak khai mở (như Bapak Ismangun và Bapak Singgih) được nhắc đến trong quyển Tự Truyện của Bapak.

Vào cuối thập kỷ 50 của thế kỷ trước, tôi là sinh viên khoa Kỹ Thuật Cơ Khí ở trường Đại học Adelaide (ở nước Úc) thì nhận được thư của chị tôi là Ibu Setianingsih Wisnu Brojohudojo kể cho tôi nghe về việc chị mới vừa được khai mở để vào Subud, và chị kể những điều kỳ diệu về Subud.

Vào lúc đó, tôi quá bận rộn với chuyện học hành của mình - cũng như tôi cũng có chút tự phụ của một người trí thức cho rằng mình hiểu biết hơn người khác! Tuy nhiên, đến thời điểm thích hợp, những gì mà trước đây tôi xem như sự trừng phạt của Thánh Thần cuối cùng đã dẫn đưa tôi vào Subud.

Vào đầu thập niên 60 của thế kỷ trước, tôi trở về Jakarta sau khi học xong chương trình cử nhân Kỹ Thuật Cơ Khí, và sớm gặp phải những vấn đề khó khăn vượt ra ngoài phạm vi mà trí thức có thể giải quyết được. Đây quả là một thử thách đối với một người trí thức có tư duy độc lập như tôi, một người luôn tin rằng chỉ cần trí thức thôi có thể dẫn mình đi trên đường đời một cách an toàn.

Sự “trùng phạt của Thánh Thần” này diễn ra dưới hình thức một chứng bệnh mất ngủ, và sau đó tôi nhớ đến những điều chị tôi đã nói về Subud. Có lẽ nào thông qua pháp môn tâm linh Subud có thể giúp tôi giải quyết những vấn đề nan giải trong cuộc sống của mình không?

Anh tôi, một giáo sư dạy môn Luật ở trường đại học, đã viết một lá thư giới thiệu tôi với một sinh viên của anh ấy đang theo học chương trình Tiến sĩ là Prio Hartono ở Cilandak, anh tôi tin rằng Subud có thể giúp tôi thoát khỏi những nỗi đau khổ đang dày vò tôi. Vì thế, một buổi chiều chủ nhật năm 1965, tôi đi đến Cilandak và gặp anh Prio và anh Sudarto. Tôi kể cho hai anh ấy nghe mục đích của tôi khi đến đây, và trong lúc trò chuyện, tôi nói: “Tôi sẽ chết mất nếu phải chờ đợi ba tháng mới được khai mở vào Subud.” Anh Sudarto đáp lại cam đoan chắc chắn khiến tôi yên tâm: “Không đâu em trai à, em không cần phải đợi bị 3 tháng; thật sự, em cần được khai mở ngay - nhưng không phải bây giờ, mà là trong một suất latihan nhóm sắp tới.”

Tôi đi về nhà, và vào buổi chiều hôm đó, sau khi đến thăm Cilandak lần đầu tiên, tôi ngủ gục trên ghế trường kỷ. Đó là giấc ngủ của đầu tiên của tôi trong hai tuần và mặc dù nó chỉ kéo dài năm hay mười phút nhưng tôi cảm giác giống như thiên đàng.

Hai hay ba ngày sau tôi được khai mở trong một suất latihan nhóm và đó là một cuộc khai mở gây xúc động sâu sắc. Kể từ đó trở đi, tôi thường ghé nhà anh Sudarto để uống trà trước khi chúng tôi cùng nhau đến tập latihan nhóm, và sau khi tập latihan xong, anh ấy cũng mời tôi trở lại nhà anh ấy uống trà và trò chuyện, chủ yếu là nói về các chứng nghiệm tâm linh.

Một đêm nọ, tại nhà anh Sudarto, sau suất latihan nhóm, lúc đó tình cờ anh Prio cũng có mặt ở đó, tôi nói với hai anh rằng tôi không thể tiếp nhận latihan tốt khi tập cùng với nhóm được bởi vì ồn ào quá. Khi tôi nói điều này vừa dứt lời thì Bapak bước vào nhà của anh Sudarto khi người đang đi một vòng để tuần tra hàng đêm

xung quanh khu Wisma Subud.

Anh Prio chuyển lời than phiền của tôi đến Bapak, Người liền nói với anh Prio rằng: “Con và Sudarto phải tập latihan riêng với Subagio cho đến khi nào Subagio có thể tập latihan chung với nhóm.”

Kể từ hôm đó, tôi được tập những suất latihan riêng với anh Sudarto gần cả năm. Khi hồi tưởng lại quá khứ, bây giờ tôi có thể thấy rằng một số phụ tá cao cấp ở Cilandak và ngay chính bản thân Bapak nữa, có khả năng trách nhiệm và tiếp nhận ngay lập tức để có đưa ra “những quy định” hoặc ứng phó linh hoạt với những trường hợp ngoại lệ trái với “những quy định” đó.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/34.html>

51. Trải nghiệm cận tử

Tôi là hội viên Subud gần 50 năm. Cách đây 24 năm, tôi lái xe từ Boston đến Philadelphia để đón con trai tôi ở trường đại học về nhà. Khi tôi đang lái xe ngang qua thành phố New York, tôi bắt đầu lên cơn đau tim, và ngay lúc đó bệnh tim của tôi trở nên hết sức trầm trọng. Không tìm thấy một người cảnh sát nào hết, tôi ráng sức chịu đựng, bước loạng choạng vào một cửa hàng trên Đại lộ số 8 để tìm người giúp. Tôi trở lại xe hơi, và một hay hai phút sau (khoảng thời gian độ như thế), đội cấp cứu của thành phố New York đến cứu tôi và nhanh chóng đưa tôi đến nhà thương gần nhất, đó là một nhà thương nhỏ, cũ kỹ nằm ở một khu nghèo nàn ở tận phía tây.

Ở đó, tôi được theo dõi bệnh, tôi cảm thấy bệnh tim của tôi mỗi phút qua đi càng trầm trọng hơn.

Đột nhiên, tôi cảm thấy một vùng hoàn toàn tối đen và cảm giác

bay vùn vụt trong không gian với vận tốc cực kỳ nhanh và một âm thanh lớn như một ngàn ngọn thác đang đổ xuống. Tôi bị mất liên kết với tư duy suy nghĩ của mình và tất cả những gì tôi có thể cảm nhận được là một cảm giác lo lắng bồn loạn, nhưng không phải quá sợ hãi.

Và sau đó một giọng nói vang lên rất rõ ràng: “Con Không Thể Can Thiệp Vào!” Ngay lập tức, sự lo lắng và bồn loạn biến mất và tôi cảm thấy hoàn toàn thanh thản.

Chuyện kể tiếp tôi biết là tôi tỉnh lại và nghe được những giọng nói reo mừng trong phòng cấp cứu vì tôi đã sống lại.

Bác sĩ trưởng khoa điều trị cho tôi, nhìn thẳng vào mắt tôi, hỏi: “Ông cảm thấy thế nào?”, và tôi đáp lại: “Tôi cảm thấy TUYỆT VỜI”, và sự thật là tôi không còn đau đớn gì cả và cảm thấy thật khỏe mạnh, tràn đầy sức sống!

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/64.html>

52. Câu thần chú thâm lặng

Một năm sau khi tôi được khai mở vào Subud, vận may của tôi đến lúc khởi sắc khi tôi được công ty trực thuộc Chính phủ, nơi tôi đang làm việc, bố trí cho gia đình tôi ở trong một ngôi nhà miễn trả tiền thuê. Trước khi tôi đến, không ai dám ở trong ngôi nhà này vì nhiều người nói ngôi nhà có ma. Sau khi nghe những chuyện kể về ma quỷ hiện hình và những hồn ma từ anh Sudarto, tôi thích thú trông chờ viễn cảnh chính mình được chạm trán với một con ma.

Ngay từ đêm đầu tiên khi hai vợ chồng tôi dọn vào ở trong ngôi nhà mới này, đêm nào tôi cũng tập latihan một mình sau khi vợ tôi đi ngủ, mặc dù vậy, tôi cảm thấy thất vọng vì mình chưa bao giờ gặp mặt trực tiếp với con ma ở căn nhà này. Nhưng sau này tôi

nghe những người hàng xóm mới của tôi nói rằng cảm giác về chỗ ngôi nhà này và khu láng giềng xung quanh đã đổi khác. Họ nói rằng chắc là con ma đó đã bỏ đi khỏi nơi đây rồi, vì họ cảm thấy khu vực này trở nên thanh nhẹ hơn, không còn ám khí nặng nề nữa sau khi tôi dọn vào ở trong ngôi nhà đó.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/34.html>

53. Ân huệ

Đôi khi, giống như qua một lớp sương mờ phủ lên những bông hoa và ánh sáng, tôi vẫn có thể nhìn thấy bà ấy. Tên bà là Sumari, Siti Sumari. Nhưng tôi gọi bà là Ibu.



Ibu Siti Sumari

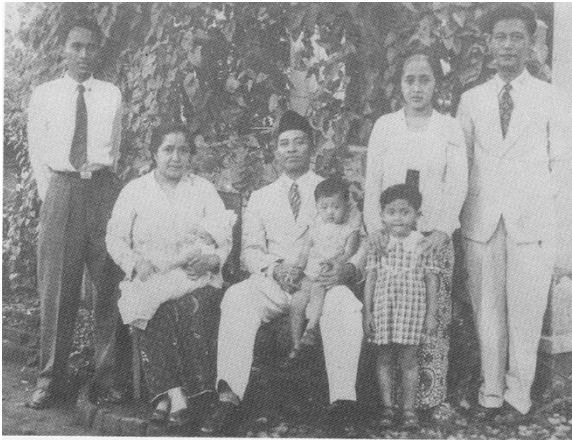
Ibu rất đặc biệt. Ibu không giống một ngôi sao điện ảnh cũng không

giống một người nổi tiếng. Tôi không biết phải diễn tả bằng lời như thế nào, nhưng có cái gì đó trêu mếu, thân thương và thư thái, nhẹ nhàng khi Ibu ở gần.



Bapak, Ibu Sumari và hai người con gái của Bapak là Rahayu và Yati.

Tôi không được gặp Ibu nhiều vì bà ở Indonesia, còn tôi ở California, Mỹ. Nhưng Ibu và tôi đều đi qua đi lại giữa hai nước thăm viếng lẫn nhau. Cuối một mùa hè nọ, khi cả hai chúng tôi đang đến thăm một nơi có tên là Skymont, ở Virginia, tôi được ở bên cạnh Ibu gần một tuần lễ.



Left to Right: Haryono, Ibu, Bapak, Rochanawati, Isnendar Wiryohudoyo; and Rochanawati's children. 1951.

Hình 03: Haryono, Ibu Sumari, Bapak, Isnendar Wiryohudoyo và Rochanawati (con gái Ibu Sumari) và các con.

Mỗi ngày, Ibu đều kể chuyện cho tôi nghe, và khi tôi phải diện quần áo vì lý do gì đó, tôi thường mang vài bộ đồ đến hỏi ý Ibu xem tôi nên mặc bộ nào. Và sau đó, chúng tôi đi bộ dạo chơi, và Ibu nắm tay tôi và kể thêm nhiều câu chuyện nữa cho tôi nghe.



Bapak, Ibu Sumari và John G. Bennett

Trong tất cả những câu chuyện Ibu kể, luôn luôn có một người bên ngoài thì bình thường, nhưng bên trong “rất đặc biệt”. Thế thì điều gì làm cho họ “đặc biệt”? Họ không bao giờ than phiền, họ luôn luôn biết ơn Thượng Đế, và Ibu cất giọng du dương, ngọt ngào như đang hát, “Từng phút, từng giờ, từng ngày, họ đều cầu xin Thượng Đế tha thứ lỗi lầm cho họ.”

Đối với Ibu, câu xin tha thứ nghĩa là cầu xin để được thanh sạch, để trở lại bản ngã đích thực của mình thay vì lúc nào chất chứa đầy trong tâm trí những ý nghĩ cố gắng bắt chước người khác. Đó không phải là tự đâm vào ngực mình và rên than về những tội lỗi mà mình đã phạm phải. Mà đó là một cách tiếp nhận Ân Huệ của Thượng Đế.



Bapak và Ibu Sumari

Vào tháng mười một, khi những tia nắng ấm áp của mùa hè qua đi, miền Bắc California bước vào mùa đông lạnh lẽo và ẩm ướt. Tôi thấy nhớ Ibu da diết. Tôi cũng trải qua nhiều khó khăn vất vả trong cuộc sống của mình. Hết thử thách này đến thử thách khác. Nhiều lần bỗng dưng tôi cảm thấy giống như Ibu đang gọi tôi đến Indonesia thăm bà, nhưng tôi lại tự quở trách mình sao lại có những ý nghĩ như thế - giống như tôi có thể “nhận được” một tin nhắn từ xa, giống như Ibu gửi tin nhắn cho tôi về tất cả mọi người. Và sau đó tôi đã cầu xin tha thứ vì mình quá tự phụ.



Ibu Sumari

Vào tháng hai, tôi được tin Ibu mất.

Ồ không! Tôi cảm thấy như sét đánh ngang tai. Tin buồn đó làm tôi cảm thấy như mình đang rơi xuống vực thẳm, cả thế giới của tôi như đang sụp đổ. Như thế thì đã quá rõ ràng đối với tôi là Ibu thật sự đã gọi tôi, nhưng tôi đã bỏ qua cảm nhận đó và không đi. Tôi đã khóc ngày khóc đêm.



Bapak and Ibu at Coombe.

Ibu Sumari và Bapak

Hai ngày sau, tôi vẫn còn khóc. Nhưng khi tôi nằm trên giường mình, tôi cảm thấy Ibu bước vào phòng tôi. Không phải theo cách anh chị em có thể nhìn thấy một người, mà là theo cách anh chị em có thể cảm nhận hương linh của người đó hiện diện. Rồi Ibu ngồi vào cái ghế ở gần giường của tôi. Đó là cái ghế mà bà nội tôi đã phủ lên một tấm vải có in nhiều hoa nhỏ li ti màu hồng. Ibu rất thích màu hồng.

Ibu hỏi: “Tại sao con khóc?”

“Bởi vì con sẽ không bao giờ còn được gặp Ibu nữa,” tôi nức nở.
“Bởi vì con đã không đến khi Ibu gọi con.”

Ibu nói: “Con không được khóc, Ibu thương con.”

Tôi ngược mắt lên, lau nước mắt và quay lại nhìn Ibu, vì khi Ibu

nói như thế, tôi cảm thấy tràn ngập những cánh hoa hồng - một cảm giác mà tôi chưa từng có trước đây. Nhưng khi tôi quay lại, tôi không nhìn thấy Ibu đâu cả. Và lúc đó tôi tự nghĩ:

“Bây giờ mình mới thật sự mất cảm giác đó rồi. Mình vừa nghĩ Ibu đang ngồi trên ghế nói chuyện với mình.”



Ibu Siti Sumari đến phi trường Los Angeles vào khoảng thập niên 1960 (Ảnh do Sulfiati Magnuson chụp). Nguồn: website của Sulfiati Magnuson

“Không,” Ibu tươi cười nói. “Ibu thật sự đang ở đây. Và để chứng minh rằng Ibu đang ở đây, Ibu sẽ kể cho con nghe một câu chuyện.”

Đây là câu chuyện Ibu đã kể cho tôi nghe hôm đó:

Ngày xưa ngày xưa, có một người phụ nữ sống với đứa con trai nhỏ của mình trong một ngôi nhà nhỏ ở vùng thôn quê xa xôi hẻo lánh. Và họ nghèo xơ nghèo xác. Cô ấy không có chồng hay gia đình lo cho cô ấy và con trai của cô ấy, trong khi đó cậu con trai rất hiếu thảo, nhưng cậu bé còn quá nhỏ chưa thể đi làm kiếm sống được. Vì thế, người phụ nữ đó một mình phải làm tất cả mọi việc.

Lúc bấy giờ, bởi vì họ sống ở vùng nông thôn xa xôi hẻo lánh gần bia rừng, người phụ nữ đó không thể đi ra ngoài để tìm việc làm như mọi người ngày nay. Không có thị trấn nào gần đó, không có người hàng xóm nào lui tới với họ. Không, cô ấy phải làm mọi việc với những thứ mà cô ấy có được mà cô ấy cũng chẳng có được mấy thứ.

Những người phụ nữ đó là một người rất tốt, và không bao giờ than vãn về hoàn cảnh của mình. Từng đêm, từng ngày, cô ấy cầu nguyện Thượng Đế Toàn Năng và cảm tạ ơn Ngài vì Ngài đã ban cho cô ấy những gì có được và cầu xin Thượng Đế giúp cô ấy sống lương thiện. Và sau đó cô ấy hát ca ngợi Thượng Đế rồi đi ngủ. Ngày qua ngày, cô ấy lau chùi, dọn dẹp và chơi với con trai mình. Chẳng hiểu bằng cách nào mà hai mẹ con cũng tạm đủ sống qua ngày.

Nhưng rồi sau đó, tình cảnh ngày càng trở nên khó khăn hơn, và có những ngày họ không có đủ ăn. Thế mà cô ấy vẫn không than phiền. Cô ấy nhường phần cho con trai mình nhiều hơn và làm việc chăm chỉ hơn để đáp đổi qua ngày.

Một ngày nọ, có người đến gõ cửa nhà cô ấy. Và khi cô ấy ra mở cửa, một thiên thần hiện ra trước mặt cô.

Thiên thần nói: “Thượng Đế rất hài lòng về con, và Ngài biết con đang cần gì. Vì thế, Ngài sẽ gửi cho con một quà đặc biệt để những khó khăn của con sẽ qua đi, và con sẽ không bao giờ phải lo lắng

nữa.” Nói đến đó, thiên thần biến mất.

Người phụ nữ đó quá đỗi vui mừng và vội vã gọi cho gọi con trai nhỏ của mình để kể cho con nghe chuyện mới vừa xảy ra. Họ thắc mắc không biết thiên thần sẽ mang đến tặng quà gì. Họ nhảy múa vòng quanh, tưởng tượng thiên thần sẽ mang đến cho họ vàng bạc, châu báu gì đó để họ không bao giờ phải lo lắng nữa. Họ cười và nói đùa rằng họ sẽ làm những điều kỳ diệu và cảm tạ Thượng Đế vì đã ban cho họ vận may tốt lành.

Ngày hôm sau, thiên thần trở lại. Thiên thần lại gõ cửa, và cô ấy chạy ra mở cửa.

“Đây là quà của con,” thiên thần nói, và đặt cái gì đó trước mặt cô ấy, “món quà mà Thượng Đế đã hứa cho con đây.” Và thiên thần lại biến mất.

Người phụ nữ đó đi chậm chậm về phía trước để xem món quà. Đó là một bắp cải! Không phải một bắp cải bằng vàng cũng không phải một bắp cải bằng bạc mà chỉ đơn giản là một bắp cải xanh bình thường, không có gì đặc biệt. Một bắp cải xanh, tròn đầy rất đẹp với những lá bắp cải xoắn rất đẹp nhưng vẫn là một bắp cải mà thôi!

Người phụ nữ đó tự nói với mình: “Tại sao thế, đây chỉ là một cái bắp cải.” Cô ấy thắc mắc làm sao mà một cái bắp cải có thể giúp cô ấy chấm dứt những khó khăn của mình. Và khi cô ấy cầm cái bắp cải trên tay, cô ấy nghĩ: “Cho dù mình giữ gìn cẩn thận đến đâu đi nữa, cái bắp cải này chỉ để được ba ngày thì sẽ bị hư hết.”

Cô ấy bắt đầu thắc mắc không biết mình có nghe đúng những gì thiên thần nói lúc đầu hay không. Có lẽ đó không phải là một thiên thần đâu. Có lẽ đây chỉ là một trò đùa quá trớn.

Nhưng sau đó, cô ấy bỗng nhận thấy mình làm như vậy là không nên, liền ngừng lại, cô ấy tự nhủ: “Mình đang than phiền với Thượng Đế”. “Mình đang ngồi ở đây mà dám nghĩ rằng mình biết

nhều hơn Thượng Đế, tốt hơn mình nên chấp nhận món quà mà Thượng Đế đã chọn cho mình.” Cô ấy vội vàng van xin Thượng Đế tha thứ vì mình đã không biết ơn.

Cô ấy tự nhủ: “Chúng con không có thức ăn”. “Và chắc chắn cái bắp cải này sẽ giúp chúng con no bụng được một lúc. Vì thế con sẽ đi rửa và nấu cái bắp cải này và con xin tạ ơn Thượng Đế đã quan tâm đến những gì chúng con đang cần.”

Vì thế cô ấy đi đến chỗ chậu rửa, bắt đầu rửa bắp cải hết sức cẩn thận dưới vòi nước lạnh đang chảy. Khi cô ấy tách những lá bắp cải ra, cô ấy cất giọng hát.

Nhưng khi cô ấy tách những lá bắp cải ra, bỗng dưng cô ấy phát hiện ra ở đó, bên trong cái bắp cải, ở ngay chính giữa bắp cải là một viên ngọc quý lạ thường và nó chói sáng rực rỡ.

Người phụ nữ đó bắt đầu khóc vì vui sướng, bởi vì viên ngọc này quý giá hơn rất nhiều so với viên kim cương có thể mua hay bán ở chợ. Viên ngọc quý này là một món quà từ Thượng Đế. Đây là một món quà mãi mãi thuộc về cô ấy, cô ấy có thể giữ viên ngọc quý này bên trong mình. Ánh sáng của món quà này chiếu tỏa ra bên ngoài. Đó là món quà sẽ không bao giờ bị người ta lấy cắp hay mất đi.

Và sự thật là những khó khăn của người phụ nữ đó đã qua đi, cô ấy cùng với con trai mình quỳ xuống ca ngợi Thượng Đế Toàn Năng.

Đến cuối câu chuyện, Ibu nói: “Con thấy chưa, đôi khi Thượng Đế ban cho chúng ta một món quà, một món quà dường như rất bình thường - quá bình thường đến nỗi thậm chí chúng ta có thể không lưu tâm tới. Nhưng đôi khi, cái tưởng chừng như rất bình thường đó thực sự hết sức đặc biệt.”

Rồi sau đó Ibu ra đi. Nhưng tôi biết rằng Ibu đã đến thăm tôi. Và Ibu đã kể cho tôi nghe câu chuyện này, tôi vẫn có cảm giác những cánh hoa hồng đó như còn đang vương vấn đâu đây.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/33.html>

Chú thích: Ibu Siti Sumari là người vợ thứ hai của Bapak Muhammad Subuh. Bapak đã tái hôn với bà sau khi người vợ đầu tiên là Ibu Ruminda mất được 5 năm để lại cho Bapak bốn người con còn nhỏ. Lúc đó, bà có hai người con riêng với người chồng đầu tiên của bà, người bị đi tù vì đấu tranh chính trị, và người chồng thứ hai của bà là một thầu khoán cũng đã qua đời. Sau khi bà tái hôn với Bapak một thời gian, người chồng đầu tiên của bà ra tù sau khi đất nước Indonesia giành được độc lập, ông ấy đồng ý việc bà kết hôn với Bapak. Người con gái lớn của bà được nhiều huynh đệ Subud thể hệ thứ nhất biết đến và mến trọng là Ibu Rochanawati, mẹ của Tuti và Muti. Ibu Sumari là người đã cống hiến cả cuộc đời bà để cùng Bapak phát triển Subud Indonesia, đi du hành đến rất nhiều quốc gia trên thế giới để khai mở cho các hội viên Subud và hỗ trợ họ tập latihan cho đến khi bà mất năm 1971. Đức hạnh của bà, nhất là sự quy thuận, là tấm gương sáng cho các huynh đệ Subud, đặc biệt là những hội viên nữ. Nhiều chị em hội viên Subud được may mắn gặp gỡ, tiếp xúc với bà, rất kính trọng, tôn quý bà như một hiền mẫu về phương diện tâm linh.

54. “Trong Subud không có bí mật”

Khoảng bốn năm trước khi chúng nghiệm sau đây diễn ra, tôi cảm thấy giống như mình đang kể chuyện bằng những ngôn ngữ khác nhau trong latihan của mình. Những từ ngữ này, những câu này, những chương này được thốt ra bằng giọng nói bình thường của tôi, mặc dù có những lúc với nội lực rất mạnh và khẳng định nhưng luôn luôn điềm đạm; không bao giờ hấp tấp. Just definite. Chỉ khẳng định mà thôi.

Nhưng từ ngữ phát ra từ miệng tôi luôn luôn có một ngữ điệu riêng biệt cùng một kiểu ở bất cứ chỗ nào, từ một câu cho đến một đoạn hoặc độ dài “sêm sêm” một đoạn, đối với tôi, điều này nghe có vẻ

như đang kể một câu chuyện dài mấy trang giấy. Giọng kể của tôi thay đổi khác nhau tùy theo nội dung tôi đang kể. Vì tôi chỉ biết mỗi một ngôn ngữ duy nhất là tiếng Anh nên tôi không biết mình đang nói về điều gì, nhưng sau này khi tôi hiểu ra là mình đang được ban cho sự hiểu biết có thể giúp ích cho tôi trong cuộc sống hằng ngày của mình.

Việc “kể chuyện” này thường diễn ra cùng với những cử chỉ cơ thể của tôi, cánh tay phải của tôi dang rộng đưa ra phía trước khi ngón tay trở chỉ xung quanh phòng tập latihan. (Suốt cuộc đời Subud của mình cho đến hôm nay, tôi luôn luôn nhắm mắt trong khi tập latihan; do đó, tôi hoàn toàn không hề hay biết ngón tay tôi chỉ vào đâu.) Tôi chỉ việc để cho điều đó diễn ra tự nhiên. Suy cho cùng thì đây là latihan của tôi. (Suy ngẫm những điều mình tiếp nhận được trong latihan chẳng khác nào phá hủy toàn bộ mục đích của việc tu tập tâm linh này.)

Vào một kỳ nghỉ cuối tuần nọ, chúng tôi, các hội viên Subud ở khắp tiểu bang California, họp mặt ở Los Angeles, và nhiều hội viên đã không gặp các phụ tá trong một thời gian. Khi chúng tôi tập xong latihan, những người bạn cũ chào nhau bằng cách nói “Hello” (“Chào anh/chi/em”) và trao đổi qua lại vài lời trước khi vào trải nghiệm như chương trình đã sắp xếp.

Một phụ nữ mà tôi đã biết trong nhiều năm, tiến đến gần chỗ tôi khi tôi đang nói chuyện với một người bạn khác. Chị ấy lịch sự chờ tôi và bạn tôi nói xong, sau đó chị nói với tôi với giọng rất ngạc nhiên: “Raphaela, tôi tiếp nhận được những điều chị đang nói trong latihan.” Phản ứng đầu tiên của tôi là ngạc nhiên và vui mừng. Sự kích động thứ hai khi tôi nghe nói như thế là giật mình sững sốt. Nhưng ít nhất là tôi không hoàn toàn ngạc nhiên khi nghe chị nói như thế. Tôi luôn cảm nhận một điều rằng “Không có bí mật trong latihan Subud” như Bapak đã khuyên tất cả chúng ta; nhưng chưa bao giờ có bằng chứng cũng như tôi không đang “đi tìm” bằng chứng. Đây lại là bằng chứng. Tôi cảm thấy mình được ân phúc.

Đây là điều bạn tôi nói.

“Chị đưa tay chỉ vào những người cụ thể trong phòng tập latihan và nói rằng chị này có tính này, chị kia có tính kia.” Bằng trực giác, tôi cảm nhận rằng chị ấy không biết tôi đang nói ai và tôi cũng không biết mình đang nói ai luôn, may mắn là cả hai chúng tôi đều không có tính tò mò. Đó là việc của Thượng Đế, không phải việc của tôi. Đối với cả hai chúng tôi, đó là một chứng nghiệm vô cùng kinh ngạc rằng một người tiếp nhận được trong latihan của mình tất cả những gì mà latihan của một người khác bộc lộ. Chị ấy thật sự kinh ngạc trước sự nhận thức mà chị được ban cho và tôi cũng sung sướng không kém!

Nếu như tôi thiếu sự nhận thức tổng quát về người khác trong suốt cuộc đời mình thì sự tiếp nhận của chị ấy tạo cho tôi cảm giác hoàn hảo tuyệt đối. Nhờ ân huệ của Thượng Đế, qua latihan, tôi đã được chỉ dạy cách cư xử với những người thân quen mà tôi thường tiếp xúc. Chỉ đến bây giờ, khoảng 35 năm sau, tôi mới nhớ ra là mình đã cầu xin Thượng Đế giúp mình trong lĩnh vực này. Và quả thật tôi cần sự giúp đỡ đó!!

Và để thỏa mãn trí nghĩ của mình, tôi bắt đầu ráp nối những mảnh xích liên quan đến cuộc tìm kiếm suốt đời của cá nhân tôi để hiểu được người khác khá hơn trước đây tôi có thể làm được. Tính đến những tiến bộ của tôi trong lĩnh vực này trong suốt những năm qua (trước năm 1985), sự tiếp nhận của bạn tôi mang đến cho tôi một cảm nhận hoàn hảo và tuyệt đối. Thật sự, sự hiểu biết của tôi về những người khác đã phát triển sâu sắc hơn nhiều trong mấy năm qua. Tôi biết ơn, ồ, rất biết ơn vì điều đó.

Sự hiểu biết này mỗi ngày một tăng thêm và sự thấu suốt không còn là vấn đề khó khăn đối với tôi nữa. Thật sự, tôi vẫn tiếp tục học từng ngày một, về phía mình, tôi không thể nào học xong được hết lĩnh vực này. Trong latihan, chúng ta ĐẠT ĐƯỢC những gì mỗi người chúng ta cần cho cuộc sống của chính mình.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/64.html>

55. “Cứ ngồi yên một chỗ”

Ngay từ lần đầu tiên tôi đến thăm Cilandak, gặp anh Sudarto và anh Prio Hartono vài ngày trước khi tôi được khai mở vào Subud, tôi nhận thấy ý thức của tôi trải qua nhiều sự thay đổi chóng mặt - từ một người tin rằng chỉ có trí tuệ mới có thể dẫn tôi đi trên đường đời một cách an toàn đã chuyển sang nghi ngờ liệu trí tuệ có khả năng giải quyết được mọi vấn đề trong cuộc sống hay không.

Thậm chí tôi cũng chưa từng nghe nói đến từ “trắc nghiệm” trong bối cảnh tâm linh, chứ đừng nói chi đến việc hiểu được ý nghĩa của từ này. Thế nhưng tôi được ban cho sự hiểu biết bên trong là người ta phải chờ đợi cho đến khi “mình được chỉ cho thấy con đường đúng” (trong Thánh Kinh Koran “Ihdinash Shiraathal Mustaqim”) khi bước một bước quan trọng trong cuộc đời của mình hơn là dùng lý trí và nhờ những người trí thức tư vấn để họ giúp mình suy xét chọn lựa hành động.

Một hay hai ngày sau khi tôi được khai mở vào Subud, tôi đã tiếp nhận cho chính mình một trong những nguyên lý hay “quy luật” quan trọng nhất trong cuộc sống, và nó đã khắc ghi trong tâm trí tôi, một thành ngữ trong tiếng Java có nghĩa là “Nếu thế giới này bị những ham muốn thống trị thì chính nó sẽ tự hủy diệt nó”.

Cả hai anh Sudarto và Prio đều khuyên tôi không nên đặt những câu hỏi về con đường tâm linh này và họ khuyến khích tôi không nên phụ thuộc vào người khác mà cần phải độc lập để cho tâm linh của tôi phát triển và mọi sự tốt đẹp cho chính tôi. “Nếu em không biết câu trả lời cho một câu hỏi thì điều đó có nghĩa là Thượng Đế nghĩ chưa đến lúc em nên biết câu trả lời.” Tựu trung lại, hai anh ấy khuyên tôi: “Chỉ việc tập latihan và chờ đến khi nào em nhận được câu trả lời dành cho chính em”.

Mặc dù hai anh ấy đã khuyên tôi như thế, trí óc năng động thích tìm hiểu của tôi không thể chịu đựng được khi có vô số câu hỏi dồn nén ứ đầy trong đầu tôi như đang gào thét để tìm câu trả lời trong sự tuyệt vọng. Vì thế, tôi quyết định vào những đêm tôi tập latihan riêng với hai anh Sudarto và Prio, mỗi lần tập tôi đưa ra một câu hỏi để hỏi hai anh.

Tuy nhiên, một điều rất lạ thường xảy ra khi tôi định đưa ra câu hỏi đầu tiên của mình khi tới Cilandak để được hai anh ấy trả lời thì ngay trước khi tôi vừa tới cổng khu Wisma Subud ở Cilandak, câu trả lời được nói ra trong đầu tôi. Tôi đã không kể cho hai anh Sudarto và Prio nghe về điều kỳ diệu đã xảy ra với tôi. Ngay cả tôi cũng không muốn hai anh biết tôi đã chuẩn bị hỏi hai anh những câu hỏi để họ trả lời.

Nhưng sau đó hiện tượng này lặp lại trong lần đi tập latihan vào đêm kế tiếp, cũng như lặp đi lặp lại bất cứ khi nào tôi có câu hỏi, khi đó tôi nghĩ rằng tôi phải kể cho anh Sudarto nghe về những chứng nghiệm khiến tôi hết sức tò mò này. Với giọng nói hết sức ân cần như thường lệ của anh Sudarto, anh giải thích: “Em trai Subagio của anh à, bởi vì Bapak hiện diện ở đây tại Cilandak này, cho nên nơi đây trở thành một nơi mà quyền năng tâm linh phát tỏa tri thức về sự thật vượt qua ranh giới của nó đến với những người tin tưởng và đặt câu hỏi.”

Kể từ đó, tôi cảm thấy mình không còn phụ thuộc nhiều vào anh Sudarto. Hơn nữa, bất cứ khi nào tôi phải đối mặt với một vấn đề khó khăn trong cuộc sống, tôi không còn ý định đến Cilandak hỏi để được trả lời nữa; mà thay vào đó, tôi chờ đợi tiếp nhận câu trả lời được ban cho mình. Vì Bapak đã từng khuyên rằng: “Nếu các con không biết phải làm gì thì các con nên ngồi yên một chỗ chờ cho đến khi tiếp nhận được con đường đúng hợp cho chính mình.”

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/34.html>

56. Một tình huống khó xử

Trong những ngày đầu sau khi tôi mới được khai mở đẽ vào Subud, tôi thường đưa vợ tôi đến thăm nhà anh Prio Hartono ở Cilandak vào những ngày nghỉ cuối tuần với ý định là giới thiệu nhà tôi với Subud và tôi mong một người thông thạo tiếng Anh như vợ tôi có thể giúp ích một chút gì đó cho Subud.

Vì vợ chồng tôi gặp gỡ anh nhiều lần, có một câu nói mà anh Prio nói với vợ tôi cứ đọng lại mãi trong ký ức tôi: “Janet, trong thời gian em sống ở Indonesia, nội cảm của em sẽ trở nên nhạy bén hơn, trong khi đó sự phát triển trí tuệ của em có thể không quan trọng.”

Mặc dù vợ tôi chưa bao giờ cảm thấy cô ấy cần phải vào Subud, nhưng cô ấy vẫn tiếp thu tốt trong những buổi đàm đạo của anh Prio và cô ấy hiểu những chuyện tâm linh một cách dễ dàng không có vấn đề gì. Chính tôi cũng chưa bao giờ có ý định hay dự tính rủ vợ tôi vào Subud; mà chỉ giới thiệu cho vợ tôi biết Subud là gì và những điều tôi tin tưởng.

Tôi không biết và đến bây giờ vẫn không biết liệu có phải vợ tôi được khai mở một cách tình cờ ngẫu nhiên vào một trong những lần cô ấy đến thăm Cilandak hay không, nhưng thực sự là nội cảm của cô ấy trở nên nhạy bén hơn. Thực tế là vợ tôi, người chưa từng được khai mở đẽ vào Subud, lại trở nên nhạy cảm hơn cả chính tôi. Chẳng hạn như cô ấy có thể cảm nhận được chân cô ấy bị đau khi một người nào đó ở gần cô ấy đang chữa trị cái chân đau của họ, và cũng có những lần khác vợ tôi có cùng cảm xúc với những người ở xung quanh cô ấy.

Nhưng điều đáng ngạc nhiên nhất là vào một ngày nọ, hoàn toàn bất ngờ, đột nhiên, vợ tôi nói với tôi: “Mẹ anh đang bệnh rất nặng. Em nghĩ chúng ta nên đi thăm mẹ.”

Mẹ tôi sống ở Solo, miền Trung Java, cách Java 600 km về phía đông và vào thời đó điện thoại vẫn là một thứ hàng gia dụng rất

hiếm. Cách duy nhất để biết được tình hình sức khỏe của mẹ tôi là viết thư hỏi thăm, nhưng gửi thư và nhận thư phải mất đến một hoặc hai tuần lễ, hoặc chỉ còn cách trực tiếp đi thăm mẹ.

Vì thế, chúng tôi quyết định đi đến Solo bằng xe lửa, một chuyến xe lửa đi trong đêm, kéo dài 12 tiếng đồng hồ.

Tôi xin kể vắn tắt câu chuyện này, linh cảm hay sự tiếp nhận của vợ tôi chứng tỏ là đúng. Và khi chúng tôi đến Solo, chúng tôi thấy mẹ tôi bệnh trầm trọng và rất đau đớn. Mẹ tôi được chẩn đoán là bị ung thư cổ tử cung.

Ngày hôm sau, vợ chồng tôi đưa mẹ tôi đến bệnh viện để xạ trị. Chọn một thời điểm thích hợp, một trong các bác sĩ chữa trị cho mẹ tôi kéo vợ chồng tôi ra ngoài và nói với chúng tôi: “Ca bệnh của mẹ anh chị rất khó chữa trị và cơ hội phục hồi của bà cụ là rất mong manh, mặc dù chúng tôi cố gắng hết sức chữa cho bà cụ bằng cách xạ trị trực tiếp.” Vợ chồng tôi không thể làm được gì cho mẹ tôi ngoài việc mỗi đêm trong thời gian chúng tôi ở Solo, tôi làm “sujud” (một từ tiếng Java có nghĩa là một latihan yên lặng) ở chỗ chân giường của mẹ tôi.

Tôi phải nói rằng làm “sujud” bên cạnh hoặc ở chân giường của mẹ tôi trong khi mẹ tôi đang nửa ngủ nửa rên rỉ vì đau đớn là một chứng nghiệm đau đớn đối với tôi.

Sự cảm dỗ cầu xin Thượng Đế ban phước cho mẹ tôi khỏi bệnh rất mạnh mẽ, nhưng thái độ quy thuận Thượng Đế của tôi đã lẩn át. Kể từ khi tôi được khai mở vào Subud, lời cầu nguyện duy nhất mà tôi hay nói là: “Con cầu xin mọi sự theo Thánh Ý Thượng Đế”. Đó là lý do tại sao tôi chống lại sự cảm dỗ cầu xin Thượng Đế cho mẹ tôi khỏi bệnh.

Vào đầu năm 1968, mẹ tôi chuyển đến sống ở Jakarta để mẹ được ở gần các anh chị em tôi và tiếp tục xạ trị ở bệnh viện công ở Jakarta.

Cùng năm đó, vợ tôi nhận được một lá thư từ gia đình của cô ấy ở

Adelaide, Úc hỏi vợ chồng tôi xem chúng tôi có thể trở về Úc để chia xẻ gánh nặng với gia đình của vợ tôi chăm sóc cho chị vợ tôi đang mắc chứng bệnh đa xơ cứng hay không.

Vấn đề ở đây là mẹ ruột của tôi cũng đang bị bệnh và chúng tôi không biết mẹ tôi còn sống được bao lâu nữa. Nếu chúng tôi quyết định đi Úc, và nếu mẹ tôi mất trong khi tôi đang ở xa, tôi sẽ không thể tha thứ cho chính mình.

Đổi diện với một sự tình huống khó xử như thế, và với sự đồng ý của vợ tôi, tôi chờ nhận được chỉ dẫn từ Ông Trên với thái độ “cứ ngồi yên một chỗ” như Bapak đã khuyên. Điều đó nằm ngoài phạm vi trí tuệ của tôi để có thể ra một quyết định như thế; tôi cảm thấy rằng phó thác chính mình cho Thánh Ý của Thượng Đế là hành động thiết thực nhất mà tôi có thể thực hiện.

Sau đó, vào một ngày nọ, hai vợ chồng tôi đang đi từ Jakarta đến Jatiluhur, miền Tây Java, cả hai chúng tôi đều ngồi trên ghế sau của xe hơi, nhưng chỉ có một mình tôi ngủ gục lơ mơ và tôi nghe một giọng nói thì thầm vào tai phải của tôi: “Titipna Aku wae”, có nghĩa là “Chỉ cần giao phó mẹ con cho Ta”.

Tôi tỉnh giấc sau khi ngủ gật và tôi biết hoàn toàn chắc chắn rằng tôi chỉ còn cách đặt mẹ tôi vào tay Thượng Đế, rằng mẹ tôi sẽ bình phục hoàn toàn, khỏi bệnh ung thư và mọi chuyện sẽ được thu xếp ôn hòa để vợ chồng tôi đi Úc. Ngay lập tức, chúng tôi chuẩn bị hành lý để rời Indonesia, và vào tháng 11 năm đó chúng tôi bay trở lại Úc. Ngay sau khi mẹ tôi hồi phục hoàn toàn, và vào năm 1974, tôi đưa gia đình riêng của mình về thăm mẹ tôi ở Jakarta vào dịp lễ thượng thọ 80 tuổi của mẹ, tôi kể cho mẹ tôi nghe về sự tiếp nhận của mình khi mẹ đang trong cơn nguy kịch có thể mất do bệnh ung thư cổ tử cung.

Mẹ tôi đã sống an lành, hoàn toàn khỏe mạnh bình thường cho đến năm 1976, đến lúc đó mẹ quyết định mẹ đã sống đủ rồi, mẹ tôi gọi tất cả các con cháu lại và nói với chúng tôi đừng buồn khi bà mất.

Mấy ngày sau, khi hai đứa cháu nội/ngoại ngồi bên cạnh giường của bà, bà tắt thở, bà đã ngủ rồi đi luôn không thức dậy nữa.

(Chú thích:

Đa xơ cứng (Multiple Sclerosis - MS) là một chứng rối loạn não bộ và tủy sống với chức năng thần kinh bị giảm sút kết hợp với việc hình thành sẹo trên lớp phủ ngoài của các tế bào thần kinh. Trong nhiều trường hợp, các triệu chứng của đa xơ cứng bao gồm nhiều giai đoạn tê liệt khác nhau. Những triệu chứng của đa xơ cứng bao gồm suy yếu ở một hoặc nhiều chi, liệt một hoặc nhiều chi, run rẩy ở một hoặc nhiều chi, co thắt cơ (hiện tượng co thắt không kiểm soát được ở các nhóm cơ), cử động khác thường, tê liệt, tê buốt, đau đốn, mất thị lực, mất khả năng phối hợp động tác và cân bằng tư thế, mất trí nhớ hoặc không có khả năng phán đoán và mệt mỏi.

Nguồn tham khảo: <https://www.dieutri.vn/ttyhocnuocngoai/da-xo-cung-multiple-sclerosis>

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/34.html>

57. Một thiên thần đến chào tạm biệt

Tôi đã được chứng nghiệm nhiều điều kỳ diệu kể từ khi tôi được khai mở đề vào Subud cách đây khoảng 40 năm đến nay. Ví dụ như vào buổi chiều chủ nhật ngày 23 tháng 12 năm 2001, tôi đang ngồi trên ghế trường kỷ trong phòng khách nhìn ngang qua căn phòng qua cánh cửa mở vào nhà bếp, trong khi đang lắng nghe những bài thánh ca Giáng Sinh được biểu diễn trên tivi.

Tôi hoàn toàn tỉnh táo, ý thức đầy đủ và rất điềm tĩnh, đang lắng nghe bài hát “Ân Phúc Diệu Kỳ”(1), một trong những bài thánh ca Giáng Sinh mà tôi yêu thích, thì bỗng đâu ở trong nhà bếp xuất hiện một thiên thần. Tôi biết rằng thiên thần đó không ai khác hơn

là Djuwita, cháu gái của tôi, con gái của anh tôi, lúc ấy cháu đang sống ở Connecticut ở Mỹ. Tôi đã được khiến cho hiểu ra điều đó. Cháu tôi mặc một chiếc áo choàng màu trắng, quay lưng lại phía tôi, và rồi cháu bắt đầu đi chậm chậm càng lúc càng xa tôi về phía cửa sổ nhà bếp. Tôi không nhìn thấy được gương mặt của cháu, nhưng tôi có thể cảm nhận được cháu thanh thản, trong lòng an tĩnh và bình yên. Sau đó, cháu biến mất và tôi biết rằng cháu đang đi về “Nhà”, về “Ngôi Đền của Các Thiên Thần” (2).

Tôi cảm thấy Djuwita đang rời bỏ thế giới trần tục này và chứng nghiệm đó cho tôi biết cháu muốn đến để chào tạm biệt tôi. Nhưng làm sao tôi có thể kể cho cháu gái tôi và anh tôi, cha của cháu, ở Mỹ nghe về chứng nghiệm này? Đơn giản là tôi không dám kể, hay ít nhất là phải giữ kín cho đến khi chuyện đó xảy ra.

Vì thế, không cần phải nói, tôi phải giữ kín điều tôi tiếp nhận về sự viếng thăm của cháu và thông điệp mà chứng nghiệm này muốn nhắn gửi đến tôi. Tôi không thể nào chia sẻ chứng nghiệm này với cháu gái của tôi hay với cha mẹ cháu hiện cũng đang sống ở Mỹ. Vâng đó là một đặc ân khi tôi được một thiên thần viếng thăm, nhưng đó cũng là một trách nhiệm và một gánh nặng khi phải giữ bí mật không cho những người thân trong đại gia đình của tôi biết. Chứng nghiệm này cũng làm tôi đau buồn khi biết rằng cháu gái tôi, một người rất hòa hợp với tôi về mặt tâm linh từ lúc khi cháu còn trẻ, giờ đây sắp sửa phải ra đi.

Tám tháng sau khi tôi có chứng nghiệm đó, cháu gái của tôi mất sớm ở tuổi 50, vào ngày 6 tháng 8 năm 2002, sau một thời gian lâm bệnh. Cháu mất đi để lại người chồng và ba đứa con gái; đứa lớn 18 tuổi và hai đứa nhỏ song sinh 13 tuổi. Trong khoảng thời gian từ lúc tôi nhận được chứng nghiệm đó cho đến trước lúc cháu qua đời, tôi và cháu có nhiều cuộc nói chuyện trao đổi với nhau về bản chất tâm linh rất có ý nghĩa. Tôi cũng có thể kể cho cháu nghe về việc cháu đã đến thăm tôi như một thiên thần vào tháng 12 năm 2001, và cháu viết cho tôi nhiều thư, trong lá thư đề ngày 21 tháng 5 năm 2002, cháu viết:

“Cháu được các thiên thần vây quanh. Thượng Đế đã phái tất cả các thiên thần đó đến với cháu. Mỗi thiên thần đến đều mang theo một món quà độc đáo để tặng cháu. Một thiên thần mang đến một món quà tuyệt vời đó là nụ cười. Một thiên thần khác có gương mặt tràn đầy tình yêu thương, có thể xoa dịu nỗi đau của người khác mà chẳng cần nói lời nào. Một trong những thiên thần đến với cháu có đôi tay có thể chữa lành bệnh và một linh hồn chan chứa lòng từ bi, trí tuệ và sự đồng cảm”.

Tôi định ninh rằng cháu đã ở trong vòng tay che chở của các thiên thần trong “Ngôi Đền của các Thiên Thần”.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/33.html>

Chú thích:

1. “Amazing Grace” (một số cách dịch được sưu tầm từ Internet: “Ân Phúc diệu kỳ”, “Ân Sung diệu kỳ”, “Ân Huệ diệu kỳ”, “Ân Điền lạ lùng”, “Ôn Thánh diệu kỳ”, hay “Ôn lạ lùng”) là một trong những bản nhạc phổ thông nhất trong thế giới nói tiếng Anh, một trong những bài thánh ca nổi tiếng nhất trong cộng đồng Cơ Đốc giáo, một trong những thánh ca phổ thông nhất của Ki-tô giáo, và là thánh ca hát thường xuyên nhất trong các nhà thờ Tin Lành. Người ta ước tính mỗi năm bài Amazing Grace được hát khoảng 10 triệu lần. Ca từ của bài thánh ca là lời thơ do John Newton (1725-1807) sáng tác khoảng năm 1772 (có tài liệu ghi 1779) được ghép vào một đoạn nhạc có tên là “New Britain” với giai điệu mang đậm nét dân ca Mỹ, có lẽ chịu ảnh hưởng từ những ca khúc của những người nô lệ. Ông từng là một kẻ nghiện rượu có cách cư xử tồi tệ, bị buộc làm thuyền trưởng tàu buôn nô lệ da đen thuộc quân đội Hoàng gia Anh, sau khi thức tỉnh tâm linh (vì ông đã cầu xin Chúa cứu mạng trong một cơn bão khủng khiếp trên biển) đã hoàn lương trở thành một linh mục Anh giáo năm 1764 và ông bắt đầu viết thánh ca (khoảng 200 bài). Lời bài hát nói về những yếu đuối, lầm lỗi, và đau khổ của con người, và tình yêu của Thượng Đế đã chữa lành nỗi đau và giải phóng con người khỏi tăm tối tuyệt vọng. Nội

dung bài hát là kinh nghiệm trong cuộc đời thật của John Newton. Bản nhạc này không chỉ là một bài hát, mà là một lời cầu nguyện giản dị nhưng sâu thẳm cho người Thiên Chúa Giáo.

Tiểu sử John Newton (tiếng Việt) và bài thánh ca Amazing Grace (lời hát tiếng Anh, phụ đề tiếng Việt): <https://youtu.be/T5OunHbcSis>

Ngoài ra, trên Youtube có rất nhiều video clip của các ca sĩ và nhạc sĩ (ngoại quốc và Việt Nam, chuyên nghiệp và nghiệp dư) trình diễn bài “Amazing Grace” (bằng tiếng Anh) và “Ôn lạ lùng” (một bản phỏng dịch tiếng Việt hơi khác nghĩa trong nguyên tác tiếng Anh).

Nguyên tác tiếng Anh:

AMAZING GRACE

Amazing grace, how sweet the sound,
That saved a wretch like me!
I once was lost, but now am found,
Was blind, but now I see.

‘Twas grace that taught my heart to fear,
And grace my fears relieved;
How precious did that grace appear,
The hour I first believed!

Through many dangers, toils and snares,
We have already come;
‘Tis grace has brought me safe thus far,
And grace will lead me home. (Lead me home!)

The Lord has promised good to me,

His word my hope secures;
He will my shield and portion be,
As long as life endures.

Yes, when this flesh and heart shall fail,
And mortal life shall cease;
I shall possess, within the veil,
A life of joy and peace.

The earth shall soon dissolve like snow,
The sun forbear to shine;
But God, who call'd me here below,
Will be forever mine.

Bản dịch tiếng Việt của Diễm Phúc:

ÂN PHÚC DIỆU KỶ

Ân phúc diệu kỳ, âm thanh đó sao thánh thót ngọt ngào,
Ân phúc này đã cứu vớt một kẻ lầm lỗi khốn cùng như con!
Con đã từng lầm đường lạc lối, nhưng giờ đây Chúa đã tìm con về,
Con đã từng mù quáng tối tăm, nhưng giờ đây con đã nhìn thấy.

Chính ân phúc này đã dạy cho tâm con biết sợ hãi,
Và ân phúc này đã làm dịu bớt nỗi hãi hùng trong con;
Thật đáng quý biết bao khi ân phúc này xuất hiện
Đó chính là giây phút đầu tiên con biết tin cậy Chúa!

Trải qua bao hiểm nguy, khổ nhọc và cạm bẫy,

Con đã đến được với Chúa rồi;
Ân phúc này đã che chở cho con được bình an đến hôm nay,
Và ân phúc này sẽ dẫn con về nhà (Dẫn con về nhà Cha!)

Chúa đã hứa ban ơn lành cho con,
Lời của Chúa giúp con càng thêm hy vọng;
Chúa sẽ là Đấng che chở và định phận cho con,
Trên mỗi bước con đi trong suốt cuộc đời này.

Vâng, khi thân xác con và tâm trí con không còn nữa,
Và cuộc sống trần gian của con chấm dứt;
Trong vòng tay che chở của Ngài, con sẽ có
Một sự sống bình an tràn ngập hân hoan.

Quả đất này sẽ có ngày tan biến như tuyết,
Mặt trời sẽ thôi không còn chiếu sáng nữa;
Nhưng Thiên Chúa, Đấng đã gọi con từ dưới nơi này,
Sẽ mãi mãi đời đời bên con.



John Newton (Nguồn: Wikipedia)

2. “Ngôi Đền của các Thiên Thần” (“Pantheon of Angels”) hay Đền Pantheon là một công trình kiến trúc ở Roma, Ý được xây dựng vào năm 118 - 126 dưới triều vua Hadrianus. Đền Pantheon chiếm vị trí nổi bật nhất trong pho sử đền đài La Mã và thế giới.



Đền Pantheon (© LN)

58. Các thiên thần giúp tôi chào tạm biệt cha tôi

Một hôm nọ, tôi đi ra ngoài chơi, đang bước đi chậm chậm, ngắm lá mùa thu đang rơi, cảnh sắc tuyệt đẹp dưới ánh nắng mặt trời. Đột nhiên, tôi cảm thấy lòng buồn vơi vơi bởi vì không hiểu sao phong cảnh này lại gợi cho tôi nhớ đến nỗi đau năm xưa xảy ra trong khoảng thời gian vài tuần trước khi cha tôi mất. Chuyện đó đã xảy ra hơn 25 năm về trước, nhưng nỗi đau vẫn còn đó, và bây giờ tôi cầu xin các thiên thần giúp tôi vượt qua nỗi đau này.

Sau đó, tôi nhìn thấy một tia sáng đi vào trong tim tôi và các thiên thần đưa tôi trở về để chào tạm biệt cha tôi. Tôi mong ước được gặp cha mình khi cha ở độ tuổi lúc ông ấy mất, lúc đó cha tôi mới ngoài 50 tuổi, nhưng thay vì vậy, giờ đây tôi lại được gặp cha tôi ở độ tuổi như thể ông còn sống đến hôm nay - một cụ già đã ở vào tuổi xế chiều, sắp trở về với cát bụi. Căn phòng tràn ngập nến, hoa hồng và các thiên thần, cùng với bản nhạc “Jerusalem” đang cất lên bay bổng, êm dịu, ngọt ngào. Tôi quán người cha già yếu của mình trong một cái mền, và vuốt nhẹ đầu ông. Tôi dùng tay nâng đỡ cha, yêu thương cha, tha thứ cho cha và chữa lành cho cha. Cha tôi lặng lẽ chìm vào giấc ngủ.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/35.html>

59. Được các thiên thần cứu thoát nạn

Vào tháng 11 năm 2011, trên đường đi đến Glansevin để dự một cuộc họp Subud, các thiên thần đã cứu tôi tránh được một tai nạn xe hơi. Buổi sáng hôm ấy, khi tôi vừa lái xe ra khỏi nhà thì hai thiên thần xuất hiện, một vị ở bên phải, một vị ở bên trái tháp tùng tôi, nên tôi linh cảm sẽ có chuyện gì đó sắp xảy ra vì trước đây tôi cũng đã gặp những trường hợp như thế.

Tôi lái xe đi một mình vì tôi phải làm việc vào ngày chủ nhật

nên phải ra về sớm. Tôi thường lái xe nhanh và chạy ở làn đường bên ngoài, và hôm ấy cũng không ngoại lệ. Tôi đang ở trong tâm trạng vui vẻ khi lái xe ra khỏi xa lộ, rẽ vào những con đường nhỏ ở Welsh, và chỉ còn cách Glansevin 30 phút lái xe, lúc ấy hai thiên thần xuất hiện trong xe hơi của tôi. Lúc đó, thần kinh của tôi căng lên và hai thiên thần hướng dẫn tôi quy thuận. Tôi đã cố gắng hết sức trong khả năng của mình để làm theo lời hướng dẫn của hai vị thiên thần, mặc dù không hiểu sao tôi cảm thấy xáo trộn, bất an.

Trước khi tôi lái xe vào trong một ngôi làng, tôi cảm thấy có một sự thôi thúc mạnh mẽ khiến tôi phải ngừng xe lại. Tôi đi vào trong một tiệm sửa xe để mua nước và khi trở lại xe của mình, tôi thấy bánh xe trước hoàn toàn xẹp lép. Tôi rất ngạc nhiên, ngay bên kia đường, chính giữa vùng nông thôn Welsh - là một tiệm bán vỏ xe hơi. Rất may là lúc đó tiệm không đông khách nên tôi có thể lái xe thẳng lên bệ nâng xe. Máy anh thợ sửa xe bảo tôi quá may mắn vì cả hai bánh xe trước đều ở trong tình trạng khủng khiếp, và nếu một trong hai bánh nổ tung trong khi tôi đang lái xe với vận tốc 80 dặm/giờ (gần 130 km/giờ) trên xa lộ đông xe, tôi có thể sẽ gặp phải một tai nạn thảm khốc. Vì thế, tôi vô cùng biết ơn, và sau đó, tôi đã đến Glansevin an toàn. Chúng tôi có một kỳ nghỉ cuối tuần tuyệt vời.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/35.html>

60. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy thiên thần

Thật sự, lần đầu tiên khi tôi nhìn thấy một thiên thần, tôi nghĩ rằng mình sắp chết đến nơi rồi. Tôi đang ở cơ quan làm việc, và nhìn thấy ánh sáng chói lòa ở bên phải tôi. Mặc dù tôi biết đó là một chứng nghiệm tâm linh nhưng tôi không hiểu điều gì đang xảy ra, vì thế tôi bỏ qua, không quan tâm đến ánh sáng đó và tiếp tục tập trung làm việc.

Nhưng khi tôi lên xe hơi để lái về nhà, tôi không còn xem nhẹ chuyện đó nữa, và bởi vì lúc này đầu óc tôi không còn nghĩ ngợi gì đến công việc ở cơ quan nữa, tôi biết đó là một thiên thần và bất giác tôi hoảng sợ. Lúc bấy giờ, tôi không biết gì nhiều về các thiên thần, tôi chỉ biết rằng các thiên thần hiện diện khi có người chết, do đó tôi nghĩ có lẽ họ đến rước tôi đi! Dù sao đi nữa, tôi đành chấp nhận sự an bài số tôi như vậy là hết rồi và lái xe về nhà mà lòng bồn chồn, bất an.

Khi tôi về đến nhà, thiên thần đó theo sau lưng tôi, đi vòng quanh khắp nhà, tôi quá sợ hãi không dám nhìn trực diện vào nữ thiên thần đó. Thiên thần đó có vóc dáng chỉ cao to hơn tôi một chút thôi và năng lượng của thiên thần lan tỏa tình yêu thương. Cho dù như thế, thật sự tôi rất sợ, bây giờ nghĩ lại tôi thấy mình sao lại ngốc nghếch đến thế. Trong lòng tôi mong thiên thần ấy tránh xa tôi, nhưng thiên thần không làm thế, nên tôi quay mặt lại để nhìn thiên thần. Khi tôi quay mặt lại, tôi thụt lùi vài bước và biết mình đang đứng đối diện với bức tường của phòng ăn và tôi nhìn thiên thần đó đang lướt chậm chậm từ trên tường xuống. Tôi hoảng hốt ngồi phịch xuống sàn nhà, nhìn vào ánh sáng chói lọi, tôi không thể nào nhìn thấy rõ được thiên thần đó vì ánh sáng từ phía sau vị ấy tỏa ra chói lòa và thiên thần in bóng trên nền sáng ấy. Tôi không nhớ là thiên thần đến thăm tôi có cánh hay không; vì theo chỗ tôi biết được, nhiều thiên thần không có cánh.

Tôi biết mình nên nói điều gì đó nhưng tôi không thể thốt ra được lời nào. Cuối cùng, sau một hồi lâu im lặng, tôi hỏi thiên thần muốn gì. Thiên thần yêu cầu tôi cầu nguyện. Không biết phải cầu nguyện điều gì nên tôi đọc Kinh Lạy Cha. Rồi thiên thần cúi xuống làm dấu thánh giá trên trán của tôi rồi ra đi.

Qua ngày hôm sau, nước mắt tôi vẫn chảy dàn dụa, như thể tôi chứng nghiệm một sự thanh lọc thâm sâu. Trong xuất latihan tối hôm đó, tôi hỏi xem liệu chúng tôi có thể trải nghiệm về những điều đã xảy ra với tôi hay không. Kết quả trải nghiệm thật đáng ngạc nhiên - tuyệt vời, mạnh mẽ và thâm sâu - và một phụ tá khác

đặc biệt tiếp nhận được rất rõ ràng rằng vị thiên thần đó đến để ban cho tôi một ân phúc.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/35.html>

61. Các thiên thần đến giúp người hấp hối

Một ngày trước Giáng Sinh năm 2011, tôi nhận được một cuộc điện thoại từ anh Emmanuel Elliott nói rằng một người bạn của anh chỉ còn sống được mấy ngày cuối đời nữa thôi và chị ấy xin được khai mở. Thật lòng mà nói, khi nghe như vậy, tim tôi như rụng rời. Giáng Sinh năm ngoái, tôi đã làm việc cùng với các thiên thần để giúp đỡ một gia đình có người mẹ chết vì bệnh ung thư vú. Đó là một kinh nghiệm đầy thử thách mặc dù các thiên thần đã hướng dẫn tôi rất nhiều và thậm chí còn báo cho tôi biết thời điểm người mẹ ấy sẽ ra đi. Đó là một điều khó xử và chẳng dễ chịu chút nào đối với tôi vì tôi đã không thể dành trọn thời gian để cùng vui Giáng Sinh với con trai mình. Tôi không muốn một kỳ nghỉ Giáng Sinh nào khác giống như vậy, nhưng sau đó tôi đã lên tinh thần trở lại và tôi biết rằng tôi phải đi khai mở cho chị bạn của anh Emmanuel. Chị ấy tên là Debs, và cũng trạc tuổi tôi. Chị có một đứa con trai lớn hơn con trai tôi một chút. Mười mấy tuổi đầu tôi đã mồ côi cha, nên tôi cảm thương cho con trai của chị Debs.

Tôi sắp xếp lại công việc trong tuần lễ đó để có thể dành thời gian cho người phụ nữ mà tôi chưa từng gặp mặt này. Có lẽ, chị ấy chỉ còn sống được ba ngày, do đó không thể dự bị trong thời gian ba tháng được. Vì chuyện này xảy ra bất ngờ, mà tôi là phụ tá nữ duy nhất có thể giúp đỡ chị ấy ngay lúc đó, mặc dù ban đầu tôi đã có ý sắp xếp mời thêm một phụ tá khác để cùng tôi đến khai mở cho chị. Trước khi đi gặp chị Debs, tôi nghĩ mình nên ngồi tịnh tâm trước ở nhà 30 phút như thế sẽ tốt hơn, nhưng ngay khi tôi vừa nhắm mắt lại, hai thiên thần không lồ hiện ra, cao hơn cả mái nhà của tôi, đầy quyền lực và hùng mạnh. Chao ôi - không cần ngồi

tĩnh tâm nữa! Tôi vội nhảy vào xe hơi, và hết sức ngạc nhiên khi không thấy bóng dáng chiếc xe nào khác trên đường như thể con đường này đã được dọn trống cho tôi chạy. Tôi thầm nghĩ chẳng lẽ đây là con đường dành cho mình lái xe khi được các thiên thần hộ tống hay sao!!!

Khi tôi tới nhà chị Debs, tôi nhìn quang cảnh xung quanh: trong cuộc đời mình từ nhỏ đến giờ, tôi chưa bao giờ được nhìn thấy một phong cảnh tuyệt đẹp đến thế: Thượng Đế đang thể hiện những rung động của Ngài qua từng ngọn cỏ, cành cây, từng áng mây bông bồng trôi. Phong cảnh đẹp tựa thiên đàng. Tôi có cảm tưởng như thể mình đang được ban cho một ân huệ trước khi thật sự bước vào trong nhà để gặp chị Debs. Tôi vẫn luôn miệng nói: “Cảnh đẹp tuyệt vời. Cảnh đẹp tuyệt vời.”

Tôi không muốn kể chi tiết về hai cuộc viếng thăm đặc biệt của mình đối với người phụ nữ xinh đẹp này trong khoảng thời gian ngắn trước khi chị ấy mất. Tôi cảm thấy đó là chuyện riêng giữa hai chúng tôi. Trong chuyện xin vào Subud của chị Debs, tôi không có cơ hội để khai mở cho chị ấy, nhưng tôi biết một điều gì đó rất đặc biệt đã xảy ra trong lúc tôi ở bên cạnh chị ấy. Chị ấy có thể nhìn thấy các thiên thần hộ tống tôi; thật sự, chị ấy muốn vẽ tranh mô tả các thiên thần đó nhưng vì quá yếu nên chị không đủ sức để vẽ. Sau đó, tôi được hay tin: gia đình của chị ấy xác nhận rằng nhờ chị được gặp các thiên thần, điều đó đã giúp chị bình an, thanh thản và bớt đau đớn trong khoảng thời gian sắp mất và lúc hấp hối.

Giáng Sinh năm nay, gia đình tôi không cảm thấy khó xử và thiếu trọn vẹn như năm ngoái, mà ngược lại niềm vui sướng, phúc lạc của chúng tôi dường như đông đầy hơn. Sau bữa ăn trưa trong ngày Giáng Sinh, tất cả chúng tôi đều kể chuyện. Tôi kể những câu chuyện về các thiên thần và điều đó sống động đến mức thật đáng ngạc nhiên.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/35.html>

62. Gặp thiên thần khi bị tông xe

Cách đây vài năm, chúng tôi sống ở California, và mặc dù chúng tôi ở vùng núi, mỗi tuần chúng tôi đều đến thị trấn Visalia ở Central Valley (tạm dịch là Thung lũng miền Trung) để mua sắm, cắt tóc, thưởng thức một tách cà phê hợp gu và những thứ đại loại như thế. Visalia, cũng giống như nhiều thị trấn ở Central Valley, có một xa lộ gồm sáu làn xe chạy dọc theo thị trấn, nối với một xa lộ khác có bốn làn xe chạy thẳng xuyên qua trung tâm của thị trấn. Về cơ bản, Visalia là một khu thương mại trải dài vài kilomet, một đầu là Home Depot, còn đầu kia là Merle's Diner.

Đó là một ngày nắng nóng ở Central Valley, nhiệt độ lên đến khoảng 30°C, và lúc đó chúng tôi đang lái chiếc xe tải nhỏ không mui hiệu Toyota, dĩ nhiên lái xe ở lề trái. Chúng tôi đang cho xe băng ngang qua xa lộ có bốn làn xe, và chúng tôi kiên nhẫn chờ đèn xanh để tới lượt mình qua.

Như tôi nói, hôm ấy là một ngày nắng chói chang; tôi mở cửa kiếng bên hông xe và mặt trời đang rọi vào trong xe cản tầm nhìn bên hông của tôi. Tuy nhiên, tôi điều khiển xe mình chạy đúng theo đèn giao thông và chạy ra ngoài băng ngang qua giao lộ để đi băng qua con đường nhỏ và đi lên thị trấn.

Tôi đang chạy băng ngang qua đến nửa giao lộ thì tôi chú ý thấy một chiếc xe hơi đang chạy về phía tôi với vận tốc khoảng 80 km/h. Lúc đó, tôi đang để tay ra ngoài cửa kiếng xe và khi tôi nhìn thấy chiếc xe hơi lần đầu tiên, nó chỉ còn cách xe tôi không quá năm mét và đang lao thẳng vào bên hông xe mà tôi mở cửa kiếng và để tay ra ngoài.

Vào thời khắc đó, thời gian dường như ngừng trôi và những sự kiện nối tiếp sau đó diễn ra trong tích tắc khoảng một phần giây đồng hồ.

Linh hồn tôi rời khỏi thể xác của tôi và liên lạc với vị thiên thần

được phân công trông nom cuộc sống của tôi. Linh hồn tôi mang theo trạng thái nguy hiểm hiện tại của thể xác phàm của tôi đến cho thiên thần xem xét và cầu xin Ngài can thiệp vào.

Lúc này, thiên thần rút quyển sách về cuộc đời của tôi từ trong những xấp hồ sơ trong áo choàng của Ngài ra và sau khi rà soát khắp quyển sách to lớn này một lúc cho tới chỗ đề ngày hôm ấy; ngón tay của thiên thần rà xuống tới những sự kiện của ngày hôm ấy rồi thiên thần nói rất rõ: “Không, tai nạn ở dưới đây, trong quyển sách này. Hôm nay, ngay bây giờ, tông xe hơi,” rồi thiên thần gấp mạnh quyển sách đó lại.

Tôi trở lại thể xác của mình và rồi lao nhanh người vào trong xe, xoay vòng vòng như chuyển động xoắn ốc khi chiếc xe hơi kia tông vào bên hông xe tôi. Chiếc xe tải nhỏ của chúng tôi bị lật và văng qua bên lề phải úp ngược xuống. Mặc dù mọi chuyện diễn ra như thế, chúng tôi bước ra khỏi xe gập như không bị thương tích gì, thậm chí không bị trầy xước một mảnh da nào, chứ đừng nói đến cái xương nào bị gãy. Người tài xế của chiếc xe hơi đó, một chiếc xe taxi, đã mất tập trung trong lúc anh ta vừa nói chuyện điện thoại vừa điều khiển xe, và không chú ý thấy đèn đỏ bật sáng bên phần đường của anh ta.

Mặc dù sau đó không lâu, chúng tôi chuyển nhà đến sống ở Ireland, tai nạn mà không phải là tai nạn đó khiến tôi thắc mắc: tại sao tại nạn đó quan trọng đến mức được ghi trong “quyển sách về cuộc đời tôi”, tất cả những chuyện diễn ra trong tai nạn đó nói lên điều gì, và có ý nghĩa gì?

Tôi nghĩ bây giờ tôi hiểu ra điểm chính trong chuyện đó là đây: Đừng hoãn lại cho đến ngày mai để nói với ai đó rằng bạn yêu thương họ, hay xin họ tha thứ, hoặc tha thứ cho họ hay mình sẽ mãi mãi hối tiếc. Hôm nay có thể là ngày cuối cùng trong cuộc đời của bạn và nếu ngày hôm nay đã được ghi trong quyển sách đời bạn thì bạn không thể xóa được; bạn chỉ có thể chấp nhận như vậy.

Hãy chúc tụng Thượng Đế Toàn Năng.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/35.html>

63. Các thiên thần có mặt đông hơn

Liên quan đến những chứng nghiệm về thiên thần được đăng tải trên website “Reminders of Reality” gần đây, có lẽ chứng nghiệm sau đây cũng đáng được quan tâm, tuy nhiên tôi thật sự không thể viết ra đây câu chuyện về thiên thần có quyền năng mạnh nhất được, ngoại trừ việc nói ra rằng những thiên thần đó giống như những cơn gió lốc cực mạnh mang theo năng lượng bảo vệ (hai vị thiên thần giống như hai cột trụ song hành ở hai bên của tôi) trong những lúc tôi gặp nguy hiểm thập tử nhất sinh.

Một chứng nghiệm khác liên quan đến việc các thiên thần hiện diện mà tôi chứng nghiệm được theo cách giải quyết vấn đề thực tế là vào thời gian mẹ tôi mất. Các thiên thần đã có mặt trong căn phòng của mẹ tôi để thu xếp mọi việc trong mấy ngày trước khi mẹ tôi “ra đi” và tôi cảm thấy như thể điều đó đơn giản là việc của các thiên thần đến giúp con người bước qua giai đoạn chuyển tiếp giữa hai cõi giới một cách dễ dàng, giúp họ cảm thấy “chuyện đi qua cửa tử thật sự chẳng có gì to tát”.

Gần đây, trong các cuộc họp của Hội Subud Thế Giới và buổi sinh hoạt tâm linh ở Camino, Tây Ban Nha, tôi tiếp nhận được chứng nghiệm này khi cả nhóm chúng tôi trác nghiệm về nội dung của Hội Nghị Thế Giới sắp tới. Tôi nhận được một luồng ánh sáng dưới dạng một ánh chớp lóe lên, đó là hiện ảnh của nguồn ánh sáng chói lọi cùng với năng lượng ở cường độ rất mạnh từ trên cao trút xuống một vùng địa lý đặc biệt trên bề mặt cong của trái đất này, cùng với những thiên thần rất cao lớn đứng nối tiếp nhau thành một vòng tròn để bảo vệ cho Hội Nghị Thế Giới. Tất cả các thiên thần đều đứng bao quanh Hội Nghị, mặt họ hướng ra ngoài về phía trái đất,

lung họ hướng về phía khu vực diễn ra Hội Nghị và có những con chim bồ câu trắng từ trong Hội Nghị bay ra đi khắp muôn phương trên toàn Thế Giới.

Tôi cũng có một chứng nghiệm khác mà tôi tiếp nhận được trong một xuất latihan nhóm ở Tây Ban Nha, dường như chứng nghiệm này đến từ Đức Mẹ Maria, Đức Mẹ dịu dàng cam đoan rằng “Mọi sự sẽ diễn ra tốt đẹp ... mọi sự sẽ diễn ra tốt đẹp,” và tôi cảm nhận lòng mình thanh thản, nhẹ nhàng vì được ban cho ân phúc này và một cảm xúc rất thiêng liêng đồng hành cùng Đức Mẹ. Chứng nghiệm đó dường như báo tin rằng: “Đã đến lúc những đứa con trai và con gái của THƯỢNG ĐẾ phải đứng lên và nhận lấy trách nhiệm cai quản Trái Đất.”

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/35.html>

64. Những lời nói tác động đến latihan

Vào năm 1989, tôi đến Sydney để dự Hội Nghị Thế Giới, tôi rất vui mừng khi gặp Robert ở đây, một người bạn cũ đã nhiều năm tôi không gặp. Hai chúng tôi dành trọn một ngày để cùng nhau đi chơi đến vùng núi Blue trên một chuyến xe buýt đường dài. Trong chuyến đi này, chúng tôi có nhiều thời gian để chia sẻ những tin tức với nhau.

Trong khi trò chuyện trao đổi với nhau, Robert có nhắc đến cái chết của một người bạn của anh ấy, nhưng không kể rõ chi tiết cho tôi nghe.

Tối hôm đó, khi trở lại khách sạn nơi tôi lưu trú, tôi nghĩ mình nên tập một xuất latihan xả trước khi ăn tối. Ngay khi tôi vừa quy thuận, tôi vô cùng kinh ngạc khi thấy mình chìm sâu trong biển lửa. Không có cảm giác phỏng đau khi đang bị lửa thiêu đốt - chỉ là một chứng nghiệm ngắn khi bốn bề bị lửa bao bọc. Sau đó, trong

bữa ăn tối, tôi tình cờ gặp lại Robert và kể cho anh ấy nghe chứng nghiệm của mình. Anh ấy vô cùng sửng sốt kinh ngạc. Robert nói: “Điều đó thật phi thường. Đúng là anh bạn của mình đã chết như thế. Anh ấy giội xăng lên người rồi tự châm lửa thiêu sống anh ấy.”

Có lẽ người đàn ông này đã có những vấn đề rắc rối cá nhân nghiêm trọng, mặc dù sau khi anh ấy chết, Robert có lần nằm mơ thấy anh ấy tỏa hào quang sáng chói rực rỡ và anh mặc trang phục giống như một hoàng tử.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/35.html>

65. Đôi giày màu đỏ

Cách đây vài ngày tôi ở trong trạng thái “mình phải chọn ngã rẽ kế tiếp là gì”. Tôi gọi điện cho chị bạn Subud của tôi tên là Hillary (tên cũ là Star) Kennedy, chị tôi đã từng là hội trưởng của Subud miền Trung Luân Đôn. Chao ôi, có cả chục ngã rẽ để chọn, tất cả các ngã rẽ ở những nơi khác nhau của vùng thủ phủ rộng lớn mênh mông này. Bắc, Nam, Đông hay Tây? Chị Hillary nói: “Hãy tập latihan năm phút, rồi trắc nghiệm.” Chúng tôi để điện thoại xuống, tập một xuất latihan ngắn, rồi sau đó chúng tôi gọi điện cho nhau trở lại và trắc nghiệm: “Xin Thượng Đế Toàn Năng cho mỗi chúng con được tiếp nhận cho chính bản thân mình, điều gì quan trọng nhất con nên làm hôm nay?”

Tôi tiếp nhận được sự chỉ dẫn là: “Hãy đi mua một đôi giày màu đỏ.” Ngày hôm trước, tôi đã nhìn thấy một đôi giày màu đỏ ở tiệm Hammersmith. Bỏ qua mọi sự bận tâm lo lắng khác, tôi đón xe buýt đi Primark. Ở đó, người ta bán những đôi giày đã giảm giá chỉ còn 4 bảng Anh. Tôi mua một đôi và trở về Kensington, tuột đôi giày ra khỏi chân khi vẫn còn ngồi trên xe buýt. Hai cái đầu gối và mắt cá giả nua của tôi cảm thấy thư giãn, dễ chịu. Tôi nhảy xuống xe buýt, không còn là một bà lão luống tuổi nữa, mà giống như

một cô gái 18 tuổi. Trước khi tôi đi đến con đường nhỏ ngang qua nhà thờ Thánh Mary Abbots, tôi đang nhảy múa. Để thể hiện sự nghiêm chỉnh, đứng đắn, tôi bước đi chậm chậm trở lại. Khi tôi đến Hornets, một cửa hiệu bán trang phục và giày dép dành cho phái nam khá sang trọng, ở đó có một bờ tường thấp, người ta ngồi ở đó để nghỉ chân, đôi chân tôi bắt đầu nhảy múa. Tôi hóa thân thành một vũ công ba lê nhi đồng khoảng 5 tuổi. Mọi người vui cười và cảm thấy hạnh phúc. Con xin cảm tạ Thượng Đế.

Bài học mà tôi rút ra ở đây là: các anh chị em Subud ạ, nếu anh chị em trải nghiệm, hãy luôn luôn tuân theo chỉ dẫn trong trải nghiệm của mình.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/36.html>

66. Khai mở đúng lúc

Vào đầu thập niên 60 của thế kỷ trước, sau khi tôi mới vào Subud được khoảng hai hay ba năm, vợ của tôi (chồng của cô tôi) bắt đầu quan tâm đến Subud. Vợ bị bệnh tim nặng và đã có lần bị nhồi máu cơ tim.

Đêm vợ mất, tối hôm đó, cô và vợ đến thăm gia đình tôi, và vợ đến bên tôi, đứng bên cạnh cái ghế tôi đang ngồi, nắm tay tôi và giữ thật lâu - từ trước đến nay vợ chưa bao giờ làm như thế.

Đêm đó, vợ bị nhồi máu cơ tim nặng và qua đời. Vào thời đó, trong gia đình tôi, không ai nghĩ đến chuyện hỏa táng, vì thể đám tang của vợ được gia đình tôi tổ chức ở nhà tang lễ địa phương.

Ngay khi vừa bước vào căn phòng để quan tài của vợ, tôi cảm nhận vong hồn của vợ níu lấy tôi, bám chặt và trĩ xuống như người sắp chết đuối đến độ tôi muốn ngộp thở. Rõ ràng là vợ

sợ hãi đến kinh hoàng.

Ở đầu quan tài có để một cái ghế, vì thế tôi ngồi xuống đó và latihan xuống ào ào, mạnh đến nỗi làm tôi rung lắc tới lui. Tôi thấy những người khác đang ở trong căn phòng đó lúc ấy nhìn tôi với ánh mắt đăm chiêu, khó hiểu nhưng tôi vẫn phải tiếp tục tiếp nhận latihan.

Cuối cùng, latihan từ từ chậm dần rồi ngừng lại. Một cảm giác thanh thản tuyệt diệu tuôn tràn xuống, bao phủ lấy tôi bởi vì dương của tôi đã được khai mở và có thể đi theo con đường riêng của dương.

Lúc đó, vì còn quá mới trong Subud, tôi bị chấn động bởi chứng nghiệm đó và mãi một thời gian sau, bất cứ khi nào tôi phải đi đám tang ở nhà ai, tôi cũng bẽn lẽn, dè dặt, hết sức thận trọng.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/36.html>

67. Hồ sơ định mệnh

Câu chuyện “Gặp thiên thần khi bị tông xe” mới đăng gần đây nhắc tôi nhớ đến chứng nghiệm của mình.

Ngày hôm đó, tôi đi chụp CAT scan (chụp quét cắt lớp điện toán hay chụp quang tuyến X với sự hỗ trợ của máy điện toán để nhận được hình ảnh ba chiều), kết quả là tôi được chẩn đoán mắc bệnh ung thư xương ở giai đoạn cuối, tôi nằm mơ thấy một thiên thần chỉ cho tôi những điều mà tôi tin là có trong hồ sơ định mệnh của mình (đó là một quyển sách ghi chép tất cả những sự việc xảy ra trong cuộc đời của mỗi người chúng ta như một chương trình đã được định trước). Tôi được chỉ cho xem một loạt những trang sách được viết bằng một ngôn ngữ mà trí tuệ của tôi không thể hiểu được, nhưng nội ngã của tôi biết! Sau giấc mơ này, tôi thức giấc,

và cảm thấy buồn lắm, tôi ngủ lại ngay và có một giấc mơ giống y như vậy lần thứ hai. Lần này, tôi thức giấc và cảm thấy không thể khuây khỏa được, tôi đã khóc thẫn thức suốt ngày.

Theo kết quả scan, tôi cần phải được phẫu thuật loại bỏ tuyến vú và được chẩn đoán bị ung thư xương giai đoạn cuối. Sau này, tôi mới hay các bác sĩ cho tôi biết về hai chứng bệnh hiểm nghèo khiến tôi rất đau buồn này sau khi họ đã chụp scan và chẩn đoán cẩn thận đến hai lần.

Như anh chị em đã biết - tôi có viết một bài trước bài này đăng trên cùng website - Đức Chúa Jesus đã hiện ra cho tôi thấy trên một bãi biển và Ngài đã cứu tôi vượt qua giai đoạn cuối của căn bệnh ung thư. Bệnh ung thư của tôi đã biến mất hoàn toàn!

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/36.html>

68. Cánh diều trong mơ

Năm tôi bảy tuổi, tôi có con diều đẹp nhất trên thế giới. Ít ra là với tôi thì nó đẹp như thế.

Hiện giờ là năm 2013 và tôi 78 tuổi, đối với tôi, rõ ràng là câu chuyện về con diều của tôi là một chứng nghiệm tâm linh. Chứng nghiệm này thể hiện qua một giấc mơ mà tôi đã thấy nhiều lần khi tôi hơn bốn tuổi : tôi luôn cười trên một con diều đẹp ngoạn mục trong đêm đen tuy đó là con diều vô hình.

Lúc đó, tôi đang sống trong thế giới xúc cảm và cảm thấy rất thoải mái. Vào năm thứ hai, tôi bắt đầu khát khao có một người bạn gái đồng hành, và mấy tháng sau, cô ấy đã nhập cuộc với tôi. Chúng tôi quấn quít bên nhau như một đôi sam và có lúc hòa vào nhau như một, tôi hoàn toàn mãn nguyện. Một khoảng thời gian ngắn sau đó, tôi có thể nhìn thấy cô ấy trong ánh sáng mờ phát ra từ thân

thể của cô ấy. Phần bên ngoài cơ thể của cô ấy là một quả cầu trong suốt và những phần bên trong đang quay tròn. Mặc dù cô ấy trông có vẻ khác lạ, nhưng tình cảm của tôi dành cho cô ấy vẫn không thay đổi. Tôi không thể nói rằng cô ấy là một người khổng lồ hay có kích thước bằng một phân tử, nhưng chuyện đó cũng không có gì đáng bận tâm.

Giấc mơ này vẫn tiếp diễn cho đến năm tôi mười một tuổi, sau đó tôi không bao giờ mơ thấy cô bạn gái đó nữa. Hai năm sau, khi tôi 13 tuổi, sự khao khát được gặp bạn gái ấy sôi sục trong lòng tôi và tiếp diễn trong ba mươi sáu năm. Trong những lần tôi đến thăm Wisma Subud vào thập niên 70 và 80 của thế kỷ trước, niềm khao khát đó dâng trào, cháy bỏng, mạnh mẽ hơn bình thường gấp mười lần.

Vào năm 1984, sau ba mươi sáu năm khao khát, tôi gặp Jeanie, tình yêu của đời tôi. Chỉ sau vài tuần lễ gặp gỡ, phải lòng nhau và hẹn hò với nhau, tôi biết được Jeanie là một hội viên Subud, cô ấy được khai mở vào năm 1962. Chúng tôi kết hôn với nhau vào năm 1989 và có một cuộc sống đông đầy hạnh phúc với những chuyến phiêu lưu thú vị và những năm tháng khiêu vũ say đắm bên nhau.

Jeanie yêu thương tôi chân thành và tha thiết và làm cho tôi cảm thấy cuộc sống của mình có ý nghĩa trọn vẹn. Không may là gần đây cô ấy phải chuyển đến sống trong một viện dưỡng lão để được chăm sóc và hỗ trợ trong những sinh hoạt hằng ngày, ở đó cô ấy vẫn duy trì được tính tình dịu dàng, đằm thắm của cô ấy. Ngày nào tôi cũng đến thăm cô ấy.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/36.html>

69. Làm theo chỉ dẫn

Thông thường, tôi ít khi kể “những chứng nghiệm” của mình cho nhiều người biết, nhưng mới cách đây một tiếng đồng hồ hay khoảng độ như thế, tôi có một chứng nghiệm tuyệt diệu, khá giản dị. Chứng nghiệm này đã chứng thực sự thông thái và sáng suốt của Đấng Tạo Hóa chủ động đối phó với tình huống và chính xác vô cùng, cho dù sự thể hiện ra bên ngoài có thể được cho là đên từ tâm trí.

Ngày hôm qua, một người bạn của tôi ở đây, ở Sevilla nhờ tôi mua thuốc giúp cô ấy, vì chị ấy rất khó đi ra ngoài một mình. Sáng nay, tôi bỗng nhớ ra hôm nay là ngày nghỉ lễ ở đây, ở Tây Ban Nha, và vì thế tôi gọi điện thoại cho chị ấy để nói cho chị biết là tôi không thể đi mua thuốc mà chị đang cần vì những tiệm bán thuốc tây đóng cửa nghỉ lễ. Chị ấy nhắc tôi rằng ở mỗi địa phương luôn có một tiệm bán thuốc tây mở cửa vào dịp lễ và năn nỉ tôi đi mua thuốc cho chị vì chị rất cần.

Ngoài trời rất nóng, nhiệt độ lên đến hơn 30°C và lúc đó chỉ mới giữa trưa. Tôi đứng trong căn hộ của mình và lưỡng lự, cân nhắc, một cuộc đối thoại như bình thường đang diễn ra bên trong tôi giữa hai giọng nói, một giọng nói mang tính hợp tác, còn giọng nói nói thì phản đối.

“À, tốt hơn là tôi không nên đi ra ngoài dưới trời nắng nóng như thế này, bởi vì mỗi lúc trời càng nóng hơn.” (Ở đây, nhiệt độ tăng lên rất nhanh – chúng tôi đã từng có một ngày nhiệt độ lên đến hơn 50°C.) “Như vậy, mình nên đi vào khoảng 6 giờ chiều hay 8 giờ tối.”

“Vâng, như thế cũng có thể được – dù sao đi nữa thì bạn cũng sẽ đi ra ngoài vào lúc 10 giờ tối – nhưng tốt hơn là phải bảo đảm là chị ấy có thuốc uống để chị ấy có thể khỏe hơn.”

“Đúng ra là nên đi mua thuốc ngay cho chị ấy, nhưng ngoài trời nóng quá...”

Cũng giống như mọi khi, sau đó tôi đặt câu hỏi để xin sự hướng dẫn từ bên trong – luôn luôn chỉ có một sự lựa chọn: Nên hay Không Nên – trong hai sự lựa chọn này, tôi chờ thân thể tôi tiếp nhận cử động. Và ngay lập tức, tôi thấy chính mình đôi ý và sẵn sàng để đi ra ngoài, cảm thấy mình giống như một gã người Anh điên khùng bởi vì lúc đó là giữa trưa và đường phố vắng tanh.

Tôi đi thẳng đến một tiệm bán thuốc tây mà tôi biết là tiệm này luôn luôn mở cửa 24/7, thậm chí mở cửa trong những ngày nghỉ lễ. Trời cực kỳ nóng, vì thế tôi nép sát vào những bức tường nghiêng bóng che ra khoảng 30 cm. Trong tiệm thuốc tây, có hai quầy bán thuốc, và một quầy đang có người mua. Anh nhân viên bán thuốc đang đứng ở quầy vắng khách chào tôi “Chúc ông một ngày tốt lành” và tôi đến quầy của anh ấy và nói với anh ấy những loại thuốc tôi cần mua. Anh ấy nhìn tôi và nở nụ cười rạng rỡ.

“Vậy ông chính là người mà tôi đang chờ.” Rồi anh ấy nhắc bàn tay mình lên, phía dưới chính là hộp thuốc mà chị bạn tôi đang cần – và tiệm này cũng có những loại thuốc khác có công dụng tương tự để người mua có thể lựa chọn, với liều lượng và dược lực khác nhau, v.v.. Anh ấy giải thích là anh ấy định cất hộp thuốc này lên kệ nhưng chẳng hiểu sao anh ấy không thể nào làm được theo ý mình trong một lúc.

Đây là một tình huống bình thường thôi, nhưng đối với tôi điều đó cho thấy ý nghĩa chủ động đối phó của sự “quy thuận” và tại sao “quy thuận” luôn luôn, mà đúng là “luôn luôn”, đưa ra một thực chứng về sự hiện hữu vô cùng và thâm sâu không thể nào đo đếm được của tình yêu thương và sự hướng dẫn chu đáo của Quyền Năng đã tạo ra chúng ta. Chúng ta có quyền tự do ý chí, nhưng chỉ có một cách lựa chọn: Nên hay Không Nên. Liệu chúng ta có thật tâm muốn quy thuận hay không? Liệu chúng ta có thật lòng muốn mọi sự tốt đẹp hay không? Đó là lúc ta nên làm hay không nên làm? Hãy đưa ra câu hỏi rồi sau đó chờ nhận được sự hướng dẫn được ban cho. Sự hướng dẫn luôn luôn được ban cho chúng ta, ngay cả trong những chuyện bình thường, nhỏ nhặt. Và nếu như

một chuyện gì đó là đúng thật ở mức độ nhỏ nhất, bình thường thì cũng đúng ở những mức độ khác.

Và tôi cảm thấy thật ân phúc khi là chứng nhân cho sự sáng suốt của Đấng Tạo Hóa trong những hành động nhỏ nhất nhất trong đời sống hằng ngày.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/36.html>

70. Đôi mắt của Bapak

Một lần tôi được Bapak trải nghiệm ở Anugraha cùng với một nhóm nhỏ các phụ tá. Chúng tôi chỉ đứng cách Bapak vài mét, và sự tiếp nhận rất mạnh. Tôi vẫn còn nhớ một số câu hỏi trong lần trải nghiệm đó: “Chúng ta đối mặt với những vấn đề trong cuộc sống của mình như thế nào?” và “Chúng ta nên đối mặt với những chuyện đó như thế nào?”

Sau đó, Bapak muốn chúng tôi cười từ bên trong. Ban đầu, điều này rất tuyệt vời: chúng tôi cười và cười - thật vui làm sao! Một lúc sau, tiếng cười giảm dần rồi tắt hẳn, tuy nhiên, lúc đó, Bapak lại bảo: “Đừng ngừng lại, cứ tiếp tục cười nữa đi!” Đó là lúc tiếng cười bắt đầu trở nên đau đớn. Thật sự tiếng cười làm tôi đau buốt và tôi cảm thấy giống như lồng ngực của mình đang bị xé toạc ra. Chúng tôi vẫn tiếp tục cười và cảm thấy giống như có sự thanh lọc cảm xúc sâu thẳm bên trong. Sau đó, lồng ngực và những cảm xúc của tôi trở nên trong sạch và rộng mở.

Bapak còn hỏi thêm một số câu hỏi nữa nhưng tôi không còn nhớ những câu đó, buổi trải nghiệm đến đó diễn ra đến nửa chừng thì tôi mở mắt ra và nhìn thẳng vào mắt của Bapak. Bapak vẫn đang ngồi trên ghế của người nhìn lại tôi. Một nỗi bàng hoàng, choáng váng xâm chiếm cả người tôi và tôi cảm thấy sợ vô cùng. Tôi biết nỗi sợ này là gì. Việc nhìn vào mắt của Bapak khiến tôi cảm thấy

giống như mình có thể ở gần Thượng Đế, và điều đó thật đáng sợ. Điều đó giống như đứng trước Thượng Đế sau khi tôi chết. Chứng nghiệm này nhắc tôi nhớ đến một điều tôi đã đọc được về Thiên Sứ Muhammad và những người đồng hành thân cận của Ngài. Chuyện đó kể rằng thân thể họ thường run rẩy vì kính sợ Thượng Đế.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/38.html>

71. Sự thanh lọc vẫn tiếp diễn ở thế giới bên kia

Mới đây, tôi đến Indonesia để dự selamatan của một nữ hội viên Subud mất năm ngoái. Lúc bà ấy mất, bà hưởng thọ hơn tám mươi tuổi và đã tập latihan hơn năm mươi năm. Trong buổi selamatan đó, con gái của bà ấy đến nói với tôi rằng chị ấy có một chuyện muốn chia sẻ. Dường như trong khi chị đang trong trạng thái latihan ở buổi selamatan đó, mẹ chị đã về thăm chị và báo cho chị biết rằng bà vẫn đang làm tốt mọi chuyện ở thế giới bên kia và cũng nói với chị là “Bà vẫn được tiếp tục thanh lọc.”

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/36.html>

77. Ngủ bù

Trước khi tôi được khai mở để vào Subud, tôi bị bệnh mất ngủ. Tôi thấy rất khó đi vào giấc ngủ và thức nhiều giờ trong đêm. May mắn là tôi thích đọc sách và tôi bắt đầu say mê văn chương Nga, nên tôi đọc những kiệt tác văn học đồ sộ lúc nửa đêm.

Chỉ một thời gian ngắn sau khi tôi được khai mở để vào Subud, tôi thường xuyên ngủ gục trong lúc tập latihan và các anh em trong nhóm của tôi bắt đầu chọc ghẹo tôi vì chuyện ngủ gục đó. Thịnh thoảng, mấy anh em phải đánh thức tôi dậy sau khi latihan kết

thúc và mọi người đã ra về hết. Những giấc ngủ ngắn trong lúc tập latihan như thế này thật sự hữu ích và bồi bổ sức lực cho tôi. Sau đó, tôi cảm thấy mình khỏe khoắn và tươi tỉnh hẳn. Tôi cảm nhận những lần ngủ gục đó giống như tôi được ngủ bù sau bao nhiêu tháng rờn rã mất ngủ trước đó. Không lâu sau, tôi đã ngủ lại được bình thường và chứng bệnh mất ngủ của tôi hoàn toàn biến mất.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/37.html>

82. Cú té ngã hoàn hảo

Chỗ cửa ra vào trước nhà tôi mở ra là một cái thềm nhỏ cao hơn lối đi được tráng bê tông phía dưới một mét. Lối đi này chạy men theo bìa của khu vườn. Vì ngôi nhà chưa được xây xong nên chúng tôi chưa xây một hàng rào bao quanh cái thềm này, cho nên ai đứng trên thềm nếu sơ ý bước hụt chân có thể bị té ngã rất nặng.

Lúc đó, gia đình tôi có vài người khách đến thăm nhà, họ đang ngừng xe hơi, vợ tôi đang ở trong nhà, còn tôi thì đang đứng trên thềm trước cửa nhà chờ khách. Trong một phút bất cẩn, tôi quên mất là cái thềm này chưa có hàng rào bao quanh và đã bước hụt chân ra ngoài khoảng không và té xuống đất. Sau này, nghĩ về chuyện đó, tôi không hiểu tại sao ít nhất mình không bị gãy chân, nếu không gãy cổ. Tuy nhiên, tôi rất ngạc nhiên là thân người tôi quay 180 độ giữa khoảng không, vì thế cú té ngã xuống đất của tôi rất hoàn hảo, chỉ có vai phải của tôi chạm đất. Tôi càng ngạc nhiên hơn nữa vì tôi chỉ có cảm giác tê ở vai phải một chút xíu rồi hết ngay, ngoài ra không bị thương hay sây sát chỗ nào cả.

Tôi vẫn kinh ngạc về chuyện này, và đã kể lại cú té ngã kỳ lạ cho vợ tôi và những người khách đến nhà tôi nghe. Nhưng không ai quan tâm đến điều đó; tôi vẫn còn sống và khỏe mạnh, vì thế trong mắt họ cú té ngã đó không có gì nghiêm trọng. Tôi hiểu, và đúc kết rằng có lẽ không cần kể chuyện đó cho người khác nghe. Cũng nên

nói thêm rằng vào thời điểm tôi bị té, tôi 72 tuổi và từ trước tới giờ tôi chưa bao giờ tập thể dục, vì thế tôi vẫn rất ngạc nhiên về sự an toàn sau khi bị té, một dấu hiệu cho thấy tôi được che chở.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/38.html>

74. Tìm nhà (lần thứ nhất)

Chuyển nhà là một quyết định quan trọng, và tôi có nghe vài câu chuyện tuyệt diệu về việc người ta được chỉ dẫn đến nơi thích hợp để sống như thế nào. Những chuyện này dường như thường đòi hỏi một sự thử thách về đức tin và sự kiên nhẫn đối với những người trong cuộc. Đây là hai trong số những kinh nghiệm của bản thân tôi về việc tìm nhà.

Hai vợ chồng tôi đang thuê một căn hộ trong một khu chung cư nhỏ để sống ở Melbourne. Sau hai năm, ông chủ nhà bảo chúng tôi và những người hàng xóm trong khu chung cư của chúng tôi rằng tất cả những người ở trong chung cư này phải dọn đi nơi khác trong vòng ba tháng vì ông ấy sẽ tu sửa những căn hộ này. Vì thế, chúng tôi bắt đầu tìm kiếm một chỗ ở khác. Ngay từ ban đầu, sự hướng dẫn bên trong tôi dường như bảo tôi chờ đợi và khoan nhẫn lực tìm kiếm vì nơi ở phù hợp cho chúng tôi phải sau một thời gian nữa trong năm đó người ta mới cho thuê. Lần nào đi gặp các đại lý môi giới bất động sản, tôi đều trải qua một cảm giác trống rỗng và dường như nhận được một thông điệp rằng tôi nên kiên nhẫn và tin cậy vào Thượng Đế. Lần đầu tiên cảm nhận như thế, tôi thấy cũng không sao, nhưng khi thời hạn ba tháng trôi qua gần hết mà vợ chồng tôi vẫn chưa tìm được chỗ nào ưng ý, chúng tôi bắt đầu lo ngại, căng thẳng. Đến lúc đó, chúng tôi đã đi xem nhiều nơi nhưng vẫn chưa tìm được nơi nào làm chúng tôi hài lòng. Sự hướng dẫn bên trong tôi dường như cứ tiếp tục bảo tôi đừng sợ và cứ bình tâm, mặc dù lúc đó tất cả những người hàng xóm của chúng tôi đã chuyển đi nơi khác và ông chủ nhà đã gọi cho vợ chồng tôi hai lá

thư bảo chúng tôi dọn đi trước hạn chót. Thời hạn ba tháng đã hết và ngày hôm sau, những người thợ xây đến chung cư để sửa chữa, và công việc tu sửa bắt đầu diễn ra chung quanh chúng tôi, và kèm theo đó, như các anh chị em biết, là nhiều tiếng ồn và bụi bặm. Những người thợ sửa nhà nhìn vợ chồng tôi như những kẻ quái dị, vì chỉ còn lại duy nhất gia đình tôi còn ở lại trong một căn hộ trong khi tất cả những người ở trong những căn hộ khác trong khu chung cư này đã dọn đi hết. Ông chủ nhà thân thiện của chúng tôi, một người khá kiên nhẫn với vợ chồng tôi cho tới lúc ấy, đã đến trò chuyện với chúng tôi. Ông ta quyết định gia hạn cho vợ chồng tôi thêm một tháng nữa, và nếu đến hết thời hạn đó mà chúng tôi không dọn đi thì ông ta sẽ kiện chúng tôi ra tòa. Dĩ nhiên, chúng tôi cảm thấy mình rất có lỗi khi lẽ ra mình có thể đã chuyển đi rồi và thật sự cảm thấy vô cùng áy náy. Sau thời gian một tháng được gia hạn trôi qua, chúng tôi vẫn chưa tìm được một nơi thích hợp, và sự hướng dẫn bên trong tôi dường như vẫn tiếp tục nói với tôi rằng có một nơi rất đẹp đang chờ chúng tôi và chúng tôi cần kiên nhẫn đợi thêm một chút nữa. Một lá thư từ luật sư đại diện cho ông chủ nhà của chúng tôi xuất hiện đúng lúc trên tấm thảm chà chân trước cửa nhà chúng tôi yêu cầu chúng tôi phải dọn ra khỏi căn hộ trong vòng một tuần, nếu không họ sẽ thi hành theo quyết định của tòa án và chúng tôi phải trả mọi chi phí có liên quan.

Vào lúc đó, chúng tôi cảm thấy mình bế tắc rồi, và cảm thấy rất buồn khi ông chủ nhà dồn ép mình tới bước đường cùng như thế. Chúng tôi đi đến kết luận rằng toàn bộ chuyện này là do mình cố gắng tuân theo những điều dường như là sự chỉ dẫn, nhưng ắt hẳn là có điều gì sai ở đây – hay có thể nafs của chúng tôi đã có tình chơi khăm chúng tôi. Chúng tôi đi đến quyết định là mình không còn sự lựa chọn nào khác hơn là phải chọn nơi đầu tiên mà chúng tôi cảm thấy tương đối ổn thỏa để dọn đi, cho dù sự hướng dẫn bên trong có thuận với ý định của chúng tôi hay không. Chúng tôi sớm tìm được một nơi và mặc dù cả hai vợ chồng tôi không ưng ý chút nào với chỗ này và cả hai đều biết rằng đây không phải là nơi ở thích hợp cho chúng tôi, vợ chồng tôi cảm thấy mình không còn sự lựa chọn nào khác nên buộc lòng phải ký vào hợp đồng thuê nhà

và phải theo đó tiến hành thôi.

Buổi tối hôm đó, trên đường chúng tôi đi siêu thị trở về nhà, cả hai vợ chồng tôi đều cảm thấy lòng buồn nã nê, chúng tôi lái xe ngang qua một ngôi nhà nhỏ, xinh xắn có một bên chung vách với nhà kế bên ở trên một con đường rất đẹp có gắn bảng “nhà cho thuê” ở khu vườn trước nhà. Trước đó, chúng tôi chưa thấy ngôi nhà này; ắt hẳn là ngôi nhà này vừa mới được quảng cáo cho thuê. Hai vợ chồng tôi nhìn nhau và ngay lập tức chúng tôi biết rằng đây chính là nơi mà chúng tôi mong đợi!

Sáng ngày hôm sau, chúng tôi liên lạc với đại lý môi giới bất động sản, người phụ trách cho thuê căn nhà này, tình cờ anh này cũng chính là người môi giới mà chúng tôi vừa mới ký hợp đồng thuê một cái nhà khác trước đó. Chúng tôi không thể nào tin được ngôi nhà này được cho thuê với giá rất rẻ, thấp hơn giá thị trường nhiều. Chúng tôi vào xem nhà và hoàn toàn thích ngôi nhà này, chúng tôi biết chắc rằng đây đúng là ngôi nhà mà chúng tôi đang mong đợi. May mắn là người môi giới bất động sản đó đã dễ dàng đồng ý cho chúng tôi hủy hợp đồng thuê cái nhà khác đã ký trước đó và thay vào đó chúng tôi ký hợp đồng thuê ngôi nhà này. Sau khi thành tâm xin lỗi ông chủ nhà ở chung cư, chúng tôi dọn vào ngôi nhà mới thuê ngay và đã sống hạnh phúc ở đó bốn năm, luôn luôn nhớ ơn Thượng Đế đã cho chúng tôi được ở trong một ngôi xinh đẹp như thế.

<http://remindersofreality.weebly.com/36.html>

75. Tìm nhà (lần thứ hai)

Khoảng ba năm sau, hai vợ chồng tôi bắt đầu tìm một cái nhà để mua. Chúng tôi lái xe vòng quanh khu vực nơi chúng tôi đang ở và xem nhiều nhà. Trong những chuyến đi tìm nhà để mua này, có một chuyện ngộ nghĩnh buồn cười đã xảy ra. Nhiều lần tôi nhìn thấy ở

bên trong tôi hình ảnh một ngôi biệt thự lớn vào thập niên 30 của thế kỷ trước có những bức tường sơn màu trắng và đường xe hơi vào nhà đầy lá cây rụng. Tôi thật sự không biết phải làm gì với chứng nghiệm đó và sau một lúc tôi ít nhiều gì đã lơ là chuyện đó.

Chúng tôi không thể tìm được một nơi mà mình thích trong những vùng ngoại ô mà chúng tôi đang tìm kiếm và cảm nhận về chứng nghiệm đó bắt đầu khởi dậy bên trong chúng tôi. Chứng nghiệm này khiến tôi bàng hoàng bởi vì chúng tôi thật sự thích vùng đất mình đang sống. Vì thế chúng tôi bắt đầu đi tìm nhà để mua ở những vùng ngoại ô khác, mặc dù cảm giác phải chuyển nhà đến sống ở một nơi xa hơn vẫn luôn trôi dạt trong lòng. Một thời gian sau, hai vợ chồng tôi bỗng hiểu ra chúng tôi dường như đang nhận được một thông điệp rằng mình phải rời khỏi Melbourne.

Lúc đó, hai vợ chồng tôi đã tập được một thói quen cố gắng cảm nhận sự hướng dẫn trong đời sống hàng ngày của mình mà không trắc nghiệm về những chuyện thực tế, mà chỉ bằng cách cố gắng nhận ra cách thức mà bên trong chúng tôi đáp ứng với những sự việc bên ngoài. Vì thế, chúng tôi đã không trắc nghiệm về nơi mà mình sẽ chuyển đến sống, nhưng thay vì vậy chúng tôi cố gắng duy trì sự liên lạc với nội cảm của mình và cảm nhận đúng hay sai để có những quyết định kế tiếp.

Một hôm, tôi đang chăm sóc khu vườn bên ngoài nhà tập Subud Melbourne thì bỗng dưng tôi cảm thấy mình muốn bay lên trời và bay đi thật xa. Khi tôi ngẩng đầu nhìn lên, tôi thấy một chiếc máy bay đang bay ở trên bầu trời phía bên trên tôi và nghe tiếng nói bên trong tôi bảo rằng: “Tại sao con ở đây chăm sóc khu vườn này? Con sẽ phải rời khỏi nơi này và không bao giờ nhìn thấy nhà Subud này nữa và cũng không bao giờ gặp lại chị M. nữa.” Chị M. là một hội viên Subud và lúc đó chị cũng đang làm vườn, cách tôi khoảng vài mét. Tôi thật sự sửng sốt vì điều đó và tự hỏi không biết có phải chứng nghiệm đó có nghĩa là mình sắp chết hay không.

Tuy nhiên, một thời gian sau, mọi chuyện trở nên rõ ràng: cảm

nhận phải rời khỏi Melbourne và bay đi xa đường như chỉ ra rằng chúng tôi phải rời khỏi nước Úc. Cảm nhận đó cũng trở nên rõ ràng rằng chúng tôi phải chuyển đến sống ở nước Anh. Tôi cảm thấy rất sung sướng và hào hứng với ý tưởng chuyển nhà về bên Anh để sống nhưng vợ tôi thì hoài nghi. Mặc dù vợ tôi là người Anh nhưng cô ấy rất yêu thích nước Úc và cảm thấy khó mà rời khỏi nơi này. Cuối cùng, vợ tôi trải nghiệm về việc chuyển nhà về nước Anh và cô ấy tiếp nhận được nếu chuyển nhà về bên Anh để sống thì tốt đẹp hơn rất nhiều. Điều đó đã giúp cho cô ấy dễ dàng quyết định dứt khoát hơn.

Ban đầu, chúng tôi đến ở nhờ nhà của người anh rể tôi ở Anh và sau một thời gian vợ chồng tôi bắt đầu tìm một ngôi nhà cho mình. Sau khi đi xem nhiều nhà, một hôm nọ, chúng tôi tình cờ thấy một ngôi biệt thự lớn màu trắng được xây vào thập niên 30 của thế kỷ trước có con đường xe hơi vào nhà đầy lá cây rụng và ngôi biệt thự này cần tu sửa rất nhiều - đó chính là nơi mà tôi đã “nhìn thấy” khi còn ở Úc hai năm về trước. Sau đó, hai vợ chồng tôi dọn vào ở ngôi biệt thự này ngay và đó chính là căn nhà đầu tiên của chúng tôi ở nước Anh.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/37.html>

76. Vỏ bọc che chở

Tôi được mở đề vào Subud được khoảng ba tháng. Tôi thích đi tập latihan nhưng tôi thật sự không cảm nhận được nhiều và tôi chỉ mới bắt đầu có vài cử động. Một ngày nọ, khi tôi đang chạy xe đạp qua thị trấn, tôi thấy mình hoàn toàn khác bình thường. Tôi cảm thấy giống như tôi được một cái bong bóng bao bọc xung quanh người tôi và bảo vệ cho tôi. Điều đó giúp tôi cảm thấy rất thoải mái dễ chịu. Một người nào đó hay một điều gì đó đang che chở, bảo vệ cho tôi. “Cõi trần tục” dường như tách biệt ở bên ngoài tôi, trong khi trước đó “cõi trần tục” dường như đi vào bên trong tôi với tất

cả sự cô đơn và lạnh lẽo của nó.

Tôi còn nhớ mình đã luôn sống trong nỗi sợ hãi, tôi sợ chuyện gì đó sẽ xảy ra cho tôi hay sợ ai đó sẽ tấn công tôi. Chứng nghiệm này đã đưa đến kết quả: tôi không còn lo sợ nữa, thế gian này không còn cô đơn, lạnh lẽo nữa, mà chỉ còn lại cảm giác thoải mái, để chịu bên trong chính tôi với vỏ bọc che chở cho tôi khi tôi chạy xe đạp đi qua thị trấn. Tôi cảm nhận chứng nghiệm này có liên quan đến latihan và tôi vô cùng biết ơn. Chứng nghiệm đó đối với tôi giống như tôi được ban cho một ân huệ rất lớn.

Cảm giác được bảo vệ và che chở này không bao giờ rời khỏi tôi nhưng nó trở nên bình thường đến nỗi hầu như tôi không ý thức được nó trong suốt thời gian sau đó và tôi không thể tưởng tượng được cuộc sống của mình sẽ ra sao nếu không có chứng nghiệm đó. Thỉnh thoảng, tôi tình cờ đến những thành phố hay thủ đô đông người như Luân Đôn hay Paris, đặc biệt là vào thời điểm cuối ngày khi mọi người từ nơi làm việc trở về nhà, tôi có thể loáng thoáng cảm nhận được tâm trạng của nhiều người không có được sự chăm sóc, che chở bao quanh họ để họ nướng nấu vào đó mà tách ra khỏi cõi thế tục này. Có lẽ họ cũng đồng cảnh ngộ với tôi như trước khi tôi được khai mở để vào Subud, và tôi cảm thương cho họ.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/38.html>

77. Nhớ lại chuyện được chữa lành bệnh

Từ khi còn nhỏ, tôi mắc phải chứng bệnh viêm màng phổi và thường bị lên cơn đau, căn bệnh phổi này đã hành tôi đau đớn vô cùng mỗi khi tôi hít thở. Bác sĩ luôn phải cho tôi những liều thuốc giảm đau cực mạnh để giúp tôi có thể thở được. Chứng bệnh nghiêm trọng này kéo dài cho đến khi tôi trưởng thành.

Sau khi tôi vào Subud được khoảng một năm, một buổi sáng nọ

tôi thức giấc vì chứng bệnh viêm màng phổi hành hạ tôi đau đớn tột cùng, từ trước đến giờ tôi chưa bao giờ phải chịu đau đớn như lần này. Con đau lần này kinh khủng đến nỗi thuốc giảm đau cực mạnh cũng không có tác dụng gì giúp tôi bớt đau và tôi không thể thờ được một tí xiu nào cả.

Bác sĩ nói ông ấy phải cho tôi vào bệnh viện để chữa trị. Đêm hôm trước ngày tôi phải đi bệnh viện, tôi ngủ rất sâu và thức giấc thấy người mình ướt đầm đìa mồ hôi giống như tôi vừa bị ném xuống sông. Tuy nhiên, khi tôi thức dậy, tôi cảm thấy khỏe mạnh.

Hai mươi năm sau, có người kể cho tôi nghe họ bị bệnh viêm màng phổi, và lúc đó tôi chợt nhớ ra ngày xưa mình cũng từng bị bệnh này nhưng tôi đã quên mất chuyện đó cho đến khi người ta nói đến thì mình mới nhớ. Điều này khiến tôi nhớ lại Bapak đã nói với chúng ta rằng khi Thượng Đế Toàn Năng chữa cho chúng ta khỏi một căn bệnh, nó sẽ hoàn toàn biến mất đến nỗi anh chị em quên là mình đã từng mắc chứng bệnh đó.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/37.html>

78. Gặp rắn độc viper

Trong một thời gian, tôi làm việc ở trạm không lưu thuộc Cơ quan Hàng Không Sri Lanka. Cơ quan của tôi rộng đến mấy dặm, và nhận các tín hiệu vô tuyến từ khắp nơi ở Sri Lanka. Và vào một ngày đặc biệt, tôi dự định ngủ lại đêm trong một ngôi nhà cất theo kiểu xưa ở trạm không lưu. Ngôi nhà này có hành lang ở trước nhà và bức tường của hành lang cao khoảng nửa người. Phần trên cùng của cánh cửa ra vào bằng gỗ mở ra hành lang được chạm trổ dạng lưới mắt cáo có hình thoi theo truyền thống. Là một người thuận tay trái, tôi cầm chìa khóa cửa bằng tay trái, và vì không có đèn pin, tôi tận dụng ánh sáng phát ra từ trạm không lưu đằng xa chiếu tới để nhìn thấy ổ khóa và định đút chìa khóa vào ổ. Nhưng một

điều kỳ lạ xảy ra: hình như bàn tay tôi từ chối làm theo chỉ thị của bộ não. Tôi cố gắng một lần nữa mà kết quả cũng như lần đầu, và hơi cảnh giác, tôi tự nhủ thôi mình hãy thư giãn đi. Lúc bấy giờ, tôi có thể cảm nhận được latihan. Tay tôi đưa lên lần thứ ba, nhưng lại tránh xa cánh cửa!

Bây giờ, tôi thật sự cảnh giác nên quay trở lại trạm không lưu để mượn một cây đèn pin. Nhờ cây đèn pin này, tôi phát hiện được con rắn - đó là một con rắn độc vảy sừng viper có đốm - đang nằm cuộn tròn trên phần lưới mắt cáo, phía trên ổ khóa chỉ có ba tấc. Tôi vội vã chạy về trạm không lưu và báo cho một anh bảo vệ biết. Mang theo một cây súng ngắn, chúng tôi trở lại chỗ con rắn đang nằm ... nhưng nó đã bò đi đâu mất. Chúng tôi tìm kiếm nó một hồi lâu không thấy nên cuối cùng chúng tôi rời khỏi chỗ đó. Tôi quyết định đi về nhà và khi tôi khởi động xe máy của tôi, tôi nhìn lên trời và cảm tạ Đấng Toàn Năng.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/38.html>

79. Ai có thể nhịn chay?

Mỗi năm đến tháng chay Ramadhan, tôi thường cảm thấy mình khá lạc lõng, thậm chí còn thấy mình chưa hành đạo rất ráo, khi nhiều người trong nhóm Subud của tôi nhịn chay. Sau đó, một anh hội viên lớn tuổi hơn tôi đã nói với tôi: “Em không cần phải đi đến Thánh Đường Hồi Giáo để nhịn chay đâu.” Thật vậy sao? Tôi bắt đầu quan tâm hơn đến chuyện này. Tôi hỏi anh ấy: “Nhịn chay thì được lợi ích gì?” Anh ấy đáp việc nhịn chay mang lại kết quả ở nhiều mức độ khác nhau và tự em sẽ biết được điều đó đối với cá nhân em. Nhưng anh ấy hứa chắc rằng nhịn chay là một việc rất tốt đáng làm. Tôi cảm nhận được tính chất linh thiêng của nhịn chay qua cách anh ấy nói với tôi hơn là nội dung những điều anh ấy giải thích, chính điều đó đã thuyết phục tôi làm thử.

Đầu tiên có nhiều vấn đề thực tiễn mà tôi phải hỏi anh ấy cho rõ. “Tôi làm việc toàn thời gian và công việc của tôi đòi hỏi khắt khe. Người chủ của tôi yêu cầu tôi phải luôn hoạt bát. Và tháng nhịn chay năm đó rơi vào mùa hè, còn tôi thì không thể đi làm mà không uống nước trong suốt những ngày dài nóng bức.” Anh ấy đáp: “Chỉ cần làm những gì em có thể làm được, hãy lập ý, và Thượng Đế sẽ hiểu hoàn cảnh của em”.

Vì thế, tôi lập ý và thức dậy trước lúc bình minh để ăn điem tâm. Kế đến, tôi đọc những bài nói chuyện của Bapak. Tôi nhịn uống nước từ sau khi ăn điem tâm xong đến 10 sáng, nhưng sau đó chỉ uống khi nào khát quá. Tôi xả chay sau khi mặt trời lặn và không uống rượu bia trong suốt tháng chay. Đó là những điều tôi đã làm được trong lần nhịn chay đầu tiên của mình. Điều đó nghe có vẻ thật dễ dàng phải không - rõ ràng đó là cách nhịn chay của tôi giảm nhẹ hơn so với bình thường. Thế nhưng phần thưởng mà tôi nhận được quả là bất ngờ.

Vào ngày đầu tiên của tháng Nhịn chay đầu tiên tôi nhịn chay, tôi đến cơ quan của mình làm hồ sơ xin thăng chức. Tôi là một viên sĩ làm việc ở một trường đại học và chuyện thăng chức là một quá trình phức tạp. Việc nộp hồ sơ và chờ xét duyệt phải mất mấy tháng trời, và cơ hội thành công không cao. Trong hồ sơ xin thăng chức của mình, tôi phải nêu ra được một chứng cứ thuyết phục cho thấy rằng việc tôi được thăng chức là xứng đáng vì tôi vượt trội hơn những đồng nghiệp cùng địa vị với mình. Trước đây, tôi đã thử làm hồ sơ xin thăng chức một lần rồi, nhưng cấp trên trả lời rằng tôi chưa đáp ứng đủ điều kiện để họ chấp thuận cho tôi. Vì thế mà lần này làm hồ sơ, tôi ngồi xuống trước máy vi tính cảm thấy rất căng thẳng, nặng nề.

Sau đó, tôi chỉ việc bắt đầu viết hồ sơ. Một điều gì đó bất thường bắt đầu xảy ra. Chữ nghĩa bỗng đâu tuôn trào qua những ngón tay của tôi một cách dễ dàng mà tôi không cần gắng sức suy nghĩ. Những câu từ đó tuôn trào quá nhanh đến nỗi gần như những ngón tay tôi đánh máy theo không kịp. Hết trang này đến trang khác giải

thích và lập luận chặt chẽ, sâu sắc, và dường như những lý lẽ đưa ra để chứng minh rằng tôi xứng đáng được thăng chức tự nó viết ra trên màn hình máy tính của tôi. Đồng hành với những ý tưởng dồi dào đó tuôn ra cho tôi đánh máy là một niềm vui thanh thoát nhẹ nhàng. Đến đầu buổi chiều hôm đó, tôi làm xong toàn bộ hồ sơ xin thăng chức của mình. Mặc dù làm việc với nhịp độ rất nhanh, tôi cảm thấy mình vẫn còn năng lượng dồi dào. Tôi thấy rất ngạc nhiên.

Hồ sơ của tôi đã được duyệt và tôi được thăng chức. Tôi đã nhận được một món quà thật đáng kinh ngạc ngay ngày đầu tiên trong lần đầu tiên tôi nhin chạy Nhịn chạy. Với sự thăng chức này, tiền lương của tôi sẽ được tăng ngay lập tức, chẳng những như thế, mức lương hưu của tôi sau này cũng được tăng lên, như vậy những khoản thu nhập của tôi từ giờ cho đến cuối đời đều tăng lên.

Tôi lớn lên trong một nền văn hóa mà chúng tôi được dạy dỗ rằng mình chỉ đạt được những bước tiến trong sự nghiệp bằng cách nỗ lực làm việc cật lực trong một thời gian dài. Chỉ khi đó người ta mới dám nghĩ đến chuyện mình xứng đáng được đền đáp. Vì vậy, tôi sững sốt trước sự việc Quyền Năng của Thượng Đế đã rộng lượng ban cho tôi một phần thưởng lớn trong khi về phần mình tôi chỉ góp phần tối thiểu. Tôi chưa có nỗ lực nào đáng kể trong tháng Nhịn chạy này, mà nói cho cùng thì hôm đó chỉ mới là ngày thứ nhất của tháng chạy, tôi cảm thấy mình chỉ ngồi làm hồ sơ xin thăng chức thì cũng đâu có gì vất vả.

Tôi đã nhận được thêm món quà tuyệt diệu nữa trong tháng Nhịn chạy đó, lần này gần cuối tháng chạy. Một tiếng nói thầm lặng bên trong tôi bảo rằng: “Hãy tin tưởng vào Thượng Đế.” Tôi lại hết sức ngạc nhiên. Vào lúc đó, tôi đã không tin tưởng vào Thượng Đế. Tuy nhiên, tiếng nói nội tâm này khởi đầu một tiến trình trong tôi để rồi cuối cùng dẫn đến sự nhận thức chắc chắn về sự hiện diện và sự thật về Thượng Đế vài năm sau đó. Trong hai món quà tôi được ban, món quà này lớn hơn nhiều.

Như vậy, trong lần nhịn Nhịn chay đầu tiên của mình, tôi nhận được một món quà cho cuộc sống thế gian của tôi và một món quà cho cuộc sống tâm linh của tôi. Nếu anh chị em không phải là một tín đồ Hồi Giáo, xin anh chị em đừng để sự việc đó ngăn cản anh chị em chứng nghiệm chiều sâu và vẻ đẹp của việc nhịn chay Nhịn chay. Ai mà biết được điều gì sẽ đến từ việc trai giới đó? Dĩ nhiên, chứng nghiệm của anh chị em sẽ là độc nhất vô nhị, như trường hợp chứng nghiệm của tôi. Cho dù điều gì đến với anh chị em từ việc nhịn chay đó, sự thờ phụng Thượng Đế sâu sắc luôn hiện diện trong việc trai giới đó tự nó đã là một ân huệ rồi.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/64.html>

Ghi chú Góc Nhỏ: để tránh bị rắc rối góc nhỏ đã bỏ những từ đặc thù về nhịn chay.

80. Được xoa bóp trong tháng nhịn chay

Suốt tuần vừa rồi trong tháng Ramadhan, tôi thức dậy lúc 3:30 sáng và sau khi dùng bữa điêm tâm, tôi cầu nguyện. Khi tôi đi ngủ trở lại, tôi nằm mơ thấy một người phụ nữ xinh đẹp có mái tóc vàng đang xoa bóp hai cánh tay và hai bàn tay tôi. Tôi cảm thấy cô ấy có vẻ rất trong sạch, thanh khiết và trong sáng thánh thiện không giống như người trần gian. Cô ấy dường như có mặt để xoa bóp cho tôi chứ không có đam mê hay ham muốn gì.

Đôi lúc bàn tay cô ấy thực hiện những động tác rất nhanh. Sau đó, tôi thức giấc và nhận thấy hai cánh tay và bàn tay mình rất trong sạch, sống động và rung động theo latihan. Tôi cũng ngạc nhiên khi cảm thấy cánh tay và bàn tay tôi được thanh lọc sạch đến thế. Tôi có vóc dáng khá cao to, nhưng đây là hai cánh tay và bàn tay của của một người nào khác có vóc dáng thanh mảnh, thon thả hơn tôi cơ thể bình thường của tôi rất nhiều. Chứng nghiệm này kéo dài nhiều giờ đồng hồ cho đến khi nó giảm dần rồi chấm dứt.

Một lúc sau trong ngày hôm đó, tôi nhớ ra là mình đã có một chứng nghiệm trong latihan cách đây 12 năm, lúc đó tôi có thể cảm nhận dường như hai cánh tay và hai bàn tay tâm linh của tôi cử động độc lập tách biệt với hai cánh tay và hai bàn tay của thể xác phàm của mình. Giống như lần này, lúc đó tôi ngạc nhiên khi cảm thấy hai cánh tay và hai bàn tay tâm linh này được thanh lọc và trong sạch đến vậy. Tuy nhiên, lần này thì hai cánh tay của linh hồn và của thể xác tôi dường như kết hợp thành một.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/35.html>

81. Món quà nhận được vào cuối tháng nhịn chay

Một số người trong Subud chúng ta đã chứng nghiệm được thỉnh thoảng chúng ta được ban cho một món quà nhỏ vào cuối tháng Ramadhan. Chẳng hạn như vào cuối tháng chay năm 2013, tôi đang tìm mua một cái lều đặc biệt hiệu “Voyager 6.” Những cái lều mới loại này có giá bán là 250 bảng Anh. Trong hai tháng qua, mỗi lần tôi định mua cái lều đó thì bắp đùi bên phải của tôi lại đau. Qua nhiều năm, tôi nghiệm ra một điều rằng khi có cơn đau xuất hiện như vậy nghĩa là nó ngăn cản không cho tôi làm một chuyện gì đó mà tốt hơn là tôi không nên làm. Cùng lúc cơn đau xuất hiện ở đùi phải của mình, tôi dường như nhận được tiếng nói bên trong rằng tôi sẽ mua được một cái lều Voyager 6 hoàn toàn mới với giá không quá 70 bảng Anh.

Tôi quyết định khoan mua cái lều đó và tất cả chúng tôi mượn tạm lều của một người bạn để dùng đỡ. Tuy nhiên, ngày hôm qua, tôi đến cửa hàng bán các vật dụng dành để đi cắm trại để mua cho con trai tôi một cái túi ngủ. Khi tôi trong trạng thái an tịnh, một trạng thái thường có trong tháng Ramadan, ngắm nhìn những cái túi ngủ để chọn mua, thì một nhân viên trong cửa hàng đi ngang qua, cậu ấy đang xách một cái túi đựng lều lớn có in dòng chữ “Voyager

6”. Tôi hỏi cậu ấy về cái lều đó và cậu nói rằng đó là một cái lều mới nhưng đã được khách hàng trả lại bởi vì tất cả các cột lều cần những sợi dây đàn hồi mới bên trong, mấy cái cột của cái lều đã bị gãy. Cậu ấy nói rằng cậu sẽ cho thêm một túi dây đàn hồi cho cái lều này. Tôi hỏi cậu ấy cái lều này giá bao nhiêu và cậu trả lời “Ồ, sắp hết mùa cắm trại rồi; ông có thể mua một cái lều loại này với giá 70 bảng Anh.” Khỏi phải nói, tôi rất vui vì mua được cái lều mình cần với giá rẻ!

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/35.html>

82. Bước đi giống như Đức Mẹ Maria

Một bài vừa mới được đăng trên website “Reminders” khiến tôi nhớ lại một câu chuyện mà tôi đã nghe được khi tôi còn ở Canada liên quan đến một trải nghiệm Bapak đã làm trong chuyến thăm Montreal lần đầu tiên của Người. Vào thập niên sáu mươi, tôi đã gặp gia đình Grads, và trong lúc trải nghiệm cho phái nữ, Bapak đã yêu cầu chị G. Grads (tôi không nhớ được tên của chị ấy) bước tới trước và đi giống như Đức Mẹ Maria, mẹ của chúa Jesus. Chị ấy tiếp nhận và bước đi về phía trước, từng bước chậm rãi và để tâm vào từng bước đi của chị, mỗi bước đi chị đều gọi to Allah. Bapak giải thích rằng nhờ chị ý thức và quy thuận nên chị tiếp nhận và bước đi giống hệt như Đức Mẹ Maria thật sự.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/37.html>

83. Thiên thần hiện ra trên xe buýt

Từ lúc còn nhỏ, tôi đã nghe nói về các thiên thần, và chỉ vài tháng sau khi tôi được khai mở để vào Subud vào cuối thập niên 50 của thế kỷ trước, tôi phải đi công tác xa trong một thời gian không lâu

lắm, đến làm việc ở vùng nông thôn có nhiều đồi ở thị trấn Kandy (Sri Lanka), một địa danh đã đi vào lịch sử. Có được một khoản tiền bồi dưỡng trong công việc của mình do một người khác biếu cho tôi, tôi dùng số tiền đó để tìm thuê một nơi tạm trú ở thị trấn này trong thời gian công tác. Đó là một nhà trọ do một bà lão quản lý và có giá cho thuê phải chăng mà tôi có thể trả được.

Trời đang tối dần và chỉ có những con đường lớn có đèn đường, như thế tôi sẽ phải đi bộ men theo lề đường và vào thời đó tôi có thể sẽ gặp những con chó được nuôi thả rong đi lang thang trên đường. Nếu chúng thấy người lạ đang đi bộ, chúng thường chạy theo sủa ầm ĩ và có thể tấp vào chân họ. Khi xe buýt đến gần khu vực mà tôi cần đến, tôi dáo dạt nhìn xung quanh và phía sau tôi có một ông cụ mặc đồ trắng. Tôi nói với ông ấy tên đường mà tôi cần tìm và hỏi ông ấy xem tôi đã đến gần trạm xe buýt để xuống đúng chỗ đó hay chưa. Đường như ông ấy cảm nhận được sự lo lắng của tôi nên ông nói: “Cháu đừng lo, cháu còn phải qua một trạm dừng nữa và lúc đó xuống xe buýt cháu đi bộ ngược lại về hướng thị trấn.” Tôi giật dây để rung chuông, rồi đứng lên và quay lại định cảm ơn ông lão đồng hành trên xe buýt đã tốt bụng chỉ dẫn cho tôi nhưng không tôi thấy ai hết. Tôi có thể thề rằng ông ấy không thể từ phía sau đi vượt lên trước tôi và vào thời đó xe buýt chỉ có một cửa lên xuống.

Thật ngạc nhiên, lúc đó tôi nhận được latihan và cảm thấy an tâm. Sau đó, tôi gặp được một người ở đầu đường và người này đã chỉ tôi đến đúng ngôi nhà mà tôi cần tìm. Hơn 50 năm trong Subud, tôi đã có những chứng nghiệm tương tự như vậy, có thể nói khoảng mỗi một thập niên tôi có một chứng nghiệm về thiên thần, nhưng chứng nghiệm đầu tiên này đã để lại một dấu ấn không bao giờ phai nhạt trong ký ức của tôi.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/37.html>

84. Sự thăng thiên

Tôi là một người Anh và đã từng là một phụ tá đi thăm các nhóm Subud ở các nước Đông Nam Á. Trong thời gian đi công tác cho Subud này, tôi đã ba lần đến thăm một làng quê ở vùng ngoại ô của một thị trấn ở một nơi rất xa xôi hẻo lánh ở miền Tây Java, Indonesia. Tôi đi cùng với một Phụ Tá Miền, anh này có thể thông dịch, khi tôi nói tiếng Indonesia, anh dịch sang ngôn ngữ Sudan để tôi có thể nói chuyện với những người đàn ông trong làng về latihan. Nơi đây cảnh vật rất đẹp và thiên nhiên vẫn còn nguyên sơ, chưa bị con người khai thác, 50 năm trước trong rừng già ở đây cọp vẫn còn gầm rống. Và ngôi làng này quá xa xôi hẻo lánh, đường giao thông không thuận tiện nên người dân trong làng từ trước đến giờ chưa từng gặp một người Tây phương nào.

Đây là một cộng đồng theo Hồi giáo mật tông Sufi theo học thuyết của Naqshbandi, họ đã thờ phụng Thượng Đế theo cách thần bí này trong ba trăm năm. Từ xưa dân làng đã chọn nơi cô lập, tách biệt với xã hội này để thực hành lối tu tập của họ và tiếp giao với Thượng Đế theo cách bí truyền này. Đó là một cộng đồng vô cùng sùng đạo và trước khi tôi đến đó tôi khá kính sợ họ. Trong lần đến thăm đầu tiên, chúng tôi tổ chức một cuộc họp trong làng và mời tất cả mọi người đến dự. Trong số những người đến dự họp, khoảng 30 người đàn ông xin được được khai mở để vào Subud.

Nhưng chứng nghiệm mà tôi viết ra dưới đây xảy ra khi tôi đến thăm làng này lần thứ hai. Trong lần đến thăm này, mục đích của chúng tôi là tập latihan với mười lăm người đàn ông mà lần trước họ chưa cảm nhận được latihan trong buổi tập với chúng tôi lần đầu tiên. Vì lý do đó, tôi hỏi rằng liệu họ có thể tiếp nhận một latihan mạnh để chứng tỏ rằng latihan là có thật hay không.

Trong số những người đàn ông này, tôi lưu ý đến một ông cụ mà tôi nhớ mình đã gặp ông trong lần đầu tiên đến thăm nhóm này. Và tôi định ninh rằng ông cụ thật sự đã tiếp nhận được latihan rất tốt trong buổi tập đầu tiên. Tôi nói: “Bắt đầu”, và chúng tôi bắt đầu

tiếp nhận latihan, ngay lúc đó căn phòng như muốn rung chuyển. Chuyện đó quá kinh động đến nỗi anh phụ tá người Indonesia nhìn tôi với ánh mắt dò hỏi như thể anh muốn hỏi tôi: “Như thế này có sao không anh?” Chúng tôi dành trọn thời gian trong buổi tập đó của mình để chụp bắt các hội viên trong đó lại, một số anh em đang bay bổng trên không về phía sau. Không quá ồn ào, chỉ là những chuyển động quá mạnh và quá nhiều.

Khi latihan chấm dứt và mọi người ngồi xuống, tôi chú ý đến ông cụ mà sự hiện diện của ông khiến tôi chú ý từ lúc tôi mới đến hiện giờ vẫn đang nằm trên sàn nhà. Tôi đến chỗ ông và quỳ xuống bên cạnh ông, mới phát hiện ra không còn dấu hiệu nào cho thấy cụ còn sống. Tôi tuân theo sự tiếp nhận của mình và vẫn quỳ gối bên cạnh ông liên tục cầu nguyện “Allahu Akbar.” Lúc đó, tất cả các anh em đang ngồi chung quanh căn phòng, dựa lưng vào các bức tường của phòng tập latihan cùng đến cầu nguyện chung với tôi.

Sau khi chúng tôi cầu nguyện như thế khoảng mười lăm phút, ông cụ động dậy và trở lại với chúng tôi. Khi ông cụ vẫn còn nằm trên sàn nhà, ông nói lớn: “Tôi vừa được Thăng Thiên”. Khi cụ ngồi dậy, tất cả chúng tôi cùng cảm tạ Thượng Đế, lúc đó một giọng nói cất lên: “Alhamdulillah!”

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/38.html>

85. Những phụ nữ cao quý nhất trên thiên đàng

Có lần Bapak đã nói rằng anh chị em không thể là một Kitô hữu đích thực nếu anh chị em chưa gặp Đức Mẹ Maria và anh chị em không thể là một tín đồ Hồi giáo thật sự nếu anh chị em chưa gặp Thánh nữ Fatima (con gái của Thiên Sứ Muhammad). Người ta nói điều này có thể trùng với chuyện kể về Thiên Sứ Muhammad và các tín đồ của Ngài. Trong câu chuyện đó, Thiên Sứ Muhammad nói rằng người phụ nữ cao quý nhất trên thiên đàng là Đức Mẹ

Maria và người thứ hai là Thánh nữ Fatima.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/37.html>

86. Con rắn chuông ở cửa ra vào

Chúng tôi sống ở New Mexico trong một thời gian, và tôi nhớ lại một sự việc bất ngờ đặc biệt xảy ra liên quan đến một con rắn chuông, loại rắn này không phổ biến ở những vùng đó. Một buổi sáng, một chị hội viên Subud mới được khai mở chuẩn bị ra khỏi nhà mình như thường ngày, nhưng chị cảm thấy lưỡng lự không muốn mở cửa trước một cách kỳ lạ. Được hướng dẫn từ bên trong, thay vì ra cửa trước, chị ra khỏi nhà bằng cửa sau rồi vòng ra phía trước nhà. Chị hoảng hốt khi nhìn thấy một con rắn chuông lớn đang nằm cuộn tròn trên bậc thềm trước nhà. Nếu chị ra khỏi nhà bằng cửa trước như thường ngày, chắc chắn chị đã bị con rắn đó cắn rồi.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/38.html>

89. Sâu sắc hơn sự hành lễ bình thường

Trong một đợt hội họp Subud ở Poio, Tây Ban Nha, tôi đi cùng với một số hội viên Subud đến dự thánh lễ ở một nhà thờ Thiên Chúa giáo ở Santiago de Compostela. Có nhiều vị tu sĩ có chức vụ cao hiện diện ở đó, họ đang đi ngang qua và họ đã dự thánh lễ trước đó. Nếu tôi nhớ không nhầm thì có hai vị giám mục. Một nữ tu hát với giọng lạnh lốt, trong trẻo và người ta đang đưa cái đèn đốt hương trầm lớn nổi tiếng của nhà thờ này.

Khách hàng hương được chào đón nồng nhiệt và một trong các anh chị em Subud chúng tôi được mời lên để nói vài điều về Subud.

Có một bầu không khí sôi động, tràn đầy năng lượng. Cuối thánh lễ, chúng tôi được ban cho bánh thánh, và mặc dù tôi không phải là một tín đồ Thiên Chúa giáo, tôi cảm thấy nếu mình từ chối thì thật là bất lịch sự. Khi bánh được đặt vào lưỡi của tôi và bắt đầu tan ra, một điều kỳ lạ xảy ra trong ngực tôi. Một cái gì đó đang chuyển động. Tôi không thể nói tôi nghĩ điều đó tích cực hay tiêu cực, nhưng rõ ràng một điều gì đó đã diễn ra. Rõ ràng điều đó sâu sắc hơn một sự hành lễ bình thường.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/39.html>

90. Tiếng nói nội tâm

Không lâu sau khi chúng tôi cưới nhau, hai vợ chồng tôi ở nhà cha mẹ của tôi. Tôi không nhớ vì lý do gì mà tôi quyết định cởi nhẫn cưới của mình ra. Chỉ ngay sau khi tôi sắp để nhẫn cưới của tôi lên đầu tủ, một cái tủ cổ dùng để quần áo trong phòng ngủ của chúng tôi, tôi nghe một tiếng nói bên trong tôi nói rõ ràng: “Nếu con để chiếc nhẫn ở đó, con sẽ không bao giờ tìm lại được.” Tôi quyết định không chú trọng đến tiếng nói đó và cứ để chiếc nhẫn trên đầu tủ. Khoảng hai giờ đồng hồ sau hay độ khoảng như thế, tôi trở lại và muốn đeo nhẫn vào lại. Tôi ngạc nhiên khi chiếc nhẫn biến mất. Hai vợ chồng tôi tìm kiếm khắp căn phòng. Không có ai khác vào phòng của chúng tôi. Chiếc nhẫn biến mất một cách bí ẩn, ngay sau khi tôi được báo điều đó sẽ xảy ra. Sau đó, cha mẹ vợ của tôi cũng tiếp tục tìm kiếm chiếc nhẫn nhưng cũng không tìm ra. Đến bây giờ, sau 22 năm, nó vẫn chưa xuất hiện.

Kể từ đó, giống như nhiều hội viên Subud khác, tôi có nhiều thông điệp khác đến từ tiếng nói nội tâm của mình và qua nhiều năm tôi đã học tin tưởng vào đó và lắng nghe tiếng nói đó.

Một ví dụ khác xảy ra cách đây vài năm khi tôi thấy mình nói: “motor Pitt” trong latihan. Tôi biết một ít tiếng Đức, đủ để hiểu

cụm từ đó nghĩa là “động cơ bị hư”. Trong latihan kế tiếp, tôi nói lại cụm từ đó, và lặp lại trong các xuất tập latihan trong hai tuần liên tiếp. Sau đó, một đêm nọ, khi tôi sắp trở về nhà sau khi tập latihan xong, xe hơi của tôi không thể khởi động được. Tôi phải gọi điện thoại cho dịch vụ sửa xe AA, một lúc sau thì họ đến. Người thợ sửa xe kiểm tra xe tôi rồi nói: “Máy khởi động của xe anh bị hư.” Tôi không hiểu tại sao thông điệp đó được truyền đạt bằng tiếng Đức.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/38.html>

91. Chứng nghiệm với tiền bạc

Hai vợ chồng tôi đã đặt một chuyến đi nghỉ ở Pháp và đã thanh toán tiền để ở trong một túp lều tranh nhỏ ở miền núi trong hai tuần.

Sau đó, tôi đọc được một thông báo trên tạp chí Subud Voice về cuộc họp vùng sẽ diễn ra ở Alicant. Tôi vô cùng hứng thú với ý nghĩ đi dự họp vùng bởi vì đó sẽ là một cuộc họp Subud đầu tiên của chúng tôi ở nước ngoài, nhưng tình cờ cuộc họp vùng đó lại diễn ra cùng lúc với kỳ nghỉ mà chúng tôi đã lên kế hoạch đi Pháp. Điều này làm chúng tôi khó nghĩ: hay là chúng tôi chịu mất khoản tiền mình đã thanh toán để đi Pháp và thay vào đó chịu tốn thêm tiền để đi Tây Ban Nha! Tôi quyết định viết mấy dòng quảng cáo về chuyến du lịch của chúng tôi trên một tờ giấy và dán lên tường ở một siêu thị gần nhà chúng tôi. Nếu chúng tôi có thể tìm được ai để sang nhượng lại chuyến đi nghỉ của mình, chúng tôi sẽ đi dự cuộc họp Subud.

Chỉ MỘT tiếng đồng hồ sau khi tôi dán tờ quảng cáo ở ngoài đó, chúng tôi nhận được một cuộc điện thoại từ một gia đình hàng năm thường hay đi nghỉ ở đúng chính xác nơi mà chúng tôi đã thuê túp lều tranh, và họ cũng đến đó nghỉ mát đúng vào thời điểm chúng

tôi đã thuê chỗ này. Họ rất vui mừng khi sang lại chỗ mà chúng tôi đã đặt bởi vì điều đó giúp họ không tốn thời gian làm thủ tục đặt chỗ và chúng tôi nhận lại được toàn bộ số tiền mình đã thanh toán cho bên kia. Ngay lập tức, chúng tôi thu xếp cho chuyến đi Tây Ban Nha của mình. Chuyến đi này đã mang lại nhiều điều rất quan trọng cho cả hai vợ chồng tôi.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/39.html>

92. Thời gian ngưng đọng

Hội nghị Subud California năm 1974 được tổ chức ở High Sierra ở một khu cắm trại bên cạnh một cái hồ nằm giữa rừng tùng bách. Tôi lái xe chiếc xe hơi cũ chở cả gia đình mình đi và cắm trại ngoài trời giữa những cây tùng cây bách này. Đây là một trải nghiệm mới đối với gia đình chúng tôi. Hai đứa con trai còn rất nhỏ của tôi, một đứa hơn ba tuổi và đứa kia mười lăm tháng, có thời gian trong cuộc đời chúng chạy xung quanh chơi đùa ở một vùng cao nguyên tuyệt vời như thế này.

Vào ngày thứ nhì, sau bữa điểm tâm, vợ tôi để cho đứa con trai nhỏ của chúng tôi chơi đùa với một đứa bé khác cũng trạc tuổi nó trên một ban công nhỏ nhô ra từ tầng thứ nhất của tòa nhà chính. Tôi và đứa con trai lớn của tôi đang ở giữa những cây tùng bách ở cách tòa nhà đó khoảng 15 mét cùng với một số huynh đệ Subud. Chẳng có lý do gì rõ ràng, tôi nhìn về hướng ban công, nơi hai đứa bé đang chạy rượt đuổi nhau thì bất thành linh con trai nhỏ của tôi lao qua thành ban công, cái đầu nó lao xuống trước.

Tôi nghe vợ tôi hét thất thanh và cùng lúc đó, tôi được khiến cho nói: “Allah” khi con tôi rơi chạm đất. Ban công có lẽ cao hơn mặt đất khoảng 3,5 mét hoặc hơn và có một điều mà tôi tin rằng không ai chứng kiến ngoại trừ tôi: giống như có một bàn tay chia ra xoay con tôi lại để nó rơi xuống chạm đất bằng hai tay và hai chân giống

như một con mèo! Nó giận dữ và khóc, mặc dù dường như không đau.

May mắn là có một bác sĩ trong ngôi nhà đó, anh ấy là một hội viên Subud. Anh bác sĩ kiểm tra con trai tôi từ đầu đến chân đều không sao cả, thậm chí không tìm thấy một vết trầy xước nào. Nhiều lúc tôi không hiểu được tại sao trong khi tôi nhìn thấy con tôi từ trên cao té xuống đất, thời gian như ngưng đọng.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/38.html>

93. Món quà sinh nhật tuyệt vời nhất từ trước đến nay

Lần đầu tiên, tôi nhìn thấy vong linh của một người chết, tôi tự hỏi không biết có phải mình đang nhìn thấy một thiên thần hay không. Nhưng thiên thần trông có vẻ thanh nhẹ hơn những linh hồn của người quá cố, và khi tôi bình tâm lại tôi có thể thấy đó là chú Bill của bạn tôi, người mới mất trong thời gian gần đây vì bệnh ung thư. Tôi chỉ gặp chú ấy có hai lần, nhưng tôi và chú ấy có cùng ngày sinh và tôi cảm thấy mình có sự thân thiết với chú.

Giao tiếp với một người quá cố là một kinh nghiệm mới đối với tôi, và qua thần giao cách cảm, chú ấy nhờ tôi mua hoa tặng cho vợ chú vào ngày hôm ấy. Tôi thắc mắc không biết đó là ngày giỗ của chú ấy hay ngày giỗ của con gái của chú thím, cô con gái của chú thím cũng mất cùng năm với chú. Lúc đầu, tôi không nhận lời đề nghị của chú. Suy cho cùng, tôi chỉ biết vợ của chú ấy một cách sơ giao thôi và việc mang hoa đến trước cửa nhà bà dường như thật ngại ngùng hết sức. Nhưng lúc đó linh hồn tôi điều khiển tôi và tôi nhận lời. Tôi hỏi chú làm thế nào để vợ chú biết bó hoa là do chú gửi tặng, và chú cất tiếng hát hát bài: “Những hạt mưa rơi trên tóc em.” Sau đó, chú biến mất.

Tôi gọi điện thoại cho bạn tôi và hỏi anh ấy xem hôm đó có phải là sinh nhật của thím anh ấy hay không hay là ngày giỗ của một người trong nhà. Anh ấy nói mình không biết chắc, vì thế tôi nhờ anh ấy gọi điện thoại hỏi thím của anh. Anh ấy gọi điện thoại lại cho tôi và nói với tôi hôm ấy đúng là sinh nhật của thím anh ấy và bài hát đó là bài mà chú Bill thường hay hát khi cho các con chú lên giường ngủ khi các con chú còn nhỏ hoặc trong lúc chú làm những công việc lặt vặt xung quanh nhà. Thím xúc động khóc và nói đó là món quà sinh nhật tuyệt vời nhất từ trước đến nay thím được tặng.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/39.html>

94. Đầu của con ở đâu?

Tôi được tham gia một số buổi trắc nghiệm với Bapak, điều đó cho tôi thấy rằng trắc nghiệm thật sự rất có giá trị cho cuộc sống của tôi. Ví dụ, tôi biết rằng thói quen suy nghĩ của tôi không phải là suy nghĩ thật sự mà là sự nói chuyện huyền thuyên rỗng tuếch trong đầu tôi. Điều đó đã ngăn cản tôi ý thức và nhận thức những gì đã và đang xảy ra, nhưng tôi cũng hoài nghi về việc trắc nghiệm. Nói cách khác, người ta có thể nói rằng tôi là “kẻ cứng đầu”, mặc dù tôi có những latihan rất thanh thoát và những xuất latihan đó đã để lại trong tôi dư âm hạnh phúc với cảm giác sung sướng và khỏe mạnh.

Bapak đã đánh một trong nhiều đứa con của người không quá mạnh tay cũng không quá nhẹ tay để thức tỉnh chúng, nhưng tôi là đứa ương ngạnh; tôi sẽ không thôi hoài nghi cho đến khi tôi có được bằng chứng rằng trắc nghiệm là một công cụ để tự ý thức, tự sửa sai và thực sự là để tự phát triển.

Vì thế, trong một buổi nói chuyện về sự phát triển trí tuệ của con người ở phòng tập latihan ở Wisma Subud ở Jakarta với khoảng 150 hội viên Subud ngồi lắng nghe, tôi được Bapak gọi lên phía trước. Bapak ngồi trên ghế của người, luôn luôn thư thái như mọi

khi với một ly nước và một ly trà được chị Muti, cháu ngoại của Bapak đặt ở đó. Bapak bắt đầu buổi trắc nghiệm bằng cách nói rằng Bapak dường như đã quen với việc chọn một bác sĩ học cao hiểu rộng và thông minh để làm ví dụ cho trắc nghiệm này. (Hùm) Thế là:

“Rachman, bước lên phía trước. Hãy thả lỏng. Cái đầu của con ở đâu?”

“Con có tiếp nhận được không?”

Tôi trả lời: “Dạ thưa Bapak, con không tiếp nhận được.”

“Hãy tiếp nhận một lần nữa. Cái đầu của con ở đâu?”

“Con có tiếp nhận được không?”

“Dạ, lần này cũng không.”

Tôi cảm tạ Thượng Đế vì Bapak đã kiên nhẫn với tôi để tiếp tục trắc nghiệm bởi vì tính kiên nhẫn là điều mà tôi cần vào lúc đó, cùng lúc ấy tôi cũng có cảm giác có một điều gì đó có thể thay đổi bên trong tôi - rằng tôi có thể phát triển như một con người. Bất cứ điều gì xảy ra vào lúc đó cũng khiến tôi phải tuân theo, nó xảy ra vào lần thứ ba hoặc thứ tư Bapak đặt câu hỏi trắc nghiệm cho tôi.

Bởi vì đột nhiên tôi cảm nhận được sự hiện diện của chính mình trong não của tôi. Đầu tiên, sự hiện diện này dường như chủ yếu ở phần trước của bộ não của tôi, sau đó trắc nghiệm của Bapak dành cho tôi dường như đi sâu hơn khi Bapak giải phẫu bộ não của tôi ra thành từng lát mỏng từ phần trước ra đến phần giữa rồi đến phần sau. Tôi là một khách lữ hành trong chuyến hành trình đi vào bộ não của chính mình. Chuyến đi đó đã trở thành một điều có ích thay vì một sự phiền toái. Cuối cùng, khi trạng thái rất đổi hài lòng này trong bộ não của tôi dường như chấm dứt, Bapak nói: “Bây giờ con hãy để trí tuệ của mình hòa nhập với trí tuệ Vũ Trụ.”

Bây giờ, tôi không còn nhớ được gì về trạng thái đó nữa.

Bốn mươi năm sau, khi tôi ngồi viết lại câu chuyện này, tất cả những gì tôi nhớ được là toàn bộ cơ thể của tôi lúc ấy rung lắc và nước mắt chảy dài trên hai gò má của tôi. Nhờ chứng nghiệm này, sự kiêu ngạo và ý thức về cái tôi của mình vào lúc đó bỗng hạ thấp xuống, trở nên khiêm nhường. Tôi nghe Bapak nói: “Ừ, được, được rồi, trong trạng thái này con thậm chí không còn nhớ đến gia đình của con nữa.”

Tôi đã có bằng chứng của mình.

Đây là phần ghi chú về buổi nói chuyện của Bapak đề tài này. Một người bạn đã có mặt và nghe bài nói chuyện này trong buổi nói chuyện ngày 5 tháng 11 năm 1978, đã gửi thư điện tử cho tôi, khuyên tôi nghe bài này lại một lần nữa và tôi thấy rằng phần trải nghiệm mà tôi tham gia chỉ là một phần nhỏ trong phần giải thích của Bapak về công dụng của bộ não con người và sự phát triển của bộ não con người qua nhiều ngàn năm. Một bài nói chuyện như thế này đã đưa hai lĩnh vực tâm linh và khoa học xích lại gần nhau hơn, nơi mà nhiều nhà khoa học cảm thấy còn lo ngại, băn khoăn. Tôi xin phép gợi ý nếu huynh đệ nào quan tâm đến chủ đề này, quý vị có thể lắng nghe bài nói chuyện đó trong thư viện Subud (Mã số 78 CDK 24).

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/39.html>

95. Người lạ mặt trên xe lửa

Lúc đó, tôi là một sinh viên đang theo học ngành âm nhạc nên phải sống với túi tiền ít ỏi. Từ những năm tôi mười mấy tuổi, tôi đã đi tìm đạo vì cuộc sống đối với tôi dường như không có ý nghĩa gì khi thiếu vắng những trải nghiệm vượt ra ngoài đời sống thực tế hằng ngày. Tôi không quan tâm đến sự nghiệp và cũng không từ bỏ việc

học ở trường đại học của mình. Tôi cảm thấy việc trở thành một nhạc sĩ là con đường duy nhất để tôi sống sót trên thế gian này, cho đến một ngày nào đó tôi sẽ tìm được những nguồn thức ăn khác để nuôi dưỡng linh hồn luôn hoạt động không ngừng nghỉ của mình.

Tôi chỉ nghe nói về Subud và sớm quyết định xin được khai mở. Tuy nhiên, các phụ tá bảo tôi rằng họ không thể tổ chức khai mở cho tôi trước khi mùa hè kết thúc. Ban đầu, tôi hơi bực mình vì phải kiên nhẫn chờ đợi, nhưng ngay sau đó tôi cảm thấy có điều gì đó trong sự nhận thức của mình đã biến chuyển, giống như một bức màn ngăn cách tôi và phần còn lại của thế giới này đã được vén lên. Vì thế, tôi ngưng đọc những loại sách báo thông thường và ngừng xem phim, bởi vì nếu tiếp tục làm như thế sẽ ảnh hưởng không tốt đến những nguồn năng lượng tinh khiết hơn, thanh nhẹ hơn mà tôi bắt đầu cảm thụ được. Điều đó diễn ra cho đến trước khi tôi được khai mở.

Cũng mùa hè năm ấy, tôi lên đường đi Tây Ban Nha bằng xe lửa để tham dự một khóa học âm nhạc. Một tín đồ Do Thái giáo chính thống chỉ ngồi cách tôi vài ghế. Vali đựng đàn cello của tôi được để ở bên cạnh tôi và không biết vì sao người đàn ông Do Thái đó đã quay lại và bắt đầu trò chuyện với tôi. Tôi không nhớ chính xác nội dung cuộc nói chuyện của chúng tôi hôm ấy, nhưng trước khi người đàn ông Do Thái đó xuống xe lửa ở Bỉ, nơi ông ấy đang sống, ông ấy đã hỏi xin số điện thoại của tôi. Từ trước đến giờ, tôi không quen cung cấp những thông tin cá nhân của mình cho một người hoàn toàn xa lạ, nhưng không hiểu sao tôi cảm nhận rằng có lẽ trong tương lai tôi sẽ còn gặp ông ấy vì mục đích gì đó.

Từ thời thơ ấu, tôi đã cảm nhận mình có mối liên hệ bên trong rất khăng khít với nền di sản lịch sử và văn hóa Do Thái. Người đàn ông này, có lẽ khoảng gần 70 tuổi, mặc trang phục theo kiểu truyền thống Do Thái chính thống, toàn màu đen, có râu quai nón đã bạc và ông đội một cái mũ màu đen bên trên cái mũ mà những người đàn ông Do Thái thường đội khi họ cầu nguyện. Ông ấy có những lọn tóc xoăn hai bên tai trên gương mặt nhân từ, phúc hậu của ông.

(Nhân tiện, tôi cũng xin nói thêm, cả hai cái tên Subud mà tôi được cho sau này đều có nguồn gốc Do Thái.) Vì thế, tôi cho ông ấy số điện thoại của mình và một tháng sau, không lâu sau khi tôi trở về nhà, ông ấy đã gọi điện cho tôi. Ông ấy đến thành phố nơi tôi đang sống và muốn đến thăm nhà tôi chơi để uống trà với tôi và nhờ tôi viết một lá thư. Hóa ra ông ấy muốn nhờ tôi viết những lá thư bằng tiếng Anh vì ông ấy hiếm khi viết bất cứ điều gì bằng ngôn ngữ nào khác ngoài tiếng Do Thái cổ (Hebrew).

Tôi viết lá thư đó chưa đến một tiếng đồng hồ. Và để đáp lại, ông ấy đưa cho tôi một số tiền kha khá. Ông ấy hỏi tôi xem tôi có đồng ý không nếu lần sau ông ấy trở lại chúng tôi sẽ trở thành bạn bè thân hữu và cùng hợp tác với nhau trong công việc.

Thình thoảng, ông ấy gọi cho tôi một cách bất ngờ và nói rằng ông ấy đang có mặt ở thị trấn và lần nào cũng vậy: chúng tôi uống trà với nhau ở nhà tôi và ông ấy sẽ đọc hai hoặc ba lá thư bằng tiếng Anh cho tôi viết. Sau khi chúng tôi xong việc, ông ấy hỏi tôi xem tôi cần bao nhiêu tiền và ông ấy sẽ gửi tôi số tiền mà tôi đưa ra hoặc thông thường nhiều hơn một ít rồi ông ra đi. Có một lần, tôi cần một cái vali tốt hơn để đựng cây đàn cello của mình vì tôi sắp sửa đi nước ngoài để tham dự một khóa học chuyên sâu về âm nhạc và cái vali cũ của tôi thật sự đã sòn rách. Đó là một khoản chi phí khá lớn nhưng ông ấy đã không ngần ngại giúp đỡ tôi. Người đàn ông này không bao giờ kể cho tôi nghe nhiều về bản thân ông. Thật sự, tôi cũng không biết tên thật của ông ấy là gì (ông ấy bảo tôi gọi ông là Charles) và tôi cũng không biết chính xác ông ấy sống ở đâu.

Tình bạn của chúng tôi kéo dài được khoảng hai năm. Ông ấy cũng mang đến tặng tôi những quyển sách nhỏ in từng phần Kinh Cựu Ước bằng tiếng Do Thái cổ. Đôi khi trong mấy tháng, tôi không thấy ông ấy, cho đến khi bất thành linh ông ấy xuất hiện trở lại. Nhiều lần tôi nghĩ về người đàn ông hào phóng này với lòng biết ơn và cũng hơi thắc mắc, ông ấy đã biến mất khỏi cuộc đời tôi cũng bất ngờ như khi ông ấy bước vào mà thậm chí không có một lời chào tạm biệt.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/38.html>

96. Sống chung với khủng hoảng

Việc tôi tập latihan ngày đêm đã dẫn đến hậu quả là tôi rơi vào tình trạng khủng hoảng. Thực tế, cơn khủng hoảng này kéo dài trong 2 năm tính từ lúc bắt đầu hay độ khoảng thời gian như vậy. May mắn thay, theo sự phân loại của Bapak, khủng hoảng mà tôi đang trải qua thuộc loại thứ nhất, một loại khủng hoảng êm dịu mà những người khác không thể phát hiện ra mặc dù loại khủng hoảng này đôi khi cũng làm cho người đang bị thanh lọc khá khôn đốn.

Thực tế, từ kinh nghiệm riêng của mình, tôi có thể nói rằng đôi khi khủng hoảng có thể thực sự rất mãnh liệt. Tôi thường xuyên cảm thấy cơ thể mình như được nhấc bổng khỏi mặt đất và như thể tôi sắp mất trí. Nhưng mỗi lần tôi cảm thấy như mình sắp đến ngưỡng không thể nào chịu đựng được nữa, thì lúc đó tim tôi kêu gào lên: “Thượng Đế ơi! Đến khi nào khủng hoảng này mới chấm dứt?”, một giọng nói bằng tiếng Java vang lên trong đầu tôi: “Ora suwé menèh” (“Không còn lâu nữa đâu”).

Tôi đã học được bài học cho chính bản thân mình rằng Thượng Đế không bao giờ thử thách những tạo vật bé nhỏ của Ngài những chuyện vượt ngoài khả năng chịu đựng của họ hay dạy họ những điều vượt quá khả năng tiếp thu của họ. Một điều khác nữa tôi học được là Thượng Đế không bao giờ thất tín khi Ngài đã hứa. Khi con người có được sự tiếp nhận thật sự, điều đó sẽ trở thành hiện thực.

Như Bapak đã nói, khủng hoảng không có gì đáng sợ. Thực sự, khủng hoảng là hành trình cần thiết hướng đến việc thanh lọc, làm sạch thể xác, tâm trí và linh hồn một cách nhanh chóng hơn.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/34.html>

97. Nơi trú ẩn bình yên

Gần đây, tôi cảm thấy mình muốn đến thăm Thánh Đường Hồi Giáo Trung Tâm Luân Đôn, gần Công Viên Regents. Đó là ngày lễ Ashua, theo truyền thống của một số nơi, đó là ngày Thiên Sứ Moses dẫn dân của Ngài băng qua Biển Đỏ và Thượng Đế tách đôi mặt nước. Tôi đang nhịn chay; nhiều tín đồ Hồi Giáo nhịn chay vào ngày này vì đó được xem là “Ngày của Thượng Đế”. Sau khi tôi cầu nguyện, tôi ngồi tĩnh tâm đối diện với bức tường thường thức việc mình đang ở trong hội trường có mái vòm tròn với tấm thảm màu xanh dương và ánh nắng mặt trời đang chiếu sáng qua những ô cửa sổ lớn. Tôi nhìn những người khác đang bước vào trong đền thờ phụng Đấng Sáng Tạo của họ, đọc kinh Koran, nói chuyện với bạn bè hay chỉ nằm trên sàn nhà và giống như tôi, đang thường thức việc mình ở trong nơi trú ẩn bình yên này.

Tôi nghĩ thật là một ân phúc khi có được một nơi thờ phụng đẹp như thế này ở giữa lòng thành phố đông đúc, nhộn nhịp. Tôi cảm nhận điều đó giống như một ân huệ thật sự đến từ Thượng Đế Toàn Năng. Khi tôi đang ngồi ở đó tôi bắt đầu cảm nhận latihan khá mạnh. Latihan của tôi kéo dài hơn một giờ đồng hồ và điều đó làm cho tôi cảm thấy càng biết ơn hơn khi được ở nơi này.

Sau này, khi tôi chia sẻ chứng nghiệm này với hai anh hội viên Subud, cả hai anh này đều là Kitô hữu, một anh kể cho tôi nghe anh ấy cảm nhận latihan rất mạnh khi ngồi tĩnh tâm đối diện với một cây cột ở thánh đường Hồi Giáo Al Aqsa ở Jerusalem, còn anh kia nói anh ấy thường xuyên cảm nhận latihan trong suốt thời gian Lễ Ban Thánh Thể diễn ra.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/39.html>

98. Chứng nghiệm ở nhà thờ

Cha mẹ tôi là những Kitô hữu và từ lúc nhỏ tôi thỉnh thoảng đi nhà thờ cùng với gia đình. Việc đi nhà thờ cũng không có ý nghĩa gì với đối với tôi và đến khi tôi mười mấy tuổi, tôi kết luận rằng Kitô giáo, và có lẽ các tôn giáo khác cũng vậy, đã từng sống động vào thời xa xưa, nhưng dần dần đã mất đi nội dung bên trong của các tôn giáo đó. Tôi cảm thấy mình may mắn vì tôi đã gặp được latihan khi tôi còn trẻ và tôi đã có được bằng chứng rằng latihan chính là nội dung bên trong mà các tôn giáo đã bị mai một.

Tuy nhiên, qua nhiều năm, tôi đã ba lần chứng nghiệm những điều mà mình không ngờ tới. Những chứng nghiệm đó cho tôi thấy rằng Kitô giáo đã không chết như trước đó tôi từng nghĩ. Chứng nghiệm đầu tiên diễn ra khi tôi và vợ sắp cưới của tôi đang ở nhà thờ để tập dợt nghi thức lễ cưới cùng với cha xứ, một tuần trước đám cưới của chúng tôi. Vợ tôi rất thích làm lễ cưới ở nhà thờ, và tôi chỉ chiều ý cô ấy làm như vậy bởi vì tôi biết rằng điều đó sẽ làm cho vợ tôi hạnh phúc, nhưng trong lòng mình tôi cảm thấy khá chán nản về nghi thức lễ cưới ở nhà thờ. Đối với tôi bất cứ điều gì liên quan đến nhà thờ dường như chỉ là cái vỏ ốc trống rỗng, một điều chỉ có ý nghĩa vào thời xa xưa trong quá khứ.

Tôi ngạc nhiên khi thấy rằng vào lúc cha xứ bảo chúng tôi quỳ xuống trong buổi tập dợt đó, một tia năng lượng thuần khiết và thanh nhẹ dường như từ trên giáng xuống chỗ tôi. Nhưng một điều không thể chối cãi được ở đó là năng lượng đó rất thanh nhẹ, và tôi cảm thấy năng lượng đó giống như ân phúc dịu dàng đã đổ xuống trên tôi và đánh động tâm can tôi. Khi chúng tôi rời khỏi nhà thờ đi về, tôi kể cho vợ tôi nghe những điều tôi đã trải qua và tôi chỉ có thể kết luận rằng Kitô giáo đã không chết như tôi đã từng nghĩ và chứng nghiệm đó đã làm tôi thay đổi thái độ: nghĩ tốt về Kitô giáo và nhà thờ.

Khoảng hai năm sau, chúng tôi đi cùng với một số người bà con đến dự buổi họp mặt rất đông người vào lúc nửa đêm ở nhà thờ

chính tòa Winchester. Tôi say sưa lắng nghe những bài thánh ca đang vang lên ngân nga và thả hồn chiêm ngưỡng kiến trúc nhà thờ rất đẹp xung quanh tôi, nhưng trước đó tôi cũng chẳng cảm thấy điều gì sâu sắc, (và tôi cũng không mong chờ để chứng nghiệm điều gì sâu sắc hơn) mãi cho đến lúc chúng tôi đi về phía bàn thờ chúa trong Lễ Ban Thánh Thể và vị giám mục đặt bánh thánh vào lưỡi tôi. Một lần nữa, hoàn toàn bất ngờ, ngoài sự mong đợi, một ân phúc dịu dàng và thanh cao đổ xuống trên tôi tương tự như những gì tôi đã trải nghiệm trong buổi tập dợt nghi thức lễ cưới của chúng tôi. Đặc biệt lần này tôi cảm nhận được ân phúc đó ngay giữa ngực mình.

Lần thứ ba, tôi chứng nghiệm một ân phúc nữa trong nhà thờ là vào năm ngoài. Một buổi sáng nọ, tôi đi đến nhà thờ ở gần nhà tôi để dự Lễ Ban Thánh Thể. Lần thứ ba trong cuộc đời mình, tôi chứng nghiệm mình được ân phúc cao quý này tác động và sau đó tôi cảm thấy trong sạch và bình an. Khi tôi về đến nhà, vợ tôi không biết rằng tôi đã đi nhà thờ nên cô ấy nói với tôi: “Chuyện gì xảy ra cho anh thế, gương mặt anh trông sáng rỡ hẳn lên?”

Tôi nghe nói các hội viên Subud khác có những chứng nghiệm tương tự trong nhà thờ, đặc biệt là những chứng nghiệm có liên quan đến Lễ Ban Thánh Thể. Tôi biết một anh hội viên Subud, anh này là tín đồ Thiên Chúa giáo. Anh ấy biết một số nhà thờ, ở đó ân phúc của Lễ Ban Thánh Thể đặc biệt tác động mãnh liệt. Và anh ấy luôn luôn cảm nhận được latihan ở những nhà thờ đó trong suốt thời gian Lễ Ban Thánh Thể diễn ra.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/37.html>

99. Được cột ánh sáng cứu mạng!

Tôi được khai mở đề vào Subud năm 1966 và đến năm 1970 tôi theo đạo Hồi. Bởi vì tôi dường như có năng khiếu học ngoại ngữ,

tôi không gặp khó khăn gì trong việc học những bài kinh Hồi giáo và sau này giảng dạy những bài kinh đó cho những người khác.

Ba mươi năm sau, trong khi đi du lịch ở Iran, tôi rất vui mừng khi được mời tham gia một chuyến đi đến Qum, trung tâm của tất cả các hoạt động Hồi giáo dòng Shia trên thế giới. Bản thân tôi không phải là một tín đồ Hồi Giáo dòng Shia nhưng tôi muốn trải nghiệm hoạt động của chi phái này của đạo Hồi và kiến trúc Hồi giáo của thế kỷ thứ mười hai. Từ trước tôi đã biết rằng Qum là một chi phái Hồi giáo vô cùng nghiêm khắc, rằng các giáo sĩ Hồi giáo của chi phái này sẽ đi khắp những đường phố, tay lăm lăm cầm những cây roi nhỏ để quất vào những tín đồ mặc trang phục không đúng theo quy định của chi phái này để khiển trách họ, v.v... Ngày xưa và ngay cả bây giờ vẫn có những cảnh sát Hồi giáo được trang bị vũ khí hạng nhẹ, mặc dù ngày nay những cây roi của các giáo sĩ Hồi giáo của chi phái này đã được thay thế bằng những cây chổi lông giống như loại chổi lông gà dùng để quét bụi trong nhà.

Tôi đi vào bên trong thánh đường chính để lễ bái, và ngay lập tức một người cảnh sát đến hỏi bạn tôi, người bạn này có quê quán ở Teheran: “Anh ta là ai?”, bạn tôi trả lời: “Anh ấy là một người Tây phương, nhưng anh ấy là một tín đồ Hồi giáo tốt. Ngay lúc đó, tiếng gọi đến giờ cầu nguyện vang lên và tôi đi bộ về phía trước, bị cảnh sát theo dõi từ ngoài sau.

Rất may là tôi đã học được một số nghi thức hành lễ của dòng Shia, điều đó đã giúp ích cho tôi khi tôi ở Iran. Vì thế trong không khí bị theo dõi này, tôi đi về phía trước, nơi có đông các tín đồ tập hợp để bắt đầu cầu nguyện và phát hiện ra mình đang ngồi kế bên một giáo sĩ rất cao tuổi. Ông ấy đang lần chuỗi đọc kinh rất nhanh một cách qua loa cho có lệ và cùng lúc làm zikir: “Allahu Akbar.”

Tôi vừa mới đứng lên định hành lễ riêng của cá nhân tôi trước khi sự hành lễ chung bắt đầu, lúc đó tôi hoàn toàn bị đứng sững ngay đơ, không thể nhúc nhích gì được. Tôi đứng đó hoàn toàn trống rỗng! Tôi quên hết những lời cầu nguyện. Tôi là người thường dạy

cho những người khác cầu nguyện mà giờ đây phải như thế này sao! Ô không. Tôi ý thức rằng mình đang bị cảnh sát của thánh đường Hồi giáo này theo dõi, người cảnh sát đang đứng cùng với bạn tôi và tôi biết rằng chỉ một cử động sai của tôi trong lúc hành lễ sẽ nguy hiểm cho cả hai chúng tôi. Tôi đứng yên tại đó, không nhúc nhích được. Lúc đó, latihan bực lấy tôi. Tôi đứng trên bệ của một cột ánh sáng đang chiếu sáng lòa. Tôi chỉ hi vọng nhờ cột ánh sáng này không ai khác có thể nhìn thấy tôi. Một sự thờ phụng âm thầm lặng lẽ và thâm sâu đang diễn ra và sau một lúc không lâu, mặc dù tôi hoàn toàn đứng yên, tâm trí trống rỗng, những động tác chính xác theo nghi thức hành lễ bắt đầu đến nhưng tôi không phát ra lời nào, như thế những người đang theo dõi tôi từ phía sau sẽ không thấy điều gì bất thường.

Nhưng rõ ràng là có điều gì đó đã xảy ra cho vị giáo sĩ cao tuổi đang ngồi bên cạnh tôi. Lúc đó, bỗng nhiên tôi chợt hiểu ra rằng rõ ràng là ông ấy đang được khai mở để tiếp nhận latihan! Đầu của ông ấy nghiêng về phía tôi và zikr của ông ấy chậm lại ngay, giảm hẳn liền. Tôi cũng nhận thấy rằng vị giáo sĩ đó không hề biết những gì ông ấy đang cảm nhận có liên quan đến tôi, mà ông ấy nghĩ đó chỉ là chứng nghiệm của chính ông ấy.

Nếu trước đó có ai đề nghị với tôi rằng một ngày nào đó tôi có thể đi đến Qum và tập latihan ở đó, chắc chắn tôi sẽ không bao giờ suy xét đến một sự trải nghiệm có thể khiến tôi có nguy cơ mất mạng này. Nhưng tôi đã đến đó mà không hề lưỡng lự trước những chuyện có thể xảy ra, không chỉ tiếp nhận latihan trong thánh đường chính ở Qum - một chuyện có thể khiến tôi có thể chịu hình phạt chết người - mà còn khai mở cho một vị giáo sĩ Hồi giáo của dòng Shia để ông nhận được latihan!

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/38.html>

100. Hiệp sĩ áo đen

Tôi thường hoài nghi các chứng nghiệm về thiên thần, ma quỷ và những loại tương tự như thế. Ngay cả những câu chuyện Bapak kể về các thực thể tâm linh cũng làm tôi nghi vấn: “Ồ, những chuyện đó có thật không?” Tuy nhiên, một chuyện như thế này đã xảy ra với tôi chỉ mới khoảng một hay hai năm sau khi tôi vào Subud vào năm 1968 đã làm cho cuộc sống của tôi thay đổi thật sự. Điều đó cũng khiến tôi nhận ra rằng hình ảnh các thiên thần thường khá lãng mạn mà chúng ta thường nhìn thấy đôi khi có thể sai.

Đó là vào thời điểm cuối tháng nhịn, như một thử nghiệm, tôi cùng nhịn chay với các huynh đệ khác trong nhóm Nam Luân Đôn (ở Kingston, gần sông Thames).

Lúc đó, tôi tạm thời không có nhà ở, nói theo kiểu bây giờ là phải ngủ nhờ trên ghế trường kỷ ở nhà một người bạn. Khoảng hai hay ba giờ sáng, tôi bị một người đàn ông cao lớn đánh thức, ông ấy mặc trang phục giống như một hiệp sĩ hay chiến binh thời xưa và đang vung cây giáo lên. Tôi hoảng sợ vì như vậy rõ ràng là ông ấy muốn đâm cây giáo vào ngực tôi. Tôi kịch liệt chống cự để có thể tự bảo vệ mình mặc dù tôi có một cảm nhận mơ hồ rằng cuối cùng, không sớm thì muộn, vị này (hay thiên thần - vì một thời gian sau tôi mới nhận ra ông ấy là thiên thần) sẽ thực hiện được ý định của ông.

Cuối cùng, sau khi chống cự kịch liệt để cứu sống mình thành công, tôi trở lại với các giác quan của mình và tin rằng người đàn ông này là người thật nên tôi chạy lên cầu thang tới phòng ngủ của anh chủ nhà và gõ cửa để cảnh báo vợ chồng anh ấy về việc có kẻ đột nhập vào nhà. Dĩ nhiên, trước đó họ không nghe thấy gì hết và nghĩ rằng tôi bị ảo giác hoặc có thể tôi hơi bị tâm thần như một số hội viên Subud bạn hữu và họ thắc mắc không biết tôi có bị khủng hoảng hay không. Sau này, tôi bình tĩnh trở lại và mô tả chứng nghiệm này cho một số bạn bè của tôi, mặc dù vào lúc đó tôi chưa hiểu được tầm quan trọng của chứng nghiệm này.

Trước đó không lâu, tôi có một giấc mơ rất thực tế. Trong giấc mơ đó, tôi đang đứng ở vành ngoài của một đấu trường lớn hay một sân vận động. Đấu trường này trống vắng không có ai ngoài tôi và một nhân vật đơn độc khác mặc áo choàng theo kiểu Ai Cập đang đứng giữa đấu trường và nhìn xung quanh. Sau đó, ông ấy nói, với giọng nói như xuyên thấu tâm can tôi: “Hãy luôn nhớ đến Thượng Đế và kính sợ sự giận dữ của Ngài!” Khi tôi thức giấc, cả âm thanh và cảm giác về những lời nói của ông ấy vẫn vang vọng bên trong tôi, và mãi đến hôm nay tôi vẫn còn cảm giác đó. Một thời gian sau, tôi nhận ra người đàn ông đó là Đức Muhammad (tôi không biết gì về Ngài vào lúc tôi có giấc mơ đó) và tôi theo đạo Hồi. Chứng nghiệm xảy ra sau đó với vị hiệp sĩ, hay thiên thần, là một sự thử thách về đức tin (mà tôi đã thất bại) để chỉ cho tôi thấy rằng tôi có một con đường dài ở phía trước để đi trước khi tôi có thể thật sự quy thuận Thượng Đế.

Từ đó về sau, tôi không có thêm chứng nghiệm nào về thiên thần hay các đấng siêu nhiên nữa, đặc biệt tôi cũng không muốn có những chứng nghiệm đó. Tuy nhiên, tôi tự hỏi rằng nếu một chuyện tương tự như thế xảy ra một lần nữa, liệu ngày nay tôi có vượt qua được thử thách đó không?

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/37.html>

101. Đối thoại với cái lưới của mình

Sau khi đọc một bài viết gần đây được đăng trên website Reminders of Reality nói về trải nghiệm các bộ phận cơ thể, trong bài đó tác giả nhắc đến một buổi trải nghiệm với Bapak đã làm bộ não của anh ấy đã trở nên sống động, tôi cảm thấy mình nên chia sẻ những chứng nghiệm sau đây:

Tôi vào Subud được khoảng bảy năm thì Bapak đến Luân Đôn, lúc đó tôi đang sống ở Luân Đôn. Ngày Bapak đến, tôi bị té và bị nứt

xương hai ngón tay ở bàn tay trái. Sau này, tôi mới phát hiện ra tầm quan trọng của chuyện tôi bị thương đã dẫn đến việc tôi được gặp vợ của Bapak là Ibu Siti Sumari và có một số chứng nghiệm tuyệt vời với Ibu trong ngôi nhà mà phái đoàn của Bapak đang lưu trú. Chỗ nứt xương làm tôi rất đau đớn và tôi không thể nào cử động những ngón tay bị thương của mình bởi vì nếu cử động tôi sẽ bị đau hơn gấp bội. Tuy nhiên, trong những xuất tập latihan mà tôi đã tham gia trong thời gian phái đoàn của Bapak viếng thăm Luân Đôn, tôi có thể cử động những ngón tay bị thương của mình một cách thoải mái, không hề đau đớn chút nào cả giống như những ngón tay có sự sống riêng của chúng. Tôi kết luận rằng việc này có lẽ là do trong latihan nỗi sợ đau của tôi đã bị tê liệt bởi vì nỗi sợ đó đến từ tâm trí của tôi. Mặc dù tôi ý thức được rằng việc này là một chứng nghiệm chủ yếu ở mức độ cơ thể vật chất, tôi vô cùng biết ơn và sau đó tôi thấy rằng mình có thể cử động lại những ngón tay bị thương đó không hề đau đớn gì sau khi xuất tập latihan chấm dứt bởi vì chúng đã được chữa lành rồi.

Sau này, sau thời gian hơn năm mươi năm ở trong Subud, tôi có chứng nghiệm sau đây, chứng nghiệm này đã chỉ cho tôi thấy rằng các bộ phận cơ thể của chúng ta có thể thật sự có sự sống riêng của chúng. Bởi vì tôi đã tập latihan liên tục trong một thời gian rất dài cho nên bây giờ tôi có thể chứng nghiệm được sự sống của một bộ phận cơ thể rõ ràng hơn trước rất nhiều. Lần này, chứng nghiệm đó xảy ra với những cái răng của tôi. Tôi dự định đến thăm một đất nước mà tôi không biết nói ngôn ngữ của họ và ở đó không có nhiều người biết tiếng Anh, vì thế tôi quyết định mình nên thận trọng đi đến nha sĩ trước. Tôi muốn bảo đảm rằng sẽ không có vấn đề gì xảy ra với những cái răng của tôi vì nếu chuyện đó xảy ra, tôi sẽ phải đến gặp một nha sĩ không biết nói tiếng Anh trong kỳ nghỉ. Nha sĩ của tôi đã chụp quang tuyến X cho những cái răng của tôi và ông ấy nói rằng răng tôi không có vấn đề gì cả và mọi chuyện sẽ tốt lành cho tôi trong chuyến đi sắp tới.

Kỳ nghỉ diễn ra êm đẹp và tôi không có vấn đề gì về răng, nhưng ngay sau đó nha sĩ của tôi ngạc nhiên khi tôi bị đau ở phía những

cái răng hàm trong miệng tôi và vùng thái dương ở gần mắt của tôi, một cơn đau đầu khủng khiếp và một hạch bạch huyết sưng to rất đau ở dưới hàm của tôi. Bác sĩ của tôi gần như cảnh báo rằng huyết áp của tôi thông thường ở mức bình thường thì bây giờ đã lên quá cao đến mức bác sĩ nghĩ rằng tôi có thể sẽ bị đột quy và kết quả xét nghiệm máu cho thấy tôi bị nhiễm trùng máu rất nặng. Tôi được cảnh báo rằng tôi phải đến bệnh viện ngay và nằm bệnh viện để điều trị. Tuy nhiên, tôi đã đến gặp nha sĩ liền ngay sau đó. Nha sĩ phát hiện ra một khối áp-xe ở răng tôi nằm ở chỗ nào đó trong phía răng hàm, nhưng bởi vì miệng tôi quá đau đến nỗi tôi không thể há miệng đủ rộng để nha sĩ xác định chính xác vị trí của khối áp-xe đó nên nha sĩ bảo tôi sau vài ngày nữa tôi hãy quay lại để nha sĩ khám lại cẩn thận và xác định chính xác vị trí của khối áp-xe đó và sẽ điều trị đầy đủ cho tôi. Có nghĩa là tôi được bác sĩ và nha sĩ cho toa thuốc, trong đó có nhiều loại thuốc kháng sinh khác nhau.

Tuy nhiên, tối hôm đó tôi quyết định đi tập latihan nhóm trước khi tôi phải trở lại gặp nha sĩ một lần nữa, bởi vì vào lúc đó bên trong chính mình, tôi cảm nhận mình khá hơn mặc dù miệng tôi vẫn còn đau rất nhiều đến nỗi tôi hầu như không thể há miệng được và tôi vẫn không thể xác định được khối áp-xe đó nằm ở cái răng nào. Trong xuất tập latihan đó, tôi đã có chứng nghiệm sau đây:

Cái lưỡi của tôi đã chuyển động theo ý muốn của riêng nó và nó tự ẩn xuống một trong những cái răng hàm ở phía trong miệng tôi. Tôi rất ngạc nhiên khi cảm thấy không còn đau nữa lúc cái lưỡi của tôi chỉ cho tôi thấy vị trí của khối áp-xe, và tôi có thể chỉ cho nha sĩ khối áp xe đó vào buổi sáng hôm sau. Tiếp đến, tôi càng kinh ngạc hơn khi cái lưỡi của tôi giải thích rằng nó đã có được sự sống hoàn toàn bởi vì tôi đã tập latihan chuyên cần từ trước đến nay. Cái lưỡi của tôi nói rằng cái răng đang bị đau của tôi sẽ sớm hết đau và tôi phải trải qua kinh nghiệm này như một phần trong tiến trình thanh lọc của tôi...

Cái lưỡi của tôi nói với tôi rằng mỗi tế bào và mỗi bộ phận trong cơ thể chúng ta phải có được sự sống hoàn toàn và tinh sạch trước

khi chúng ta chết và mặc dù cái lưỡi của tôi rất thông cảm với nỗi đau của tôi nhưng tôi cần phải hiểu được sự cần thiết của cơn đau đó. Sau đó, cái lưỡi của tôi cũng giải thích cho tôi hiểu rằng ngay cả những bậc thánh nhân cũng phải được thanh lọc trước khi các vị đó mất và đó là lý do tại sao thỉnh thoảng người ta khai quật được nhục thân của các vị thánh nhân không có chỗ nào hư hoại hay mục rã vì các vị đó đã được thanh lọc sạch rồi trước khi họ mất. Qua ngày hôm sau, nha sĩ xác định được vị trí cái răng bị áp-xe của tôi và cái răng đó được lấy mủ ra hết và trám lại, từ đó về sau tôi không bị đau ở cái răng đó nữa. Dĩ nhiên, tôi không giải thích cho nha sĩ của tôi rằng cái lưỡi của tôi đã chỉ cho tôi biết vị trí chính xác của khối áp-xe vào đêm hôm trước!

Tôi vô cùng biết ơn vì đã được ban cho chứng nghiệm này vào thời điểm thích đáng đến lạ lùng: tiến trình thanh lọc cái răng đó đã khởi phát trong khoảng thời gian sau khi tôi đi nghỉ ở nước ngoài về và trước lúc tôi chuyển nhà. Hiện giờ, tôi đang ở một nơi cách xa các dịch vụ y tế và nha khoa thật tốt vì tôi vừa chuyển đến sống ở một vùng thôn quê ở đầu bên kia của đất nước. Tôi chưa kịp làm thủ tục để sử dụng các dịch vụ y tế và nha khoa ở địa phương mới chuyển đến này. Nếu tình trạng áp-xe răng xảy ra sau khi tôi đã chuyển nhà hoặc trong lúc tôi đang đi nước ngoài, thì kết quả ắt hẳn sẽ tệ hơn rất nhiều.

Cuối cùng, chứng nghiệm về mỗi bộ phận của cơ thể có sự sống riêng cho ta thấy các bộ phận đó có bản chất khiến ta hài lòng hơn. Suốt cuộc đời mình, tôi yêu thích công việc vẽ những họa tiết hay hoa văn đẹp lên vải, và khi tôi vẽ, tôi thường cảm nhận đôi bàn tay tôi sống động và đôi tay của tôi thật sự cảm thấy hạnh phúc khi tôi sáng tạo trong công việc của mình có sự giúp đỡ của chúng. Điều kỳ lạ là đôi bàn tay dường như có thể hạnh phúc bởi cái cách mà tôi sử dụng chúng! Giống như cái lưỡi của tôi, đôi bàn tay tôi dường như cũng có sự sống riêng của chúng và chúng vui sướng khi giúp tôi trong cuộc sống của tôi trên thế gian này.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/39.html>

102. Con sẽ trải qua trạng thái này

Chúng nghiệm này xảy ra vào giữa tháng Ramadhan năm 2003 - ngày 10 tháng 11, đêm thứ 15 của tháng chay.

Có sự trùng hợp là tối hôm ấy theo lịch thì có một xuất latihan nhóm, và cùng với sự nhẹn nhạy và một cảm nhận đặc biệt về Ân Huệ vào ngày hôm ấy, tôi ở một chỗ đặc biệt yên tĩnh khi latihan bắt đầu. Latihan đó thâm sâu hơn latihan bình thường, nhưng dường như đến gần cuối xuất tập đó, sau khoảng hai mươi phút, vì thế tôi ngồi xuống nghĩ rằng latihan này như thế là kết thúc.

Tuy nhiên, ngay lập tức tôi bị khiến cho đứng lên trở lại và một giai đoạn tiếp nhận mới bắt đầu. “Cái tôi” cá nhân được dẹp qua một bên hoàn toàn và tôi bị sở hữu bởi một cái điều đó mà tôi cảm thấy giống như một “thực thể” cao lớn hơn mình rất nhiều đến từ một cõi giới khác. Chúng nghiệm này diễn ra theo cách khác xa với sự tiếp nhận thông thường hay sự thờ phụng bình thường của tôi; đó là một tâm thể chủ động sẵn sàng ứng chiến - một trạng thái mà tôi cố gắng mô tả trong sổ ghi chép của mình vào lúc đó là cảm giác giống như “một chiến binh trong cõi giới tâm linh được đào tạo chuyên sâu, sẵn sàng hành động.” Trạng thái này kéo dài khoảng mười phút, và sau đó trở lại bình thường, tôi cảm thấy hơi lo sợ khi tình trạng này được duy trì trong khoảng thời gian dài như thế. Cuối xuất tập latihan đó, tôi được cho biết rằng: “Đây là trạng thái con sẽ trải qua khi Ngài đến với con, một trạng thái tràn đầy Ánh Sáng và Quyền Năng.”

Bởi vì trạng thái này không giống với bất kỳ trạng thái nào mà tôi đã trải qua trong gần 50 năm tập latihan, tôi tạm gọi đó là Sự Hiện Diện.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/40.html>

103. Tháng dành cho tổ tiên

Một số người, cả trong và ngoài Subud, có chứng nghiệm họ được ông bà tổ tiên của mình về thăm trong Tháng dành cho Tổ Tiên, tháng trước tháng Nhịn chay. Có một lần trong tháng này, tôi có một giấc mơ, trong giấc mơ đó tôi được bà nội tôi và chị cả của bà đến thăm tôi. Cả hai bà đều đã mất trước đó nhiều năm. Vào lúc ấy, tôi không có việc làm và tôi ở nhà làm công việc nhà trong khi vợ tôi đi làm. Bà nội tôi và bà bác không hài lòng với tôi và hai bà bảo tôi: “Nhu thế này sao, cháu ở nhà làm công việc nội trợ à? Thế thì cháu quá tệ rồi cháu ạ! Cháu thích nói chuyện, đó là những điều cháu đã làm rất nhiều. Hãy đi ra ngoài và cố gắng tìm việc làm để kiếm sống bằng cách nói chuyện!” Sau đó, tôi tìm được công việc làm giáo viên.

Trong nhiều năm, tôi luôn luôn rất dễ nổi nóng và giận dữ trong suốt Tháng dành cho Tổ Tiên. Vợ tôi có thể nhận ra điều đó và nói: “Tháng dành cho Tổ Tiên đã bắt đầu rồi phải không mình?” Có một lần, tôi chia sẻ kinh nghiệm này với một người bạn thân, anh ấy nói rằng: “Tôi nghĩ điều đó có nghĩa là thật sự bạn nên cầu nguyện cho ông bà tổ tiên của bạn.” Thỉnh thoảng, trước đây, tôi đã cầu nguyện cho ông bà tổ tiên của mình, nhưng tôi không quá xem trọng chuyện đó. Tôi quyết định làm theo lời khuyên của anh bạn tôi và cầu nguyện cho ông bà tổ tiên của tôi nhiều lần trong ngày, cầu nguyện hết sức chân thành như tôi có thể làm được.

Đến giữa tháng đặc biệt này là “Đêm Định Mệnh”, dường như đó là thời điểm chúng ta có thể giúp đỡ cho ông bà tổ tiên của mình nhiều nhất. Người ta cũng nói rằng đây là đêm Thượng Đế Toàn Năng có thể tha thứ những tội lỗi của chúng ta và chúng ta cũng có thể tiếp nhận được những chỉ dẫn về những việc sẽ xảy ra cho chúng ta trong mười hai tháng kế tiếp. Nhiều hội viên Subud đã trải qua những giấc mơ. Trong những giấc mơ đó, họ được ông bà tổ tiên của mình đến thăm trong tháng này.

Theo truyền thống trong một số nền văn hóa Hồi giáo, người ta trai

giới vào ngày này, tôi cũng đã quen với việc trai giới vào ngày đó. Vào ngày đặc biệt này, tôi ở trong trạng thái latihan hầu như suốt cả ngày hôm đó và tiếp theo là một mong ước rất mạnh mẽ trong lòng muốn cầu nguyện và cầu nguyện cho ông bà tổ tiên của mình. Tôi đã cầu xin Thượng Đế tha thứ cho ông bà tổ tiên của mình và xin Thượng Đế hướng dẫn họ đến được nơi đúng hợp ở thế giới bên kia. Tôi thật sự cảm thấy mình đã được ban ân phước khi cầu nguyện như thế này. Sau đó, tôi để ý thấy những ngày còn lại trong tháng này, tính hay nổi nóng và giận dữ của tôi đã hoàn toàn biến mất. Tôi nghĩ rằng ông bà tổ tiên của mình bây giờ đã được hạnh phúc hơn.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/40.html>

104. Tháng dành cho ông bà tổ tiên

Trong đạo Hồi, hằng năm những tín đồ Hồi giáo tổ chức tưởng nhớ Tháng Dành Cho Ông Bà Tổ Tiên, và mặc dù tôi không phải là một tín đồ Hồi giáo, tôi rất quan tâm đến ông bà tổ tiên của mình, bởi vì họ đến thăm và nói chuyện với tôi. Họ không thường xuyên về thăm tôi, nhưng khi tôi gặp những chuyện quan trọng thì họ đến.

Cuộc giao tiếp lần đầu tiên giữa tôi và những người có quan hệ huyết thống với tôi đã qua đời là cuộc giao tiếp với mẹ tôi sau khi mẹ tôi mất được 2 tuần. Tôi được khai mở để vào Subud được khoảng 6 tháng thì mẹ tôi bị té, đập đầu và bị xuất huyết não. Mẹ tôi rơi vào trạng thái hôn mê bất tỉnh và 10 ngày sau thì mẹ tôi mất. Tôi rất đau buồn vì sự mất mát này, và tôi cảm thấy mình nên bỏ Subud và trở lại theo nếp sống của gia đình mình, vì có sự mâu thuẫn giữa hai yếu tố này trong cuộc sống của tôi. Tuy nhiên, mẹ tôi đã gửi cho tôi một thông điệp. Chuyện đó xảy ra như thế này:

Hôm đó, một anh bạn đồng nghiệp ở cơ quan của tôi, tôi chỉ biết anh này sơ sơ thôi, đã đến chỗ tôi và hỏi xem tôi có sao không. Tôi

trả lời tôi không sao cả, nhưng tôi buồn vì mẹ tôi vừa mới mất. Anh ấy nói: “À, vậy thì tôi có một thông điệp dành cho cô đây.” Trong hai tuần vừa qua, bất cứ khi nào tâm trí của anh ấy yên tĩnh, anh ấy cứ lặp đi lặp lại hoài cái tên Vivienne (đó là tên của tôi). Để tìm hiểu điều này, anh đã đến một nhà thờ theo trường phái thông linh, từ trước đến giờ anh ấy chưa bao giờ làm như vậy. Người đồng cốt ở nhà thờ đó nói rằng có một thông điệp “từ cõi bên kia” và thông điệp này dành cho một người có tên là Vivienne. Vì tôi là người tên Vivienne duy nhất mà anh ấy biết, nên anh ấy chuyển thông điệp này đến tôi. Thông điệp này được viết bằng một chữ “rune”, đó là những ký tự đã được dùng làm chữ viết của các dân tộc Bắc Âu cổ đại (thuộc các quốc gia trên bán đảo Scandinavia). Anh ấy chỉ đưa cho tôi chữ “rune” đó, và tôi đi tìm hiểu ý nghĩa của nó. Vào thời đó chưa có công cụ tìm kiếm Google như ngày nay, cho nên tôi chỉ có thể tìm hiểu ý nghĩa của thông điệp bằng chữ “rune” đó qua một quyển sách viết về đề tài này. Chữ “rune” mà tôi được cho có nghĩa là “Một Chiến Binh Tâm Linh” và có thể hiểu là con đường tâm linh của tôi là việc quan trọng nhất của cuộc đời tôi. Lúc đó, mẹ tôi đang nói cho tôi biết về tầm quan trọng cốt yếu của việc ở lại Subud để tiếp tục tập latihan vào lúc mà tôi vô cùng đau buồn vì sự qua đời của mẹ tôi nên tôi có thể sẽ chọn cách quay trở lại cuộc sống theo truyền thống như gia đình của mình. Bây giờ nhìn lại cuộc đời mình, tôi vô cùng biết ơn latihan vì những gì latihan đã mang lại cho tôi, và tôi cũng vô cùng biết ơn rằng tôi đã không từ bỏ latihan. Mẹ tôi đã chỉ dẫn cho tôi vào thời điểm tôi chuẩn bị có một quyết định quan trọng trong cuộc đời mình.

Kể từ lúc đó, tôi được giao tiếp với những người đã mất trong họ tộc của tôi thêm một số lần nữa, có lẽ tổng cộng là 10 lần. Ban đầu, những cuộc giao tiếp như thế này là những người mà tôi đã biết, những người mới qua đời trong một khoảng thời gian ngắn, như mẹ tôi, cậu tôi và bà tôi. Đôi khi, những người đã mất đến thăm tôi với mục đích giúp đỡ tôi; vào những lần khác những người đến thăm tôi yêu cầu tôi giúp đỡ họ. Cho đến một ngày nọ, những ông bà tổ tiên của tôi cách xa tôi nhiều thế hệ đến tiếp xúc với tôi. Chuyện đó xảy ra như thế này:

Tôi đang tham dự chương trình Yes Quest gồm 7 vòng, kéo dài trong hai tuần ở California (Mỹ). Một trong những bài tập đầu tiên mà chúng tôi phải làm vào lúc đó là vẽ một bức tranh về những gì đang có ở trong tim mình. Tôi vẽ chồng tôi, các con của tôi, cha mẹ tôi... rồi thật kinh ngạc, tôi vẽ một hàng dài những người khuất mặt, biến mất vào trong khoảng xa. Tôi nhận ra đó là ông bà tổ tiên của mình, những người mà tôi chưa từng được thấy mặt, nhưng chính họ đã góp phần tạo nên hình hài, vóc dáng của tôi. Trước đó, thật sự tôi chưa bao giờ nghĩ ngợi nhiều về ông bà tổ tiên của mình. Sau đó hai đêm, tôi nằm mơ. Tôi mơ thấy ông bà tổ tiên của mình và hoàn cảnh sống của họ vào thời đó vô cùng khốn khó. Ông bà tổ tiên của tôi gầy ốm, lưng còng, suy kiệt vì phải làm việc trong điều kiện quá khắc nghiệt, sức khỏe kém và suy dinh dưỡng. Tôi là hậu duệ của một dòng họ gồm nhiều thế hệ làm nghề mộc và những ông bà tổ tiên mà tôi không nhìn thấy mặt này mang những cái cưa dài, đựng trong bao, đeo quanh cổ họ. Sau đó, khung cảnh trong mơ thay đổi và tôi đang xây một chiếc cầu để bắc qua một dòng sông. Là một người sống trong thời đại kỹ thuật công nghệ phát triển cao, tôi được trang bị một dụng cụ mà chỉ cần vài cái nhấp chuột tôi đã nhanh chóng lắp đặt một chiếc cầu vững chắc vào đúng vị trí. Rồi tôi nhận ra chiếc cầu này được đặt hơi lệch vị trí một chút và cần được dịch chuyển. Điều này được làm một cách dễ dàng bởi vì nền móng của kết cấu này rất vững chắc. Chỉ thêm vài cái nhấp chuột là chiếc cầu được hoàn thành.

Ý nghĩa của giấc mơ này cho tôi biết rằng công sức lao động và sự hy sinh của ông bà tổ tiên của tôi đã tạo dựng những điều kiện cho cuộc sống của tôi, và kết quả là tôi có một cuộc sống dễ dàng, tiện nghi và thoải mái. Thứ nhất, tôi có được latihan. Bây giờ, tôi hiểu được lời Bapak đã nói trước đây rằng chúng ta đến được với latihan là kết quả của việc có ít nhất một người trong số những ông bà tổ tiên của chúng ta đã sống mộ đạo và thờ phụng Thượng Đế. Thứ hai, là một người được sinh ra trong thời đại khoa học kỹ thuật phát triển cao, tôi có thể làm được những điều đó một cách dễ dàng mà không cần nỗ lực quá nhiều, những điều mà vào thời ông bà tổ tiên của tôi phải cần nỗ lực rất lớn mới làm được. Công việc của

ông bà tổ tiên của tôi đã được làm trong những hoàn cảnh hết sức khó khăn, chính công việc của họ là cội nguồn của kỹ thuật công nghệ mà ngày nay chúng ta đang được hưởng và chúng ta thường xem đó là chuyện hiển nhiên mà không biết trân quý. Sự đóng góp của ông bà tổ tiên của tôi đã tạo ra nền tảng vững chắc cho cuộc sống của tôi. Bây giờ, cùng với latihan và những lợi thế của thời đại mà tôi đang sống, tôi có thể là chiếc cầu để đưa ông bà tổ tiên của mình đến một nơi tốt đẹp hơn, một hoàn cảnh thuận lợi hơn. Ông bà tổ tiên của tôi đang mong tôi tưởng nhớ đến họ, tôn kính họ và giúp đỡ họ. Tôi có thể cho họ một chiếc cầu và chiếc cầu đó có thể giúp họ thoát ra khỏi những đau khổ của họ.

Vâng, chính vì thế, tôi thường xuyên cầu nguyện cho ông bà tổ tiên của mình và xem Tháng Dành Cho Ông Bà Tổ Tiên là một khoảng thời gian đặc biệt trong năm đối với tôi. Tôi tưởng nhớ đến họ và tôn kính họ, cả những người tôi biết mặt và những người tôi không biết mặt vì khoảng cách thế hệ quá xa. Có rất nhiều điều chúng ta có thể làm để giúp đỡ cho ông bà tổ tiên của mình, và ngược lại họ cũng giúp đỡ chúng ta rất nhiều.

Chú thích (trích từ Internet):

1. Bán đảo Scandinavia là bán đảo lớn nhất ở Châu Âu, dài 1.900 km, có chỗ rộng đến 800 km, diện tích 800 nghìn km², được bao bọc bởi biển Barents, biển Na Uy, biển Bắc, biển Baltic. Các quốc gia trên bán đảo Scandinavia: Thụy Điển, Na Uy, phần tây bắc của Phần Lan.
2. Vài thông tin tóm lược về YES QUEST:

YES QUEST International là một chương trình dành cho các hội viên Subud trẻ do ông Peter Jenkins, hội viên Subud người Úc, sáng lập năm 2001, với sự hỗ trợ về tài chính của Guerrand Hermes Foundation for Peace (viết tắt là GHFP - quỹ Guerrand Hermes vì hòa bình). Sau bốn năm (1997-2001) tìm hiểu nhu cầu của giới trẻ Subud, Peter thấy những hội viên Subud trẻ có nhu cầu mong

muốn được hỗ trợ và tạo cơ hội để khám phá tài năng độc đáo của họ và cho họ được quyền thể hiện những tài năng đó ra thế giới.

YES QUEST là một tổ chức chuyên hỗ trợ các hội viên Subud trẻ (và con em ở độ tuổi thanh niên của các hội viên Subud) trong việc hiểu rõ tài năng của họ và áp dụng những tài năng đó vào đời sống thực tế để giúp họ tiến bước trên đường đời.

YES QUEST tổ chức các chương trình hoạt động sáng tạo cho các hội viên Subud trẻ tham gia trong thời gian từ 1 tuần đến 3 tuần, trong đó có nhiều bài tập và các kỹ thuật đa dạng được áp dụng, nhằm giúp các bạn có thể trả lời được các câu hỏi sau: “Những tài năng thật sự của tôi là gì?”, “Tôi thật sự cần gì và muốn gì trong cuộc đời mình?” và “Tôi là ai?” Những thách thức lớn trong các chương trình YES QUEST là tham gia vào quá trình tự khám phá bản thân và áp dụng những điều mà những bạn trẻ đó tìm thấy trong cuộc sống của mình để họ có thể sống một cuộc sống đích thực và hài lòng hơn. Sau khi mỗi chương trình kết thúc, các thành viên tham gia vẫn có thể giữ liên lạc với nhau lâu dài và tiếp tục được tư vấn, giúp đỡ trong cộng đồng YES QUEST với tinh thần tương trợ, kỳ vọng và tín nhiệm.

Thông tin chi tiết về YES QUEST được đăng trên website: <http://www.yesquest.org/origins.html>

Khẩu hiệu của YES QUEST: “Một cuộc phiêu lưu sẽ làm thay đổi cuộc đời của bạn.”

Yếu tố cốt lõi của YES QUEST là sự kết hợp những cuộc hành trình “bên trong” (phần tâm linh) và “bên ngoài” (đời sống thực tiễn ở thế gian).

Những chương trình YES QUEST đã được tổ chức ở Kalimantan (Indonesia), Úc, Áo, Pháp, California (Mỹ).

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/63.html>

105. Đoàn tụ

Lúc cha tôi được mười lăm tuổi, cha được trại trẻ mồ côi, nơi cha được nuôi dưỡng, ở nước Anh, gửi tới New Zealand. Kể từ lúc đó, cha mất liên lạc với người em trai nhỏ hơn cha bảy tuổi.

Cha làm việc ở một vùng xa xôi hẻo lánh ở New Zealand và chỉ đi đến Gisborne (thành phố gần nơi cha làm nhất, thành phố này có khoảng 20.000 dân) khoảng ba hay bốn lần một năm. Trong một lần đến thành phố này, trong lúc cha đang đi bộ trên đường phố thì gặp một người thanh niên đang đi về phía cha và cha nghĩ rằng: “Ôi trời, cậu ấy sao mà giống mình đến thế!” Cha tôi và người đó đi ngang qua mặt nhau, rồi cha chậm chậm quay lại và nhìn lại hình ảnh của chính mình phản chiếu qua một tủ kính bày hàng trong một cửa hiệu trên phố để xem lại mình có thật sự giống người thanh niên kia hay không rồi sau đó quay lại nhìn theo anh ta. Người thanh niên kia cũng ngừng lại cách cha tôi khoảng năm mét và quay lại nhìn. Người thanh niên đó đi đến chỗ cha tôi và nói: “Tôi tên là George Rawlings,” và cha tôi nói: “Ôi chúa ơi - Anh là anh trai của em đây!”

Cha tôi và chú tôi đã gặp lại nhau như thế đó, bảy năm sau khi cha tôi rời khỏi trại trẻ mồ côi.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/40.html>

106. Cá tính đích thực

Một đêm nọ, tôi có một giấc mơ, trong mơ có người đưa cho tôi hai quả trứng. Tôi nói: “Tôi sẽ đưa cho Bapak xem”, vì thế tôi đưa hai quả trứng đó cho Bapak, và thế là Bapak đập một trong hai quả trứng đó bằng một lực dường như làm nó nổ tung giữa không trung. Sau đó, Bapak nhặt từng phần của quả trứng đã được đập bẽ này lên, bỏ vào trong một cái túi rồi vứt đi.

Tiếp đến, Bapak mở quả trứng còn lại ra, bên trong là những màu sắc đẹp nhất - một số màu lóng lánh, một số màu tôi không nhận ra được. Rồi Bapak đứng lên và ra đi, và khi tôi đi ngang qua phòng của Bapak, tôi để ý thấy cửa phòng của Bapak được đóng kín.

Kể từ khi tôi có giấc mơ này, tôi có thể ở trong một căn phòng trong vài đêm, cửa phòng được đóng kín và bất thành linh, cửa tự mở ra. Chuyện này xảy ra mấy lần, và mỗi lần như vậy, tôi đều lao vào cảm nhận trải nghiệm nội tâm về việc tìm kiếm Cá Tính Đích Thực của mình một cách rất khó khăn. Điều này thôi thúc tôi thực tập để ý thức càng nhiều càng tốt trong việc cố gắng cư xử với chính bản thân mình và đạt đến mức sẵn sàng can đảm chấp nhận buông xả để có thể sống theo “Thánh Ý của Thượng Đế”. Mặc dù tôi cảm thấy chuyện này không dễ dàng chút nào, tôi cảm nhận đó là lý do tại sao chúng ta được đặt trên trái đất này.

Đây là con đường mà tôi phải hy vọng mình sẽ đi theo, cho dù thực tế là để đi theo con đường này, đối với tôi, tôi cảm thấy sợ cái viễn cảnh phải từ bỏ “lợi ích cá nhân”. Đôi khi tôi tự hỏi nếu tôi từ bỏ tất cả mọi lợi ích cá nhân của tôi thì liệu tôi có ngừng tồn tại hay không? Câu trả lời luôn luôn là: “Không, bởi vì khi đó con sẽ có Cá Tính Đích Thực của con.”

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/40.html>

107. Chuyện ma

Trong những năm đầu đời của mình, tôi là một người có tính hướng nội, hay sống khép mình và rất ngại ngùng khi gặp người khác. Tôi dựa vào việc đọc sách và quan sát đề lèo lái cuộc sống của mình trên đường đời. Vào một trong những lần anh Adji (cháu ngoại của Bapak) đến thăm Subud Anh quốc, anh Adji đã nhanh chóng nắm bắt được điều này, và anh ấy bắt đầu làm việc với tôi theo cách riêng của anh ấy mà không ai có thể bắt chước được.

Tất cả mọi chuyện nghe có vẻ khá đơn giản. “Em chỉ cần đến nói chuyện với người ta; họ sẽ không phiền hà gì em đâu. Em hãy tận dụng bất cứ cơ hội nào để tập giao tiếp với mọi người. Em hãy nói chuyện với những người em gặp ở trạm xe buýt chẳng hạn.” Chỉ mỗi việc nghĩ đến chuyện thực hành theo lời khuyên của anh ấy cũng làm tôi hết sức lo lắng. Nếu tôi cư xử như thế thì đa số mọi người xung quanh có nghi ngờ gì tôi không? Dù sao đi nữa, tôi cũng chấp nhận liều thuốc mà anh Adji kê toa cho tôi và kiên trì thực hiện mà không có phản ứng chống đối nào.

Không bao lâu sau đó, vào một buổi tối, ở Manchester, anh Adji đề nghị với tôi rằng hai chúng tôi sẽ đi dạo bộ, tôi đã đi cùng với anh. Tôi chưa bao giờ nghĩ anh ấy là một người thích đi dạo bộ để tiêu khiển, đặc biệt là vào một đêm tối ở thị trấn. Tôi cảm nhận rằng mình đang bị anh Adji kiểm tra hoặc thử thách, và bởi anh đã khích lệ tôi khi tôi có vài thành công trước đó, tôi quyết định cho anh ấy thấy rằng mình đã toàn tâm toàn ý làm theo lời khuyên của anh và tôi nhất quyết tìm một cơ hội để bắt chuyện với người khác một cách thật bình thường và tự nhiên cho anh chứng kiến.

Chỉ một lúc sau, chúng tôi gặp một người đàn ông đang mé những cành cây chìa ra phía vỉa hè. Tôi nghiêm túc bắt chuyện với ông ấy và ông ấy dường như rất hài lòng khi tôi khen ngợi ông ấy trong việc ông đang làm. Tôi bắt đầu cảm thấy thích thú cuộc gặp gỡ này khi tôi để ý thấy anh Adji đang rút lui về phía sau rồi đi xa xa ra một chút như thể anh muốn để tôi tự đứng trên đôi chân của mình mà không cần sự khuyến khích của anh nữa. Điều đó càng khiến tôi bạo gan hơn và cứ thế tiến tới, do đó tôi tiếp tục cuộc nói chuyện của mình mà không kịp ngừng lại để suy nghĩ thận trọng trước một chuyện lạ lùng khi có người đang mé nhánh cây trong đêm tối như thế này.

Cuối cùng, tôi nghĩ mình không nên để anh Adji đợi lâu hơn nữa, vì thế tôi ngừng nói chuyện với người đang mé nhánh cây rồi đi. Anh Adji vội vã đi ngay không hề chậm một giây và anh cũng không ngoảnh lại nhìn ra phía sau hay nói bất cứ điều gì với tôi.

Trước đó, tôi đã hy vọng rằng anh Adji sẽ nói với tôi rằng: “Hôm nay em làm tốt lắm!” và lẽ ra anh phải khen tôi một câu gì đó để khích lệ tôi chứ. Khi chúng tôi đi khỏi chỗ đó được vài mét, anh Adji nhìn tôi và nói: “Tại sao em lại nói chuyện với ông ấy? Ồ, ma đó ... Ông ấy có rất nhiều ma quỷ vây xung quanh ông ấy.”

Sau đó, tôi cố gắng chọn lựa cẩn thận hơn những người mà mình muốn bắt chuyện, nhưng ít ra tôi đã liên tục uống liều thuốc mà anh Adji đã kê toa cho mình.

Chú thích: Adji là con trai của Ibu Rochanawati, cháu ngoại của Ibu Sumari (người vợ thứ hai của Bapak), em trai của Tuti và Muti. Adji đã mất cách đây hơn mười năm.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/40.html>

108. Giống như phơi quần áo mới giặt trên một tảng đá

Nếu tôi có nghi ngờ ai là người đang đạo diễn màn trình diễn này thì đó chính là người nhắc tuồng tốt bụng.

Chồng tôi đang ở nước ngoài, còn tôi ở nhà một mình, vì tôi bị bệnh khí thũng nên bây giờ tôi không thể đi máy bay được. Vào buổi chiều, tôi cảm thấy buồn ngủ, đó là điều rất bất thường và khi tỉnh giấc, tôi nghe chính mình nói: “Thượng Đế là Toàn Năng”. Nhưng vì tôi đã hoàn toàn đi đến chỗ tôi tuyệt đối không còn biết mình là ai, mình đang ở đâu và làm cách nào mà tôi đến đây được. Phần nào đó trong bộ não của tôi cố gắng cảm nhận môi trường lạ lẫm này và vị trí của tôi trong môi trường này. Tôi đứng lên và đi lang thang quanh quần trong ngôi nhà xa lạ mà tôi không hề biết này, và tôi cũng tò mò không biết còn ai khác sống ở đây nữa hay không.

Vì không có câu trả lời nào đến với tôi, tôi đi ra ngoài hy vọng rằng có thể tìm được câu trả lời cho điều bí ẩn này. Trong lúc này, tôi cảm thấy thích thú chứ không phải lo lắng khi nhìn thế giới mới xung quanh mình. Tôi đi lang thang một vòng quanh quần ngói nhà và khu vườn này, đi ngang qua những cây ăn quả, những đập nước và hồ bơi v.v... nhưng tôi cũng chẳng tìm được giải đáp nào cho thắc mắc của tôi.

Rồi tôi chợt nhớ ra mình có một cái máy điện thoại, tôi tìm được vị trí để cái điện thoại và nhìn xuống danh sách những người mà tôi thường hay liên lạc. Tôi mơ hồ nhận ra được những cái tên này và chọn ngẫu nhiên từng cái tên. Khi người ở đầu dây bên kia trả lời cuộc gọi của tôi, tôi cố nhớ lại xem họ là ai. Tôi nói chuyện với chồng tôi, giải thích cho anh ấy hiểu tình trạng khó xử của tôi và yêu cầu anh ấy chỉ cần tiếp tục tán gẫu với tôi cho đến khi tôi trở lại là chính mình, cho dù tôi có là ai đi nữa. Dần dần, tôi nhớ lại được tất cả mọi thứ: cuộc hôn nhân của tôi, tên của chồng tôi và mọi thứ khác. Sau đó, tôi gác điện thoại xuống.

Ngày hôm sau, tôi được đưa đến bệnh viện khẩn cấp vì tôi đã bị nhiễm trùng rất nặng, người tôi run rẩy, giãy giụa và ói cả lên người của các bác sĩ. Tình trạng run rẩy và giãy giụa này kéo dài khoảng 15 tiếng đồng hồ và tôi bị kiệt sức. Tôi nói: “Thượng Đế ơi, trò đùa này đã quá sức chịu đựng của con rồi, bây giờ con xin Ngài cho phép con dừng lại”, rồi bỗng dưng tôi bật ra một tràng cười vì tôi biết rất rõ là tôi đã tự nguyện tham gia vào chuyện này. Đây là một ví dụ rất hay cho những điều Bapak đã kể cho chúng ta nghe: khi Thượng Đế dọn dẹp cho chúng ta sạch sẽ thì việc làm sạch đó khá mạnh bạo, giống như ném quần áo mới vừa giặt xong lên một tảng đá để phơi cho khô.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/40.html>

109. Giảng hòa

Cách đây một thời gian, tôi nằm mơ thấy người cô của mình, tôi đã không gặp cô trong hơn 20 năm. Trong giấc mơ đó, cô hiện ra cho tôi biết rằng cô rất đau buồn vì mẹ tôi và cô đã bất hòa với nhau rất lâu và cô rất muốn liên lạc với mẹ tôi trở lại. Bây giờ, cả mẹ tôi và cô tôi đều đã ngoài 80 tuổi và ngày xưa hai người đã từng thuận thảo với nhau. Không lâu sau đó, mẹ tôi cũng có một giấc mơ tương tự như tôi. Trong giấc mơ đó, người cô này của tôi, cô là em chồng của mẹ tôi, cũng hiện ra với lời nhắn gửi giống như cô đã nói với tôi trong giấc mơ của tôi. Mẹ tôi cảm thấy rất khó có thể nói chuyện trở lại với cô ấy vì những chuyện đã xảy ra trong quá khứ giữa hai người. Tôi đề nghị cả mẹ tôi và tôi sẽ cầu nguyện cho chuyện này được giải quyết một cách ôn hòa. Vì thế, trong nhiều tháng liền, mẹ tôi và tôi thường xuyên cầu nguyện điều này. Một ngày nọ, mẹ tôi và cô tôi “tình cờ” gặp nhau ở một trung tâm mua sắm. Hai người đã ôm nhau và xúc động đến rơi nước mắt. Chuyện đó xảy ra cách đây 3 tháng và kể từ đó hai người thường xuyên gặp gỡ nhau và nói chuyện với nhau qua điện thoại hầu như mỗi ngày. Cả mẹ tôi và cô tôi đều cảm thấy rất vui sướng, may mắn và được ơn phúc khi thuận thảo lại với nhau như thế này.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/63.html>

110. Những điều nhỏ nhặt lại là những điều lớn lao

Đã hai năm, kể từ khi mẹ tôi đột ngột qua đời khi bà còn ở tuổi trung niên, và mặc dù vào lúc đó tôi vô cùng đau buồn, nhưng bây giờ tôi đã điều chỉnh để thích nghi với hoàn cảnh của mình. Suy cho cùng thì cuộc sống vẫn cứ tiếp diễn.

Một ngày nọ, tôi đang ở cơ quan làm việc và cảm thấy cần đi đến một nơi nào đó yên tĩnh để ăn trưa. Ở gần chỗ làm của tôi có một

khu vườn được thiết kế theo phong cách Nhật Bản rất đẹp và yên tĩnh, vì thế tôi đi đến đó để ăn bánh mì sandwich mà tôi đem theo. Khi tôi ngồi yên lặng, chỉ là đang tận hưởng sự tĩnh lặng ở nơi này, thì cuộn phim về cuộc đời của mẹ tôi được chiếu cho tôi xem dưới hình thức những hiện ảnh.

Đây không phải là những hình ảnh trong ký ức của tôi và trước khi chúng nghiệm này bắt đầu diễn ra, tôi không hề nghĩ gì về mẹ tôi. Những câu chuyện nhỏ trong cuộc đời của mẹ tôi đã hiện ra cho tôi thấy theo một chuỗi liên tục. Tôi có mặt trong một số câu chuyện đó, vì thế hoàn cảnh chỉ là bên thứ ba đang theo dõi cuộn phim về cuộc đời của mẹ tôi.

Tôi nhìn thấy những sự kiện quan trọng trong cuộc đời của mẹ tôi như: trở thành một y tá, kết hôn, những sự căng thẳng về tài chính có những lúc mẹ tôi và ba tôi phải đối mặt. Nhưng phần lớn những điều tôi nhìn thấy là những hành động yêu thương, tử tế, kiên trì và chung thủy nho nhỏ diễn ra hàng ngày. Như là mẹ nấu cơm tối cho người chồng và bốn đứa con vô số lần trong những năm tháng qua, mẹ luôn luôn ở đó, là chỗ dựa cho tất cả chúng tôi ngay cả khi mẹ mệt mỏi hay chán chường. Tôi quên tất cả những chi tiết nhỏ trong sự tiếp nhận này, nhưng thông điệp tổng quát thì rõ ràng. Thông điệp đó đã nói với tôi rằng những việc nhỏ mà chúng ta làm hàng ngày là những việc quan trọng nhất. Chúng ta tốt bụng hay nhẫn tâm, rộng lượng hay hẹp hòi bủn xỉn, tha thứ cho người khác hay luôn muốn mình đúng? Từ trước cho đến ngày tôi có chứng nghiệm đó, tôi chưa bao giờ nghĩ rằng những điều tương tác qua lại nho nhỏ mỗi ngày là quan trọng, mà tôi nghĩ rằng cuộc sống là để đạt được điều gì đó, là tạo ra sự khác biệt. Tôi phải điều chỉnh lại sự nhận thức của mình, nhận ra tầm quan trọng cốt yếu của những điều mà chúng ta lựa chọn hàng ngày trong cách chúng ta đối xử với nhau.

Buổi tối hôm đó, tôi đi tập latihan. Tôi không kể cho ai nghe về chứng nghiệm của mình. Sau đó, có người nói với tôi rằng hôm ấy là ngày Lễ Các Đấng Linh Hồn (hay Ngày Lễ Vong Hồn hay Lễ

Cầu Cho Các Linh Hồn trong Kitô giáo). Tôi chưa từng được nghe nói về ngày lễ này trước đó, bởi vì đó không phải là một phần trong tín ngưỡng tôn giáo mà tôi được dạy dỗ. Tôi hỏi một số thông tin về ngày lễ này và được cho biết rằng đó là ngày dành để tưởng nhớ những người đã mất và vào ngày này các linh hồn có thể trở về Trái Đất.

Tôi rất biết ơn vì bằng cách nào đó, mẹ tôi, từ cõi âm xa xôi, vẫn đang chỉ dạy cho tôi, như mẹ đã từng dạy dỗ đứa con gái ương ngạnh của mẹ trong suốt cuộc đời của mẹ.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/63.html>

111. Là một chiếc cầu

Tôi cũng có một chứng nghiệm latihan, trong đó tôi được khiến cho nằm xuống sàn nhà và tôi cảm nhận bàn chân của ông bà, tổ tiên của tôi đang đi trên cột sống của tôi như thể tôi là chiếc cầu cho họ đi qua.

Một chi tiết đặc biệt khiến tôi quan tâm trong câu chuyện của chị Vivienne là chị ấy nhận ra được ông bà, tổ tiên của chị đeo những chiếc cưa của thợ mộc quanh cổ của họ. Tôi không thể hình dung được điều này vì tôi nghĩ rằng những chiếc cưa sẽ là những đồ vật cứng rắn người ta không thể đeo trên cổ được. Nhưng khi tôi thảo luận với chồng tôi về chi tiết này, một người rất am hiểu về nghề mộc và đồ gỗ, anh ấy đã giới thiệu tôi vào trang web Google và gõ cụm từ khóa “hình ảnh những người thợ mộc của Vincent Van Gogh” để tìm kiếm, và ở đó bạn có thể thấy người thợ mộc ở thế kỷ XIX đeo cái cưa đựng trong bao da trên vai. Hai loại cưa mà người thợ mộc hay đeo trên vai thời đó: một là loại cưa xẻ (hay cưa rọc) và hai là loại cưa xẻ ngang thớ (hay cưa cắt ngang). Điều này dường như đã xác định chứng nghiệm của chị Vivienne.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/63.html>

112. Latihan trong lúc làm việc nhà

Lúc còn độc thân, tôi sống trong một căn hộ xinh xắn. Cái khó ở đây là làm sao giữ cho căn hộ của mình luôn luôn sạch sẽ. Tôi không thích làm bất cứ công việc nhà nào. Vì tôi không thích sống ở một nơi dơ bẩn và cũng không thích ép buộc mình mỗi sáng thứ bảy phải lau dọn và sắp xếp ngăn nắp lại chỗ ở của mình, chính vì lẽ đó tôi thường cảm thấy thật chán ghét việc dọn dẹp này. Một lần nọ, trong lúc đang lau dọn nhà cửa vào một buổi sáng thứ bảy với tâm trạng bực bội chán chường, bỗng dung một ân huệ êm dịu đến với tôi và tôi nghe được những lời này từ bên trong chính mình: “Con không nên lau dọn nhà cửa với tâm trạng như thế này, con có thể lau dọn từ một nơi khác bên trong chính mình và hãy làm điều đó trong trạng thái được latihan khiến con làm. Chuyện diễn ra sau đó là một ví dụ minh chứng cho ân huệ mà tôi đã được ban cho, tôi tiếp tục việc dọn dẹp nhà cửa với một tâm trạng nhẹ nhàng, tràn đầy cảm xúc yêu thương thật tuyệt vời đến từ bên trong chính mình. Tôi cũng được cho biết rằng nếu tôi làm công việc - bất cứ công việc gì - từ nơi này ở bên trong tôi, lúc đó tôi sẽ thật sự yêu quý và trân trọng chính mình. Chao ôi, tôi nghĩ rằng chắc chắn là mình cần bài học này! Tôi rất biết ơn chứng nghiệm này và xin tạ ơn Thượng Đế.

Sau khi lau dọn nhà cửa xong, tôi cảm nhận ân phúc này vẫn còn tuôn tràn đầy ắp lên tôi. Trong ân phúc này, tôi còn nhận được một lá thư từ một chị hội viên Subud, trước đây chị ở gần chỗ tôi, nhưng bây giờ chị ở nước ngoài. Tôi không thể tin được những gì mình nhìn thấy khi tôi bắt đầu đọc lá thư của chị ấy. Nội dung của lá thư đó là: “Bây giờ, tôi cảm thấy làm công việc thường ngày từ một nơi thích hợp bên trong chính mình thì dễ dàng hơn rất nhiều, và tôi cảm thấy mình đang thờ phụng Thượng Đế trong khi đang làm những việc đó.” Do tôi hiểu được chị này, tôi tin rằng những

điều chị ấy viết là sự thật. Tôi để ý trước đây chị ấy thường làm công việc nhà trong trạng thái tràn đầy ân phúc, đặc biệt là khi chị nấu ăn. Kết quả là các món ăn chị nấu rất ngon.

Tôi thắc mắc không biết có phải chứng nghiệm mà mình được ban cho là do lá thư trong hộp thư của mình, và lá thư đó đã truyền qua cho tôi ân huệ mà chị hội viên Subud kia được ban cho hay không.

Nguồn : <http://remindersofreality.weebly.com/28.html>

Ghi chú: Tựa bài do người dịch đặt vì bài này không có tựa đề.

113. Kiếm đủ tiền đi dự hội nghị

Tôi nghe kể rằng nhiều hội viên Subud tiếp nhận họ được trợ giúp khi họ cần tiền đi dự các sự kiện lớn của Subud. Vì thế, ở đây tôi xin được kể thêm một câu chuyện tương tự. Thời gian đó là trước hội nghị Subud thế giới Spokane, tôi đang rầu lo không biết làm cách nào để có đủ tiền cho chuyến đi của chúng tôi và chi phí chỗ ở ở hội nghị. Vào lúc đó, chúng tôi là một cặp vợ chồng trẻ và phải làm việc rất vất vả, nhưng với công việc làm nhạc sĩ, chúng tôi không kiếm được nhiều tiền. Hơn nữa, chúng tôi còn phải nuôi một đứa con nhỏ.

Tôi nhờ một phụ tá trong nhóm của mình trắc nghiệm xem thái độ của tôi đối với chuyện tiền bạc liên quan đến việc đi dự hội nghị Subud thế giới. Chao ôi! Trong buổi trắc nghiệm đó, tôi đã cười và cười chính mình rất nhiều. Không cần phải lo! Sau khi tiếp nhận được câu trả lời như thế, tôi cảm thấy rất ngượng ngùng vì mình đã đặt câu hỏi này. Thật sự, từ đó về sau, tôi không bao giờ dám trắc nghiệm câu hỏi nào tương tự như thế nữa.

Hai tuần lễ sau, thật bất ngờ chồng tôi bán được hai cây đàn vĩ cầm, thu được vừa đúng số tiền mà chúng tôi cần để đi hội nghị

Spokane và đủ tiền để ở khách sạn mà mình chọn (khách sạn tốt nhất ở đó!) Đó là lần đầu tiên chồng tôi kiếm được tiền bằng cách mua bán nhạc cụ, điều đó đã khích lệ anh ấy mở rộng hoạt động của mình trong lĩnh vực này. Không cần phải nói, chúng tôi đã được ban cho những ân huệ quý giá khi tham dự hội nghị thế giới.

Nguồn : <http://remindersofreality.weebly.com/60.html>

114. Điềm may về tiền bạc

Trước đây, tôi đã quen với một loại tiếp nhận đặc biệt xảy ra với tôi ba bốn lần. Đó là sự tiếp nhận bằng cảm xúc và điều đó xảy ra khá bất ngờ, chỉ kéo dài trong mấy phút, tôi cảm thấy thật sự thoải mái, dễ chịu và như thể được hấp thu dưỡng chất, hơi giống như mình đang tắm nước ấm thật khoan khoái. Vài tuần lễ sau những chứng nghiệm này, luôn luôn có những khoản tiền bất ngờ đến với tôi. Tôi có được nhiều tiền hơn mình mong đợi, chẳng hạn như được thừa kế cái gì đó, hoặc điều may mắn nào đó về tiền bạc.

Trong nhiều năm, tôi không tiếp nhận được chứng nghiệm dạng này, bỗng dưng năm ngoái nó lại xảy ra và tôi nhận biết được. Không bao lâu sau chứng nghiệm này, cả hai vợ chồng tôi đều trải qua một thời kỳ chúng tôi kiếm được nhiều tiền hơn bình thường, hơn cả sự mong đợi của mình.

Nguồn : <http://remindersofreality.weebly.com/60.html>

115. Nếm trải cảm giác ở thế giới bên kia

Tôi nhớ cách đây khoảng 40 năm, mình tập latihan chung với một nhóm hội viên Subud tiếp nhận rất mạnh. Vào lúc đó, tôi nhớ có một hội viên đang trải qua một tiến trình thanh lọc rất mạnh. Thời

đó, chuyện này khá bình thường. Thật sự, vào khoảng thời gian đó, những buổi latihan của chúng tôi rất tuyệt vời. Rồi một ngày kia, khi tôi trở về nhà sau buổi tập latihan, tôi có cảm giác rất lạ. Trên đường về nhà, tôi quan sát một số khía cạnh bất thường trong cuộc sống hàng ngày, và tôi cảm nhận được trạng thái của những người đang ở xung quanh tôi.

Khi về đến nhà, tôi kể cho vợ tôi nghe về tình trạng mình đang trải qua, tôi nghĩ có lẽ mình đang lâm vào một dạng khủng hoảng Subud, tuy nhiên tôi cảm thấy cơ thể khoẻ mạnh và tinh thần hoàn toàn tỉnh táo. Lúc đó, vợ tôi là Murnirah đang chuẩn bị cho con chúng tôi ăn (bây giờ con tôi đã 45 tuổi) và tôi đi ngủ. Bỗng nhiên, tôi cảm thấy cánh tay trái của tôi cử động, nhưng không phải là cánh tay của thể xác của mình - mà đó là cánh tay tâm linh ở bên trong cánh tay của thể xác cử động. Rất đổi kinh ngạc, tôi quan sát hai cánh tay trái của mình, và tôi có cảm giác mình có hai cánh tay trái : một cánh tay của thể xác phàm và cái còn lại là cánh tay tâm linh.

Một lúc sau, tôi bắt đầu nhận thức được cả cơ thể tâm linh của mình đang tách rời khỏi thể xác của tôi. Rồi trong một cảm giác lâng lâng sung sướng đến lạ lùng, tôi cảm thấy mình đang bay lên để về ngôi nhà thật sự của chính mình. Tôi không biết cảm giác này kéo dài trong bao lâu, nhưng điều tôi biết rõ và ý thức hoàn toàn là cơ thể tâm linh của mình bay lên trên và tôi cảm nhận một cảm giác sung sướng, hạnh phúc đến kinh ngạc khi biết rằng mình đang trở về quê hương thật sự của mình, cho đến khi tôi nghe một giọng nói vang lên: “Bây giờ chưa phải lúc ra đi, con phải quay trở lại!”

Tôi cảm thấy thất vọng không thể chịu nổi khi phải quay trở lại thế giới vật chất này và khi đó trong lòng tôi đau đớn tột độ. Giống như một đứa trẻ cảm thấy tiếc nuối vô cùng khi phải nghe theo lời người lớn, nhưng tôi không còn sự lựa chọn nào khác ngoài việc phải quay trở lại. Vào lúc đó, tôi nhận ra được sự khác biệt lớn giữa thế giới vật chất này và cõi tâm linh. Ở cõi đó, không có máy tính, không có quần áo, không tiền bạc, không có sự sở hữu vật chất,

những thứ rất cần thiết ở thế gian này. Nhưng điều mà tôi nhớ nhất là trạng thái tự do và hạnh phúc trong cõi giới tâm linh. Tôi cảm thấy đau buồn và nặng nề khi trở lại thế gian này của chúng ta.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/59.html>

116. Con đường phía trước

Khi tôi được khoảng 10 tuổi, tôi rất thích vẽ. Lúc đó, tôi đã vẽ được một bức tranh mà tôi nhớ suốt đời. Tôi nhớ mình vẽ bức tranh đó khi mình ở trong một trạng thái rất lạ. Tôi cảm thấy tâm mình rất định và an trú trong chính mình. Nội dung của bức tranh đó là một đám đông rất nhiều người đầy kín cả trang giấy. Giữa bức tranh đó là một con đường màu trắng nổi bật lên rất rõ, con đường này trải dài đến tận chân trời. Ở đầu đường, phía dưới cùng của trang giấy là một nhân vật đứng quay lưng lại. Nhân vật đó chính là tôi.

Tôi hiểu ý nghĩa của bức tranh đó. Tôi bỗng dưng hiểu được ý nghĩa của bức tranh trong khi đang vẽ và tôi cảm thấy ý nghĩa này rất nghiêm túc và trang trọng. Tôi biết rằng trong cuộc đời mình tôi phải đi theo con đường của riêng mình và đi trên một con đường khác với hầu hết mọi người, và con đường này sẽ làm cho tôi khác với họ, nó sẽ dẫn tôi đến một cuộc sống khác.

Mẹ tôi, một người luôn ngoan đạo, đã nhìn thấy bức tranh đó trong phòng tôi. Tôi nhớ mẹ tôi đã cầm bức tranh lên và lặng yên nhìn bức tranh một lúc lâu. Sau đó, mẹ tôi nói: “Đó là một bức tranh rất đặc biệt, mẹ thích bức tranh này lắm”. Mẹ tôi mang lại cho tôi cảm giác mẹ cũng hiểu được ý nghĩa của bức tranh, và mẹ nhận ra điều gì đó trong bức tranh.

Tôi được khai mở vào Subud năm tôi 19 tuổi, sau 3 năm đi tìm đạo. Một ngày nọ, tôi nhớ đến bức tranh và nhận ra mình đã tìm thấy con đường mình cần đi qua trong cuộc đời này, con đường mà

mình đã vẽ thời thơ ấu.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/59.html>

117. Xin đừng hỏi tại sao tôi biết

Khi tôi kết bạn với Evelyn, dần dần tôi biết được một điều mà cô ấy luôn giấu tôi là chồng của cô ấy đã hành hạ cô ấy thậm tệ. Một buổi tối nọ, tôi gặp Evelyn ở trường học của con tôi và con cô ấy trong một buổi biểu diễn văn nghệ của các cháu. Cô ấy kéo tôi ra ngoài và thì thầm rằng tối hôm ấy chồng cô ấy đã hành hạ cô ấy thê thảm. Vết thương vẫn còn máu đỏ tôi nhìn thấy trên tay áo trắng của cô ấy là bằng chứng.

Vài tháng sau, vào một buổi chiều nắng gắt, tôi tình cờ gặp cô ấy trong bãi đậu xe ở siêu thị gần nhà chúng tôi. Tôi hỏi cô ấy lúc này cô ấy sống như thế nào, và cô ấy đáp đang làm thủ tục ly dị chồng. Cô ấy nói cô vẫn còn yêu thương chồng, nhưng một điều cô ấy không thể nào chịu đựng nổi là người chồng đã lừa dối cô ấy.

Sau đó, cô ấy nói với tôi cô ấy sẽ đi nghỉ mát.

Xin đừng hỏi tôi làm sao tôi biết được điều này, nhưng ngay lúc đó tôi hiểu lời cô ấy “đi nghỉ mát” thật ra có nghĩa là cô ấy sẽ tự tử. Tôi cũng biết rằng sau bữa ăn tối đêm hôm đó, tôi sẽ gọi điện thoại và nói chuyện với cô ấy về chuyện cô ấy có ý định tự tử. Trong lúc lắng nghe cô ấy nói chuyện với tôi ở bãi đậu xe, tôi cảm thấy rất điềm tĩnh.

Lúc 9 giờ tối hôm ấy, khi tôi đang ở nhà, tôi cảm thấy đến lúc phải gọi điện cho cô ấy nên tôi liền gọi. “Evelyn à, mình biết bạn ngụ ý gì khi bạn nói bạn “sẽ đi nghỉ mát””.

“Ồ, thế sao?”

“Thật sự bạn đang nói với mình rằng bạn sẽ hủy hoại cuộc sống của bạn.”

Qua điện thoại, tôi nghe tiếng thở dài của cô ấy. “Làm sao mà bạn biết điều đó?” Giọng của cô ấy khá kinh ngạc không tin.

“Tôi không biết tại sao mình lại biết như thế ; khi bạn nói đến những lời đó rằng “bạn sẽ đi nghỉ mát”, tôi hiểu ngay ẩn ý của bạn.

Cô ấy liền kể cho tôi nghe cô ấy dự định tự tử như thế nào. Hai chúng tôi đã trò chuyện với nhau và cuối cùng cô ấy hứa với tôi rằng cô ấy sẽ không hủy hoại bản thân mình bằng bất cứ cách nào trong đêm hôm ấy. Khi tôi cảm thấy an tâm vì cô ấy đã thay đổi ý định, chúng tôi ngừng cuộc điện thoại. Sáng hôm sau, tôi đã đưa cô ấy đến nhờ bác sĩ tâm thần giúp cô ấy.

Cuối cùng, cô ấy đã giữ được lời hứa của mình là không tự tử. Vài tháng sau, cô ấy gửi cho tôi một tấm thiệp cảm ơn và nói rằng đêm mà cô ấy dự định tự tử, tâm trí của cô ấy bán loạn. Và cô ấy thật sự vui mừng vì đã không thực hiện dự định đó. Cô ấy vẫn còn sống đến ngày hôm nay, và đã kết hôn với một người đàn ông khác mà tôi tin rằng cô ấy cảm thấy hợp tính và an toàn hơn người chồng trước.

Việc tôi hiểu được ngụ ý của Evelyn khi cô ấy nói “sẽ đi nghỉ mát” làm tôi kính sợ. Đó là một ân huệ từ Thiên Đàng rơi xuống cho tôi. Tôi nghĩ điều đó đã được nói đến trong các thánh thư rằng Thượng Đế biết hết mọi thứ về chúng ta, Ngài biết chúng ta nghĩ gì, cảm nhận được gì và chúng nghiệm gì. Và Thượng Đế yêu thương chúng ta, luôn luôn quan tâm đến chúng ta.

Nguồn: <http://remindersofreality.weebly.com/59.html>

gn
11.2019

